

Số 131 - Tháng 10/2012

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hướng

Lm. Cao Phương Kỷ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Thủ Quỹ:

Nguyễn Thị Hiếu

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ

Trình Bày

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên:

Thư Tòa Soạn *Diễn Đàn Giáo Dân*... 2
Hộp Thư Độc Giả *Diễn Đàn Giáo Dân*... 4

Chủ Đề:

Tháng 10, Tháng Đức Mẹ, Người Nữ Tỳ Kỳ Diệu.. *Trần Hữu Khắc*... 6
Tông Thư - Tự Sắc Porta Fidei.....*Đức Thành*... 8
Những Kỷ Niệm Về ĐHY Thứ 5..... *Ts GB Phạm Huy Thông*... 16
Tóm Lược Tiểu Sử ĐHY Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận... 20
Án Phong Chân Phước Cho HY Thuận..... *Nguyễn Trọng Đa*... 22
Kính Cầu Nguyên Cho Việc Phong Chân Phước..... 24
Tự Do Bầu Cử Và Giới Hạn Của Tự Do.....*Nguyễn Xuân Tùng*...72
Phiếu Bầu Công Giáo Trong Cuộc Bầu Cử TT.....*Trần Khải*... 76

Tôn Giáo:

Nhà Thần Học Joseph Ratzinger Và Công Đồng Vatican II.....56
ĐTC Đề Cao Tinh Thần Đồng Trách Nhiệm.....*Lm Trần Đức Anh*... 15
Câu Chuyện Từ Nước Đức: 50 Năm Công Đồng.....*Phạm Hồng Lam*...50
Giải Đáp Giáo Lý: Điều Răn Thứ Hai.....*Lm Ngô Tôn Huấn*... 93
Sống Đạo Giữa Đời: Gm Đốt Nguyện Đường..*Lê Thiên & Lê Tinh Thông*...97
Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Chúa Đi Trên Mặt Biển... *Trần Việt Cường*... 100

Chính Trị, Xã Hội, Văn Hóa, Tin Tức, Sinh Hoạt:

Lượm Lặt Đó Đây: Vũng Lầy Tham Nhũng.....*Trần Phong Vũ*... 41
Tôi Đọc Tuyến Tập Trần Phong Vũ.....*Nguyễn Chí Thiện*... 47
ĐGM Mario Toso Cử Hành Lễ Giỗ 10 Năm.....*Lm Trần Đức Anh*... 25
Lễ Giỗ 10 Năm Đức Cố HY tại Orange County.....*Ngọc Lan (NV)*...27
Gia Đình Tôi Thọ Ôn ĐHY..... *Nguyễn Thị Ngọc*...30
Viết Từ Canada: Đừng Sống Bằng Ảo Tưởng..... *Mặc Giao*...33
S.T.T.D: Đồng Hồ Và Hiến Pháp..... *Tường Năng Tiến*... 80
Thơ Gió Chướng: Bơm Nhậu Tóc Dài..... *Cuồng Phon*... 83
Thơ: Máng Con.....*Thái Bá Tân*... 59
Mỹ Vẫn Tiếp Tục Đẩy Mạnh Toàn Diện.....*Lý Đại Nguyên*... 108
Lệnh “Hỏa Tộc” Của Ông (Thù) Tướng *Lê Thiên*... 60
Viết Từ Úc Châu: Nghĩ Về Những Chữ “Anh Hùng”...*Phạm Minh Tâm*...65
Hai Phe Cộng Đàng “Xé” Hầu Bao Nhau*Trần Nguyên Thao*... 67
Biểu Tình: Vùng Lên Đòi Tự Do Tôn Giáo 20-10-2012..... 79
Phạm Thanh Nghiên Trả Lời Phòng Vấn BBC.....84
Về Vụ Án Các Thanh Niên Công Giáo.....*Ban CLHB/GP Vinh*...88
Công An Và Bộ Đội Biên Phòng Nghệ An Thông Đồng..... 90
Đơn Tố Cáo Về Việc Thông Đồng Bán Người Sang Trung Quốc... 91
Những Tin Đáng Ghi Nhận Trong 30 Ngày Qua..... 110
Tản Mạn Về Chuyện “Hậu Sinh Khả Úy”.... *Đoàn Thanh Liêm*... 106
Ba Nhà Báo Mạng Việt Nam Bị Kết Án Nặng Và Bất Công.....114
Trung Quốc Với Chiến Lược Chiếm Dàn..... *Phạm Ngọc Uyên*... 116
Trang Y Học: Bệnh Do Vi Khuẩn West Nile... *Bs Vũ Thế Truyền* ... 105
Gia Chánh: Mắm Tôm Chua.....*Bà Hương Bình*...104
Chúc Mừng Ngọc Khánh Lm Gioan Trần Ngọc Bích..... 95
Chia Vui: Cụ Bà Đặng Thị Chắt Chịu Thánh Tẩy..... *Gđ Mặc Giao*...115
Cười Tí Cho Vui 116
Phân Ưu Bà Quả Phụ Maria Phạm Văn Đãi..... 103

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: **45MK**
Đọc giả ân nhân: **50MK**
trở lên
- Canada: **50MK**
- Âu Châu: **70MK**
- Á và Úc Châu: **80MK**

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockton, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đang
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Đức Giáo Hoàng Bênêdictô 16 công bố Năm Đức Tin bắt đầu từ ngày 11-10-2012 và kết thúc ngày 24-11-2013. Những thời điểm này không phải được chọn một cách vô tình, trái lại, rất hữu ý. Ngày 12-10-2012 là ngày kỷ niệm 50 năm khai mạc Công Đồng Vatican II. Ngày 24-11-2013 kỷ niệm 20 năm công bố sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo. Công Đồng là một luồng gió mới thổi trên Giáo Hội với những cải cách từ suy tư đến hành động để thích hợp với thế kỷ 20. Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo là kết quả của Công Đồng, là bản tuyên xưng Đức Tin của thời đại mới.

Năm Đức Tin được phát xuất từ những lý do đó. Nhưng trên tất cả là để tái khẳng định những điều Giáo Hội và Kitô hữu đã tin, để củng cố Đức Tin đã có và để loan truyền Đức Tin cho những anh chị em chưa có niềm tin.

Đức Tin nằm sâu thẳm trong tâm hồn mỗi tín hữu, nhưng không thể để Đức Tin nằm ngủ yên trong đó. Đức Tin phải được thể hiện trong mỗi ý nghĩ và hành động của người tin. “Đức Tin không có việc làm là Đức Tin chết” như Thánh Giacôbê đã nói. Thánh nhân cũng đưa thí dụ: “Giả như có người anh em hay chị em không có áo che thân và không có đủ của ăn hàng ngày, mà có ai trong anh em lại nói với họ “Hãy đi bình an, mặc cho ấm và ăn cho no”, nhưng lại không cho họ những thứ thân xác họ đang cần, thì nào có ích lợi gì?” (Gc 2-15,16). Đức Tin được thể hiện qua việc nhường cơm xẻ áo cho những anh chị em đói rét thể xác. Đức Tin còn cần phải được thể hiện với những anh chị em đói khát tinh thần, thiếu thốn tự do, công lý, bị chà đạp nhân phẩm và tước đoạt quyền con người. Con người không chỉ sống bằng cơm áo mà còn bằng những giá trị tinh thần. Đức Tin phải hành động trong việc bảo vệ những giá trị đó.

Ngày 16-9 vừa qua cũng là lễ giỗ 10 năm cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Đức cố Hồng Y đã sống một cuộc đời đặc biệt bằng Đức Tin và Hy Vọng. Đức Tin không hoài nghi dù phải chịu những khổ đau cay đắng. Hy vọng trong nỗi tuyệt vọng. Luôn giữ niềm hy vọng dù không còn gì để hy vọng. Đó là điều tâm niệm của Đức Hồng Y. Cuối cùng, Đức Tin và Hy Vọng đã thắng mọi nghịch cảnh. Từ thân phận một tù nhân đã trở nên một “Hoàng Tử của Giáo Hội” và được đặt vào địa vị chỉ huy một Thánh Bộ trong Giáo Triều Roma. Từ một mục tử bình thường đã trở thành một tấm gương thánh đức mà cả Giáo Hội được khuyến khích noi theo. Tác phẩm “Đường Hy Vọng” của Ngài được viết trong tù đã được dịch ra nhiều thứ tiếng và được coi là một cuốn sách suy niệm rất sâu sắc, đầy tình Chúa và tình người. Cuối cùng, chỉ 5 năm sau khi Ngài qua

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tâm
(504) 368-0055

Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trí
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

New York:
Hoàng Văn Tăng
(718) 639-6174

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

đời, Giáo Hội đã mở án phong Chân Phước cho Ngài. Trong đau thương, Ngài đã nhìn thấy ý Thiên Chúa chọn cho Ngài một lối đi khác.

Chúng ta vui mừng vì Đất Nước và Giáo Hội Việt Nam đã sản sinh ra được một đáng làm thầy, và tư cách làm thầy của Ngài đã vượt khỏi ranh giới của quê hương. Điều đáng buồn là trong bản tiểu sử chính thức của Ngài được công bố ở Việt Nam, người ta đã làm nhẹ đi 13 năm tù đầy, trong đó có 9 năm biệt giam. Chính 13 năm này là một công trạng lớn, nếu không nói là lớn nhất trong cuộc đời của Ngài. Chính nó đã làm cho Ngài nổi tiếng khi còn tại thế và là một trong những lý do để Giáo Hội chuẩn bị đưa Ngài lên hàng Chân Phước, trước khi lên hàng Thánh. Đây không phải là lý do chính trị mà là lý do lửa thử vàng. Vàng thật đã hiện ra với những chuyện thật như tù nhân Nguyễn Văn Thuận đã cảm hóa được ít nhất bốn sĩ quan có nhiệm vụ canh gác Ngài. Những người vô thần đó đã trở thành con cái Chúa. Kỷ niệm 10 năm ngày qua đời của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, chúng ta vui mừng và hy vọng vì người tôi trung của Chúa sẽ được phần thưởng xứng đáng và sẽ cầu bầu hữu hiệu cho Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam.

Một sự việc quan trọng khác cũng sắp xảy ra tại Hoa Kỳ trong tháng 11 sắp tới. Đó là cuộc bầu cử tổng thống, toàn thể dân biểu, một phần nghị sĩ Liên bang và nhiều chức vụ dân cử địa phương sẽ diễn ra vào ngày 6-11-2012. Dĩ nhiên, trọng tâm là cuộc bầu tổng thống. Chúng tôi không làm công việc bên phe này, đã kích phe kia. Diễn Đàn Giáo Dân không phải là một tờ báo chính trị đảng phái. Với tư cách là một cơ quan truyền thông của người Công Giáo, chúng tôi chỉ muốn nhắc lại lời kêu gọi của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ trong việc đòi hỏi tôn trọng lương tâm, tôn trọng niềm tin... ..và nói rộng ra là tôn trọng tự do tôn giáo tại Hoa Kỳ. Điều này nghe có vẻ nghịch lý vì Hoa Kỳ vốn được coi là một trong những quốc gia có thành tích hàng đầu về tôn trọng tự do và nhân quyền. Thật ra, vấn đề được nêu lên từ khi chính quyền của Tổng Thống Obama áp dụng luật bảo hiểm y tế cho công dân. Luật này có mục đích tốt, giúp cho trên 30 triệu người Mỹ trước đây không có bảo hiểm y tế. Phiên nổi, trong mục đích bảo đảm cho mọi người được chăm sóc sức khỏe như nhau, luật bắt tất cả mọi chủ nhân phải trả phần đóng góp bảo hiểm sức khỏe cho công nhân của mình, trong đó có cả việc ngừa thai, phá thai và triệt sản. Các chủ nhân Công Giáo, đặc biệt các cơ sở của Giáo Hội như trường học, nhà thương, nhà dưỡng lão, viện cô nhi... cần rất nhiều nhân viên, buộc phải thi hành luật bao gồm việc đóng tiền cũng như thực hiện công việc ngừa thai, phá thai và triệt sản. Điều này đi ngược với giáo lý và lương tâm Công Giáo.

Chúng tôi mời gọi các Tín hữu Công dân Công giáo tại Hoa kỳ hãy ghi danh và đi bầu thật đông, bầu đúng, cử xứng, với niềm tin và lương tâm Công giáo ngõ hầu bảo vệ nền Văn minh Sự sống và Tự do Tôn giáo. ●

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiên
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang
(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niên
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm
0421600100

Hoàng Chính Đan
0423085609

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan
0143403114

Đức Quốc:

Phạm hồng Lam
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông
0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
 - 1 trang bìa màu: \$300 MK
 - 1 trang trong: \$100 MK
 - 1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
 - 1 trang trong: \$120 MK
 - 1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

Hộp Thư Độc Giả**■ Ông Hoàng văn Thuận, Canada**

...Nguyễn xin Chúa Kitô và Mẹ Lavang luôn luôn đồng hành với quý vị trong sứ mạng truyền thông Công Giáo, rao giảng Tin Mừng, tranh đấu và bảo vệ Công Lý, và Sự Thật cho dân tộc Việt Nam.

Anh Chị em trong nguyệt san DDGD rất cảm kích được ông khích lệ và cùng chia sẻ lập trường và chủ trương nguyệt san DDGD. Cũng xin cảm tạ ông yểm trợ và tiếp tục gia hạn mua báo DDGD.

■ Ông Vũ ngọc Trúc, OH

Ba cháu tên Vũ ngọc Trúc gửi một check 250 đô để trả tiền 3 năm báo, 2012, 2013, 2014 và 2 cuốn sách 1) Hồ chí Minh, Ngô đình Diệm và cuộc chiến Quốc-Cộng. 2) Một thời để nhớ. Những sự thật về cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và nền Đệ Nhất Cộng Hoà.

Phần tiền còn lại, Ba cháu xin ủng hộ quý báo.

Thời gian vừa qua, gia đình cháu gặp rất nhiều khó khăn về nhiều mặt nên có sự chậm trễ. Ba cháu xin lỗi quý báo và xin chân thành cảm ơn quý báo rất nhiều. Xin kính chúc quý báo và toàn thể gia quyến được dồi dào sức khoẻ, bình an và hạnh phúc. Kính thư ----Thu Vũ

Thưa Ông Vũ ngọc Trúc,

Anh chị em trong DDGD rất cảm động đọc lá thư tâm tình của ông và quý quyến và hết lòng cảm tạ tấm lòng

rộng rãi, quảng đại của ông và quý quyến đã dành cho nguyệt san DDGD, ngay cả khi ông và quý quyến gặp phải nhiều khó khăn. Anh chị em trong DDGD xin Chúa và Mẹ Thánh Maria luôn ban đầy ơn lành hồn xác, bình an, mạnh khoẻ và thịnh vượng cho ông và quý quyến.

■ Ông Phạm bá Nghiêm, OK

Tôi xin gửi lời chân thành cảm ơn quý toà soạn DDGD vẫn gửi báo cho tôi mặc dù đã bị quá hạn nhiều tháng. Vậy nay tôi gửi \$150 để trả cho những số báo đã quá hạn, còn bao nhiêu thì xin tiếp tục cho những số các tháng sau. Xin thành thực cảm ơn, và xin lỗi cùng cầu chúc quý báo mọi sự tốt đẹp.

Một độc giả từ số 1, Phạm bá Nghiêm

Thưa Ông Phạm bá Nghiêm,

Anh chị em trong DDGD chân thành cảm tạ lòng quảng đại cùng lòng hăng say bền chí của ông đã yểm trợ cho nguyệt san DDGD từ số đầu tiên khi nguyệt san DDGD mới phát hành. Nguyễn xin Chúa và Mẹ Thánh Maria luôn che chở và ban mọi ơn lành cho ông và quý quyến.

■ Ông Bà Lại tư Mỹ & Phạm ngọc Lan, MA

Tôi gửi \$100 để mua báo cho cá nhân và tặng Cha Nguyễn Chính, địa chỉ 18 Birchwood Rd., Randolph, MA 02368.

Thưa Ông Bà Lại tư Mỹ và Phạm ngọc Lan

Cảm tạ ông bà bội phần tiếp tục yểm trợ mua báo DDGD và còn mua báo tặng Cha Nguyễn Chính nữa. Xin Chúa luôn ban đầy ơn cho ông bà và quý quyến.

■ Ông Trần Đức Đạt, TX

Tôi tên Trần Đức Đạt, là độc giả báo từ thời gian đầu. Tôi nhận thấy tờ nguyệt san này thật tuyệt vời cho mọi người, cách riêng cho giáo dân là tín hữu Công Giáo, những người đi theo Thầy Chí Thánh, Đức Kitô. Tôi đã giới thiệu cho một số người mua đọc. Hôm nay xin gửi cho người có tên dưới đây do tôi gửi tặng trong một năm qua, nhưng vì không để ý ngày hết hạn nên đã không gửi tiền và không nhận được báo suốt 4 tháng qua. Xin quý tòa báo gửi tiếp khi nhận được chi phiếu theo địa chỉ: Đinh Tiêu 8302 Glenn Valley, Houston, TX77061. Kính xin cảm ơn quý ban biên tập DDGD. Kính chúc các vị luôn ở trong Chúa để hoàn toàn được Chúa dẫn dắt trong mọi sự. Nguyễn Chúa chúc lành cho tờ báo chúng ta.

Chúng tôi rất cảm động đọc lá thư tâm tình của ông. Ông quả là một độc giả rất trung thành, đã cùng dần bước với nguyệt san DDGD từ những ngày đầu cho đến nay và ông đã coi DDGD như một phần gia nghiệp riêng của mình. Ông đã hiểu thấu và chia sẻ lý tưởng, chủ trương và lập trường của DDGD. Đó là phục vụ Chúa

và anh em đồng bào Việt Nam không phân biệt tôn giáo để bảo vệ chân lý, công bằng và nhân quyền cho toàn thể dân Việt Nam hiện còn chịu đau thương dưới bạo quyền cộng sản vô nhân, bất nghĩa. Ông cũng đại lượng cổ động thêm nhiều độc giả, và còn mua tặng báo cho các bạn bè. Nguyễn xin Chúa và Mẹ Thánh Maria trả ơn ông bội hậu và gìn giữ ông và quý quyền trong tình yêu và sự che chở của hai Đấng.

NHẮN TIN

■ Ông Mathêu Huỳnh Hùng & Bà Ngô Túy Phượng

Điện thư của ông v/v Đức Cha Nguyễn Chí Linh đến Úc châu mà ông và bà Phượng yêu cầu đăng trên DDGD để rộng đường dư luận được BBT gác lại vì nội dung có những chi tiết chưa được phối kiểm. Mong ông Hùng và bà Phượng thông cảm.

■ Ông Tôn Thất Đàm

Cảm ơn ông đã gửi bài đóng góp cho DDGD. Rất tiếc, DDGD không phải là một tờ báo văn nghệ nên hiện không đủ trang để đăng những bài thuộc loại tình cảm, tùy bút... Mong ông thông cảm, và nếu

có thể, xin ông đóng góp cho những bài có tính cách đòi hỏi tự do và công lý cho Quê Hương và Giáo Hội.

■ ÔB Nguyễn Ngọc Bích, Calgary, Canada

Cảm ơn ông bà đã trả cho 2 năm báo từ tháng 9-2012 tới tháng 9-2014

■ Ông Nguyễn Văn Hiếu, CO

Cảm ơn ông đã gia hạn mua báo.

■ Bà Terese Chương Nguyễn

Cảm ơn bà đã quảng đại gửi \$70 để mua một năm báo.

■ Ông Đào Huỳnh, TX

Cảm ơn ông đã tiếp tục yểm trợ gia hạn thêm 2 năm báo.

■ Ông Joseph Nguyễn, CA

Cảm ơn ông vẫn tiếp tục yểm trợ gia hạn báo, với giá biểu ân nhân.

■ Ông Phạm Xuân Thu, QC

Toà soạn đã nhận được \$100 USD để gia hạn 2 năm báo. Xin chân thành cảm tạ.

■ Ông Nguyễn H. Quý, TX

Toà soạn đã nhận \$100 để gia hạn 2 năm báo và những lời cầu chúc của ông. Anh chị em trong DDGD xin chân thành cảm tạ và xin Thiên Chúa và Mẹ Maria ban đầy ơn lành xuống ông và quý quyền.

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo.

Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn.

THÁNG 10, THÁNG ĐỨC MẸ

Người Nữ Tỳ Kỳ Diệu

■ Trần Hữu Khắc



Viết về Đức MARIA thì đã có một kho tàng bút tích vô tận. Nhiều vị Thánh ở mọi thời đại vừa ngưỡng mộ vừa đề cao vị thế của Mẹ Maria. Nổi bật nhất phải kể đến những Thánh như Alphonsô, De Montford, Đaminh, Bênadô... cũng rất nhiều vị cao cấp trong Giáo Hội ca tụng Maria là một người Nữ Tuyệt diệu mà quyền năng của Thiên Chúa cũng không thể tạo nên một người nào tuyệt tác hơn.

Maria khiêm hạ tự cho mình chỉ là một Nữ Tỳ của Chúa không hơn không kém như lời Bà đáp lại với Sứ Thần Gabriel (Lc 1:38) và cũng là từ lúc đó Người Nữ Tỳ đã được nâng lên dưới nhiều chức vị thật cao sang, thật lẫy lừng. Là Đấng Vô Nhiễm, là con tàu Noe hơn thế nữa là Mẹ Thiên Chúa, là Hiền Mẫu của Chúa Kitô, là hiền thê của Chúa Thánh Thần. Trong kinh cầu Đức Bà soạn giả được linh ứng diễn tả khá đầy đủ những danh hiệu và không một vị vọng nào khác có cái vinh dự lớn lao như vậy.

Đề tôn vinh Người Nữ Tỳ siêu việt muôn muôn thế hệ nối tiếp nhau không ngừng ca tụng bằng những dòng nhạc, những câu thơ, câu văn tuyệt tác mà mỗi lần cất lên làm rung động mọi tâm hồn. Thi sĩ Xuân Ly Băng có những câu thơ bất hủ:

*“Mẹ là rừng hoa thom
Đủ mọi mùi nhân đức
Mẹ là ánh trăng tròn
Muôn ngàn đời dịu mát.”*

Và nhà thơ Hoàng Điệp cảm tác ra bài Mẹ diệu vời có những câu:

*‘Khi nhìn Mẹ lòng thơ con tự như
Vĩ như vàng, như ngọc ví ngàn
hoa
Vĩ hùng đông, ánh tuyết, ví sơn hà
Hay vắng vạc đèn sao mai sáng
láng.’*

Về Thánh Ca có những điệu nhạc thanh tao trong sáng và tha thiết hướng về Người Nữ Tỳ tuyệt hảo. Nguyễn Khắc Tuân (Mẹ Chúa Vinh Quang):

*Mẹ Chúa vinh quang hơn sao bắc
huy hoàng
Mẹ như muôn hoa trên ngàn
Mẹ chiếu ánh sáng trời tươi...’*

Hùng Lân (*Mẹ Là Mùa Xuân*):

*‘Ôi Maria! Mẹ là mùa xuân ánh
sáng
Mẹ là cửa son đèn vàng
Bến lành vào quê bình an’.*

Huyền Linh (*Ave Maria Con Dâng Lời*):

*‘Maria, Mẹ hiền từ xinh hơn muôn
phụ nữ
Con trông lên Mẹ dịu dàng
Ôi Sao Mai bình sáng’.*

Thánh Phanxicô Assisi có cảm tác qua lời nguyện:

*‘Tâu lạy Bà, quả thật Bà vinh hiển
Ôi cao vời trên cả chín tầng mây
Chúa Giêsu Đấng đã dựng nên Bà
Là Thánh Tử chính Bà cho bú
mớm.’*

Và cũng trong bút tích của Thánh Phanxicô Assisi có bài chào mừng Mẹ Maria:

*‘Kính mừng đài Chúa ngự.
Kính mừng tạm Chúa nghỉ
Kính mừng nhà Chúa ở
Kính mừng áo Chúa mặc
Kính mừng Nữ Tỳ Chúa’.*
*‘Cao sang rực rỡ tựa bình minh
Mẹ vươn lên tới cõi thiên đình
Huy hoàng lộng lẫy như chính
ngộ
Kiểu diễm gấp ngàn bóng trắng
thanh’.*

Để làm sáng tỏ hơn Vị Thế Người Nữ Tỳ có lẽ phải mở thêm cuốn Tình Yêu Nhân Hậu để nghe không phải người trần mà chính Chúa Giêsu đã nói gì với bà Marguerite vào thập niên 60 về Người Mẹ khả ái của Ngài.

Chúa Giêsu đã tâm tình với bà Marguerite nhiều lần về nhiều vấn đề khác nhau, nhưng về Đức Maria thì Ngài nhắc đến nhiều nhất. Vậy xin bạn đọc nghe lời thổ lộ của

Chúa Giêsu với bà Marguerite như Ngài thổ lộ với bạn:

● Trước hết Chúa Giêsu đề cao và xác tín vị thế huyền nhiệm của Mẹ Ngài:

*‘Này con ơi!
Mẹ Maria là chim bồ câu dịu hiền
của Chúa Thánh Thần
Mẹ Maria là viên ngọc bích tinh
trong của Thiên Quốc
Mẹ Maria là gạch nối giữa Cha và
các con.
Mỗi giây liên lạc giữa trời và đất
là Mẹ Maria’.*

Lần khác Chúa Giêsu nói với bà Marguerite trong ghen ngào:

*‘Mẹ khóc vì sự bội bạc của con cái
Mẹ.
Mẹ khóc vì những sự khủng khiếp
của thế giới ngày nay’.*

Qua hai câu trên chúng tỏ những lần Đức Mẹ hiện ra khóc lóc u buồn vì sự bội bạc của những con cái trong nhà, vì thế giới khó qua khỏi những cơn nguy biến là cả một sự thật, một sự thật đáng lo sợ. Lại nữa ở nhiều nơi người ta thấy tượng Mẹ không những giọt lệ tuôn trào mà còn có cả máu chảy ra.

● Về quyền năng của Mẹ Maria, Chúa Giêsu tha thiết nhắn nhủ:

*‘Các con đừng coi thường quyền
năng của Mẹ vì quyền ấy bao la
vô hạn
Các con hãy tin thác vào Đức
Maria
Các con hay tin tưởng vào Đức
Maria
Mẹ sẽ chuyển lại cho Cha những
sầu khổ phiền muộn và hoan lạc
của các con’.*

Có lần Chúa Giêsu khẩn khoản



một cách thiết tha:

*‘Các con yêu mến Mẹ bằng cùng
một mối tình các con yêu mến
Cha’.*

*Rồi Ngài đi dỏm nói: “Cha sẽ
không ganh tị đâu’.*

Căn cứ vào những lời của Chúa Giêsu cũng như quyền năng của Mẹ Maria mà Thiên Chúa đã trao phó cho Mẹ thì tại sao ta không đặt trọn niềm tin và hy vọng vào Mẹ MARIA như lời Thánh Bênadô đã khẳng định:

*‘Theo chân Mẹ, bạn không lạc lối
Kêu cầu Mẹ, bạn không thất vọng
Tựa vào Mẹ, bạn không sợ té
Nhờ ơn Mẹ, bạn về tới bến’.*

Cầu mong thế giới cách riêng Cộng đồng dân Chúa từ hàng giáo phẩm canh tân đời sống để một ngày không xa tượng Đức Mẹ không còn thấy máu và nước mắt mà khuôn mặt Đức Mẹ tươi vui nở một nụ cười mãn nguyện. ●





Tông Thư - Tự Sắc

PORTA FIDEI

của Đức Thánh Cha Bê-nê-dictô XVI, Công Bố Năm Đức Tin 2012 - 2013

■ *Đức Thành chuyên ngữ*

1. “Cánh cửa đức Tin” (x. Cv 14, 27) dẫn vào đời sống kết hiệp với Thiên Chúa, đồng thời mở ra con đường bước vào Giáo hội, vẫn luôn mở rộng cho chúng ta. Chúng ta có thể bước qua ngưỡng cửa đó khi Lời Chúa được loan báo và để cho ơn biến đổi uốn nắn tâm hồn. Bước qua cánh cửa đó là dần bước vào một cuộc hành trình kéo dài suốt đời. Hành trình này bắt đầu bằng bí tích Rửa Tội (x. Rm 6, 4), nhờ đó chúng ta có thể gọi Thiên Chúa là Cha, và hoàn tất với việc vượt qua cái chết, tiến đến sự sống đời đời, là hoa quả sự phục sinh của Chúa Giê-su, Đấng đã dùng ơn Chúa Thánh Thần mà muốn cho tất cả những ai tin nơi Người đều được thông phần vào vinh quang của Người (x. Ga 17, 22). Tuyên xưng niềm tin nơi Chúa Ba Ngôi – Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần – chính là tin vào một Thiên Chúa duy nhất, Đấng là Tình yêu (x. 1 Ga 4, 8): Chúa Cha, khi đến thời viên mãn, đã sai Con của Người đến cứu độ chúng ta; Chúa Giê-su Kitô đã chuộc tội trần gian trong máu nhiệm sự chết và phục sinh

của Người; Chúa Thánh Thần dẫn dắt Giáo hội qua các thời đại, đang khi mong chờ cuộc quang lâm vinh hiển của Chúa.

2. Khi bắt đầu đảm nhận sứ vụ



Kế vị Thánh Phê-rô, tôi đã nhắc đến việc cần phải tái khám phá hành trình đức Tin để luôn làm nổi bật niềm vui và niềm hưng phấn mới của việc gặp gỡ Đức Kitô. Trong *Bài giảng Thánh lễ khai mạc sứ vụ*

Giáo hoàng, tôi đã nói: “Toàn thể Giáo hội và các Mục tử trong Giáo hội, cũng như Đức Kitô, phải lên đường để đưa con người ra khỏi sa mạc, đến nơi có sự sống, đến việc làm bạn với Con Thiên Chúa, đến với Đấng ban cho chúng ta sự sống, sự sống dồi dào” [1]. Tuy nhiên, các Kitô hữu lại thường quan tâm nhiều hơn tới những kết quả của sự dẫn thân về phương diện xã hội, văn hóa và chính trị, cứ tưởng rằng đức Tin là tiền đề hiển nhiên của đời sống xã hội. Nhưng thực tế cho thấy tiền đề ấy không chỉ không còn được coi là hiển nhiên nữa mà thậm chí còn thường bị phủ nhận. [2]. Trong khi ngày xưa, có thể nhận ra một hệ thống văn hóa thống nhất, được nhiều người chấp nhận, có tham chiếu nội dung đức Tin và những giá trị chịu ảnh hưởng của đức Tin, thì ngày nay, trong các lãnh vực lớn của xã hội có lẽ không còn như vậy nữa, do cuộc khủng hoảng sâu sắc về đức Tin đã ảnh hưởng tới nhiều người.

3. Chúng ta không thể chấp nhận để muối nhạt đi và ánh sáng

bị che khuất (x. Mt 5, 13-16). Con người ngày nay, cũng giống như người phụ nữ Samaria, có thể cũng lại cảm thấy cần phải đến bên giếng nước để lắng nghe Chúa Giêsu, Đấng mời gọi hãy tin vào Người và múc lấy nước hằng sống từ Người trào ra (x. Ga 4, 14). Chúng ta phải tìm lại niềm vui thích nuôi dưỡng mình bằng Lời Chúa được Giáo hội trung thành truyền lại, và bằng Bánh Hằng Sống, được ban cho để nâng đỡ tất cả những ai làm môn đệ Chúa (x. Ga 6, 51). Quả thật, giáo huấn của Chúa Giêsu vẫn còn vang dội mạnh mẽ trong thời đại chúng ta: “Các con hãy làm việc không phải để được của ăn hay hư nát, nhưng để được lương thực thường tồn” (Ga 6, 27). Câu hỏi đã được mọi người nghe Chúa nói đặt ra, cũng là câu hỏi của chúng ta ngày nay: “Chúng tôi phải làm gì để thực hiện những việc Thiên Chúa muốn?” (Ga 6, 28). Chúng ta biết Chúa Giêsu trả lời ra sao: “Việc Thiên Chúa muốn là: Anh em hãy tin vào Đấng mà Người đã sai đến” (Ga 6, 29). Vậy, tin vào Chúa Giêsu Kitô chính là con đường chắc chắn đạt tới ơn cứu độ.

4. Từ những điều nói trên, tôi quyết định mở một *Năm Đức Tin*. *Năm Đức Tin* sẽ bắt đầu từ ngày 11 tháng Mười 2012, nhân kỷ niệm 50 năm khai mạc Công đồng Vatican II, và sẽ kết thúc vào ngày đại lễ Chúa Kitô Vua Vũ Trụ, 24 tháng Mười Một 2013. Ngày 11 tháng Mười 2012, cũng sẽ diễn ra lễ kỷ niệm 20 năm xuất bản Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công giáo*, được vị Tiền nhiệm của tôi, Đức Chân phước Giáo hoàng Gioan Phaolô II [3] ban hành, với mục đích trình bày cho mọi tín hữu sức mạnh và vẻ đẹp của đức Tin. Văn kiện này

là thành quả đích thực của Công đồng Vatican II. Thượng Hội đồng Giám mục khóa họp ngoại thường năm 1985 đã mong ước văn kiện này được sử dụng trong việc dạy giáo lý [4]; và toàn thể hàng Giám mục của Giáo hội Công giáo đã cộng tác thực hiện văn kiện này. Chính tôi cũng đã triệu tập Đại hội toàn thể Thượng Hội đồng Giám mục vào tháng Mười năm 2012 về đề tài *Tân Phúc âm hóa để thông truyền đức Tin Kitô giáo*. Đây sẽ là một cơ hội thuận lợi để đưa toàn Giáo hội bước vào một giai đoạn suy tư đặc biệt và tái khám phá đức Tin. Đây không phải lần đầu tiên Giáo hội được kêu gọi cử hành *Năm Đức Tin*. Vị Tiền nhiệm đáng kính của tôi, Tôi tớ Chúa Phaolô VI cũng đã ấn định *Năm Đức Tin* tương tự vào năm 1967, để kỷ niệm cuộc tử đạo của hai Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô, nhân 1900 năm cuộc làm chứng cao cả của các ngài. Đức cố giáo hoàng đã nghĩ đến việc kỷ niệm này là một thời điểm long trọng để toàn thể Giáo hội chính thức và chân thành “tuyên xưng cùng một đức Tin”; ngoài ra, ngài mong muốn đức Tin được củng cố “về phương diện cá nhân cũng như tập thể, có tự do và ý thức, nơi nội tâm cũng như bên ngoài, khiêm tốn và chân thành” [5]. Ngài tin rằng bằng cách này toàn thể Giáo hội sẽ “ý thức rõ rệt hơn về đức Tin của mình, để làm tươi mới đức Tin, thanh luyện, củng cố và tuyên xưng đức Tin” [6]. Những xáo trộn lớn diễn ra trong *Năm Đức Tin* ấy càng cho thấy rõ cần phải có một cuộc cử hành như thế. *Năm Đức Tin* ấy đã kết thúc với Bản *Tuyên xưng Đức Tin của Dân Chúa* [7], cho thấy có biết bao nội dung cốt yếu từ các thế

kỷ qua, vốn là gia sản của mọi tín hữu, cần phải được củng cố, hiểu biết và ngày càng đào sâu hơn, để đưa ra chứng từ phù hợp với hoàn cảnh lịch sử đã khác xưa.

5. Trong một số khía cạnh, vị Tiền nhiệm đáng kính của tôi đã coi *Năm Đức Tin* ấy như “một hệ quả và là một yêu cầu của thời hậu Công đồng” [8], ngài ý thức rõ về những khó khăn nghiêm trọng của thời đại, nhất là về việc tuyên xưng đức Tin đúng đắn. Tôi cho rằng việc khởi sự *Năm Đức Tin* trùng với dịp kỷ niệm 50 năm khai mạc Công đồng Vatican II có thể là một cơ hội thuận lợi để hiểu rằng các văn kiện Công đồng, được các Nghị phụ để lại như di sản, - theo như lời Chân phước Gioan Phaolô II - “*không hề mất giá trị và vẻ ngời sáng*”. Các văn kiện ấy cần phải được đọc một cách đúng đắn, được phổ biến rộng rãi và tiếp nhận thấu đáo như những văn kiện quan trọng và mang tính quy phạm thuộc Huân quyền, trong Truyền thống của Giáo hội... Hơn bao giờ hết tôi cảm thấy nghĩa vụ phải nói rõ Công đồng chính là *hồng ân Giáo hội được hưởng trong thế kỷ XX*: Công đồng mang lại cho chúng ta một chiếc la bàn đáng tin cậy để định hướng trong cuộc hành trình thế kỷ đang mở ra” [9]. Tôi cũng muốn mạnh mẽ nhắc lại những gì tôi đã nói về Công đồng sau vài tháng được bầu lên kế vị Thánh Phêrô: “Nếu chúng ta đọc và đón nhận Công đồng, với sự giải thích đúng đắn, thì Công đồng ngày càng sẽ và luôn trở thành một nguồn lực lớn lao cho việc thực hiện cuộc canh tân vốn luôn cần thiết đối với Giáo hội” [10].

6. Cuộc canh tân Giáo hội cũng còn được thực hiện qua chứng từ cuộc sống của các tín hữu: quả vậy, bằng chính sự hiện diện của mình trong thế giới, các tín hữu được mời gọi làm ngời lên Lời Chân lý Chúa Giêsu để lại cho chúng ta. Chính Công đồng, trong Hiến chế tín lý *Lumen Gentium*, đã khẳng định: “Trong khi Chúa Kitô, ‘thánh thiện, vô tội, không tì vết’ (Dt 7, 26) không hề biết đến tội lỗi (x. 2 Cr 5, 21), chỉ đến mà chuộc tội cho dân (Dt 2, 17), thì Giáo hội, mang trong lòng mình những kẻ tội lỗi, vì thế, Giáo hội là thánh thiện đồng thời cũng được kêu gọi thanh luyện chính mình, không ngừng phải nỗ lực thống hối và canh tân. Giáo hội “tiến bước trong cuộc lữ hành qua những cuộc bách hại của trần thế và những an ủi của Thiên Chúa”, loan báo cuộc khổ nạn và cái chết của Chúa cho đến khi Chúa đến (x. 1 Cr 11,26). Quyền năng của Chúa Phục sinh giúp cho Giáo hội thắng vượt –với lòng nhẫn nại và yêu thương– những buồn sầu và khó khăn xảy đến cho Giáo hội từ bên ngoài và cả từ bên trong, và trung thành bày tỏ mầu nhiệm của Chúa giữa lòng thế giới, mầu nhiệm ấy dù còn bị bóng tối che khuất nhưng cuối cùng sẽ đến ngày hiển lộ trong ánh quang rạng ngời” [11].

Trong viễn cảnh này, *Năm Đức Tin* là lời mời gọi hãy hoán cải một cách đích thực và được đổi mới, trở về với Chúa là Đấng duy nhất cứu độ thế giới. Trong mầu nhiệm cái chết và phục sinh của Người, Thiên Chúa đã mặc khải trọn vẹn Tình yêu cứu độ và kêu gọi con người hoán cải cuộc sống nhờ được tha thứ tội lỗi (x. Cv 5, 31). Đối với Thánh Phaolô Tông đồ, Tình yêu ấy dẫn con người đến cuộc sống

mới: “Qua phép Rửa, chúng ta đã được mai táng với Người trong sự chết, để như Chúa Kitô sống lại từ cõi chết nhờ vinh quang của Chúa Cha, chúng ta cũng sẽ được sống trong sự sống mới” (Rm 6, 4). Nhờ đức Tin, sự sống mới này làm khuôn mẫu cho toàn thể cuộc sống con người theo sự mới mẻ tuyệt đối của sự sống lại. Tùy theo mức độ sẵn sàng vâng theo ý Chúa, mọi tư tưởng và tình cảm, tâm trí và hành vi của con người dần dần được thanh luyện và biến đổi, trong một cuộc hành trình chẳng bao giờ được hoàn tất ở đời này. Đức Tin “hành động qua đức ái” (Gl 5, 6) trở thành một chuẩn mực mới giúp thông hiểu và hành động, làm thay đổi toàn thể cuộc sống con người (x. Rm 12, 2; Cl 3, 9-10; Ep 4, 20-29; 2 Cr 5, 17).

7. “Tình yêu Chúa Kitô thúc bách chúng ta” (2 Cr 5, 14): chính tình yêu Chúa Kitô đổ đầy tâm hồn chúng ta và thúc đẩy chúng ta loan báo Tin Mừng. Ngày nay cũng như xưa kia, Chúa sai chúng ta ra đi trên khắp nẻo đường thế giới để công bố Tin Mừng của Người cho mọi dân tộc trên trái đất (x. Mt 28, 19). Chúa Giêsu Kitô dùng tình yêu thu hút con người thuộc mọi thế hệ đến với Người: trong mọi thời đại, Người gọi Giáo hội đến và trao nhiệm vụ loan báo Tin Mừng, với một mệnh lệnh luôn luôn mới mẻ. Vì thế, ngày nay Giáo hội phải dẫn thân một cách thuyết phục hơn nữa qua công cuộc Tân Phúc âm hóa, để tái khám phá niềm vui đức Tin và tìm lại niềm hăng say thông truyền đức Tin. Việc dẫn thân truyền giáo của các tín hữu, vốn không bao giờ được thiếu, sẽ nhận được sức mạnh và tinh thần

hăng hái qua việc hằng ngày nhận ra tình yêu của Thiên Chúa. Thực vậy, đức Tin sẽ tăng trưởng khi biết sống đức Tin với cảm nghiệm về tình yêu đã nhận lãnh, và biết thông truyền đức Tin với cảm nghiệm về ân sủng và niềm vui. Đức Tin làm cho chúng ta trở nên phong phú, bởi đức Tin giúp tâm hồn mở rộng trong hy vọng và đem lại một chứng từ giàu sức sống: đức Tin mở cánh cửa tâm trí của tất cả những ai lắng nghe và đón nhận Lời Chúa mời gọi hãy gắn bó với Lời Chúa để trở thành môn đệ của Người. Thánh Augustinô cho biết, các tín hữu “nhờ tin tưởng mà được củng cố” [12]. Thánh Giám mục thành Hippo đã có lý khi nói như vậy. Như chúng ta biết, cuộc đời của thánh nhân là một cuộc tìm kiếm không ngừng vẻ đẹp của đức Tin cho đến khi tâm hồn ngài tìm được sự an nghỉ trong Thiên Chúa [13]. Trong nhiều tác phẩm của mình, thánh nhân đã giải thích tầm quan trọng của việc tin và chân lý đức Tin. Những tác phẩm ấy đến nay vẫn còn là một di sản phong phú vô song, giúp biết bao người tìm kiếm Thiên Chúa gặp được con đường đúng đắn để đến được “cánh cửa đức Tin”.

Vì vậy, sở dĩ đức Tin được tăng trưởng và vững mạnh là nhờ biết tin tưởng; để đời mình được vững chắc, không có cách nào khác hơn là không ngừng buông mình vào vòng tay của một tình yêu dường như lớn lao thêm mãi, bởi tình yêu ấy phát xuất từ Thiên Chúa.

8. Nhân dịp vui mừng này, tôi muốn mời gọi anh em Giám mục trên toàn thế giới hãy hiệp nhất với Người Kế Vị Thánh Phêrô, trong thời điểm ân phúc thiêng liêng

Chúa dành cho chúng ta, để nhớ lại hồng ân đức Tin quý giá. Chúng ta mong được cử hành *Năm Đức Tin* này một cách xứng đáng và sinh ơn ích. Cần tăng cường suy tư về đức Tin để giúp tất cả những ai tin vào Chúa Kitô được ý thức hơn và củng cố lòng gắn bó với Tin Mừng, nhất là vào lúc nhân loại đang sống giữa những đổi thay sâu sắc như hiện nay. Chúng ta sẽ có cơ hội tuyên xưng đức Tin nơi Chúa Phục Sinh trong các nhà thờ chính tòa và các nhà thờ trên khắp thế giới; trong các gia đình, để mỗi người cảm thấy sự đòi hỏi cấp thiết phải hiểu biết hơn nữa về đức Tin và truyền lại đức Tin ấy cho các thế hệ mai sau. Các cộng đoàn dòng tu cũng như các giáo xứ, và toàn thể những tổ chức trong Giáo hội, dù lâu đời hay mới lập, hãy tìm ra cách thức công bố Kinh Tin Kính trong *Năm Đức Tin* này.

9. Chúng ta mong ước *Năm Đức Tin* sẽ khơi dậy nơi mỗi tín hữu khát vọng *tuyên xưng* đức Tin trong sự toàn vẹn và với một niềm xác tín được đổi mới, trong niềm tin thác và hy vọng. Năm này sẽ là một cơ hội thuận lợi để tăng cường việc *cử hành* đức Tin trong phụng vụ, nhất là trong phép Thánh Thể, vốn là “chóp đỉnh mà hoạt động của Giáo hội hướng tới, đồng thời là nguồn mạch tuôn trào sức mạnh của Giáo hội” [14]. Đồng thời, chúng ta ước mong *việc làm chứng* bằng đời sống của các tín hữu sẽ tăng tiến trong sự khả tín. Tái khám phá nội dung đức Tin được tuyên xưng, được cử hành, được thể hiện qua đời sống và cầu nguyện [15], và suy tư về chính việc làm của lòng tin, đó là nhiệm vụ mỗi tín hữu phải thực hiện, nhất là trong *Năm Đức Tin* này.

Không phải là không có lý do mà trong những thế kỷ đầu tiên, các Kitô hữu phải học thuộc lòng kinh Tin kính. Các tín hữu dùng kinh này cầu nguyện hằng ngày, để không quên lời cam kết khi chịu phép Rửa tội. Với những lời mang ý nghĩa súc tích, thánh Augustinô nhắc nhở điều đó trong *Bài giảng về redditio symboli*, trao Tín biểu (Kinh Tin kính): “Tín biểu về mầu nhiệm thánh (Kinh Tin kính) mà tất cả anh chị em cùng nhau lãnh nhận và từng người trong anh chị em hôm nay đọc lên, là những lời diễn tả đức Tin của Mẹ Giáo hội, được xây dựng vững chắc trên nền tảng vững bền là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta... Anh chị em đã lãnh nhận và tuyên đọc Tín biểu này, vậy, phải lưu giữ Tín biểu nơi lòng trí anh chị em, phải lặp lại Tín biểu khi lên giường ngủ, phải suy ngẫm Tín biểu khi ra nơi công cộng, không được quên Tín biểu khi ăn uống, ngay cả khi thân xác đã ngủ yên, thì trái tim vẫn tỉnh thức với Tín biểu này” [16].

10. Đến đây, tôi muốn phác một lộ trình giúp hiểu sâu thêm những nội dung đức Tin, không những vậy mà với những nội dung đó, còn là việc làm, qua đó, chúng ta quyết định hoàn toàn phó thác cho Thiên Chúa với tất cả tự do. Thực vậy, có sự thống nhất sâu xa giữa hành vi thể hiện đức Tin và những nội dung chúng ta tán đồng. Thánh Phaolô Tông đồ giúp đi vào bên trong thực tại này khi ngài viết: “Có tin thật trong lòng, mới được nên công chính; có xưng ra ngoài miệng, mới được ơn cứu độ” (Rm 10,10). Con tim mạch bảo chúng ta rằng chúng ta có được đức Tin vì trước hết đó là quà tặng của Thiên Chúa, và ân sủng Chúa tác động và biến đổi tận nơi sâu thẳm trong con

người.

Câu chuyện bà Lidia là một dẫn chứng đầy sức thuyết phục về vấn đề này. Thánh Luca thuật lại, khi Thánh Phaolô đến thành Philipphê, ngày thứ Bảy ngài đi rao giảng Tin Mừng cho vài phụ nữ; trong số họ có bà Lidia và “Chúa mở lòng cho bà để bà chú ý những lời Phaolô nói” (Cv 16, 14). Một diễn đạt mang ý nghĩa quan trọng. Thánh Luca dạy, việc hiểu biết những nội dung để tin thì không đủ, nếu cõi lòng, cung thánh đích thực của con người, không được ơn Chúa mở cho, nhờ đó mới có được đôi mắt để nhìn sâu xa và hiểu ra điều được loan báo chính là Lời Chúa.

Tiếp đến, việc tuyên xưng ngoài miệng cho thấy đức Tin gồm cả việc làm chứng và dần thân công khai. Người Kitô hữu không bao giờ được nghĩ rằng tin là chuyện riêng tư. Tin, là quyết định ở lại với Chúa để sống với Người. Một khi “ở lại với Chúa”, ta sẽ hiểu được tại sao ta tin. Chính vì đức Tin là một hành vi tự do, nên cũng đòi phải có trách nhiệm xã hội về những điều đã tin. Giáo hội, trong ngày lễ Hiện xuống, rõ ràng đã cho thấy chiều kích công khai ấy của việc tin tưởng và loan báo không chút sợ hãi về niềm tin của mình cho mọi người. Chính ơn Chúa Thánh Thần giúp chúng ta đảm đương sứ mạng, thêm sức để chúng ta làm chứng một cách trung thực và can đảm.

Tự bản thân việc tuyên xưng đức Tin là một hành vi cá nhân, đồng thời cũng mang tính cộng đoàn. Thực vậy, chính Giáo hội là chủ thể đầu tiên của đức Tin. Trong đức Tin của cộng đoàn Kitô hữu, mỗi người lãnh nhận bí tích

Rửa tội, là dấu chỉ có hiệu lực về sự gia nhập đoàn dân tín hữu để được ơn cứu độ. Như Sách *Giáo lý Hội Thánh Công giáo* minh chứng: Nói “Tôi tin” là nói lên đức Tin của Giáo hội được cá nhân mỗi tín hữu tuyên xưng, cụ thể là khi chịu phép Rửa tội. Còn nói “Chúng tôi tin” là nói lên đức Tin của Giáo hội được các Giám mục tuyên xưng khi nghị hội Công đồng, hoặc khái quát hơn, được cộng đoàn tín hữu cử hành phụng vụ tuyên xưng. Tuyên xưng “Tôi tin” cũng chính là Giáo hội, Mẹ của chúng ta, đáp lại Thiên Chúa bằng đức Tin của mình và dạy chúng ta nói lên “Tôi tin” và “Chúng tôi tin” [17].

Chúng ta đã rõ, để chính bản thân *chấp nhận* đức Tin, nghĩa là hoàn toàn đồng tâm nhất trí với tất cả những gì Giáo hội đề nghị chúng ta tin, cần phải hiểu rõ những nội dung đức Tin. Sự hiểu biết về đức Tin dẫn vào toàn bộ mầu nhiệm cứu độ được Thiên Chúa mạc khải. Vì vậy việc chấp nhận đức Tin có nghĩa là, khi đã tin, chúng ta hoàn toàn tự do chấp nhận trọn vẹn mầu nhiệm đức Tin, bởi chính Chúa là Đấng bảo đảm cho mọi điều chúng ta tin. Người đã mạc khải chính mình và cho phép chúng ta được nhận biết mầu nhiệm tình yêu của Người [18].

Mặt khác, chúng ta không thể quên, trong bối cảnh văn hóa của chúng ta, có nhiều người, tuy không nhìn nhận mình có ơn đức Tin, nhưng vẫn chân thành tìm kiếm ý nghĩa tối hậu và sự thật cuối cùng về hiện hữu của mình và về thế giới. Việc tìm kiếm này thực là một “tiền đề” của đức Tin, vì nó thúc đẩy con người bước vào cuộc hành trình dẫn đến mầu nhiệm

Thiên Chúa. Quả thật, bản thân lý trí con người vốn đòi hỏi về “điều có giá trị vững bền và trường cửu” [19]. Đòi hỏi này là một lời mời gọi mãi mãi, được ghi khắc không thể xóa nhòa trong tâm hồn con người, để bắt đầu một cuộc hành trình tìm gặp Đấng mà chúng ta sẽ không tìm kiếm nếu Người đã không đến gặp chúng ta [20]. Chính đức Tin mời chúng ta đến gặp Người và mở cho chúng ta bước vào cuộc gặp gỡ ấy một cách trọn vẹn.

11. Để hiểu biết một cách có hệ thống về nội dung đức Tin, mọi người đều có thể tìm thấy sự trợ giúp quý báu và không thể thiếu trong Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo*. Đó là một trong những thành quả quan trọng nhất của Công đồng chung Vatican II. Trong Tông huấn *Fidei depositum* (Kho tàng đức Tin), không phải ngẫu nhiên được ký vào ngày kỷ niệm 30 năm khai mạc Công đồng chung Vatican II, Đức Chân phước Gioan Phaolô II đã viết: “Sách Giáo lý này sẽ mang lại một đóng góp quan trọng cho công cuộc canh tân toàn thể đời sống Giáo hội... Tôi nhìn nhận Sách này như một dụng cụ giá trị và hợp pháp phục vụ sự hiệp thông trong Giáo hội và như một chuẩn mực chắc chắn để giảng dạy đức Tin” [21].

Theo đó, *Năm Đức Tin* phải thể hiện quyết tâm tái khám phá và học hỏi nội dung cơ bản của đức Tin được trình bày trong Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo* với sự tổng hợp có hệ thống và gắn bó hữu cơ. Quả thật, ở đây chúng ta thấy sự phong phú của giáo huấn mà Giáo hội đã đón nhận, gìn giữ và giới thiệu trong hai ngàn năm lịch sử của mình. Từ Kinh Thánh

tới các Giáo phụ, từ các bậc Thầy về thần học cho đến các Thánh qua các thế kỷ, sách *Giáo lý* là bản ghi nhớ vĩnh viễn về biết bao cách thức Giáo hội suy ngẫm về đức Tin và tạo sự tiến triển trong giáo thuyết, nhằm giúp các tín hữu được vững vàng trong đời sống đức Tin.

Qua cách cấu trúc, Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công giáo* trình bày sự phát triển đức Tin vươn đến tận những đề tài lớn của đời sống hằng ngày. Qua các trang sách, có thể thấy điều được trình bày trong sách Giáo Lý không phải là một lý thuyết, nhưng là một cuộc gặp gỡ với một Người đang sống trong Giáo hội. Quả thật, sau phần Tuyên xưng đức Tin, là phần giải thích đời sống bí tích, trong đó Chúa Kitô hiện diện, hoạt động và tiếp tục xây dựng Giáo hội của Người. Nếu không có phụng vụ và các bí tích thì việc tuyên xưng đức Tin sẽ không hiệu quả, vì thiếu ân sủng nâng đỡ việc làm chứng của các Kitô hữu. Cũng vậy, giáo huấn của sách *Giáo Lý* về đời sống luân lý đạt trọn vẹn ý nghĩa nếu được đặt trong tương quan với đức Tin, phụng vụ và cầu nguyện.

12. Vì thế, trong *Năm Đức Tin*, Sách *Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo* sẽ là một công cụ đích thực nâng đỡ đức Tin, nhất là cho những người quan tâm đến việc huấn luyện các Kitô hữu, một điều rất quan trọng trong bối cảnh văn hóa ngày nay. Với mục đích ấy, tôi đã mời gọi Bộ Giáo lý đức Tin, cùng với các Cơ quan hữu trách khác của Tòa Thánh, soạn một *Bản hướng dẫn*, đề ra cho Giáo hội và các tín hữu một số chỉ dẫn để sống *Năm Đức Tin* này một cách hiệu quả và thích hợp hơn, phục vụ cho lòng

tin và công cuộc truyền giáo.

Quả thật, nhiều hơn so với trước đây, đức Tin hiện đang phải đối diện với một loạt vấn đề, do não trạng con người đã thay đổi, nhất là ngày nay cho rằng sự chính xác hợp lý thuộc về lĩnh vực chinh phục của khoa học và công nghệ. Tuy nhiên Giáo hội không bao giờ sợ chứng minh rằng không có bất kỳ xung đột nào giữa đức Tin và khoa học chân chính, vì cả hai đều hướng đến chân lý, mặc dù bằng những con đường khác nhau [22].

13. Một điều quan trọng trong Năm Đức Tin là điểm lại lịch sử đức Tin của chúng ta, được ghi dấu bằng mâu nhiệm lạ lùng về sự đan xen giữa thánh thiện và tội lỗi. Lịch sử thánh thiện cho thấy sự đóng góp lớn lao của những người, nam và nữ, cho sự tăng trưởng và phát triển cộng đoàn bằng chứng từ cuộc sống của mình, còn lịch sử tội lỗi thúc đẩy mỗi người phải thành tâm và thường xuyên hoán cải để cảm nghiệm lòng thương xót của Chúa Cha, Đấng đang đến gặp gỡ mọi người.

Lúc này, chúng ta hãy ngắm nhìn Chúa Giêsu Kitô “là Đấng khai mở và kiện toàn lòng tin” (Dt 12, 2): nơi Người mọi khổ đau và khát vọng của tâm hồn con người được hoàn tất. Niềm vui yêu thương, câu trả lời trước bị kịch khổ ải và đón đau, sức mạnh của tha thứ khi bị xúc phạm, và chiến thắng của sự sống trước hư không của sự chết, tất cả đều tìm được sự hoàn tất trong mâu nhiệm Nhập thể, mâu nhiệm Chúa làm người, chia sẻ sự yếu đuối của chúng ta để biến đổi nó bằng quyền năng sự phục sinh của Người. Nơi Đấng đã chịu chết và sống lại để cứu chuộc

chúng ta, đã ngời sáng lên biết bao tấm gương đức Tin, in dấu trong suốt hai ngàn năm lịch sử cứu độ của chúng ta.

Nhờ lòng tin, Đức Maria đã đón nhận lời Thiên thần, và trong tinh thần vâng phục, Mẹ đã tin vào lời loan báo Mẹ sẽ trở thành Mẹ của Thiên Chúa (Lc 1, 38). Khi đến thăm bà Isave, Mẹ cất bài ca chúc tụng Đấng Tối Cao vì những kỳ công Người thực hiện nơi tất cả những ai đã đặt niềm tin nơi Người (x. Lc 1, 46-55). Mẹ sinh hạ người Con duy nhất trong vui mừng và lo âu, mà giờ đây Mẹ vẫn còn nguyên vẹn đồng trinh (x. Lc 2, 6-7). Tín nhiệm nơi Thánh Giuse, hôn phu của Mẹ, Mẹ mang Chúa Giêsu sang Ai Cập để cứu con khỏi cuộc bách hại của Hêrôđê (x. Mt 2, 13-15). Với đức Tin, Mẹ theo Chúa lúc Người đi rao giảng và ở với Chúa cho đến tận đồi Golgotha (x. Ga 19, 25-27). Với đức Tin, Mẹ Maria đã hưởng nếm những hoa trái của cuộc phục sinh của Chúa Giêsu, và gìn giữ từng kỷ niệm trong lòng (x. Lc 2, 19.51), và Mẹ truyền lại những kỷ niệm ấy cho Nhóm Mười hai tụ họp với Mẹ trong Nhà Tiệc ly để nhận lấy Chúa Thánh Thần.

Nhờ đức Tin, các Tông đồ đã từ bỏ mọi sự để theo Thầy (x. Mc 10, 28). Các ngài tin vào lời Chúa loan báo Nước Chúa đã đến và được thực hiện nơi Người (x. Lc 11, 20). Các tông đồ sống đời sống kết hiệp với Chúa Giêsu, Đấng dùng lời giáo huấn mà dạy dỗ các ngài, để lại cho các ngài luật sống mới, qua đó, người ta nhận ra các ngài là môn đệ của Chúa sau khi Người chịu chết (x. Ga 13, 34-35). Nhờ đức Tin, các tông đồ đã đi khắp thế giới, theo lệnh truyền mang Tin

Mừng cho mọi thụ tạo (x. Mc 16, 15) và không chút sợ hãi, các tông đồ loan báo cho mọi người niềm vui Phục sinh mà chính các vị đã là những chứng nhân trung thành.

Nhờ đức Tin, các môn đệ hình thành cộng đoàn đầu tiên, quy tụ quanh giáo huấn của các Tông đồ, cùng cầu nguyện, cử hành Thánh Thể, đưa những gì mình có làm của chung để giúp đỡ những anh chị em túng thiếu (x. Cv 2, 42-47).

Nhờ đức Tin, các vị tử đạo hiến mạng sống mình làm chứng cho chân lý Phúc Âm, chân lý đã làm cho họ được biến đổi và đạt tới ơn cao trọng nhất của tình yêu là tha thứ cho những kẻ bách hại mình.

Nhờ đức Tin, những người nam và nữ đã dâng hiến đời mình cho Chúa Kitô, bỏ mọi sự để sống đơn sơ theo tinh thần Phúc Âm, vâng phục, khó nghèo và khiết tịnh, là những dấu chỉ cụ thể của niềm mong chờ Chúa sắp đến. Nhờ đức Tin, đông đảo Kitô hữu đã thúc đẩy những hoạt động bênh vực công lý để cụ thể hóa Lời Chúa, Đấng đã đến loan báo cho mọi người được giải thoát khỏi áp bức và được hưởng một năm hồng ân (x. Lc 4, 18-19).

Nhờ đức Tin, qua các thế kỷ, những người nam người nữ thuộc mọi lứa tuổi được ghi tên trong Sách Sự Sống (x. Kh 7, 9; 13, 8) đã nói lên nét đẹp khi bước theo Chúa Giêsu tại những nơi họ được kêu gọi để làm chứng về cuộc sống làm người Kitô hữu: trong gia đình, nơi làm việc, trong xã hội, khi sống ơn đoàn sủng và thực thi các thừa tác vụ họ đã được kêu gọi.

Nhờ đức Tin, chính chúng ta cũng đang sống: qua việc nhìn

nhận một cách sống động Chúa Giêsu đang hiện diện trong cuộc sống chúng ta và trong dòng lịch sử.

14. Năm Đức Tin cũng sẽ là cơ hội tốt để tăng cường làm chứng bằng thực thi bác ái. Thánh Phaolô nhắc nhở: “Hiện nay đức Tin, đức Cây, đức Mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức Mến” (1 Cr 13,13). Với những lời còn mạnh hơn nữa nhằm thúc giục các Kitô hữu, Thánh Tông đồ Giacôbê khẳng định: “Thưa anh em, ai bảo rằng mình có đức Tin mà không hành động theo đức Tin, thì nào có ích lợi gì? Đức Tin có thể cứu người ấy được chăng? Giả như có người anh em hay chị em không có áo che thân và không đủ của ăn hằng ngày, mà có ai trong anh em lại nói với họ: ‘Hãy đi bình an, mặc cho ẩm và ăn cho no’, nhưng lại không cho họ những thứ thân xác họ đang cần, thì nào có ích lợi gì? Cũng vậy, đức Tin không có việc làm thì quả là đức Tin chết. Đáng khác, có người sẽ bảo: ‘Bạn, bạn có đức Tin; còn tôi, tôi có việc làm. Bạn thử cho tôi thấy thế nào là tin mà không có việc làm, còn tôi, qua việc làm tôi cho bạn thấy đức Tin của tôi’” (Gc 2,14-18).

Đức Tin không có đức Mến sẽ chẳng mang lại kết quả, còn đức Mến không có đức Tin, sẽ là một tình cảm luôn phó mặc cho ngờ vục. Đức Tin và đức Mến cần có nhau đến mức nhân đức này giúp cho nhân đức kia thể hiện chính mình. Thực tế có nhiều Kitô hữu hiện đời mình để yêu thương những người cô thế, bị gạt ra ngoài lề, bị loại trừ, coi họ là những người đầu tiên cần phải đến gặp và là những người chủ yếu phải được nâng đỡ, vì nơi

họ phản chiếu gương mặt của chính Chúa Kitô. Nhờ đức Tin, chúng ta có thể nhận ra gương mặt Chúa phục sinh nơi những người đang mong được chúng ta yêu thương: “Tất cả những gì các con đã làm cho một trong những người anh em bé nhỏ nhất của Thầy đây, tức là các con đã làm cho chính Thầy” (Mt 25, 40): những điều Chúa nói chính là lời cảnh báo không được phép quên, và là một lời mời gọi không ngừng đáp lại tình yêu Chúa đã chăm sóc chúng ta. Chính đức Tin giúp nhận ra Chúa Kitô và chính tình yêu của Chúa thôi thúc chạy đến cứu giúp Chúa mỗi khi Người trở thành người thân cận của chúng ta trên nẻo đường cuộc sống. Được đức Tin nâng đỡ, với niềm hy vọng chúng ta hãy nhìn đến công cuộc dẫn thân của chúng ta trong thế giới, trong khi chờ đợi “trời mới đất mới, nơi công lý ngự trị” (2 Pr 3, 13; x. Kh 21, 1).

15. Vào cuối đời, Thánh Tông đồ Phaolô truyền cho môn đệ Timôthê “hãy nỗ lực đạt được đức Tin” (2 Tm 2, 22), với lòng kiên trì như lúc còn trẻ (x. 2 Tm 3, 15). Chúng ta hãy nghe lời mời gọi này được gửi đến mỗi người chúng ta, để đừng ai biếng nhác trong đời sống đức Tin. Đức Tin là bạn đồng hành suốt đời, đem lại một cái nhìn luôn mới mẻ để nhận ra những kỳ công Chúa đang thực hiện cho chúng ta. Nhằm nắm bắt những dấu chỉ thời đại hiện nay của lịch sử, đức Tin thúc đẩy mỗi người chúng ta trở thành dấu chỉ sống động về sự hiện diện của Đấng Phục sinh trong thế giới. Điều mà thế giới ngày nay đặc biệt cần đến, đó là chứng từ đáng tin cậy của những người được Lời Chúa soi sáng nơi tâm trí, có khả năng khai mở tâm

trí của biết bao người đang khao khát Thiên Chúa và sự sống thật, sự sống vô cùng vô tận.

“Ước gì Lời Chúa hoàn tất hành trình của mình và được tôn vinh” (2 Tx 3,1): ước gì *Năm Đức Tin* này làm cho tương quan của chúng ta với Chúa Kitô vững chắc thêm mãi, vì chỉ trong Người chúng ta mới vững lòng nhìn về tương lai và được bảo đảm về một tình yêu đích thực và lâu bền. Những lời thánh Tông đồ Phêrô chiếu tỏa tia sáng cuối cùng về đức Tin: “Anh em sẽ được hớn hờ vui mừng, mặc dầu còn phải ưu phiền ít lâu giữa trăm chiều thử thách. Những thử thách đó nhằm tinh luyện đức Tin của anh em là thứ quý hơn vàng gấp bội, - vàng là của phù vân, mà còn phải chịu thử lửa. Nhờ thế, khi Đức Giêsu Kitô tỏ hiện, đức Tin đã được tinh luyện đó sẽ trở thành lời khen ngợi, và đem lại vinh quang, danh dự. Tuy không thấy Người, anh em vẫn yêu mến, tuy chưa được giáp mặt mà lòng vẫn kính tin. Vì vậy, anh em được chan chứa một niềm vui khôn tả, rục rờ vinh quang, bởi đã nhận được thành quả của đức Tin, là ơn cứu độ con người” (1 Pr 1, 6-9). Các Kitô hữu cảm nghiệm niềm vui và đau khổ. Biết bao vị thánh đã từng trải qua nỗi cô đơn! Biết bao tín hữu, kể cả ngày nay, bị thử thách vì Thiên Chúa vẫn im lặng trong khi họ muốn được nghe lời Người an ủi! Những thử thách của cuộc sống, đang khi giúp chúng ta hiểu được mầu nhiệm Thập giá và dự phần vào đau khổ của Chúa Kitô (x. Cl 1, 24), là khúc dạo đầu cho niềm vui và hy vọng mà đức Tin dẫn đến: “Khi tôi yếu đuối, chính là lúc tôi mạnh mẽ” (2 Cr 12, 10). Chúng ta vững vàng...

(Xem tiếp trang 32)

LTS. Năm Đức Tin sẽ khai diễn từ tháng mười năm nay đến tháng mười sang năm, năm 2013. Chắc hẳn mọi người đang trông đợi những chủ đề về Năm Đức Tin và Tân Phúc Âm hóa, cũng như việc khai triển các hoa trái của Công Đồng Vaticano II qua Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế giới qua đó xác định vai trò và trách nhiệm của người Giáo Dân trong thời đại mới. Dưới đây là phần chuyên ngữ Sứ Điệp của ĐTC gửi Diễn Đàn Quốc Tế kỳ 6 của Phong Trào Công Giáo Tiến Hành.

Đức Thánh Cha Biển Đức 16 đề cao tinh thần đồng trách nhiệm của giáo dân trong đời sống và hoạt động của Giáo Hội. Ngài nhắc lại lập trường trên đây trong Sứ điệp gửi các tham dự viên Đại hội kỳ 6, quen gọi là "Diễn đàn quốc tế" của Phong trào Công Giáo tiến hành, nhóm tại thành phố Iasi bên Rumani từ ngày 22 đến 26-8-2012 với sự tham dự của các Đại biểu phong trào đến từ 35 nước thuộc 4 đại lục trên thế giới. Diễn đàn có chủ đề "Giáo dân Công Giáo tiến hành: đồng trách nhiệm trong Giáo Hội và xã hội", nhằm cổ vũ sự tham gia của giáo dân vào đời sống giáo xứ và cộng đoàn, nhất là qua việc học hỏi và thi hành các nguyên tắc Giáo huấn xã hội Công Giáo.

Đức Thánh Cha nhận xét rằng "đề tài của Diễn đàn có tầm quan trọng lớn đối với giáo dân, một đề tài có vị trí rất thích hợp trước Năm Đức Tin và Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới sắp tới về Tái Truyền Giảng Tin Mừng. Tinh thần đồng trách nhiệm đòi phải thay đổi não trạng, nhất là về vai trò của giáo dân trong Giáo

Đức Thánh Cha Đề Cao Tinh Thần Đồng Trách Nhiệm Của Giáo Dân

■ LM Trần Đức Anh OP. Chuyên ngữ

Hội: không được coi giáo dân chỉ là "những cộng tác viên" của hàng giáo sĩ, nhưng như những người thực sự "đồng trách nhiệm" đối với cuộc sống và hoạt động của Giáo Hội. Vì thế, điều quan trọng là phải củng cố một hàng giáo dân trưởng thành và dẫn thân, có khả năng đóng góp phần đặc thù của mình cho sứ mạng của Giáo Hội, trong niềm tôn trọng các thừa tác vụ và nghĩa vụ của mỗi người trong đời sống Giáo Hội và luôn luôn hiệp thông với các GM".

Đức Thánh Cha giải thích rằng "Điều này có nghĩa là khi phục vụ Giáo Hội, giáo dân phải đón nhận mục đích tông đồ trong toàn bộ, trong một sự quân bình phong phú giữa Giáo Hội hoàn vũ và Giáo Hội địa phương, và trong tinh thần hiệp thông sâu xa với Người Kế Vị Thánh Phêrô và tinh thần đồng trách nhiệm thực sự với các vị chủ chăn của mình."

Đức Thánh Cha cũng nhận xét rằng vai trò của giáo dân có một tầm quan trọng đặc biệt, nhất là trong giai đoạn hiện nay của lịch sử, cần phải được giải thích dưới ánh sáng giáo huấn xã hội của Hội Thánh, để ngày càng trở thành "một phòng thí nghiệm về sự hoàn cầu hóa tình liên đới và bác ái, để cùng với toàn thể Giáo Hội tăng trưởng

trong sự đồng trách nhiệm mang lại một tương lai hy vọng cho nhân loại, có can đảm đưa ra những đề nghị đòi hỏi nhiều cố gắng".

Đức Thánh Cha không quên khuyến khích mọi thành phần của Phong trào Công giáo tiến hành cộng tác vào công trình "Tái Truyền Giảng Tin Mừng", loan báo ơn cứu độ trong Chúa Kitô bằng ngôn ngữ và phương pháp dễ hiểu trong thời đại chúng ta ngày nay, một thời đại có những tiến trình xã hội và văn hóa đang biến chuyển mau lẹ.

Sau cùng, Ngài nhắc lại lịch sử lâu dài và phong phú của Phong trào Công giáo tiến hành, do những "chứng nhân can trường của Chúa Kitô viết lên" và ngài mời gọi các thành viên phong trào này canh tân quyết tâm trên con đường sống thánh thiện, duy trì đời sống cầu nguyện sâu xa, cổ vũ và tôn trọng những hành trình đức tin bản thân, và đề cao sự phong phú của mỗi người, với sự tháp tùng của các linh mục tuyên úy và các vị trách nhiệm có khả năng giáo dục về sự đồng trách nhiệm về mặt Giáo Hội và xã hội. Cuộc sống của anh chị em hãy có tính chất 'trong sáng', được Tin Mừng hướng dẫn và được soi sáng nhờ cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, được yêu mến và noi theo không...

(xem tiếp trang 32)

Những Kỷ Niệm Về Đức Hồng Y Thứ 5 Người Việt Nam

■ Tr GB Phạm Huy Thông



Thế mà thâm thoát đã hơn 20 năm, kể từ ngày tôi lần đầu tiên được diện kiến với Đức TGM Nguyễn Văn Thuận. Tôi nhớ hồi giữa năm 1990, khi biết tin Mẹ Teresa Calcutta sắp sang thăm Việt Nam, tôi rất muốn viết một bài báo về Mẹ mà không kiếm đâu được tư liệu. Lúc đó internet chưa có, sách báo nước ngoài rất hiếm, chỉ có thể biết tin tức Công giáo bập bõm qua đài Veritas hoặc Vatican.

Tôi đánh liều vào Toà Giám mục Hà Nội để mong gặp Ngài vì Ngài vừa mới được trả tự do về đây nhưng chưa được đi đâu vì không có giấy chứng minh thư. Gặp mấy cha quen biết để đề xuất, ai cũng lắc đầu cho rằng, chắc Ngài chẳng tiếp vì lúc đó tôi đang cộng tác với báo Người Công giáo Việt Nam. Tôi chạy tìm cha Toma Aquino

Nguyễn Xuân Thủy đề nghị và hồi hộp chờ đợi. Mấy phút sau, Ngài xuống. Tôi đã xem ảnh Ngài nhiều lần nhưng vẫn ngạc nhiên khi gặp Ngài. Phải nói là Ngài có vóc dáng rất đẹp và phúc hậu.

Ngài hỏi thăm về công việc, gia đình của tôi rất ân cần. Tôi băn khoăn về việc đang cộng tác với tờ báo Người Công giáo Việt Nam vì hiện ở Việt Nam không có tờ nào chính thức của giáo hội cả. Ngài bảo: “*Không có gì Chúa dựng tạo là xấu cả. Chỉ có điều mình chưa làm cho nó trở nên tốt đẹp mà thôi. Anh xem, cây gỗ đóng đinh Chúa vốn là công cụ giết người mà Chúa đã làm cho nó nên vật thánh thiêng, là biểu tượng của đạo Công giáo đấy*”. Tôi rất thích suy tư này và về sau có nói lại với Đức

cha Bùi Tuần. Đức cha Bùi Tuần rất tâm đắc và vẫn thường xuyên động viên tôi coi việc viết báo và nghiên cứu khoa học nghiêm túc cũng là một công việc truyền giáo.

Sáng hôm sau, Ngài cho người đưa cho tôi tờ giấy ghi khá kỹ về tiểu sử của Mẹ Teresa Calcutta kèm cả bức ảnh Mẹ nhận giải Nobel ở Oslo (Na Uy) năm 1978 nữa. Bởi vậy, khi Mẹ đến Toà Tổng giám mục Hà Nội, tôi vào biểu Mẹ tờ báo có bài “*Thiên thần Calcutta đến Việt Nam*” có cả ảnh, Mẹ cầm tờ báo thích lắm bảo: “*Làm sao vừa đến Hà Nội đã có báo đăng?*”. Rồi Mẹ hỏi tôi: “*Báo này là báo gì?*” Tôi đáp: “*Báo Người Công giáo Việt Nam*”. Mẹ Teresa bảo tôi: “*Lần sau nếu có bài nào viết về Mẹ thì gửi cho Mẹ qua ông Đại sứ Ấn Độ tại Hà Nội*”. Tôi có viết mấy bài nữa và gửi như lời Mẹ dặn. Không biết Mẹ có nhận được không?

Cũng vì mấy bức ảnh Ngài gửi tôi có chú thích trên báo rằng: Ảnh do Đức cha FX. Nguyễn Văn Thuận cung cấp mà tôi bị ông Phó Trưởng Ban Dân vận phê bình nặng lời (khi đó Báo trực thuộc Ban dân vận Trung ương, mặc dù tôi đã khéo léo không đề chức vụ TGM), vì cho rằng, tôi kém nhạy bén chính trị dám đưa tên một người mà xã hội đang muốn quên đi lên mặt báo. Ông dứt khoát chỉ

đạo Ban tổ chức không nhận tôi về làm việc ở báo Người Công giáo Việt Nam nữa.

Rồi đoàn của Đức Hồng y Bernard Law của giáo phận Boston Hoa Kỳ sang thăm Việt Nam, tôi lại chạy vào xin Ngài tư liệu. Ngài cũng mau mắn giúp đỡ. Chữ của Ngài rất đẹp, chữ cao, thanh thoát và rất rõ ràng. Tôi vẫn còn giữ những bì thư đó như kỷ vật của Ngài.

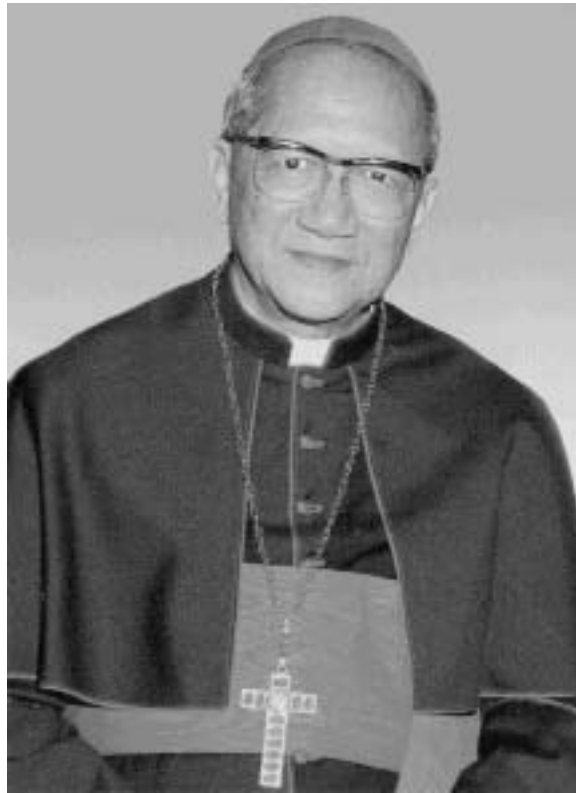
Tôi nghe đồn rằng, lúc đó Việt Nam đang bị Hoa Kỳ cấm vận ngặt nghèo và Nhà nước muốn Ngài tác động với Tổng thống Carter và Đức Giáo hoàng Gioan Phaolo 2 để nói lỏng lệnh cấm vận vì nghe nói Ngài rất thân thiết với các vĩ nhân này. Ngài đã nhận lời. Không biết kết quả cụ thể thế nào nhưng năm 1991, khi Đức Cha Phạm Đình Tụng lúc đó đang là Giám quản Hà Nội có văn thư đề nghị Ngài làm TGM Hà Nội thì Nhà nước lo lắng thật sự vì trước đây Ngài được bổ nhiệm là TGM Phó giáo phận Sài Gòn đã bị coi như là “*âm mưu hậu chiến của Vatican*” nay lại về TGM Thủ đô thì làm sao chấp nhận được. Bởi vậy, bằng mọi cách người ta khuyên Ngài đi thăm bà cố ở Australia. Tôi nhớ hôm đó là ngày 21-9-1991, mặc dù mới chớm đông nhưng Hà Nội trời rất lạnh, tôi bám theo xe của Đức cha FX. Nguyễn Văn Sang ra sân bay Nội Bài để tiễn Ngài. Tôi có nghe nói loáng thoáng rằng, Ngài sẽ bị cấm quay về Việt Nam. Có lẽ Ngài cũng linh cảm thấy điều này. Ngài chụp ảnh kỷ niệm với mọi người và bắt tay từng người đưa tiễn. Ngài đứng

giữa, gọi tôi đứng bên cạnh cùng Đức cha Sang. (Bức ảnh rất đẹp do cha Thế Khải- một linh mục được Ngài truyền chức bí mật chụp và tôi vẫn giữ đến hôm nay). Khi bắt tay tôi, Ngài hỏi:

- Nhà báo dự đoán xem bao giờ tôi trở về Hà Nội?

Tôi đáp theo lối ngoại giao rằng:

-Đức Cha sẽ trở về Việt Nam



với cương vị khác và màu phẩm phục khác.

Không ngờ đây là lần cuối cùng tôi được gặp Ngài và cũng là lần cuối cùng Ngài được đứng trên mảnh đất quê hương.

Năm 2000, Ủy ban giáo dân của HĐGMVN tổ chức hội thảo về Văn hoá Công giáo Việt Nam đầu tiên ở Huế quy tụ cả ngàn người tham dự có tiếng vang lắm nhưng

cũng rất tốn kém. Khi đó tôi đang làm Thư ký cho Ủy ban giáo dân liền trao đổi với Đức cha Chủ tịch FX. Nguyễn Văn Sang khi qua Roma nên nhờ Đức TGM Nguyễn Văn Thuận giúp đỡ và Đức cha Sang về cho biết. Ngài rất cố vũ cho những hoạt động như thế và sẵn sàng vận động nguồn tài trợ giúp những cuộc hội thảo lần sau. Tiếc rằng sau đó, Ngài bị ốm phải nhập viện và qua đời nên không thực hiện được.

Khi Ngài được tấn phong Hồng y tháng 2-2001, tôi có viết bài: “*Vài nét về vị Hồng y thứ năm người Việt Nam*” (cũng không dám viết tên). Một sĩ quan công an tên là M.V- cháu ruột của một ông tướng công an có tiếng gọi điện bảo tôi rằng, ông ta từng coi trại giam trong đó có tù nhân Nguyễn Văn Thuận. Khi tôi gặp ông, ông nói: “*Tôi coi nhiều tù Công giáo nhưng có hai người tôi thân phục là ông Nguyễn Văn Vĩnh (cha chính Vĩnh) và ông Nguyễn Văn Thuận. Họ thông minh, trí tuệ nhưng đặc biệt là nhân nhục và vị tha. Viên sĩ quan công an kể rằng, mới vào trại được mười ngày, ông Thuận xin cán bộ*

trại giam mua hoặc mượn cho sách học tiếng Nga. Rồi mượn bộ Lênin toàn tập bằng tiếng Nga. Khoảng vài tháng, ông Thuận bảo:

-Các cán bộ có ai biết tiếng Nga không?

Tôi hỏi lại: Ông cần làm gì?

Ông Thuận nói: Để cán bộ nghe tôi nói tiếng Nga thế nào?

Tôi đáp: Kỷ luật trại không cho

phép nói chuyện với phạm nhân bằng tiếng nước ngoài.

Thật ra, chúng tôi ai ở trong trường dù phổ thông hay đại học tại Việt Nam lúc đó chẳng học tiếng Nga nhưng học xong chữ thầy trả thầy cả làm gì mà nói được tiếng Nga nữa nên nói tránh đi thế”.

Khi Ngài qua đời ngày 17-9-2002, tôi lại viết bài: *“Tiền người lên đường Hy vọng”*. Mặc dù bài báo bị Ban biên tập cắt mất quá nửa nhưng cũng gây được cảm tình của bạn đọc. Lại một ông công an nhấn tôi gặp để kể cho nghe nhiều chuyện về người tù Nguyễn Văn Thuận. Ông bảo: *“tôi thật may mắn và hạnh phúc khi được coi tù nhân Nguyễn Văn Thuận. Chính vị tù nhân này đã giải phóng cho tôi khỏi ngục tù tội lỗi và tối tăm để quay về làm con Chúa”*. Ông đã bỏ ngành công an và gia nhập đạo Công giáo để mang tên thánh Phaolo. Ông là nhà văn và là triết gia Nguyễn Hoàng Đức, bây giờ cũng sinh hoạt cùng nhóm Doanh Trí Công giáo với chúng tôi. Chắc chắn ông sẽ là một chứng nhân với phái đoàn điều tra của Tòa thánh sắp tới khi sang Việt Nam để thẩm định về việc phong thánh của Ngài với bài: *“Con đường đức tin vào Nước Chúa qua cây cầu Hồng y FX. Nguyễn Văn Thuận”* nên tôi không muốn nói thêm ở đây nữa.

Cho đến giờ, tôi vẫn không hiểu vì sao Nhà nước Việt Nam lại lo ngại về một con người hiền lành như vậy. Thậm chí cả đến những ai liên quan cũng bị nghi ngờ luôn. Trường hợp Đức cha Nguyễn Văn Hoà được đề cử về Hà Nội là một ví dụ đến nỗi Thủ tướng Phan Văn Khải trả lời các giám mục Việt Nam năm 2002 rằng: *“việc giám*

mục Nguyễn Văn Hoà xin về Hà Nội xin từ nay không đề cập đến nữa”. Vì nghe đầu Đức cha Hoà là do Đức cha Thuận tấn phong nên chắc có *“liên hệ gì đó”*. Tôi có lần nói chuyện với Đức cha Hoà về chuyện này. Đức cha cũng ngạc nhiên và chịu không thể tìm ra lý do.

Ngài đã ở trại giam tới 13 năm trong đó có 9 năm biệt giam nhưng chưa hề nghe Ngài nói hay viết những lời ca thán, căm ghét chế độ hay thù hận những người đã bắt bớ, giam cầm Ngài. Mặc dù, hoàn cảnh ở trại giam rất tồi tệ. Ngài viết trong Chứng nhân và Hy vọng: *“Ở trại Phú Khánh, tôi bị giam trong phòng không có cửa sổ, phải đi qua 3 lớp cửa trong một hành lang mới đến chỗ tôi. Vào đó nóng nực vô cùng, tôi ngột ngạt và cảm thấy trí óc mất sáng suốt dần dần, cuối cùng là mê man. Có lúc người ta để đèn sáng như ba ngày, lúc khác lại nằm trong bóng tối. Buồng vừa nóng vừa ẩm, đến nỗi khi tôi nằm dưới nền, nấm mốc mọc lên trắng cả chiếc chiếu của tôi. Lúc nằm trong tối tăm, tôi thấy có một lỗ dưới vách, ánh sáng dội vào, tôi lao đến, kê mũi để thở. Lúc nào trời mưa, nước ở ngoài ngập, những con trùng ở ngoài bò vào, có cả giun và những con rết dài. Dù thấy vậy, nhưng tôi yếu mệt quá không làm gì được, tôi cứ để chúng bò quanh, ngày nào nước xuống thì chúng lại bò ra”*...

Thật ra, cũng có những mưu toan chính trị muốn lợi dụng Ngài. Năm 1973, khi thấy tình thế lâm nguy, đúng là Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu có nhờ anh trai mình là Nguyễn Văn Hiếu lúc đó đang là đại sứ Việt Nam cộng hoà tại Italy

xin Tòa thánh bổ nhiệm Đức cha Nguyễn Văn Thuận làm TGM Sài Gòn nhưng Tòa thánh không chấp nhận vì cho đây là sự can thiệp của phần đời. Tài liệu số NT1/4-Lm 10/12 ở Bộ Tư lệnh cảnh sát quốc gia Sài Gòn còn ghi lại chuyện này. Còn việc chọn Ngài sau đó nhất là việc bổ nhiệm sát ngày Sài Gòn thất thủ (25-4-1975) rất dễ gây hiểu lầm nhưng trong bối cảnh bất khả kháng.

Trong thư của ông Trương Tấn Sang- Chủ tịch Ủy ban nhân dân T.p HCM gửi cho Đức TGM Nguyễn Văn Bình ngày 22-9-1993 có viết: *“Như Cụ đã biết, năm 1975, chính phủ ta đã không chấp nhận ông Nguyễn Văn Thuận về giáo phận thành phố và dứt khoát không bao giờ chấp nhận vì ông Nguyễn Văn Thuận từng gắn bó với một gia đình có nhiều nợ máu với nhân dân và bản thân ông Nguyễn Văn Thuận cũng có một quá trình lâu dài và tinh vi chống phá sự nghiệp giành độc lập và bảo vệ độc lập dân tộc”*.

Về gia đình cựu Tổng thống Ngô Đình Diệm tốt xấu thế nào đã có nhiều bài viết, thiết nghĩ không cần nói thêm, chỉ biết rằng, chính Hồ Chí Minh cũng nhận định *“Ngô Đình Diệm là người yêu nước theo cách của ông ấy”*. Song dù gia đình thế nào, cũng chỉ ảnh hưởng chứ không thể quyết định đến việc xem xét một con người cụ thể. Còn về Đức cha Nguyễn Văn Thuận, chúng tôi cũng cố gắng tìm các tài liệu nhưng chưa thấy tài liệu nào trưng ra bằng chứng *“chống phá tinh vi”* như những lời cáo buộc. Chỉ tìm thấy một lời sám hối của linh mục Thanh Lăng- một trong những người đã ký tên đòi Đức

cha Thuận phải rời Sài Gòn về Nha Trang được viết ngày 28-11-1988 như sau:

“Tôi xin công khai sám hối với Chúa và Hội thánh toàn cầu và Việt Nam. Lạy Chúa xin tha thứ cho con mọi lỗi lầm và ban cho con lòng tin, lòng trông cậy và ơn tha thứ.

Tôi xin công khai sám hối xin Đức cha Nguyễn Văn Thuận, xin Chúa giữ gìn và trả công cho Đức cha.

Tôi xin công khai sám hối và xin lỗi tất cả vì tình anh em linh mục mà tôi vô tình hay cố ý làm mất lòng.

Tôi xin công khai và xin lỗi toàn thể dân Chúa mà tôi hối tiếc là chưa được phục vụ trong mục vụ.

Tôi xin mọi người tha tội cho tôi để Hội thánh và Chúa tha tội

cho tôi.”

Nghe nói linh mục Thanh Lãng đã gửi một bản sám hối này cho Ngài trước khi đương sự qua đời song không thấy Ngài phản hồi. Có lẽ Ngài đã quên chuyện ấy từ lâu rồi. Vì Ngài đã phó thác tất cả cuộc đời Ngài cho Chúa. Ngài chỉ có nhiệm vụ sống từng giây, từng phút cho tốt, cho nên thánh mà thôi: *“Chăm này nói tiếp chăm kia, ngàn vạn chăm thành một đường dài. Phút này nối tiếp phút kia, muôn triệu phút thành một đời sống. Chăm mỗi chăm cho đúng, đường sẽ đẹp. Sống mỗi phút cho tốt, đời sẽ thánh. Đường hy vọng do mỗi chăm hy vọng. Đời hy vọng do mỗi phút hy vọng” (ĐHV 978).*

Tôi bỗng nhớ trong một lần đến xin tài liệu của Ngài, tôi có hỏi: *Làm sao để vào được Nước Trời?*

Ngài trả lời bằng câu chuyện vui hóm hỉnh: Có một linh mục đạo đức lắm khi qua đời, gặp thánh Phêrô, thánh nhân hỏi: *Trên trần cha làm được những công trạng gì?* Vị linh mục đáp: *Con chu toàn mục vụ, khuyên bảo kẻ tội lỗi, giúp đỡ người khó khăn, an ủi kẻ bệnh tật... Thánh Phêrô bảo: Cha được 1 điểm, còn gì nữa không?* Vị linh mục hỏi lại: *Vậy bao nhiêu điểm mới được lên Thiên đàng?* Thánh nhân đáp: *1000 điểm.* Vị linh mục kêu lên: *Lạy Chúa xin Chúa thương thế nào chỉ con lấy đâu ra 1000 điểm?* Thánh nhân nói to: *1000 điểm nữa. Vậy là cha thừa điểm lên Thiên đàng rồi.*

Cho nên, dù mai đây kết quả cuộc điều tra phong thánh của Ngài thế nào thì tôi vẫn tin Ngài đã được. ●

Tưởng nhớ 10 năm ngày Đức Hồng y FX. Nguyễn Văn Thuận qua đời 2002-2012

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Tóm Lược Tiểu Sử

Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê

Nguyễn Văn Thuận



Sinh tại Phủ Cam, Huế ngày 17 tháng 4 năm 1928.

Ngài theo học tại tiểu chủng viện An Ninh, Quảng Trị và đại chủng viện Kim Long, Huế.

Ngày 11 tháng 6 năm 1953, ngài thụ phong linh mục và được bổ nhiệm làm cha phó xứ tại họ đạo Phanxicô.

Năm 1956 ngài được cử đi học giáo luật tại Roma. Trong thời gian học tại ngoại quốc này, ngài có dịp tiếp xúc, sinh hoạt với các phong trào Đạo Bình Đức Mẹ, Hướng Đạo, Cursillos, Focalare. Các phong trào này ảnh hưởng đến đường lối hoạt động của ngài sau này: một đường lối vừa siêu nhiên vừa nhân bản.

Năm 1959, ngài đậu bằng tiến sĩ giáo luật và trở về dạy tại tiểu chủng viện Huế (lúc bấy giờ đặt tại đại chủng viện Kim Long). Một năm sau ngài được cử làm bề trên tiểu chủng viện. Trong thời gian ngắn, ngài khởi công xây cất cơ sở mới và thành lập tiểu

chủng viện Hoan Thiện ở ngay thành phố Huế, cạnh trường Thiên Hữu. Không lâu sau, ngài vừa là bề trên tiểu chủng viện Hoan Thiện vừa đảm nhận chức vụ tổng đại diện tổng giáo phận Huế.

Ngày 24 tháng 6 năm 1967, ngài được tấn phong giám mục Nha-Trang. Khẩu hiệu của ngài lấy lại tên của Hiến Chế (Gaudium et Spes) Vui Mừng và Hy Vọng của Công Đồng Vaticanô, diễn tả hết sức trung thực nếp sống và đường lối mục vụ của ngài. Suốt thời gian làm mục tử giáo phận Nha-Trang, ngài còn được trao các chức vụ:

- Chủ tịch UB truyền thông xã hội HĐGMVN (1967-1975)

- Chủ tịch UB phát triển HĐGMVN (1967-1975)

- Cố vấn UB giáo hoàng về giáo dân (1971-1978)

Ngày 23 tháng 4 năm 1975, ngài được bổ nhiệm làm tổng giám mục hiệu tòa Vadesi, tổng giám mục phó tổng giáo phận Sài-Gòn

với quyền kế vị.

Ngày 15 tháng 8 năm 1975, UB Quân quản TP Sài-Gòn bắt giam ngài theo lệnh của nhà cầm quyền trung ương. Ngài bị giam giữ nhiều nơi khác nhau, cho đến ngày 23 tháng 11 năm 1988, nghĩa là hơn 13 năm tù đầy, ngài được thả tự do. Trong thời gian bị giam giữ, có lúc ngài được nói rộng một chút như ở Cây Vông (Nha Trang), Giang Xá (Hà Nội), nhờ vậy ngài đã có thể viết lên một số kinh nghiệm sống đức tin, mục vụ, tu đức của ngài qua ba tập sách:

- *Đường Hy Vọng* (1975)

- *Đường Hy Vọng Dưới Ánh Sáng Lời Chúa Và Công Đồng Vaticanô II* (1979)

- *Những Người Lữ Hành Trên Đường Hy Vọng* (1980)

Tuy được thả tự do trên giấy tờ, nhưng ngài còn bị quản chế và không được thi hành chức vụ...

(xem tiếp trang 23)

SÁCH MỚI

**Ban tu thư của Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân
trân trọng thông báo cùng quý độc giả:**

Chúng tôi gửi qua Đài Loan để in ba tác phẩm quý sau đây:

1.- **TÂM SỰ NƯỚC NON II** (Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh và cuộc Chiến Quốc Cộng), tác phẩm mới nhất của nhà biên khảo Minh Võ

Sách dày 440 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ kim

2.- **MỘT THỜI ĐỂ NHỚ** (Những Sự Thật về Cố TT Ngô Đình Diệm và Nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam) tác phẩm đặc ý nhất của nhà văn Nguyễn Văn Lục, tác giả Hai Mươi Năm Miền Nam 1954-1975 do tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành năm 2010.

Sách dày 500 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ Kim

3.- **CHỨNG TỪ CỦA MỘT GIÁM MỤC:** Hồi ký có một không hai của cố Giám Mục Phaolô Lê Đắc Trọng. Tài liệu hiếm quý về các sử liệu lịch sử cận đại.

Độc giả muốn mua các sách , xin liên lạc với Tòa soạn Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân ở địa chỉ, số 14916 Dillow Westminster, CA 92683.

Mua một cuốn xin viết chi phiếu 30 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây.

* Mua hai cuốn xin viết chi phiếu 55 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây. Như vậy nếu mua một lần hai cuốn quý vị sẽ tiết kiệm được 5 MK.

Trên đây là giá biểu dành cho những độc giả cư ngụ trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Độc giả Canada xin trả thêm 5 MK và độc giả các Châu lục khác thêm 10 MK cho order một hoặc hai cuốn. Chúng tôi sẽ gửi qua dạng ưu tiên (PRIORITY) và quý vị sẽ nhận được trong vòng 3 ngày cho những vị ở Mỹ, 5 ngày ở Canada và 10 ngày tại các Châu khác.





Án Phong Chân Phước CHO HỒNG Y THUẬN Đã Tiến Tới Đâu?

Mười năm sau khi Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận qua đời, Tiến sĩ Waldery Hilgeman, cáo thỉnh viên của án phong Chân phước, cho hãng tin Zenit biết về giai đoạn giáo phận của án phong, được thúc đẩy bởi Hội đồng Tòa thánh "Công lý và Hòa bình", và mở án từ ngày 22-10-2010.

Đức Hồng Y Phanxicô Xavier Nguyễn Văn Thuận, qua đời tại Rôma năm 2002 thọ 74 tuổi, đã là Phó Chủ tịch của Hội đồng Tòa thánh "Công lý và Hòa bình" từ năm 1994 đến năm 1998, và Chủ tịch Hội đồng này từ năm 1998 đến năm 2002.

Trước khi được ĐTC Giaon Phaolô II đưa về Roma làm việc vào năm 1991, Đức Hồng Y là Tổng Giám mục phó của Tổng Giáo phận Sài Gòn, nơi ngài đã bị chính quyền bắt giữ, và ở tù trong 13 năm, từ năm 1975 đến năm 1988, mà không bị tuyên án tù nào.

Tiến trình phong Chân phước đã được mở ra tại giáo phận Rôma, và diễn ra tại tòa án của hạt Rôma. Do Đức Hồng Y "đã di chuyển nhiều"

trên mọi châu lục, công việc của tiến trình là "bao la" theo lời khẳng định của Hilgeman Waldery, khi cáo thỉnh viên này nhắc đến nhiều địa điểm điều tra cho hồ sơ: Úc, Mỹ, Đức, Pháp.

Khoảng 130 nhân chứng đã được phỏng vấn, - cáo thỉnh viên nói, và tiến trình "đang trong một giai đoạn tiến triển mạnh".

Nhiều phép lạ đang được nghiên cứu với sự giúp đỡ của các chuyên viên y tế. Sau khi Đức Hồng Y được tuyên bố "Đáng Đáng Kính", việc công nhận một phép lạ có thể mở đường cho việc phong Chân phước.

Đối với Waldery Hilgeman, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận có thể trở thành "vị thánh của hy vọng": trong các bài viết và cuốn sách của ngài, từ ngữ "hy vọng" được lặp đi lặp lại, và lời mời gọi "đừng mất hy vọng vào Thiên Chúa".

Cáo thỉnh viên cho biết đã tìm thấy trong các nghiên cứu của mình một "nhân vật cực kỳ phức tạp". Cáo thỉnh viên khẳng định, toàn cuộc đời của Hồng Y là "các giọt liên tục của Tin mừng, một

con mưa không ngừng của sự thánh thiện."

Cáo thỉnh viên nói thêm, ngay từ khoảnh khắc đầu tiên ở nhà tù, Hồng Y đã cảm nhận lời gọi của Thiên Chúa là "hãy cho tất cả mọi thứ, để lại tất cả mọi thứ và chỉ sống cho Thiên Chúa". Khi ngài còn là Tổng Giám mục phó, "Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã sống cho công việc của Thiên Chúa", nhưng khi vào tù, ngài cảm thấy rằng Thiên Chúa đòi hỏi ngài rời bỏ công việc của mình, và chỉ sống cho Chúa mà thôi", - cáo thỉnh viên giải thích.

Đối với Waldery Hilgeman, khía cạnh nổi bật nhất của Đức Hồng Y là "tình thương kiên định đối với tha nhân". Ngay cả trong nhà tù, - cáo thỉnh viên nhấn mạnh "ngài không bao giờ ngừng yêu thương những kẻ bách hại ngài, từ các quan chức cao cấp nhất đến người lính canh tù".

Qua "tình thương trọn vẹn" của ngài đối với họ, Đức Hồng Y cho thấy "tình yêu Chúa Kitô là gì, kể cả tình yêu đối kẻ thù", và ngài làm việc này "khi không thể rao giảng, không thể nói trực tiếp về Chúa",

- cáo thỉnh viên nhận định. Nhiều linh canh phụ trách việc giám sát ngài đã được hoán cải bởi "mẫu gương của ngài về Chúa Kitô nhập thể".

Nếu "bối cảnh chính trị tạo khó khăn cho việc tiếp xúc với các người linh bảo vệ đã hoán cải", tuy nhiên "một cách đặc biệt", một số chứng tá sẽ được ghi trong các văn bản pháp lý của án phong, để "dựng lại cuộc đời và các nhân đức anh hùng" của Đức Hồng y, - cáo thỉnh viên nói thêm.

Ngay từ đầu sứ vụ của mình, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã được chuẩn bị sẵn sàng cho công tác ngài sẽ làm sau này trong Giáo Triều Rôma, nhất là cho Hội đồng Tòa thánh về Giáo Dân, nơi ngài làm cố vấn, - Waldery Hilgeman

nhận định. Quả thế, là một Giám mục trẻ, ngài chú ý nhiều đến vai trò của giáo dân trong giáo phận của mình và trong xã hội, xem giáo dân là "các nhân chứng trực tiếp của Chúa Kitô trong chính trị, trong đời sống xã hội, trong lao động".

Bên cạnh đó, "chỉ trong vài năm, ngài đã thành công trong việc tăng gấp đôi số lượng ơn gọi", - cáo thỉnh viên nói rõ, không phải bởi việc mục vụ đặc biệt cho các linh mục, nhưng là việc chăm sóc giáo dân, "những người có thể được Chúa Kitô kêu gọi".

Cáo thỉnh viên nhấn mạnh, không phải ngẫu nhiên mà Đức Hồng Y là "một trong những người đầu tiên được mời vào Hội Đồng Tòa thánh về Giáo Dân, trong khi

Hội đồng này đang giai đoạn thành lập": từ đầu kia của thế giới, "Tòa Thánh đã nhìn thấy các tiềm năng của con người này", - cáo thỉnh viên nhận xét.

Hơn nữa, chính nhờ ngài, Hội đồng Tòa thánh "Công Lý và Hòa Bình" đã phát triển, - Waldery Hilgeman giải thích: quả vậy, một vị Chủ tịch Hội đồng, người "đã sống trong thân xác mình nỗi bất công trên thế giới chỉ vì là người Kitô giáo", đã tạo một chiều kích đặc biệt cho Hội đồng này "về sự nhạy cảm tội cùng", vốn "tích hợp tất cả học thuyết xã hội của Giáo Hội". (ZENIT.org 19-7-2012) ●

■ Nguyễn Trọng Đa

Tóm Lược Tiểu Sử...

(tiếp theo trang 20)

...giám mục của mình. Năm 1989, ngài được phép qua Roma chữa bệnh và được mời làm thành viên UB quốc tế về Di trú và Di dân.

Ngày 09 tháng 04 năm 1994, Tòa Thánh bổ nhiệm ngài làm Phó chủ tịch Hội đồng giáo hoàng Công Lý và Hòa Bình.

Và ngày 24 tháng 6 năm 1998, ngài được bổ nhiệm là chủ tịch Hội đồng Giáo Hoàng Công lý Hòa bình.

Trong những ngày tháng ra khỏi tù, trước và sau khi nhận các chức vụ trong Giáo Triều Roma, TGM Nguyễn Văn Thuận đã liên tục (hầu như hằng tuần) đi đến các cộng đoàn các nước, các đại học,

các cơ quan quốc tế cũng như các cộng đoàn đặc sủng để giúp tinh tâm, đào tạo và đôi lúc xây dựng tân cộng đoàn. Trong thời gian này ngài nhận nhiều bằng cấp danh dự của các đại học, các huy chương quốc gia và quốc tế về cố sủng và chứng nhân nhân quyền và hòa bình.

Tuy công việc bẽ bộn, ngài đã cho xuất bản một số sách không những bằng Việt ngữ mà được chuyển ra nhiều thứ tiếng khác nhau trên thế giới, như:

- Năm Chiếc Bánh Và Hai Con Cá

- Cầu Nguyện

- Hãy Trao Tặng Tuổi Trẻ Nụ Cười

- Niềm Vui Sống Đạo

- Sứ Điệp Đức Mẹ La-Vang

- Chứng Nhân Hy Vọng

Ngày 20 tháng 8 năm 1998, tại Hoa Thịnh Đốn nhân dịp kỷ niệm 200 năm Đức Mẹ hiện ra tại La-Vang, ngài tuyên bố sáng lập Cộng Đoàn Đức Mẹ La-Vang.

Đặc biệt, vào mùa xuân năm thánh 2000, ngài được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II chỉ định giảng phòng Mùa Chay Thánh cho giáo triều Roma.

Và ngày 21 tháng 02 năm 2001, ngài được Tòa Thánh phong tước vị hồng y.

Ngài tạ thế ngày 16 tháng 09 năm 2002 tại Roma và được an táng tại Vatican. ●



*Kính Cầu Nguyện Cho
Việc Phong Chân Phước*

Đức Hồng Y
Phanxicô Xaviê
NGUYỄN
VĂN
THUẬN



Prepared for Internet by Radio Veritas Asia, Philippines

Thiên Chúa đã thử thách ngài như “vàng trong lò luyện kim và đã nhận ngài như là “hiền lễ toàn thiêu”, chúng ta có thể nói thật sự là “hy vọng của ngài chứa chan trường sinh bất tử” (Wis 3:4-5). Một niềm hy vọng tràn đầy Chúa Kitô, tràn đầy sự sống và sự phục sinh cho những ai tin tưởng vào Chúa. (Gioan Phaolô II)

Lạy Thiên Chúa tình yêu,

Chúa đã gọi và chọn Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận làm người mục tử nhân ái và tràn đầy tình yêu thương trong cuộc Lữ Hành đầy niềm Hy Vọng.

Nhân lễ giỗ lần thứ 5 của cố Hồng Y Phanxicô thân yêu, chúng con cầu xin Chúa Thánh Thần và Đức Mẹ La Vang, Mẹ chúng con, ban nhiều ơn phước và soi sáng trong tiến trình xét tuyên phong chân phước cho ngài.

Xin cho chúng con biết noi gương nhân đức và chứng nhân Tin Mừng đích thực của Đức Hồng Y, mà canh tân sâu đậm đời sống Kitô hữu của chúng con và tôn vinh Thiên Chúa trong đời sống của anh chị em chung quanh. Chúng con cầu xin những ơn ấy nhờ Chúa Kitô là Chúa chúng con. Amen.

Father of Love,

You called Francis Xavier Nguyen Van Thuan to serve you and to shepherd your people in the spirit of truth and love on the journey of Hope to heavenly home.

On the occasion of the 5th anniversary of the passing of the beloved Cardinal Francis Xavier, we pray for the blessings of the Holy Spirit and of our Holy Mother - Lady of La Vang - upon the process of his beatification.

May his virtues and the faithful witness to the Gospel help bring forth a deeper renewal of our Christian lives and proclaim the glory of God in the life of our brothers and sisters. We ask all this through Christ our Lord. Amen.

Cardinal Francis Xavier Nguyen Van Thuan Foundation

“The Road of Hope” P.O. Box 71700 Madison Heights, MI 48071, USA.

Đức GM Mario Toso

Cử Hành Lễ Giỗ 10 Năm

ĐHY Nguyễn Văn Thuận

RÔMA. Lúc 10 giờ sáng ngày 14-9-2012, Đức Cha Mario Toso, Tổng thư ký Hội đồng Tòa Thánh Công lý và Hòa bình, đã chủ sự thánh lễ cầu nguyện cho Vị Tội Tớ Chúa, Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, nhân dịp kỷ niệm 10 năm Người qua đời.

Hiện diện đầy Nhà Thờ Đức Mẹ Scala (Cầu Thang) của dòng Camêlô Nhật Phép ở Roma, nơi có mộ của Đức Cố HY, có gần 30 LM đồng tế và hơn 70 tu sĩ nam nữ, giáo dân Việt Nam và nước ngoài.

Đức Cha Toso, dòng Don Bosco, cho biết ĐHY Chủ Tịch Peter Turkson rất muốn chủ sự thánh lễ này, nhưng vì đang bận công vụ bên Congo, Phi châu, nên ngài không thể hiện diện được.

Trong bài giảng, dựa vào ý nghĩa lễ Suy Tôn Thánh Giá, Đức Cha Toso đã nêu bật tầm gương của Đức Cố HY Nguyễn Văn Thuận như chứng nhân của Thánh Giá của Kitô. Ngài nói: Vị Tội Tớ Chúa Nguyễn Văn Thuận, trong những năm ngục tù cơ cực, đã kín múc sức mạnh từ lòng yêu mến Chúa Kitô chịu đóng đinh... Người đã muốn diễn tả tình yêu chịu đau khổ bằng cách dùng từng mảnh gỗ nhỏ, liên kết thành một thánh giá đeo ngực, và sau khi được trả tự do, Người thường đeo thánh giá ấy ở cổ, tỏ

cho mọi người, nhất là những người đồng hương tị nạn hay di dân, như dấu chỉ hy vọng. Trong các bài giảng, ĐHY thường trích dẫn lời kinh phụng vụ: Kính chào Thánh Giá là niềm hy vọng duy nhất của chúng con”.

Cuối thánh lễ, Đức Cha Chủ Tế và mọi người đã cùng đọc kinh ĐHY Nguyễn Văn Thuận, xin Chúa ban ơn lành nhờ lời chuyển cầu của vị Tội Tớ Chúa và xin cho án phong thánh của Người sớm được hoàn thành tốt đẹp.

Nguyên văn bài giảng của Đức Cha Mario Toso

Đức Hồng Y Văn Thuận chứng nhân của Thánh Giá

Anh chị em thân mến,

Chúng ta còn nhớ rõ lễ cải táng cho Vị Tội Tớ Chúa quý mến, ĐHY Văn Thuận, tại nhà thờ Đức Mẹ Cầu Thang này cách đây vài tháng. Nay lễ giỗ 10 năm của Người được cử hành với Thánh Lễ này, trong ngày lễ Suy Tôn Thánh Giá. Tiếp đến, Thượng Hội đồng Giám Mục về việc tái truyền giảng Tin Mừng và lễ khai mạc Năm Đức Tin nay



đang đến gần.

Vì thế, chúng ta không thể không nhìn nhận rằng năm nay, lễ giỗ ĐHY Văn Thuận mang sắc thái liên hệ tới những biến cố Giáo Hội và mục vụ đầy ý nghĩa như vậy.

Đặc biệt Lễ Suy Tôn Thánh Giá cho chúng ta nhớ đến ĐHY Văn Thuận như chứng nhân anh dũng của tình yêu Chúa Giêsu Kitô, tình yêu trọn vẹn và trung thành đã dẫn đưa Chúa đến độ chịu đựng những cực hình vốn dành cho những người nô lệ.

Thánh Giá chính là nơi Chúa Giêsu Kitô đã tỏ cho thấy chiều rộng, chiều dài, chiều cao và chiều sâu tình yêu của Ngài đối với Chúa Cha và nhân loại.

Nhờ tình yêu vô biên ấy, vượt quá mọi tri thức, Chúa đã chu toàn thánh ý Chúa Cha và đã cứu chuộc

nhân loại, làm cho con người có khả năng yêu mến Thiên Chúa.

Vị Tôi Tớ Chúa Văn Thuận, trong những năm chịu ngục tù cam go, đã kín múc sức mạnh từ lòng yêu mến Chúa Kitô chịu đóng đanh. Người chìm đắm trong tình yêu ấy khi cử hành Thánh Lễ một cách đơn giản tối đa, được một đức tin nồng nhiệt thúc đẩy. Người đã muốn diễn tả tình yêu chịu đau khổ ấy bằng cách dùng từng mảnh gỗ, kiến tạo một Thánh Giá đeo ngực, Thánh Giá này, sau khi được trả tự do, Người thường đeo ở cổ, tỏ cho mọi người, nhất là những người đồng hương tị nạn hoặc di dân, như dấu chỉ hy vọng.

Trong các bài giảng, Người thường trích dẫn kinh nguyện phụng vụ: O Crux Ave, spes unica: Kính Chào Thánh Giá, là nguồn hy vọng duy nhất của chúng con.

Thánh Giá, hay đúng hơn, là tình yêu tốt đẹp của Chúa Giêsu Kitô được diễn tả trên Thánh Giá, chính là niềm hy vọng của thế giới. Chỉ tình yêu ấy mới cứu chuộc và làm con người được hiền dung, mang lại sự phong phú trọn vẹn cho các dân tộc. Chỉ tình yêu trọn vẹn của Chúa Kitô đối với Chúa Cha và nhân loại, được đón nhận và sống thực, mới có thể làm tái sinh về phương diện luân lý và thiết lập đời sống xã hội trên tình yêu tha nhân, thay vì trên oán thù hoặc sợ hãi đồng loại. Trong khi làm việc tại Hội đồng Tòa Thánh Công lý và Hòa bình, Vị Tôi Tớ Chúa ĐHY Văn Thuận đã tiếp tục coi tình yêu Chúa Kitô chịu đóng đanh như một nguồn mạch đầu tiên để đổi mới, để nhân đạo hóa và giải thoát văn hóa, chính trị, kinh tế, tài chính, gia đình các dân nước, các phương

tiện truyền thông.

Tất cả chúng ta đều biết rằng việc tái truyền giảng Tin Mừng chỉ được chu toàn nhờ cộng đoàn hoặc nhờ những tín hữu giáo dân sống đức tin nồng nhiệt. Một niềm tin như thế sẽ tạo nên một nền văn hóa mới, một lối sống mới, nếu được đón nhận trọn vẹn, được suy tư hoàn toàn, được sống trung thành, được cử hành với một lòng yêu mến say mê đối với Chúa Giêsu Kitô.

Một công trình tái truyền giảng Tin Mừng dẫn vào và tháp tùng các tín hữu trong một đời sống mới của tình yêu mà Chúa Giêsu Kitô chứng tỏ và thực hiện dưới hình thức tốt đẹp trên Thánh Giá, để trở thành những người loan báo và làm chứng về tình yêu ấy.

Vì thế, có một mối liên hệ mật thiết giữa việc tái truyền giảng Tin Mừng và Thập Giá Chúa Kitô. Công cuộc tái truyền giảng Tin Mừng nhằm làm cho gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô, sống bằng Ngài, sống tình yêu chịu đóng đanh của Ngài, một tình yêu trung tín với Thiên Chúa và con người.

Thế giới ngày nay, đặc biệt là Âu Châu, đang có những dấu hiệu xa lìa Kitô giáo và có đức tin yếu ớt, đang cần được tái truyền giảng Tin Mừng, cần nhìn lên Thánh Giá Chúa Kitô để được chữa lành, như những người Israel xưa kia bị rắn lửa cắn, khi nhìn lên con rắn đồng do Môisê dựng trên cột, thì được chữa lành.

Khi kín múc nơi tình yêu Chúa Kitô chịu chết trên Thánh Giá, ta có thể chiến thắng nọc độc ác hại của những con "rắn lửa", trên bình diện đời sống nội tâm và

thiên lương, những con rắn này là: coi mình là chủ nhân tuyệt đối của chân lý, ý muốn thống trị người khác, thiếu tình huynh đệ, oán ghét; và trên bình diện các ý thức hệ mới, chúng là: chủ thuyết duy vật duy tiêu thụ, chủ nghĩa thủ lợi, sự tôn thờ kỹ thuật.

Nhờ tình yêu dâng hiến của Chúa Kitô chịu đóng đanh là tình yêu trọn vẹn đối với chân lý, như ĐGH Biển Đức XVI đã dạy trong Thông điệp Caritas in veritate, Kitô giáo sẽ chứng tỏ trọn vẹn thiên tài của mình, chứng tỏ sức mạnh gợi lên nền luân lý và văn minh mới mẻ, và không bị coi là một kho dự trữ những tình cảm tốt lành mà thôi.

Khi tham dự Thánh Lễ hôm nay, lễ Suy Tôn Thánh Giá, chúng ta hãy để cho mình được lôi kéo vào trong năng động siêu việt của tình yêu Chúa Kitô, Đấng đã trở nên như "tôi tớ" Thiên Chúa và loài người khi hiến thân trọn vẹn để không một ai bị hư mất. Chúng ta hãy nhìn tấm gương của ĐHY Văn Thuận, Người đã trở thành chứng nhân trời vượt về tình yêu ấy. Xin Thánh Giá trên đó Chúa Giêsu đã giang hai cánh tay liên kết người Do thái với dân ngoại thành một dân tộc duy nhất, giúp chúng con trở thành những người loan báo sự hiệp nhất và an bình, như Vị Tôi Tớ Chúa Văn Thuận.

O Crux ave, spes unica!
Kính chào Thánh Giá, niềm hy vọng duy nhất của chúng con!•

+ Mario Toso, Tổng thư ký Hội đồng Tòa Thánh Công lý và Hòa bình

(G. Trần Đức Anh O.P chuyển ý)

Lễ Giỗ 10 Năm

Đức Cố Hồng Y NGUYỄN VĂN THUẬN

Tại Orange County

Hơn 500 giáo dân Công Giáo có mặt tại Trung Tâm Công Giáo Việt Nam, Santa Ana, chiều Thứ Sáu 14-9-2012, tham dự lễ giỗ lần thứ 10 cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận.

Thánh lễ do Đức Cha Mai Thanh Lương, giám mục phụ tá Giáo Phận Orange, chủ tế cùng 10 linh mục trong và ngoài giáo phận.

Chương trình thánh lễ được cử hành trang trọng với các nghi thức dâng hương, cung nghinh Thánh giá, cùng các bài ca ngợi Thiên Chúa.

Tiếp xúc với phóng viên Người Việt trước giờ cử hành thánh lễ kỷ niệm 10 năm ngày mất của cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, Đức Cha Mai Thanh Lương, giám mục phụ tá Giáo Phận Orange, chủ tế, cho biết: “10 năm là mốc điểm đặc biệt, thêm nữa, từ năm nay, cuộc vận động phong Á Thánh cho ngài đang diễn ra, chưa biết sẽ đi đến đâu, nhưng thánh lễ hôm nay là biểu hiện cho việc cộng đồng người Việt quý mến ngài, đặc biệt là những bạn bè đã làm việc cùng ngài.”

Chia sẻ kỷ niệm về cố Hồng Y

Nguyễn Văn Thuận, Đức Cha Mai Thanh Lương kể: “Khi ngài vừa ra khỏi tù, sang Roma năm 1993 dự khóa tĩnh tâm dành cho các linh mục trên thế giới, tôi gặp ngài tại đó trong 4, 5 ngày. Lần đó ngài trao cho tôi cuốn sách ngài viết trong tù, có tên ‘Con Đường Hy Vọng’. Giờ cuốn sách này đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. Cuốn sách đó không chỉ có người Việt mà những người ngoại quốc cũng thích. Khi tôi đi họp, gặp gỡ những giám mục khác, họ cũng hỏi về ngài, bởi họ quý tư tưởng, niềm vui và hy vọng của ngài.”

Trong phần giảng tại thánh lễ, Đức Cha Mai Thanh Lương cũng nhắc lại những câu chuyện được truyền khẩu liên quan đến đức hạnh của cố Hồng Y Thuận trong thời gian ngài bị giam cầm 13

năm trong nhà tù Cộng Sản, từ sau năm 1975, cũng như nêu ra những lý do tại sao ngài lại được Tòa Thánh vận động phong Á Thánh.



Tưởng nhớ cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận nhân 10 năm ngày mất của ngài tại Trung Tâm Công Giáo Việt Nam, Santa Ana. (Hình: Ngọc Lan/Người Việt)

Không còn chỗ ngồi trong thánh đường, ông Ngô Đình Thu, một giáo dân thuộc cộng đoàn Saint Barbara, đứng cầu nguyện suốt một buổi phía bên ngoài một cách thành tâm.

Ông cho biết tâm tình của mình khi đến tham gia thánh lễ: “Tham dự thánh lễ giỗ của Đức Hồng Y lần thứ 10 cũng là nhân ngày kính Thánh Giá, ngày khổ

nạn của Chúa Giê-su, những sự đau khổ của Đức Hồng Y biểu hiện cho sự đau khổ của Chúa Giê-su đã vượt qua để mang lại hoa trái hồng ân cho đất nước Việt Nam.”

“Tôi cầu xin Đức Mẹ Maria thương cho đất nước Việt, ban cho đất nước Việt Nam một hồng y là thánh để mang lại hoa trái hòa bình cho quê hương Việt Nam chúng ta.”

“Tôi có dịp gặp ngài năm 2000 ở Missouri, tôi vẫn nhớ lời ngài kêu gọi chúng tôi: ‘Hãy vui lên, đừng sợ, lúc nào cũng hãy luôn vui cười, nở một nụ cười trên môi vì hãy tin vào Đức Mẹ Maria và Đức Chúa Giê-su sẽ mang lại cho dân tộc Việt Nam một ngày an bình thịnh vượng, và nhất là cho tôn giáo được tự do trên quê hương.’ Ông Thu kể.

Trong khi đó, bà Phạm Thanh Tâm, giáo dân thuộc cộng đoàn Huntington Beach, là người theo làm các công việc giúp Đức Hồng Y từ lúc còn sống cho tới bây giờ, nói bằng sự xúc động: “Mới đây mà thâm thoát 10 năm rồi. Tôi nhớ tới Đức Hồng Y và cũng cảm động khi thấy trời nóng như thế này mà có rất nhiều người tới đây tham dự thánh lễ cầu nguyện cho ngài. Xin Chúa mau sớm cho ngài được phong chân phước, để mọi người ai nấy cũng đều vui mừng cho giáo hội Việt Nam mình có một vị thánh để con cháu giáo hội noi theo.”

Bà Tâm nhớ lại điều xảy ra vào ngày mất của cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận: “Trước khi mất, ngài có tặng tôi cuốn sách ‘Đường Hy Vọng Dưới Ánh Sáng Lời Chúa’. Tự dưng ngày đó nghe tin ngài mất, tôi gọi qua Roma thì Đức

Ông Hiền nói là ‘đừng khóc, đừng khóc, tiếp tục cầu nguyện!’ Thế là tôi mở cuốn sách ngài tặng, trong đó có nói ‘Đây là lời trăng trối của Cha, các con hãy điền vào những thiếu sót’. Từ đó tôi tiếp tục dần thân làm hết sức mình cho Chúa, giống như lòng mình báo hiếu đối với Đức Hồng Y đã suốt cuộc đời hy sinh cho Chúa, cho giáo hội.”

“Xin tất cả các giáo dân cùng tham gia cầu nguyện cho ngài để ngài được vinh hiển trên bàn thờ theo Thánh ý Chúa.” Bà Tâm kêu gọi.

Luật Sư Nguyễn Đình Khương, chủ tịch Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam miền Tây Nam Hoa Kỳ, chia sẻ: “Tôi được gặp ngài nhiều lần, từ lúc còn ở Việt Nam đến khi qua Mỹ. Đức cố Hồng Y là một người hiền lành và qua bao nhiêu lần được tiếp xúc với ngài, muốn xem ngài có một sự tức giận gì hay hằn thù gì với những người từng giam giữ ngài không thì tuyệt đối không bao giờ thấy ngài để lộ những gì như là ngài không hài lòng. Có lẽ ngài tha thứ cho tất cả. Đó là điểm rất đặc biệt ở ngài.”

Luật Sư Khương cũng rất “hy vọng một ngày gần đây Đức Hồng Y được phong Hiển Thánh”.

Sau thánh lễ, mọi người đến nhà hàng Seafood Palace, Westminster, để dự buổi tiệc gây quỹ vận động phong Chân Phước cho vị cố Hồng Y.

Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận sinh tại Phú Cam, Huế ngày 17 tháng 4 năm 1928. Ngài là anh cả trong một gia đình có 8 anh chị em. Thân

phụ là ông Nguyễn Văn Âm, mẹ là bà Ngô Đình Thị Hiệp, em ruột của Giám Mục Ngô Đình Thục và Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

Ngài theo học tại Tiểu chủng Viện An Ninh, Quảng Trị và Đại Chủng Viện Kim Long, Huế. Ngày 11 tháng 6 năm 1953, ngài được thụ phong linh mục và ngay sau đó được bổ nhiệm làm cha phó xứ tại họ đạo Phanxicô.

Năm 1960, ngài được cử làm giám đốc (Bề trên) Tiểu Chủng Viện Hoan Thiện, Huế, sau khi đậu bằng tiến sĩ giáo luật tại Đại Học Urban, Roma. Từ năm 1963 đến năm 1967 ông còn đảm nhận chức vụ tổng đại diện Giáo Phận Huế.

Tháng 6 năm 1967, ngài được tấn phong giám mục tại Huế, và nhậm chức giám mục chính tòa Giáo Phận Nha Trang.

Ngày 23 tháng 4 năm 1975, ngài được Tòa Thánh bổ nhiệm làm tổng giám mục hiệu tòa Vadesi, tổng giám mục phó Tổng Giáo Phận Sài Gòn với quyền kế vị. Ngài đến Sài Gòn ngày 7 tháng 5 năm 1975 để nhận nhiệm vụ mới, nhưng không được chính quyền tạm thời lúc bấy giờ chấp nhận. Ngài bị bắt bỏ tù 13 năm.

Ngài đến Roma tháng 4, 1990 để điều trị bệnh, và trong thời gian này, nhà nước Việt Nam tuyên bố không cho ngài trở lại Việt Nam nữa. Tại Roma, ngài được mời làm thành viên Ủy Ban Quốc Tế về Di Trú và Di Dân.

Năm 1994, Tòa Thánh bổ nhiệm ngài làm phó chủ tịch Hội Đồng Giáo Hoàng về Công Lý và Hòa Bình.

Năm 1998, ngài được bổ

nhệm làm chủ tịch Hội Đồng Giáo Hoàng về Công Lý và Hòa Bình, thay thế Hồng Y Y. R. Etchegaray nghỉ hưu.

Ngày 21 tháng 1 năm 2001, Giáo Hoàng Gioan Phaolô II công bố tuyển chọn ngài vào Hồng Y Đoàn, tước hiệu Hồng Y nhà thờ Santa Maria della Scala.

Thời gian này, dư luận Công Giáo trên thế giới đặc biệt chú ý đến ngài. Trong số phát hành ngày 21 tháng 2 năm 2001, nhật báo The Los Angeles Times có bài với nhan đề “The Men Who Would Be Pope?” (Người có thể lên ngôi Giáo Hoàng?) đã dự đoán danh sách 14 vị hồng y có nhiều khả năng kế vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong đó có cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận.

Ngày 16 tháng 9 năm 2002, ngài qua đời tại Roma do bệnh ung thư ruột.

Ngày 17 tháng 9 năm 2007, Giáo Hội Công Giáo Roma bắt đầu những thủ tục đầu tiên cho việc tuyên phong chân phước và phong thánh cho ngài. Đây cũng là lần đầu tiên có một người Việt Nam được khởi sự án phong chân phước



Đức Cha Mai Thanh Lương (giữa), giám mục phụ tá Giáo Phận Orange, chủ tế cùng 10 linh mục trong và ngoài giáo phận tham dự thánh lễ giỗ 10 năm ngày mất của cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận. (Hình: Ngọc Lan/Người Việt)

mà không phải là Thánh tử đạo.

Cố Hồng Y Thuận đã viết nhiều tác phẩm rao giảng tín lý Công Giáo. Khi ở trong tù, ngài viết lại những cảm nghiệm trong đời sống tâm linh ở mặt sau những tờ lịch cũ.

Ngài đã du hành tới nhiều quốc gia, giảng thuyết tín lý Công Giáo qua các trải nghiệm của mình, đặc biệt sự lạc quan, yêu thương đồng

loại ngay cả những ngày tù tội. Một câu nói của ngài với những kẻ bỏ tù ngài được kể lại là: “Cho dù các anh giết tôi, tôi vẫn yêu thương các anh. Tại vì Chúa Ki Tô đã dạy tôi phải yêu thương tất cả mọi người, cả những kẻ thù. Nếu tôi không làm như vậy, tôi không đáng được gọi là Kitô hữu.”●

■ Ngọc Lan (NV)

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

**Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

Gia Đình Tôi Thọ Ở

ĐHY Nguyễn Văn Thuận

■ Nguyễn Thị Ngọc

CÁI tôi thường là đáng ghét, bởi nó là cội nguồn của Tôi tằm, Tôi lỗi và Tôi tệ. Tuy nhiên, nhiều lúc tôi lại không được phép chạy trốn cái tôi, đặc biệt khi nó là chứng từ về một biến cố hay về một nhân vật, dù là một chứng từ hết sức khiêm tốn và riêng tư. Vì vậy, với tâm tình tri ân và mục đích đóng góp chứng từ về lòng nhân ái của Đức cố Hồng Y Phanxicô Nguyễn Văn Thuận, tôi mạn phép kể hầu quý độc giả một mẩu chuyện liên quan đến gia đình tôi sau đây.

Vào những ngày cuối Tháng Tư 1975, tâm thần tôi bấn loạn vì hốt hoảng. Trước tình hình đen tối của đất nước, do ám ảnh bởi nỗi sợ bị trả thù, chồng tôi dắt hai đứa con trai phi trường Tân Sơn Nhất Sài Gòn với dự tính đưa hai con trốn chạy khỏi Việt Nam, tránh hiểm họa CS. .

Anh không vào được bên trong cổng phi trường, nhưng đã đẩy được hai đứa bé nhập đoàn với mấy trẻ cô nhi trên một chiếc xe microbus đang dừng trước cổng chờ cổng mở chạy vào bên trong. Trên xe có hai nữ tu người Việt. Nhưng cả hai nữ tu bị buộc phải ở lại Việt Nam, sau khi được các viên chức xã hội Mỹ tiếp nhận những đứa trẻ di tản theo Chương trình Operation Babylift. Hai đứa

con tôi, bây giờ một đứa chỉ hơn 3 tuổi, và một đứa hơn 6 tuổi.

Hôm ấy là ngày 26/4/1975, tức 4 ngày trước khi Sài Gòn thất thủ (30/4/1975) do tân tổng thống VNCH Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, chuyến phi cơ C130 quân sự Hoa Kỳ cuối cùng rời khỏi Việt Nam mang theo đám trẻ di tản ấy. Vợ chồng tôi và 3 đứa con nhỏ khác kẹt lại.

Sau 30-4-74, chồng tôi đi tù. Còn tôi và 3 đứa con bị buộc về sống ở nông thôn, thay vì được tiếp tục an cư trong thành phố. Kể từ đó, chúng tôi hoàn toàn không có một tin tức gì về hai đứa con thất lạc của tôi. Tôi đau khổ vô ngần, tìm kiếm hai đứa con trong tuyệt vọng vì chính sách bế quan tỏa cảng.

Năm 1982, chồng tôi ra khỏi tù. Mặc dầu lâm vào hoàn cảnh cực kỳ khó khăn – chồng bị quản chế, bản thân tôi cũng bị kềm kẹp trong HTX/NN, tôi vẫn tiếp tục tất tả ngược xuôi tìm con. Tôi gửi không biết bao nhiêu là thư “chui” cho thân bằng quyến thuộc ở nước ngoài cũng như cho các cơ quan xã hội từ thiện ngoại quốc và cả cho Cơ quan Di trú Hoa Kỳ. Một thư đi, một hoài vọng được áp ù, nhưng rồi thất vọng chồng chất. Không nhận được hồi âm nào từ



các nơi ấy. Thỉnh thoảng có thân nhân bạn bè nhắn về bằng những lời “an ủi” đầy bi quan: “Hãy quên đi những đứa con ngoài tầm tay của chị đi để lo cho chồng và cho những đứa con lại. Đừng mơ mộng hão huyền.”

Gần 15 năm trôi đi, tôi vẫn không biết con tôi sống chết nơi nào và ra sao! Đau khổ mỗi lúc mỗi đè nặng tâm tư tôi! Tôi chẳng biết cậy nhờ vào ai! Tuyệt vọng hoàn toàn!

Năm 1988, có tin Đức Tổng Giám Mục Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận đã ra tù nhưng còn bị quản chế tại Lang Xá, Hà Nội. Bỗng từ bên trong tôi nghe tiếng thúc giục, bảo tôi hãy cầu cứu ngài.

Thật ra, giữa chúng tôi với Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Thuận chẳng có mối quan hệ gì gọi là thiết thân, ngoại trừ năm 1965 chồng tôi có học với ngài môn Giáo Luật tại ĐCV Xuân Bích Huế lúc ngài làm Giám Đốc TCV Tôma Thiện, Giáo phận Huế. Học trò ngài đông lắm, con cái thiêng liêng của ngài cũng không ít, chắc

gì ngài nhớ hết mọi thứ “con cái”, huống hồ là chồng tôi chưa hề gần gũi ngài hay là nghĩa tử của ngài. Và lại, tôi cũng dư biết thế nào là thân phận của người cưu tù bị quản chế - tức quản thúc tại gia! Chồng tôi cũng ở trong tình trạng giống như ngài.

Tuy nhiên, biết ngài rất có lòng nhân ái và sẵn sàng giúp đỡ những ai cầu cứu ngài, tôi liền viết một thư cho Đức Tổng! Chồng tôi cho rằng tôi làm chuyện ngược đời: “người tù làm sao giúp tìm kẻ thất tung ở tận chân trời xa xôi đâu đâu”. Và lại, làm sao thư tôi có thể đến với Đức Cha an toàn! Có thể ngài sẽ bị liên lụy! Theo chồng tôi, làm như vậy, tôi sẽ đem rắc rối cho cả Đức Cha lẫn cho bản thân mình.

Dẫu vậy, tôi không nản lòng. Vẫn nuôi ý tưởng cầu cứu tới Đức Cha. Thư tôi viết để sẵn, chờ thời. May thay! Có mấy nữ tu Dòng Khiết Tâm Nha Trang dự tính sẽ giả dạng thường dân đi Bắc tìm thăm Đức Cha. Chị ruột tôi, Sơ Mélanie – Minh Loan, cũng sẽ dự vào chuyến đi này. Chị thương hại đưa em đau khổ và mấy đứa cháu lạc loài. Chị nhận thư, và may mắn gặp được Đức Tổng tại Lang Xá, Hà Nội. Chị trao thư cho Đức Cha. Thư tôi chỉ vờ vện mấy chữ, xin Đức Cha “cầu nguyện cho chúng con và nếu Đức Cha thương nghĩ ra được “kế” gì hay giúp tìm hai trẻ lạc con của chúng con. Chúng con hết lòng cảm tạ”.

Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Thuận sẵn lòng ngay. Ngài đánh máy giấy chứng nhận bằng tiếng Anh, giới thiệu hoàn cảnh chúng tôi, ký tên, đóng dấu. Con



ĐHY Fx. Nguyễn Văn Thuận
Những ngày ở Gx. Giang Xá - Hà Nội

dấu tròn mang phù hiệu Giám mục của ngài cùng hàng chữ “FRANCISCUS NGUYEN VAN THUAN, ARCHIEPISCOPUS VADESITATUS”.

Kèm theo giấy giới thiệu là hai tràng chuỗi mân côi cùng lời nhắn: “Hai con hãy chịu khó hàng ngày tìm kiếm con trong từng hạt của tràng chuỗi này. Tràng hạt Mân Côi là bửu bối chứ không phải mảnh giấy! Hãy luôn trông cậy vào Đức Mẹ là Đấng phù hộ các giáo hữu...”

Tôi vừa mừng vừa cảm động, áp tràng chuỗi vào ngực thổn thức, cứ tưởng mình đang mơ. Thật quá sức tưởng tượng của tôi. Đang bị tù đầy, cô lập, bao vây và theo dõi, Đức Cha Nguyễn Văn Thuận không sợ hãi khi rat ay làm phúc cho một gáo dân dù sự làm phúc này có thể dẫn đến hiểm nguy và tai họa cho mình. Ngài làm sống lại đức tin trong tôi, làm sống lại niềm hy vọng trong chúng tôi. Hai tràng chuỗi của ngài thôi thúc chúng tôi siêng năng lần hạt và cầu nguyện nhiều hơn. Tràng chuỗi trở thành chỗ dựa duy nhất của chúng tôi trên đường tìm con.

Cuối năm 1989, bất ngờ tin vui ló dạng sau khi việc tìm kiếm con của tôi hoàn toàn thất bại: Một phụ nữ Mỹ trước đây từng làm việc xã hội tại Miền Nam Việt Nam vừa được chính quyền CS mời trở lại đất nước để giúp tìm kiếm nguồn tài trợ cho các nhà trẻ Việt Nam mà CSVN đã đoạt của phía các tôn giáo và nay đang trên đường phá sản.

Việc tiếp xúc với người Mỹ lúc bấy giờ (1989) là cả một vấn đề. Vâng lời Đức Cha Phanxicô, tôi phó thác mọi sự cho Đức Mẹ.



Đức Mẹ dẫn đưa chúng tôi vượt qua mọi rào cản kiên cố của hệ thống an ninh, “xâm nhập” được Nhà Khách Sở Ngoại Vụ ở Sài Gòn, nơi mà Công an Cộng sản canh gác nghiêm ngặt, mà chẳng phải thông qua bất kỳ thủ tục giấy tờ hay bạc tiền gì, dù rằng thời ấy “khách nước ngoài” vào VN, đặc biệt là khách Mỹ bị cấm không cho trú ngụ nơi nào kể cả khách sạn bên ngoài Nhà Khách Sở Ngoại vụ Thành phố Sài Gòn. Khách buộc phải trú ngụ ở đó thay vì ở khách sạn hay ở bất cứ nơi nào khác! Và mọi tiếp xúc với bất cứ ai cũng đều phải đi theo một khuôn mẫu luật lệ do Công An quản lý.

Vi một bất ngờ hi hữu, tôi may mắn được người “Chị nuôi” trong Nhà khách tận tình giúp đỡ dàn xếp cho tôi có cuộc gặp gỡ với bà Mỹ qua một Công an thông dịch viên, chồng của Chị., không phải chạy chọt đút lót một tờ hào! Tôi trực diện với bà Mỹ. Bà ưu tư nói: “Hy vọng rất mỏng manh.” Tuy nói thế, bà vẫn tỏ ra ân cần quan tâm đến tôi.

Đầu Mùa Xuân 1990, tôi vui mừng nhận được tin tức và hình ảnh đứa con thứ nhất của tôi. Một năm sau (tháng 3/1991), nhờ lòng

nhân ái và nhiệt tâm của bà Mỹ mẹ nuôi đưa con lớn của tôi, tôi nhận được hình ảnh đứa con thứ hai. Đến cuối năm ấy, gia đình chúng tôi được đi định cư tại thành phố New York, Hoa Kỳ, theo chương trình H.O. do chính bà mẹ nuôi đưa con thứ nhất của tôi bảo trợ về cư ngụ ở nhà bà. Và cũng qua sự sắp xếp của bà, hai đứa con tôi có mặt tại phi trường quốc tế JFK New York đoàn tụ với toàn bộ gia đình tôi ngày 18/12/1991.

Tôi tin chắc những điềm phúc tôi có được ấy đều là nhờ vào lời cầu nguyện của Đức Tổng Giám mục Phanxicô Xavie để Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu cứu giúp chúng tôi.

Rồi năm 1998, sau khi cùng với Gs Lê Tinh Thông hoàn thành tác phẩm “Những Tám Gương Sống Đạo Giữa Đời”, chồng tôi gửi bản thảo cuốn sách đến Đức TGM Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận đang làm việc tại Giáo triều Rôma, nhờ Ngài giới thiệu đôi dòng. Năm ấy, ngài từ Rôma bay sang Mỹ, chủ trì Trại Hè 117 do Lm Nguyễn Hoài Chương, Dòng Don Bosco, tổ chức. Ba đứa con của tôi tham gia Trại này.

Đức TGM Nguyễn Văn Thuận mang sẵn Lời Giới Thiệu xếp kỹ trong phong bì, tìm gặp con tôi, bảo mang về cho “bố” chúng nó. Ngài nói: “Cha chúc lành công việc của bố các con. Nói với bố tiếp tục viết thêm nhiều gương Sống đạo nữa. Cuốn ‘Những người lữ hành trên đường hy vọng’ của Cha cũng giới thiệu các chứng nhân sống đạo.”

Thật là một vinh dự bất ngờ hết sức lớn lao cho chúng tôi. Chồng tôi nghe theo lời dạy của Đức Cha, cùng với bạn anh viết về Gương Sống đạo trên ĐGD hơn 10 năm qua. Gương Hối nhân anh viết trên báo Hiệp Nhất cũng xuất phát từ sự khuyến khích của Đức Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận.

Tạ ơn Đức Mẹ. Tri ân Đức Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, chúng tôi khẩn khoản nài xin Chúa soi sáng Hội Thánh sớm tôn vinh Tôi tớ Chúa lên bậc Chân phúc, rồi Hiển Thánh, tham dự vào vinh quang Phục sinh của Chúa Giêsu. ●

16/9/2012
Năm thứ 10 ngày giỗ Đức Cô Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận

Tông Thư - Tự Sắc...

(tiếp theo trang 14)

... tin tưởng mạnh mẽ Chúa Giêsu đã chiến thắng cái ác và sự chết. Với niềm tin thác, chúng ta trao phó bản thân cho Chúa: Chúa hiện diện giữa chúng ta và chiến thắng quyền lực của ác thần (x. Lc 11, 20) và Giáo hội, cộng đoàn hữu hình của lòng Chúa thương xót, ở lại trong Chúa như dấu chỉ giao hòa rõ rệt với Chúa Cha.

Chúng ta hãy phó thác thời điểm ân sủng này cho Mẹ Thiên Chúa. Mẹ được tuyên xưng là “Có phúc vì đã tin” (Lc 1, 45).

●
Ban hành tại Đền thờ Thánh Phêrô, Rôma,

*Ngày 11 tháng Mười 2011,
Năm thứ 7 sứ vụ Giáo hoàng của tôi*

■ *Benedictô XVI,
Giáo hoàng*

Đức Thánh Cha Đê Cao...

(tiếp theo trang 15)

... chút sợ hãi. Hãy đảm nhận và chia sẻ những chọn lựa mục vụ của các giáo dân và giáo xứ, tạo những cơ hội gặp gỡ và cộng tác chân thành với các thành phần khác trong Giáo Hội, kiến tạo những quan hệ quý mến và hiệp thông với các linh mục, để hợp thành một cộng đồng sinh động, phục vụ và truyền giáo... ●

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



ĐỪNG SỐNG BẰNG ẢO TƯỢNG

Tình trạng kinh tế suy thoái và tranh chấp nội bộ cấp cao ở Việt Nam đã làm cho nhiều người vội khắp khởi mừng, cho rằng chế độ cộng sản trong nước sắp tan vỡ tới nơi. Dĩ nhiên, mọi suy yếu và chia rẽ của bất cứ chính quyền nào đều có tác dụng đẩy chính quyền đó đến chỗ tan rã, dù đó là chính quyền dân chủ hay độc tài. Tuy nhiên, ngôi chờ việc “bất chiến tự nhiên thành” xảy ra là sống bằng ảo tưởng. Mặc bệnh ảo tưởng nặng nhất là những người tưởng mình sắp đương nhiên đóng vai trò lãnh đạo đất nước. Họ đã sửa soạn sẵn tước hiệu, áo mão cân đai, lập triều đình ở ngoại quốc để sửa soạn về tiếp thu chính quyền tại Việt Nam, chẳng khác gì nhân vật tiểu thuyết bi hài Don Quichotte của thế kỷ 19, một anh nhà quê lúc nào cũng tưởng mình là một hiệp sĩ. Anh mặc áo giáp bằng kim khí, đội mũ bảo vệ kín mít che đầu, tay cầm cây gậy thay cho kiếm sắc, cưỡi con lừa gầy ốm tưởng là con tuấn mã, lừa đàn cừu đi ăn cỏ tưởng rằng đang điều khiển ba quân, cúi đầu vung tay chào cô gái quê Dulcinea tưởng rằng đang làm một cử chỉ “galant” với một mệnh phụ còn treo giá ngọc. Thời nay có khác gì? Hết chính phủ lưu vong này

đến chính phủ lưu vong khác, hết “foundation” nợ đến tổ chức phục quốc kia. Việc đánh đổ cộng sản đâu có dễ như làm phùng tuồng.

Muốn thay thế cộng sản thì trước hết phải giải thể được chế độ cộng sản. Muốn giải thể cộng sản thì phải biết điểm yếu, điểm mạnh của họ trong lúc này, rồi từ đó mới tự kiểm điểm lực lượng của mình và tìm ra kế sách hành động thích hợp.

Điểm yếu đầu tiên của cộng sản Việt Nam hiện nay là kinh tế đang suy thoái. Đầu tư trực tiếp từ ngoài vào Việt Nam chỉ có 8 tỷ Mỹ Kim trong 7 tháng đầu năm 2012, giảm một phần ba so với cùng thời gian năm trước. Số kiều hối (tiền do người Việt ở nước ngoài gửi về) giảm 25% trong 6 tháng đầu năm 2012. Theo Vietnam Net Bridge ngày 5-9-2012, năm 2011, người Việt hải ngoại gửi về 9 tỷ Mỹ Kim, tương đương 7% tổng sản lượng quốc gia, bằng 90% số tiền ngoại quốc đầu tư vào Việt Nam, gấp gần hai lần toàn thể lợi tức của ngành du lịch Việt Nam (theo Migration Policy Institute). Mất ¼ tiền gửi về cho cả năm là mất trên 2 tỷ tiền không cần làm mà có. Thêm vào đó là địa ốc ế ẩm và mất giá, những người đầu tư vào nhà đất

đang khóc dở mếu dở vì không có tiền trả nợ ngân hàng. Hệ thống ngân hàng bị đe dọa sụp đổ vì gian lận và vì mất lòng tin của khách hàng. Kinh tế còn bị rút sinh khí vì những tập đoàn nhà nước làm ăn lỗ lã. Vinashin nợ 4 tỷ rưỡi Mỹ Kim, Tập Đoàn Điện Lực VN lỗ hơn 1 tỷ Mỹ Kim năm ngoài, Vinalines không biết lỗ bao nhiêu tỷ. Nhiều công ty quốc doanh khác cũng có những món nợ khó có thể trả. Việc mất tiền (ngân quỹ nhà nước phải bù) một phần do quản trị yếu kém, nhưng phần lớn là vốn liếng bị ăn cắp dưới thiên hình vạn trạng để được chia chác từ trên xuống dưới. **Một khi chính quyền độc tài cấu kết với xã hội đen để làm tiền thì quốc gia phải lụn bại và người dân không ngóc cổ lên được, không còn biết kêu ca cửa nào.** Những Nguyễn Đức Kiên, Dương Trí Dũng chính là những tên đầu xỏ mafia kiếm tiền theo lệnh và dưới sự bao che của những người có quyền. Khi guồng máy bị bế, họ là những con vật phải hy sinh để cứu chúa. Đó là luật của mafia. Tình trạng kinh tế như thế thì dân sẽ khổ, xã hội thêm tệ nạn, lòng căm phẫn gia tăng. Ai biết được những gì sẽ có thể xảy ra?

Điểm yếu thứ hai mọi người đều thấy là việc tranh chấp quyền hành ở cấp thượng tầng lãnh đạo. Nguyễn Phú Trọng và Trương Tấn Sang một phe, Nguyễn Tấn Dũng một phe. Trọng và Dũng kín đáo không nói gì. Sang thỉnh thoảng lên tiếng tấn công Dũng một cách không minh danh nhưng ai cũng hiểu, kiểu nói bóng gió một con sâu làm rầu nồi canh, “*Một con sâu đã nguy hiểm rồi, một bầy sâu là chết cái đất nước này*”. Chẳng những nói mà cặp Trọng Sang còn làm.

NHÀ HÀNG \$1.99

Restaurant

- 1. CƠM GÀ CHIÊN ½ CON SPECIAL..... \$3.25**
½ Cornish Game hen with Fried Rice
- 2. CƠM TẮM SƯỜN TRỨNG CHIÊN..... \$2.75**
Broken Rice with BBQ Pork & Egg
- 3. CƠM BÒ STEAK TRỨNG CHIÊN..... \$2.75**
Steam Rice with Beef Steak & Egg
- 4. CƠM TÔM KHO TÀU \$2.75**
Large Prawn with Rice
- 5. HỦ TIẾU NAM VANG..... \$1.99**
Rice Noodle Soup
- 6. HỦ TIẾU MỸ THO \$1.99**
Clear Rice Noodle Soup
- 7. MÌ NAM VANG \$1.99**
Egg Noodle Soup
- 8. HỦ TIẾU BÒ KHO..... \$1.99**
Rice Noodle Soup with Stewed Beef
- 9. BÚN THỊT NƯỚNG CHẢ GIÒ \$1.99**
Egg Roll & BBQ Pork with Vermicelli
- 10. MÌ XÀO DÒN THẬP CẨM..... \$1.99**
Combination Crispy Fried Egg Noodle
- 11. CƠM XÀO THẬP CẨM \$1.99**
Combination Steam Rice

To Go \$2.75

To Go Cơm Gà Chiên \$3.25

7971 Westminster Blvd.,
Westminster, CA 92683

**(714) 893-8364 or
(714) 8 YÊU ĐỜI**

12035 Garden Grove Blvd.,
Garden Grove, CA 92843

**(714) 636-3426 or
(714) NÊN ĐI ĂN**

11707 Edinger Ave.,
Fountain Valley, CA 92708

(714) 531-0088



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ **TRẦN ĐỨC HIẾU** Dược Sĩ **TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆN VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỨNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

Những tổng giám đốc của Vinashin, Vinalines, Điện lực, Ngân hàng ABC đều bị cách chức và truy tố. Nguyễn Đức Kiên bị bắt vì tội làm ăn bất hợp pháp, nay thêm tội lừa đảo. Tất cả những “ông trùm” này đều là tay chân thân tín của Dũng. Chưa thấy Dũng ra đòn chơi lại. Lúc này Dũng đang phải đỡ. Cách đỡ kiểu Câu Tiễn của Dũng là làm mặt về hòa với phe bỏ tù đám đàn em của mình bằng hành động dành lấy quyền chỉ huy việc chống tham nhũng, công khai kết tội những tay chân đã bị lộ tẩy của mình. Xem ra cuộc đấu đá tranh quyền và tranh tiền ở cấp chóp bu đang diễn ra ác liệt, mặc kệ cho nền kinh tế bị ảnh hưởng và tăng đà tuột dốc.

Có những nhà quan sát chính trị cho rằng cuộc tranh dành này có lý do khác hơn là quyền và tiền. Đó là lý do chính trị. Nói rõ hơn là sự lựa chọn định hướng chính trị đi theo Trung Quốc hay đi theo Hoa Kỳ. Phe Trọng Sang bị nghi có khuynh hướng ngả theo đàn anh phương Bắc. Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng là một lãnh tụ cộng sản giáo điều, vẫn còn ôm giấc mơ vượt giai đoạn quá độ để tiến lên xã hội chủ nghĩa, vì thế rất sợ chơi với Mỹ để bị “diễn biến hòa bình”. Chủ tịch nước Trương Tấn Sang vốn được tiếng là thân Trung Quốc từ lâu. Chưa từng thấy ông này mở miệng chống xâm lăng Trung Quốc câu nào. Báo mạng “Quan làm Báo” suốt ngày đả kích Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng được nghi là của phe Trọng Sang và được Trung Quốc đứng sau. Đó là lý do Dũng ra lệnh bịt miệng web này, tiện thể lên án tử thêm hai web “Dân Làm Báo” và “Biển Đông” để khỏi mang tiếng chỉ nhắm riêng web tấn công mình.

Nếu theo lý luận này, Nguyễn Tấn Dũng phải là người ngả theo Hoa Kỳ để đương cự với Trung Quốc trong việc bảo vệ biển đảo. Người ta nhắc tới những cuộc viếng thăm của các bộ trưởng ngoại giao và quốc phòng Mỹ tại Việt Nam, việc Quốc Hội Việt Nam biểu quyết Luật biên, việc chính phủ Việt Nam mua chiến hạm, tàu ngầm, máy bay phản lực của Nga, hỏa tiễn của Ấn Độ, và chính Dũng đã lên tiếng yêu cầu Mỹ bỏ lệnh cấm vận để bán vũ khí cho Việt Nam. Coi vậy mà chưa chắc đã phải vậy. Giả dụ Dũng muốn ngả theo Mỹ, chắc gì Dũng sẽ làm được. Lực thân Trung Quốc và chống đối đường lối đi với Mỹ vẫn còn mạnh trong đảng. Chính bản thân Dũng cũng như một số lãnh tụ cộng sản khác chỉ muốn dùng Mỹ để hù Trung Quốc, không muốn quá thân thiện với Mỹ để phải thực hiện những đòi hỏi nhân quyền của Mỹ. Cộng sản mà tôn trọng nhân quyền thì cộng sản chết ngay. Độc tài cộng sản không giống như độc tài quân phiệt Miến Điện. Độc tài cộng sản còn có dây có rễ cột kéo, còn gánh nặng đồng chí quốc tế với những nợ nần phải mang trên vai, còn tàn dư của chủ thuyết đại đồng, xóa biên cương không coi trọng quyền lợi quốc gia. Trong khi đó độc tài quân phiệt chỉ cần đặt lòng yêu nước trên quyền lợi cá nhân là giải quyết được mọi chuyện. Cho nên, những người cộng sản cầu xé nhau đấy, nhưng không phải vì quyền lợi của dân, của nước đâu.

Vì thế mới sinh ra cái yếu thứ ba của cộng sản. Đó là không được lòng dân, bị dân ghét bỏ, chế riễu, bất tuân luật lệ, và càng ngày càng tỏ thái độ công khai chống đối, sợ hãi giảm dần. Dân nhìn vào hàng

ngũ cai trị đất nước chỉ thấy một đám bắt lặc và bắt xúng từ trên xuống dưới. Dân thấy đời sống hàng ngày càng trở nên khó khăn vì những người cầm quyền vừa không biết làm kinh tế vừa chỉ lo rút ruột đất nước và rút hầu bao của người dân. Tình thế đã chín mùi cho một cuộc nổi dậy, nhưng vẫn chưa có nổi dậy. Vì đâu?

Về những điểm mạnh của cộng sản, trước tiên họ mạnh vì có quyền, có tiền, có đội ngũ công an trung thành, chỉ đâu đánh đó, được phép đánh dân, giết dân vô tội vạ, quá lắm chỉ bị phạt cho có lệ. Theo luật hiện hành của nhà nước cộng sản, công an có can tội giết dân vô cớ cũng chỉ bị phạt tối đa 7 năm tù.

Điểm mạnh thứ hai của họ là không cần đếm xỉa tới luật pháp. Chiêu bài nhà nước pháp quyền không có nghĩa là luật pháp bảo vệ dân, nhưng có nghĩa luật pháp nằm trong tay nhà nước để nhà nước xử dụng tùy ý, thí dụ nhân danh luật pháp để bóp nghẹt tự do ngôn luận, đàn áp việc đòi hỏi quyền lợi chính đáng bằng cách vu ghép tội danh phá hoại trật tự công cộng, vi phạm an ninh quốc gia chiêu các điều 79 và 81 Luật Hình sự. Kết quả, họ muốn bắt ai thì bắt, muốn bỏ tù ai thì bỏ tù, quốc nội, quốc ngoại, quốc tế can thiệp họ cũng coi như không.

Điểm mạnh thứ ba là họ đã phá vỡ mọi lực lượng chống đối. Các tôn giáo, các lực lượng chính trị đều đã bị vô hiệu hóa. Cá nhân công dân, tuy căm ghét chế độ, muốn thay đổi, nhưng chỉ dám chống bằng mồm, bằng những lời than, bằng cách chửi thề, không dám có hành động, nhất là hành

động liên kết để tạo sức mạnh lật đổ bạo quyền như dân các nước Bắc Phi đã làm.

Như vậy chúng ta không nên có ảo tưởng là chế độ cộng sản Việt Nam sắp tan rã tới nơi vì suy thoái kinh tế và vì đánh đấm lẫn nhau ở cấp thượng tầng. Phe nào thắng cũng vẫn là cộng sản. Họ có hạ bệ nhau, thanh toán nhau cũng chỉ là việc nội bộ, theo kiểu mạnh được yếu thua, không màng tới ích lợi của dân và quyền lợi của nước, không giống như các chế độ dân chủ: kẻ phạm lỗi phải bị thay thế và trừng phạt, đảng cai trị sai lầm phải bị thay thế bởi đảng khác, một bộ phận công quyền sai lỗi thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm và từ chức.

Nhìn thực tế như vậy có phải là quá bi quan, hết hy vọng? Không, người viết chỉ trình bày những sự kiện để muốn nói chúng ta không nên vọng tưởng và vọng ngữ. Tình hình Việt Nam đã ung thối rồi, dân Việt Nam đã phẫn uất lắm rồi, những tranh chấp ở Biển Đông cũng đã gây căng thẳng quốc tế nhiều rồi, việc gì cũng có thể xảy ra, khó lòng đoán trước. Chúng ta thấy vấn đề Việt Nam có thể kết

thúc theo chiều hướng tốt qua ba giải pháp

Giải pháp 1 là đảng cộng sản ý thức lòng dân đã quá chán họ, bế tắc kinh tế không có lối ra, ngoại xâm đe dọa nặng nề, họ tự tìm lối thoát bằng cách tự thực hiện dân chủ hóa để có sức mạnh của toàn dân và sự yểm trợ không dè dặt của các nước dân chủ tiến bộ. Làm vậy họ sẽ mất một phần quyền lợi nhưng có thể hạ cánh an toàn.

Giải pháp 2 là trong đảng cộng sản xuất hiện một Gorbachev Việt Nam để đưa cả đảng đi vào con đường cải tổ, từ đó sẽ mở rộng chân trời tự do dân chủ.

Hai giải pháp này dù có thể xảy ra nhưng cũng chỉ là ước vọng, kiểu há miệng chờ sung rụng. Việc cộng sản tự ý thức và tự hành động để chuyển sang chế độ dân chủ là chuyện chưa từng có (thua xa những chế độ độc tài quân phiệt trước đây ở Nam Hàn, Đài Loan và mới đây ở Miến Điện). Người ta cũng chưa thấy bóng dáng một Gorbachev nào ở Việt Nam. Trước đây, có một Trần Xuân Bách trong Bộ Chính Trị đã công khai lên tiếng đòi cải cách chế độ theo đường hướng tự do dân chủ. Rất

tiếc, ông quá cô đơn, chưa hội đủ sự ủng hộ trong nội bộ đảng, việc ông làm chưa đúng thời, nên tiếng nói và cả bản thân của ông đã bị vùi dập trong quên lãng.

Vậy chỉ còn một giải pháp thứ ba là toàn dân vùng dậy để lật đổ chế độ cộng sản. Nổi dậy lẻ tẻ sẽ bị đàn áp. Nổi dậy đồng loạt sẽ thành công và tiết kiệm xương máu. Lòng dân đã chín, nhưng ai sẽ tổ chức kết hợp, ai sẽ châm mồi lửa vào thùng thuốc nổ? Ai sẽ dẫn đầu cuộc đấu tranh và ai sẽ phụ trách giai đoạn chuyển quyền và dân chủ hóa? Ngay trong trường hợp giải pháp 1 và 2 thành hình, ai sẽ đại diện phe không cộng sản để nói chuyện với những người cộng sản? Vấn đề đặt ra là phải có sửa soạn, phải có đội ngũ yểm trợ từ ngoài, phải có người và đường dây liên lạc ở trong, phải có những bộ óc hoạch định đường lối hành động khi các biến cố xảy ra. Ai giỏi và có lòng thì hãy xắn tay làm những công việc này đi. Đừng ngồi tưởng tượng ra chiến thắng và vẽ cảnh vinh quang của mình. Hãy hành động. Đừng sống bằng ảo tưởng.

SÁCH MỚI:

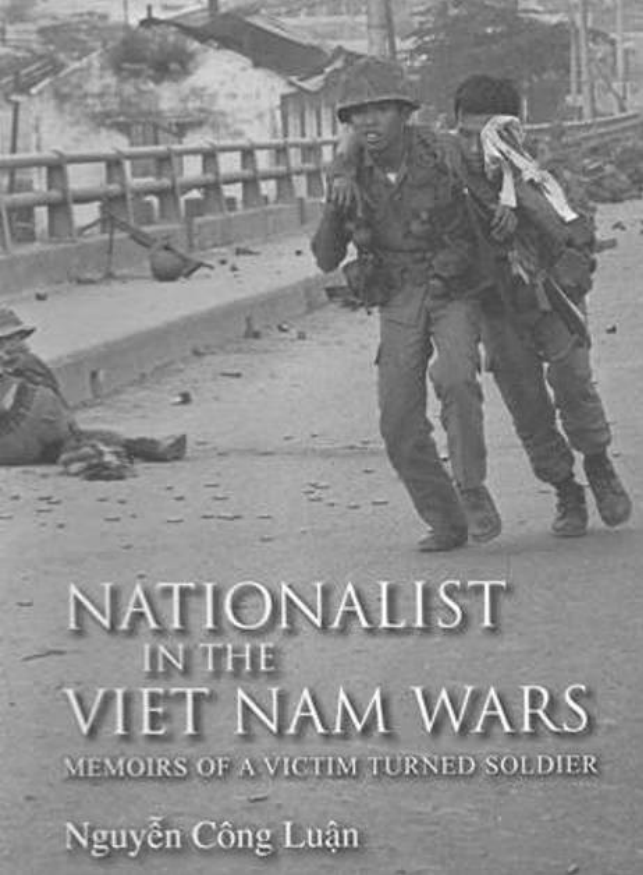
NATIONALIST IN THE VIETNAM WARS

Nhà xuất bản Đại Học Indiana Bloomington & Indianapolis đã in và phát hành trong năm 2012 cuốn *Nationalist in the Viet Nam Wars* (Người Quốc Gia trong những trận chiến tranh Việt Nam) bằng tiếng Anh của tác giả Nguyễn Công Luận. Đây là “*Hồi ký của một nạn nhân*

trở thành chiến binh” (Memoirs of a victim turned soldier). Sách dày 618 trang, kể cả Index, được ấn loát đẹp, sáng sửa, đúng tiêu chuẩn Mỹ.

Về nội dung, sách gồm 6 phần, 30 chương, trong đó tác giả mô tả những sắc thái của chiến tranh bằng những chuyện có thật, bằng

những sự kiện thực tế, không viết theo kiểu nghiên cứu gồm những sưu tầm, khảo luận, trích dẫn sách báo và ý kiến các học giả. Tác viết theo trí nhớ (trí nhớ của ông rất sắc bén), rồi đưa ra những suy nghĩ và bình luận “*từ vị trí quan sát bên trong nhìn ra và từ dưới góc lên của một thường dân nạn nhân chiến tranh sau trở thành một người lính quân đội Miền Nam ở cấp thấp và cấp trung với những nhận định và phê phán tự nhiên*



của một con người tầm thường”. Như vậy tác giả khẳng định là ông không viết hồi ký kiểu mấy ông tướng hay mấy ông lớn nhằm đề cao mình, biện minh cho những lỗi lầm của mình, đổ lỗi cho hoàn cảnh và người khác.

Hồi ký của ông khởi đi từ lúc ông 4 tuổi, năm 1941, trải qua thời Pháp thuộc, Cách Mạng tháng 8, chiến tranh Việt Pháp, chia đôi đất nước, di cư vào Nam, gia nhập quân đội, chiến đấu, làm chiến tranh chính trị, chiêu hồi, theo học khóa huấn luyện quân sự cao cấp ở Mỹ, trở về Sài Gòn đầu tháng 4-1975 để mấy chục ngày sau đi tù cải tạo 6 năm 7 tháng. Cuối cùng chấm dứt gian nan thể xác năm 1990 khi định cư tại Mỹ. Nhưng nỗi đau tinh thần vẫn còn dai dẳng.

Mục đích của tác giả khi viết cuốn hồi ký này là để dư luận, nhất là dư luận Hoa Kỳ, được nghe một tiếng nói khác, một sự thật khác

về chiến tranh Việt Nam, sau bao nhiêu năm bị đầu độc bằng những thiên kiến chính trị.

Liệu tác giả có làm được việc này không? Chưa thể biết. Nhưng phải nhìn nhận những ưu điểm của cuốn sách: được viết thành thật bằng cả tâm hồn, những chi tiết về sự việc và những suy nghĩ phát xuất từ một người đã trực tiếp tham gia, sách được chính ông viết bằng Anh ngữ, được một trường đại học Hoa Kỳ phát hành. Những ưu điểm đó có thể giúp thực hiện phần nào điều tác giả mong ước.

Bằng chứng, theo tin từ nhà xuất bản, giới đại học Mỹ bắt đầu quan tâm tới cuốn sách và số bán gia tăng đáng kể trong thời gian gần đây.

Sự chân thành và lương thiện trong cách kể và cách suy nghĩ của tác giả đã được hai tướng lãnh Hoa Kỳ xác nhận.

Trong bài tựa cuốn sách, Trung Tướng hồi hưu David T. ZABECKI viết: *“Một cuốn sách quan trọng. Một trong những bản tổng kết sự việc (accounts) của Quân Lực VNCH có giá trị lớn và đầy suy tư mà tôi đã được đọc... Đó là một bản tổng kết minh bạch, vững vàng... một cuốn sách rất trung thực mà sự lương thiện của tác giả hiện ra ở mỗi trang”.*

Thiếu Tướng hồi hưu Lawson W. MAGRUDER III nhận định: *“Qua những sách tôi đã đọc về chiến tranh Việt Nam, cuốn sách này bày tỏ lòng tri ân sâu xa đối với*

những hy sinh “không thể tin nổi” của các chiến sĩ và nhân dân Nam Việt Nam can trường. Qua cái nhìn của một người yêu nước thực sự, lịch sử và những chiến dịch có tính quyết định về cuộc tranh chấp đã được nhìn lại từ khía cạnh độc đáo của một nạn nhân trở thành chiến binh... Cuốn sách này là một tác phẩm cần phải được đọc đối với những ai muốn có một hình ảnh đầy đủ và sự thật toàn diện về trận chiến tranh bi thảm đã làm cho thế giới phải quan tâm trong hơn hai thập kỷ”.

Tác giả không phải là cấp chỉ huy lớn nhưng đã kinh qua nhiều hoàn cảnh để có thể biết được chuyện hàng ngày của chiến tranh từ những sự việc thực tế, cụ thể. Thân phụ của ông gia nhập một đảng phái Quốc Gia để chống Pháp dành độc lập đã bị cộng sản bắt và hành hạ đến chết trước khi cuộc kháng chiến bùng nổ. Khi di cư vào Nam, lúc 18 tuổi, ông thi vào trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt khóa 12 để trở thành sĩ quan, sau đó còn trở về trường làm huấn luyện viên. Đơn vị quân đội ông ở lâu nhất là Sư đoàn 22 Bộ Binh đóng ở Kontum. Năm 1965, ông về phục vụ tại Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Năm 1967, ông sang Bộ Chiêu Hồi lãnh trách nhiệm chỉ huy bộ phận Tiếp Nhận gồm có Trung Tâm Quốc Gia Chiêu Hồi, Ban Phân Loại và Ban Chủ Thuyết. Có thể nói công tác của ông tại Bộ Chiêu Hồi chiếm phần quan trọng nhất trong thành tích phục vụ của ông. Nó cũng chứng tỏ khả năng đặc biệt của ông trong công tác nặng về chính trị, tâm lý và tình báo. Năm 1971, ông đã hoàn thành một tài liệu nghiên cứu về đời sống của dân miền Bắc VN trong chiến

tranh dựa vào những lời khai của trên 500 hồi chánh viên. Chiến dịch Chiêu Hồi là một thành công lớn của Chính Phủ VNCH. Chỉ tính từ 1962 tới 1967, đã có trên 30,000 quân, cán cộng sản trở về với hàng ngũ Quốc Gia. Họ được tiếp đón chu đáo, được giải độc, được sửa soạn để thích ứng với đời sống mới và hội nhập hoàn toàn vào xã hội miền Nam. Đến năm 1973, ông trở về quân ngũ và được cử đi học khóa huấn luyện lục quân cao cấp tại Fort Benning, Hoa Kỳ. Khi khóa học vừa chấm dứt, Miền Nam sắp tan hàng. Nhiều bạn bè Việt, Mỹ khuyên ông ở lại, nhưng ông quyết chí trở về Việt Nam để chia sẻ với anh em đồng đội những cam go, khổ nhục đến giây phút cuối cùng. Người lính Nguyễn Công Luận có lòng và có tài, nhưng vì làm công tác bán quân sự, bán chính trị nhiều thời gian quá, lại không quen thói cong lưng, cúi đầu, nên chỉ được đeo lon trung tá ở cuối cuộc đời binh nghiệp.

Rút kinh nghiệm về cuộc chiến tranh, Nguyễn Công Luận cho rằng người Mỹ quá ỷ vào tiền bạc và kỹ thuật để chống lại một đối phương áp dụng chiến thuật du kích với thiên hình vạn trạng. Quân đội Mỹ có kỷ luật nhưng ít giao tiếp với thường dân Việt Nam nên mỗi sai lầm nhỏ đều được khuếch đại để tạo tâm lý chống Mỹ. Quân đội Mỹ đến Việt Nam không đối xử tàn ác với dân Việt như quân đội Pháp thuở trước, dĩ nhiên không kể một vài trường hợp lẻ tẻ do những kẻ có vấn đề tâm thần gây ra, như vụ Mỹ Lai. Ngoài ra, quân đội còn phải tuân lệnh các nhà chính trị từ Washington DC, nên nhiều trường hợp phải bó tay.

Về phía Quân Đội VNCH, tác giả nhận định lính tráng của ta nghèo, gia cảnh khó khăn nhưng chịu gian khổ, tinh thần chiến đấu cao. Nhiều người đào ngũ vì sợ và không chịu được khổ, nhưng không ai bỏ đi theo cộng sản. Họ trốn tránh sống qua ngày rồi lại tìm cách gia nhập cảnh sát, nghĩa quân, địa phương quân ở địa phương. Các tướng lãnh không quan tâm đủ vấn đề huấn luyện và khai triển những tài năng khoa học quân sự.



Tác giả Nguyễn Công Luận

Chúng ta có quá nhiều tướng như Pattons nhưng thiếu những tướng như Marshall. Thật ra chúng ta cần cả hai loại tướng này, và phải có thêm một Napoléon nữa. Tác giả tin rằng với lớp sĩ quan trẻ có học và có kinh nghiệm, chỉ cần 5 năm sau, họ có thể thay thế các đàn anh lớp trước và xây dựng một quân đội hữu hiệu hơn (tr. 549). Ngoài ra, tác giả cũng than phiền về sự yếu kém của mặt trận đấu tranh chính trị trong khi chúng ta nắm chính nghĩa.

Nói về chính nghĩa của cuộc đấu tranh Quốc Cộng, tác giả

không dài dòng lý thuyết, nhưng đưa những kết quả cụ thể để chứng minh. Trong khi phe cộng sản chỉ có thể làm người dân sợ bằng bạo lực, không ai phục, thì phe Quốc Gia đã tạo được sự tin tưởng và yêu mến. Quân đội Quốc Gia đi tới đâu là dân đi theo tới đấy. Người Quốc Gia càng bị cộng sản bắt tù đầy, cải tạo, càng gia tăng quyết tâm chống cộng. Trái lại, nhiều tù nhân cộng sản trong các trại tù của VNCH đã giác ngộ, nhiều người còn tự ý xin nhập đạo Phật, Công Giáo hay Tin Lành. Ngay trong nhà tù của cộng sản ngoài Bắc, cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã cải hóa được 4 sĩ quan phụ trách việc canh giữ Hồng Y. Bốn người này đã xin theo đạo Công Giáo. Nhiều cai tù tại những trại mà tác giả bị giam ở miền Bắc có cảm tình với tù nhân, đã kín đáo giúp đỡ tù nhân nhiều cách. Nhờ thế tù nhân mới đỡ khổ đôi chút.

Tác giả kể, khi đoàn tù tù trong Nam được đưa đến những vùng xa xôi miền Bắc, dân làng chửi bới đoàn tù là bọn tay sai của đế quốc Mỹ. Nhưng chỉ vài tháng sau, khi họ hiểu hơn, họ đã thay đổi thái độ, kín đáo cho đồ ăn và đứng bên đường tiễn đưa với những giọt lệ khi đoàn tù được di chuyển đi chỗ khác. Khi tác giả phải đi lao động ở ngoài trại, một cựu bí thư quận ủy đã mời nhóm bốn người tù trong đó có tác giả về nhà riêng uống trà, bất chấp sự phản đối của sĩ quan trại 4 có nhiệm vụ canh gác. Một lần khác, cựu chủ tịch xã gần trại 6 đã gặp tác giả và hai bạn tù ở giữa đồng lúa để báo tin họ sẽ được chuyển về Nam trong vòng một tháng. Ông ta nói: "*Các anh hiện là tù nhân, nhưng một ngày nào đó các anh sẽ xây dựng lại đất*

nước. Chúng tôi chúc các anh may mắn. Hãy giữ gìn sức khỏe cũng như đức tính và nhân cách để trở thành những người xây dựng tiêu biểu một nước Việt Nam mới” (tr. 513).

Về thực tế, miền Nam tuy thua, nhưng đã để lại cho cộng sản một xã hội thịnh vượng không kém các quốc gia lân bang không có chiến tranh, đã đào tạo được một đội ngũ trí thức, chuyên viên đủ các ngành, xử dụng máy chực năm chưa hết, nếu không có phong trào vượt biên. Vì vậy, tác giả hãnh diện là ông đã đấu tranh cho chính nghĩa, dù đứng về bên thua (tr. 557).

“Nói về việc hòa giải dân tộc, tác giả có một lập trường cởi mở, khoan dung nhưng rất nghiêm túc. Ông viết:

“Từ đáy sâu của tâm hồn, tôi không mang hận thù với đảng viên và binh lính cộng sản. Nếu có, chỉ là chống lại những người lãnh đạo đảng cộng sản đã đem chủ nghĩa cộng sản vào Việt Nam, đã gây ra cuộc thanh lọc chính trị dẫn đến cuộc chiến tranh đẫm máu 30 năm và làm cho Việt Nam trở thành một trong 10 nước bị xếp vào hạng cuối trong 60 năm qua.

“Dù nhiều người quốc gia không nuôi hận thù và không kiếm cách trả thù, nhưng cũng không hợp lý khi nói họ phải quên đi những gì chế độ cộng sản đã làm cho đất nước và đồng bào. Ai có thể quên được một môi trường đẹp đã tan vỡ? Ai có thể quên được một vết cắn đau trí mạng của một con chó dại?... Những vết thương có thể lành, nhưng những vết sẹo hiểm khi lặn hết...”

“Tôi tin rằng việc hòa giải

tối ưu cần thiết sau một trận chiến tranh. Nhưng nó đòi hỏi thiện chí hỗ trợ của cả hai bên. Tôi mong rằng những nạn nhân chiến tranh bên phía cộng sản cũng có cùng một ý kiến như tôi. Sự hiểu biết hỗ trợ phải được xây dựng không có sự can thiệp của bất cứ thế lực nào. Hòa bình trong tâm tưởng mỗi người chúng ta một ngày nào đó sẽ đến trong tương lai tươi sáng của Việt Nam” (các tr.557, 558).

Với quan niệm như thế, trước câu hỏi của một số bạn miền Bắc “ Nếu bên các anh thắng, các anh sẽ đối xử với đảng viên, cán bộ và sĩ quan cộng sản như thế nào? Các anh có xử giống như chúng tôi đối xử với các anh không?”, tác giả đã trả lời:

“Trong trường hợp đó, chúng tôi sẽ không gửi tất cả sĩ quan và cán bộ cao cấp cộng sản vào trại tập trung, ngoại trừ những lãnh tụ hàng đầu ở trung ương. Có thể xảy ra vài vụ trả thù cá nhân, kể cả giết chóc, vượt ngoài sự kiểm soát của chính quyền trung ương, nhưng không có trả thù lan rộng và quyết liệt như cộng sản đã xử với chúng tôi năm 1975. Chắc chắn cũng không có sự kỳ thị đối với con cái của người thua. Những gì chúng tôi đã làm trước 1975 trong chương trình Chiêu Hồi đã chứng minh những điều tôi nói.

“Chúng tôi sẽ duy trì tất cả mọi nghĩa trang chôn cất những người lính cộng sản đã ngã xuống, và tiếp tục trả tiền trợ cấp cho các chiến binh cộng sản tàn phế và các gia phụ...”

“Các cựu viên chức chính phủ và quân đội cộng sản sẽ được giữ lại làm việc. Những huy chương

cộng sản và những biểu hiệu tuyên dương sẽ được bảo tồn và nhìn nhận. Những người cộng sản đã bỏ mình trong cuộc đấu tranh giành độc lập cho Việt nam sẽ được ghi nhớ, trừ Hồ Chí Minh và những lãnh đạo cộng sản cao cấp, họ là những người chịu trách nhiệm việc phổ biến chủ thuyết cộng sản tại Việt Nam và gây ra cuộc chiến tranh tàn phá. Nhưng tất cả mọi kế sách nhằm phục hồi đảng cộng sản sẽ bị cương quyết dẹp tan”.

“Tôi cũng kể lại chuyện cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ khi quân đội miền Nam phải đầu hàng quân đội Liên Bang. Tướng Grant đã nhận sự đầu hàng của tướng Lee với tất cả sự kính trọng. Lính miền Nam được tự do trở về nhà với đồ đạc cá nhân gồm cả ngựa và họ có thể sống như bất cứ công dân Mỹ nào, không bị làm nhục, không bị trả thù hoặc bị đối xử tàn tệ” (các tr. 513, 514).

Tuy nhiên, theo tác giả, viễn ảnh xây dựng miền Nam sau khi dẹp được cộng sản cũng không mấy sáng sủa. Giả dụ cộng sản thất bại trong cuộc chiến do họ gây ra tại miền Nam, họ vẫn không từ bỏ tham vọng thôn tính miền Nam. Như vậy hòa bình thực sự cũng không có ở Việt Nam và Đông Dương. Đảng cộng sản sẽ vẫn còn mai phục những phần tử du kích ở miền Nam để hoạt động âm thầm hay phá hoại khi có thời cơ, ít ra cho tới 1991, năm chế độ Liên Xô sụp đổ. Trong trường hợp đó, an ninh tại những vùng nông thôn xa xôi vẫn bị đe dọa và việc phát triển kinh tế của miền Nam cũng bị cản trở (tr. 554).

Ngày nào còn đảng cộng sản...

(xem tiếp trang 71)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Lượm Lặt Đó Đây

■ Trần Phong Vũ

Vũng Lầy Tham Nhũng Và Tranh Giành Quyền Lực Trong Đảng Và Cơ Chế Cầm Quyền CSVN Hiện Nay

Lang thang trên mạng suốt tháng qua, người viết mục này không sao dứt bỏ được cảm giác buồn phiền, chán nản vì thấy quá nhiều hiện tượng tiêu cực đang diễn ra từng ngày, từng giờ trên đất nước chúng ta hôm nay. Dĩ nhiên, nó cũng hàm ẩn một niềm hy vọng, báo trước sự sụp đổ khó tránh của chế độ bạo tàn cộng sản.

Trước hết là vụ Nguyễn Đức Kiên tức Bầu Kiên, người sáng lập Ngân Hàng ACB và Lý Xuân Hải Tổng Giám Đốc Ngân Hàng này bị bắt dẫn tới tình trạng dân chúng ò ạt kéo đến rút tiền khiến cho thị trường chứng khoán của chế độ CSVN bị mất đi tới gần 5 tỷ Mỹ Kim. Tiếp đến ngày 05-9 vừa qua, Dương Chí Dũng kẻ tội phạm từng dính vào những vụ tham ô hàng tỷ Mỹ Kim bị bắt lại sau ba tháng lẩn trốn đầu đó mà cho đến những ngày gần đây các giới chức có trách nhiệm trực tiếp vẫn tiếp tục giấu quanh khiến công luận vô

cùng thắc mắc.

Điều đáng nói là cả Bầu Kiên, Lý Xuân Hải và Dương Chí Dũng đều là tay chân, bộ hạ thân tín của cha con Nguyễn Tấn Dũng.

Chắn một tuần sau, hôm Thứ Tư 12-9-2012, đích thân Nguyễn Tấn Dũng đã ký công văn số 7169 / VPCP-NC nêu rõ tên ba trang mạng là Quan Làm Báo, Dân Làm Báo và Biển Đông, nói là đã có những bài viết “*bôi đen bộ máy lãnh đạo của đất nước, kích động chống Đảng và Nhà nước ta, gây hoại nghi và tạo nên những dư luận xấu trong xã hội*” (!!!). Công văn còn công khai chỉ thị cấm tuyệt các đảng viên, cán bộ nhà nước phải tránh xa những trang mạng này. Được biết, ngoài mạng Biển Đông, hai mạng Dân Làm Báo và Quan Làm Báo từng được công luận lâu nay coi như kẻ thù cần phải tiêu diệt của đảng và nhà nước CSVN, cách riêng Nguyễn Tấn Dũng, nhân vật bị chiếu cố đặc biệt vì những hành vi lộng quyền, tham nhũng của bản thân, con cái và đồng bọn.

Một ngày sau khi chỉ thị trên đây được hầu hết những ông loa của chế độ loan tải, con số người truy cập Dân Làm Báo, Quan Làm



Báo, Biển Đông đã tăng lên gấp đôi. Được biết số người đọc trên mạng Dân Làm Báo chỉ nội trong ngày 13-9 là 500 ngàn và Quan Làm Báo là một triệu. Hiện nhiên hành vi vội giận mất khôn của Nguyễn Tấn Dũng đã trở thành phản tác dụng, kiểu “gậy ông đập lưng ông”.

Hôm 18-9, Bầu Kiên bị quy kết thêm hai tội danh mới và có thể sẽ bị kết án tối đa tới 20 năm tù hoặc chung thân. Cùng ngày hai đồng lõa của ông ta cũng bị bắt khẩn cấp. Theo nhận định của các giới quan sát quốc tế thì tất cả những sự kiện kể trên chỉ là mặt nổi của một tảng băng sơn ngầm nói lên tình trạng đầu đá trên thượng tầng kiến trúc của cái gọi là Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã bắt đầu lộ diện vô phương cứu chữa. Người ta nói nhiều tới hai thế lực kinh chống lẫn nhau, một bên là Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, Tổng bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng và bên kia là người có thực quyền trong bộ máy nhà nước: Nguyễn Tấn Dũng và chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng, mà dư luận quen ghép thành cặp song đôi: “Sang-Trọng” và “Hùng-Dũng”.

Tạ Ôn Trời – Tạ Ôn Đời

Làn gió mát của một cuộc tình

Mở Blog của Blogger Huỳnh Thục Vy và vào mạng lưới Dòng Chúa Cứu Thế VN (VRNs), người viết cảm thấy lòng nhẹ tênh. Mọi buồn phiền như tan biến hết khi đọc được những lời lẽ khiêm nhu hiền lành trong lá thư cảm ơn của cô bé họ Huỳnh.

“Cuối cùng, hôm nay, con -Huỳnh Thục Vy đã chính thức nhận chồng con- anh Lê Khánh Duy làm chồng, nhận một người đàn ông đã cùng con trải qua nhiều khó khăn



trong thời gian vừa qua và tiếp tục làm người đồng hành đầy yêu thương, tôn trọng và tin cậy. Sau tất cả những trắc trở mà hiện thân chính trị của sự Ác đã giăng ra, chúng con đã trở thành vợ chồng, cũng như nhận gia đình của nhau làm gia đình của mình. Chúng con rất đôi vui mừng. Mọi việc đã diễn ra tốt đẹp... Kết quả đó là điều chúng con hằng mong đợi, nhưng không phải sức chúng con có thể làm được, nếu không có sự trợ duyên của quý cha, quý thầy và quý thân hữu trong suốt thời gian qua.

Hôm qua, ngày 9 tháng 9 năm 2012, trong Thánh lễ tôn nghiêm và trong tiệc cưới thân mật, hai gia đình chúng con đã được vinh hạnh đón tiếp những con người đầy tri thức và tâm huyết với quốc gia. Sự có mặt và tình cảm thương yêu của quý vị đã mang đến cho vợ chồng con niềm hãnh diện không thể thay thế. Đó là sự hãnh diện được đứng cạnh quý vị trong hàng ngũ những con người thiện hảo, những con người đấu tranh không mệt mỏi để thăng tiến giá trị Tự do, Công lý và xua tan bóng tối của sự Ác. Đó là sự hãnh diện được đón nhận tấm lòng thương yêu, sự chia sẻ từ những bậc trưởng thượng đức hạnh, đáng kính dành cho đứa con gái nhiều khuyết điểm như con.

Không có ngôn từ nào có thể diễn tả cảm xúc hân hoan tràn ngập trong lòng chúng con. Bởi thật khó để dùng những ngôn từ nhỏ bé trong một giới hạn ngôn ngữ hạn hẹp để bày tỏ lòng tri ân, sự tin yêu sâu sắc mà con trao gởi nơi quý vị và cũng không dễ để quý vị có thể hiểu sự cảm nhận của chúng con rằng chúng con là một cặp đôi đầy may mắn.

Sự bất toàn của chúng con đã được mọi người đáp lại bằng tình thương. Sự kém may mắn của chúng con được mọi người trao gởi những giúp đỡ tận tình. Và hơn tất cả, hạnh phúc đôi lứa chúng con được sự chúc phúc của tất cả mọi người đã có mặt trong bữa tiệc, cũng như những người đã âm thầm cầu chúc cho chúng con mọi điều an lành.

Chúng con đặc biệt tri ân:

- Cha Giám tỉnh Dòng Chúa cứu thế Việt Nam - cha Vinh Sơn Phạm Trung Thành

- Hòa thượng Thích Viên Định
- Viện trưởng Viện Hóa đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất.

- Cha Anton Lê Ngọc Thanh và cha Juse Đình Hữu Thoại. DCCT Sài Gòn

- Thầy Thích Thanh Tiếp - nhà thơ Y Chu

- Cùng tất cả quý vị nhân sĩ, trí thức hải ngoại cũng như quốc nội đã giúp đỡ chúng con trong thâm lặng.

Xin đa tạ tất cả các anh chị em trong Truyền Thông dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn và nhóm No-U Sài Gòn”.

Trên mạng VRNs, người ta đọc thêm được những giòng sau đây:

“Hôm Thứ Sáu 17-9 blogger Mary Huỳnh Thục Vy đã nhận được Phép Lành Tòa Thánh nhân dịp thành hôn với anh Giuse Lê Khánh Duy tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn được cử hành Chúa nhật 08-9-2012”.

Từ Lá Thư Cảm Tạ Sau Ngày Thành Hôn của Cô Bé Họ Huỳnh... Tới Đức Mẹ “Tìm Thấy” Của Người Mục Tử Già Chân Tín

Trên tờ báo điện tử Ephata số 526 phát hành Chúa Nhật 09-9-2012 do linh mục Lê Quang Uy



ĐCCTVN thực hiện, người viết đọc được đoạn sau đây trong bài viết dài của Cha Vĩnh Sang:

“Trong tuần qua, có một ngày tôi được tin cha già Chân Tín sẽ rời bệnh viện về lại Nhà Dòng, ngóng cả ngày không thấy ngài về, tôi xuống, khi đã đến giờ chuẩn bị Kinh Tối, cô cháu ngài báo điện thoại: “Thưa cha, cha già sắp về”, tôi quyết định bỏ đọc kinh chung để đón ngài. 10g khuya ngài mới về đến nhà, ông cụ vẫn vui vẻ như thường lệ, mặt bị ứ nước do truyền dịch và thận bị suy nên xem ra có vẻ mập hơn. Cụ mừng rỡ hỏi thăm mọi người, trả lời cụ vài câu rồi tôi hỏi cụ: “Cụ có hỏi thăm gì về đất nước không?” Cụ bật cười rồi lại nhanh tay lau nước mắt.

Có lần chúng tôi vào thăm cụ trong bệnh viện, cụ cũng hỏi thăm mọi người rồi cụ hỏi chúng tôi: “Tình hình đất nước ra sao rồi?” Khi đó cụ đang rất mệt, anh em mới nói với cụ: “Cụ cứ bình an nghĩ, chuyện đất nước để người khác lo”. Một người khác đưa vào:

“Cụ gần về với Chúa rồi mà còn lo chuyện đất nước!” Mọi người cười vui vẻ, cụ cũng vẫn hiền hòa đùa vui với anh em và cười vui vẻ, lúc đó, mắt cụ cũng nhắm lại.

Hôm nay cụ xuất viện về trẻ, quá trẻ, nên tôi đùa với cụ: “Nhà thương nào mà làm giấy xuất viện cho cụ vào 8 giờ tối? Chắc cụ đi chơi đâu rồi bây giờ mới về phải không?” Chợt nhớ ra điều gì cụ bảo mấy đứa cháu lấy cho tôi xem, hình vừa mới chụp còn trong máy, vừa chuyển hình mấy đứa cháu tranh nhau kể cho chúng tôi nghe. Câu chuyện ly kỳ và độc đáo.

Trong những ngày ở bệnh viện, cụ được con cháu đẩy xe đi chơi buổi chiều để dạo mát, một ngày cụ khám phá ra trong góc khuất của bệnh viện Chợ Rẫy một hang đá Đức Mẹ Lộ Đức bị bỏ hoang, nhiều năm qua không ai biết đến, những chữ viết trên bia đá chứng tỏ hang đá này được lập năm 1963, mục đích để các bệnh nhân cầu nguyện, hàng chữ “Đức Mẹ phù hộ các bệnh nhân” nói lên điều đó.

Cụ tìm cách liên lạc với những người có trách nhiệm trong bệnh viện, yêu cầu để cụ phục hồi lại hang đá. Được chấp thuận, cụ bảo con cháu lau chùi dọn dẹp hang đá, đem tượng Đức Mẹ đi sơn lại, bắt điện làm đèn cháy sáng cho hang, cố gắng làm xong mọi việc. Ngày cụ được xuất viện, cụ đã nán lại chờ cho công việc mọi mặt xong xuôi, thánh hiến lại hang đá, tổ chức cầu nguyện trước hang... Tất cả chu tất khi trời đã khuya, khi đó cụ mới về, đó là lý do cụ xuất viện trẻ”.

Trong một bản tin phổ biến những ngày sau đó, người đưa tin cho hay sau khi cha Chân Tín tái thánh hiến hang đá và Thánh Tượng Đức Mẹ Lộ Đức từng bị bỏ phế từ lâu tại bệnh viện Chợ Rẫy, rất nhiều bệnh nhân trong đó có hàng trăm đồng bào lương giáo cư ngụ trong các khu phố gần nhà thương đã tới cầu nguyện để xin Thiên Chúa, qua lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria, tuôn đổ muôn ơn lành trên những đồng bào đau yếu, những nạn nhân thấp cổ bé miệng, nhất là cho hoàn cảnh đau thương của dân tộc và đất nước Việt Nam hiện nay.

Bảo Vệ Thai Nhi & Tính Truyền Thống

Trong Hôn Nhân

*** Trách nhiệm cử tri Công giáo trong cuộc bầu cử sắp tới**

Rời bỏ thế giới mạng để trở về với sinh hoạt đời thường, xin được ghi lại vài chi tiết đặc biệt trong cuộc tĩnh tâm nhân kỷ niệm 30 năm thành lập Phong Trào Học Hội



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

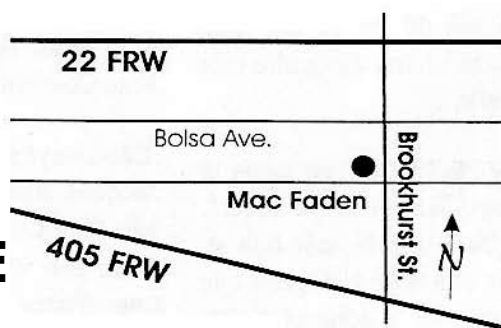
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI



PHỞ TÀU BAY L.T.T.

Chính gốc Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ - Sài Gòn



Nữ Chủ Nhân Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ Saigon
và Nghĩa Từ Phở Tàu Bay Santa Ana, Cali

LẦN ĐẦU TIÊN XUẤT HIỆN
TẠI HẢI NGOẠI ĐỂ PHỤC VỤ
KHÁCH SÀNH ĂN PHỞ

**Đặc Biệt: Bánh Cuốn
Tráng Ngay Tại chỗ**

**MUỐN ĂN MỘT TÔ PHỞ ĐÚNG GU
CHÍNH GỐC XIN MỜI GHÉ ĐẾN
PHỞ TÀU BAY L.T.T**



Tel: (714) 531-6634

*Ông Bà Thế Thơm Kính Mời
(Nghĩa Từ Tàu Bay và Ái Nữ Tàu Thủy)*

PHỞ TÀU BAY L.T.T.
3610 W. First St. Suite C
Santa Ana, Ca 92703
Tel: (714) 531-6634

| | | | |
|--------|----------|---------|----------|
| | Harzard | | |
| Harbor | First | Jackson | Fairview |
| | McFadden | | |

GIỜ MỞ CỬA
Thứ Hai - Thứ Bảy: 8AM - 9PM
Chủ Nhật: 8AM - 4PM



Kitô Giáo (PT Cursillo) ngành Việt Nam Giáo phận Orange hôm Chúa Nhật 16-9 vừa qua tại hội trường lớn trên đồi Marywood..

Bên cạnh những đề tài học hỏi giá trị do các Linh mục Nguyễn Thái, Trần Công Vang, Nguyễn Quốc Hưng trình bày, bài nói chuyện của anh Nguyễn Ánh, Chủ tịch PT và lời chia sẻ của chị Vũ Mộng Mơ đã lôi cuốn được sự quan tâm theo dõi của khoảng trên dưới 500 tham dự viên hiện diện. Với tư cách một người đã có mặt trong PT Cursillo từ 29 năm qua và là một thành viên tích cực trong tổ chức bảo vệ sự sống, hàng tuần tập trung cầu nguyện trước các trung tâm phá thai ở địa phương, chị Mơ đã nghẹn ngào thuật lại những gì chị đã cảm nghiệm, đã chứng kiến trước thảm cảnh biết bao thai nhi vô tội đã bị sát hại từng giờ từng ngày trên một đất nước văn minh, giàu có, sung túc như nước Mỹ. Chị kiểm điểm lại những thành quả mà nhóm anh chị em trực tiếp tham gia chiến dịch bảo vệ sự sống thai nhi đã gặt hái được trong suốt mấy chục năm qua.. Trong dịp này người chia sẻ cũng đã nhắc tới giá trị của hôn nhân giữa hai người nam nữ theo truyền thống dân tộc, nhất là theo giáo lý Công giáo.



LM. Chân Tín xúc động cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ

Mơ đề nhắc nhở anh chị em đoàn viên Phong Trào về trách nhiệm của người công dân tín hữu trong cuộc tổng tuyển cử chọn người lãnh đạo quốc gia ngày 06-11 tới đây.

Anh nhấn mạnh: bốn phận thiêng liêng của chúng ta, những tín hữu Công Giáo –hơn thế, những đoàn viên Cursillo, môn đệ của Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh-, chúng ta phải tích cực dấn thân bảo vệ những giá trị Kitô trong năm Đức Tin này. Ngày nay người ta đang tôn vinh văn hóa chết, cổ võ, khuyến khích hôn nhân đồng tính, đe dọa trầm trọng tới truyền thống gia đình mà từ ban đầu Thiên Chúa đã kết hợp giữa người nam và người nữ. Đề cập cuộc Tổng tuyển cử sẽ diễn ra vào ngày 06 tháng 11 sắp tới, anh nhắc nhở mọi người cần tham dự đông đảo để chọn những người đại diện xứng đáng, phù hợp với tín lý và giáo lý Công giáo. ●

18-9-2012

Tôi Đọc

Tuyển Tập Trần Phong Vũ

■ Nguyễn Chí Thiện

Sau thời gian ở tù CS, năm 1995 tôi qua Hoa Kỳ và ngay sau đó qua sống tại Pháp. Trở lại Mỹ nhưng phải mấy năm sau tôi mới chọn định cư ở nam California và mới có cơ hội gặp gỡ, sinh hoạt với nhà văn Trần Phong Vũ. Tôi đã đọc hầu hết những tác phẩm sau này của anh và hơn một lần nhận lời giới thiệu những công trình trước tác của anh trong những dịp ra mắt đó đây. Riêng tuyển tập thi văn vừa được tủ sách Tiếng Quê Hương ấn hành, cho đến nay tôi mới được biết đến. Giản dị vì tất cả những tác phẩm do tủ sách chọn để đưa vào tuyển tập lần này đều đã tuyệt bản từ lâu.

Về hình thức, tuyển tập dày 500 trang, bìa cứng in offset bốn màu, trình bày trang nhã. Mặt bìa sau, bên cạnh chân dung tác giả là trích đoạn lời tựa của bà Thụy Khuê.

Mở vào nội dung, tuyển tập gói ghém ba tác phẩm. Trước hết là truyện ngắn và tạp văn Quê Hương Còn Đó do Bách Việt ấn hành lần đầu năm 1983 gồm 16 đoạn văn được sáng tác trong vòng bảy năm từ sau tháng tư 1975 đến mùa xuân 1983. Thứ hai là tâm bút Bên Vực Tử Sinh với 19 bài viết gói ghém những suy tư sâu lắng của tác giả về lẽ sống chết xuyên qua nhãn

quan của một tín hữu Công giáo. Và thứ ba là 39 bài thơ được gom chung trong thi tập Dấu Chân Trên Cát. Một cách nào đó, những bài thơ trong thi tập này là những công trình nói dài để làm sáng lên những cảm nghiệm của anh trong tâm bút Bên Vực Tử Sinh. Hai văn thi phẩm sau này đều được Tin Vui xuất bản lần đầu trong thập niên 90 thế kỷ trước.

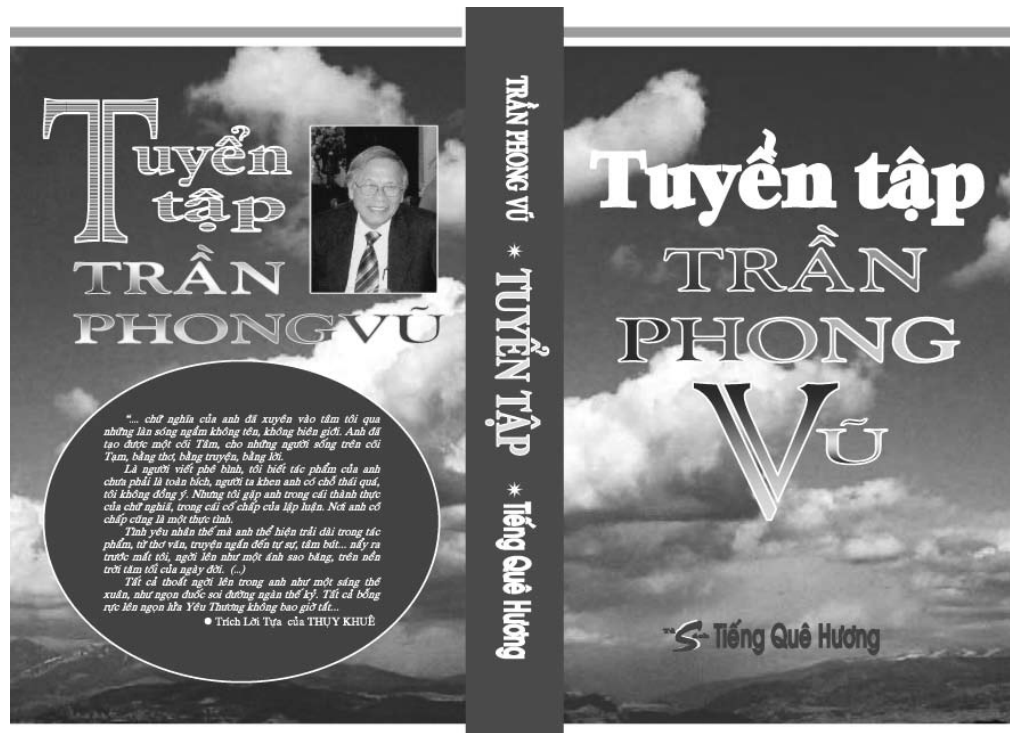
Ngoài những văn thi phẩm kể trên là bài mở của tác giả, lời tựa của nhà phê bình văn học Thụy Khuê và lời bạt của nhà văn, nhà báo Mặc Giao, không kể hai bài

giới thiệu thi tập Dấu Chân Trên Cát trong dịp ra mắt hôm 01-10-1995 của nhà giáo Lưu Trung Khảo và nhà thơ Viên Linh.

Trong bài mở, tác giả viết:

“Nếu Quê Hương Còn Đó là tấm gương phản chiếu tâm hướng của người viết ở khía cạnh đời thường, với những tình cảm, những xúc động ngút ngàn rất nhân loại đối trước những nghịch cảnh nát lòng của kẻ ở, người đi và nỗi bất hạnh của quê hương, nòi giống ... thì tâm bút Bên Vực Tử Sinh và thi tập Dấu Chân Trên Cát là hợp âm của một chuỗi những cảm nghiệm, những tiếng nói chân thành và tha thiết của tác giả trước những câu hỏi ngàn đời về thân phận con người khi đối mặt với sự sống và sự chết.”

Qua mấy giòng ngần ngừ trên đây, Trần Phong Vũ muốn nói lên những điểm cốt lõi gói ghém trong hai giòng tư tưởng của anh trong tuyển tập. Trước hết là những suy



tư, trở trở của một người tị nạn cộng sản sau những năm tháng đầu rời bỏ quê hương lưu lạc xứ người. Thứ đến là những cảm nghiệm mang tính siêu nhiên khi người viết đắm hồn vào cái bí nhiệm của kiếp người bên kia lằn ranh sinh tử.

Giờng tư tưởng thứ nhất được khơi dậy và được nuôi dưỡng bởi tâm tình thiết tha yêu mến đối với quê hương nòi giống. Đây là tâm trạng đau đớn, hụt hẫng của tác giả, và cũng là của cả triệu đồng bào Việt Nam, trong sớm chiều bị bứt ra khỏi môi trường sống quen thuộc của một miền nam tự do, dân chủ, an bình, thịnh vượng, bỏ lại sau lưng những người thân kẻ thuộc bất hạnh phải cam đành sống dưới một chế độ bạo tàn, độc ác. Tháng tư năm 1975, khi hay tin bộ đội cộng sản tiến chiếm Sài Gòn, giữa chốn lao tù cộng sản, chính bản thân tôi cũng đã chia sẻ trọn vẹn tâm trạng trên đây. Vì thế, trong những vần thơ của tôi bật ra trước tình huống thương đau ấy có những câu như:

*“Cả nước đã quy về một mối,
Một mối hận thù, một mối đau
thương!...
Hạnh phúc, niềm mơ, nhân phẩm,
luân thường,,,
Đảng tới là tan nát cả!...”*

Và tôi đã kết thúc bài thơ bằng hai câu:

*“Miền Nam ơi từ buổi tiêu tan,
Ta sống trọn vẹn ngàn con thác
loạn!”*

Trong những truyện ngắn Định Mệnh, Hồi Tưởng, Con Mê, Hạt Cát và những đoản văn Vũng Lầy Ký Úc, Những Mùa Xuân Giấu Mặt Trên Quê Hương, tác giả đã

gửi gắm vào trong đó tất cả nỗi niềm tâm sự xót xa đau đớn của anh. Nó là những nỗi niềm rất riêng tư, nhưng cũng lại là những gì hết sức chung đối với kẻ ra đi cũng như người ở lại, trong số có cả triệu người bị chế độ mới đẩy vào chốn lao tù và hàng trăm ngàn người khác đã bỏ xác chốn rừng hoang hay vùi thây giữa lòng biển cả.

Đối với tôi, giờng tư tưởng thứ hai trong tuyển tập Trần Phong Vũ là một giờng tư tưởng độc đáo, xưa nay ít tìm thấy nơi những tác giả khác. Nó khởi đầu từ một tâm hồn tôn giáo nhưng cũng rất nhân loại, luôn khắc khoải trước sự chóng qua, ngắn ngủi của đời người để miệt mài đi tìm một lối thoát cho kiếp nhận sinh bên kia bờ cõi chết. Nhà phê bình Thụy Khuê đã cảm nhận thật rõ điều này cho nên trong lời tựa, bà viết:

“Đọc anh, tôi hiểu, từ lâu anh đã thoát khỏi vòng tục lụy.

Đã từ lâu, cuộc đời đối với anh chỉ là cõi tạm. Đã từ lâu, anh va chạm cái chết thường xuyên. Có lần anh đã phóng xe qua biên thùy cõi chết và trở về bình yên, cho nên với anh tất cả chỉ là phù du, là ảo ảnh, kể cả cuộc đời.

Đọc anh, tôi hiểu, tất cả triết lý sống chỉ vồn vện trong nghiã ‘thương yêu’ thiên chúa giáo.

Anh là một tín đồ. Tôi là người ngoại đạo. Đức tin của anh lớn lao như trời biển...”

Cũng vì thế, trong một chừng mực nào đó, thơ văn Trần Phong Vũ quả đã có tác dụng đánh động lòng người đọc ông. Chính nữ sĩ Thụy Khuê cũng đã công khai ghi

nhận điều này khi bà viết:

“... chữ nghiã của anh đã xuyên vào tâm tôi qua những làn sóng ngầm không tên, không biên giới. Anh đã tạo được một cõi tâm, cho những người sống trên cõi tạm, bằng thơ, bằng truyện, bằng lời.

... tôi gặp anh trong cái thành thực của chữ nghiã, trong cái cố chấp của lập luận. Nơi anh có chấp cũng là một thực tình.

Tình yêu nhân thế mà anh thể hiện trải dài trong tác phẩm, từ thơ văn, truyện ngắn đến tự sự, tâm bút... nảy ra trước mắt tôi, ngời lên như một ánh sao băng, trên nền trời tăm tối của ngày đời.

(...)

Tất cả thoát ngời lên trong anh như một sáng thế xuân, như ngọn đuốc soi đường ngàn thế kỷ. Tất cả bỗng rực lên ngọn lửa Yêu Thương không bao giờ tắt..”

Bàn về giá trị nội dung truyện ngắn và tạp văn Quê Hương Còn Đó của tác giả họ Trần ở hai khía cạnh nhân bản và văn chương, các nhà văn tên tuổi như Mai Thảo, Võ Phiến, Thanh Nam, Lê Tất Điều, Lê Huy Oanh, Nhật Tiến đã nói tới nhiều (xin đọc lại những trích đoạn ở cuối tác phẩm). Riêng thi tập Dấu Chân Trên Cát, trong dịp giới thiệu ở Trung Tâm Công Giáo Giáo phận Orange năm 1995, cả giáo sư Lưu Trung Khảo và nhà thơ Viên Linh đều gọi nhắc tới giờng thơ Hàn Mặc Tử tiền bán thế kỷ trước.

Theo nhà thơ Viên Linh thì:

*“Kể từ Hàn Mặc Tử thú nhận:
“Maria, Linh hồn tôi ớn lạnh” và*

qua những vần thơ khác, người ta coi Hàn là một thi nhân đã nghe được tiếng gọi của Thiên Chúa trong những giây phút đau đớn tuyệt vọng nhất đời ông. Trong suốt thời gian quen biết anh Trần Phong Vũ khoảng hơn 30 năm qua, chúng tôi không sống gần nhau nên không rõ anh đã trải qua những nỗi tuyệt vọng, đau đớn nào trong đời. Nhưng, qua tâm sự dần dần trải trong suốt thi tập *Dấu Chân Trên Cát*, tuồng như anh cũng đã nghe được tiếng gọi mà Hàn Mặc Tử đã nghe.

Quả thật, với tôi, từ nhiều thập niên qua, đây là lần đầu tiên tôi phát hiện một thi tập ở trong giòng thơ Hàn Mặc Tử.”

Giáo sư Lưu Trung Khảo cũng có những nhận định tương tự khi đọc thi tập *Dấu Chân Trên Cát* của Trần Phong Vũ. Theo ông, vượt lên trên những tình cảm đối với gia đình, bằng hữu và nhân loại là Tình yêu và Niềm tin tác giả đã đặt trọn vào Thiên Chúa.

“... Với bài “*Tạ Từ*” tác giả DCTC đã nói lên tất cả Niềm Tin của anh sau những tháng ngày đi hoang trong thời trẻ dại để biết hồi đầu đáp lại tiếng gọi tự Trời cao:

“...
Thôi hết nhé, một thời xa u uẩn,
Đốt cuộc đời trong giông bão đam mê!
Bụi trần luân che khuất nẻo đi về!
Cho quên lãng chìm sâu vào kỷ niệm
Xin từ giã những ngày xưa biền biệt,
Những ngày xưa tội lụy mãi đong đầy!
Đời trôi xuôi mà tay vẫn trắng tay,
...Cho hy vọng nở trong hồn mở

cửa.
Thôi đã hết tháng năm dài trần trở,
Để từ đây dứt khoát bước theo NGƯỜI:
Đấng muôn xưa vẫn gọi mãi không thôi,
Hỡi quá khứ từ nay chào mi nhé!”
(*Tạ Từ*)

Về chủ điểm này, ở một khía cạnh nào đó, thơ Trần Phong Vũ mang những nét đặc thù khác xa –nếu không muốn nói là vượt trội– thơ Hàn Mặc Tử. Trong khi thơ HMT, hình ảnh Trinh Nữ Maria, Chúa Giêsu mang khuôn mặt tuy trang trọng, uy nghi nhưng lại lạnh lùng xa cách, khiến người thơ “*ớn lạnh*” chỉ dám đứng xa xa chiêm ngắm, thì trong thơ TPV, diện mạo Ngôi Hai Thiên Chúa được diễn tả như một người bạn, một người anh, một người Thầy chí nhân chí ái và gần gũi để con người an tâm tìm đến coi như chỗ tựa nương, nhờ cậy trong những lúc khổ đau tuyệt vọng. Niềm cậy tin và tâm thái khiêm nhường, phó thác của tác giả bộc lộ rõ ràng nhất trong những bài *Gọi Bình Minh*, *Bơ Vơ*, *Lời Thăm*”

Trong lời bạt viết cho tuyển tập, nhà báo, nhà văn Mặc Giao nêu lên câu hỏi:

“*Có nên gọi tập thơ Dấu Chân Trên Cát là thơ triết lý không?*”

và ngay sau đó, ông tự trả lời:

“*Gọi thế e bị cười là đao to búa lớn. Nhưng khi nói về thân phận của con người, suy nghĩ về đời này và đời sau, là đi vào phạm trù triết lý rồi. Tôi không dám phong thần cho nhà thơ (kiếm nhà văn) họ Trần, nhưng riêng tôi, tôi thấy có nhiều bài thơ nặng tính triết lý*

trong tập Dấu Chân Trên Cát của anh. Tôi biết làm thơ triết lý khó thành công lắm, nhưng không phải là ai cũng sợ, không dám làm, dù biết mình không phải là Ôn Như Hầu Nguyễn Gia Thiều, tác giả Cung Oán Ngâm Khúc, một tập thơ triết lý duy nhất thành công trong văn học Việt Nam, đã diễn tả nỗi phù trầm của con người bằng khởi đầu ‘Thảo nào khi mới chôn nhau. Đã mang tiếng khóc bưng đầu mà ra’, và kết thúc ‘Trăm năm còn có gì đâu. Chẳng qua một nắm cỏ khâu xanh rì’.

Buồn. Nếu không có đức tin thì thật khó có được cái tâm an nhiên để sống. Trần Phong Vũ có đức tin, nên đã vượt qua bao khó khăn của cuộc đời để đạt tới cái tâm an nhiên tự tại ấy giữa những cơn ‘gió bão’ không ngừng gào réo quanh mình. Đó không phải là một triết lý sống hay sao?”

Tôi cũng là người làm thơ. Nhưng hầu hết thơ tôi được ghi lại trong cảnh tù đầy, mang nặng những đau thương, uất nghẹn của thân phận những con người đang phải sống dưới ách thống trị bạo tàn, cay nghiệt của tập đoàn cộng sản. Nó là những hiện thực trần trụi, đơn sơ, không có tu từ văn chương, đọc thấy ngay, hiểu ngay. Mục đích duy nhất của thơ tôi chỉ là tố giác tội ác cộng sản, vì thế đặc tính nghệ thuật trong đó thuộc hàng thứ yếu, có cũng được mà không có đối với riêng tôi cũng không sao.

Thi tập *Dấu Chân Trên Cát* của Trần Phong Vũ khác hẳn. Đó là những ngôn từ, vần điệu của một tâm hồn chan chứa tình người...

(xem tiếp trang 89)

Câu Chuyện Từ Nước Đức

■ Phạm Hồng-Lam

50 Năm Công Đồng Vaticanô II Và Tuyên Ngôn Về Tự Do Tôn Giáo

Vaticanô II được giáo chủ Gioan 23 triệu tập ngày 11.10.1962 và kéo dài tới cuối năm 1965 với 4 kì họp, mỗi kì kéo dài 2 tới 3 tháng, từ tháng 9 tới tháng 12 mỗi năm. Kết quả: 16 văn kiện được biểu quyết và công bố, trong đó gồm 4 Hiến chế, 9 Sắc lệnh và 3 Tuyên ngôn.

Những từ Hiến Chế, Sắc Lệnh và Tuyên Ngôn cho chúng ta cảm tưởng rằng, những văn kiện được biểu quyết có tầm quan trọng khác nhau. Theo đó, Hiến chế phải quan trọng hơn Sắc lệnh; Sắc lệnh phải trói buộc hơn Tuyên ngôn. Nhưng thực tế sự khác nhau chỉ ở mặt hình thức. Nội dung của mọi văn kiện đều trói buộc như nhau. Công đồng Trento (1545-1563) chỉ có 3 Sắc lệnh, vậy mà nó được kể là một trong những CĐ quan trọng nhất trong lịch sử Giáo hội công giáo, Trentô mở ra kỉ nguyên hiện đại cho Giáo hội công giáo.

Lí do mở Công đồng

Cứ mỗi lần gặp khủng hoảng lớn hay có những vấn đề quá khó khăn, các giáo chủ thường tìm cách giải quyết qua một cuộc họp lấy ý

kiến chung của các giám mục hoàn vũ, các bề trên dòng tu và những nhà thần học danh tiếng đương thời. Các cuộc họp này gọi là Công đồng chung.

Chẳng hạn, CĐ Nixê (325) đã được triệu tập để giải quyết câu hỏi: Đức Giêsu là Thiên Chúa hay chỉ là phạm nhân? Lúc đó Giáo hội đang gặp hoang mang lớn, vì một số giám mục và Giáo hội địa phương không công nhận bản tính Thiên Chúa nơi đức Giêsu. Họ tin Người chỉ là một sứ giả đặc biệt của Thiên Chúa, chứ không thể là vị ngang hàng với Thiên Chúa. Và kết quả của CĐ Nixê là bản kinh Tin Kính mà Kitô giáo đang có ngày nay. Gần 1700 năm nay, bản kinh này vẫn mang giá trị tuyệt đối, trong đó đức Giêsu được định tín vừa là một phạm nhân đồng thời cũng là Thiên Chúa.

CĐ Trento là một phản ứng lại phong trào Tin lành. Sau khi Martin Luther và một số giáo sĩ tách ra khỏi Giáo hội để lập ra các cộng đoàn tin lành với những giáo lí (bốn Duy: duy Kinh, duy Ân, duy Tin, duy Kitô) và nghi thức phụng tự mới, giáo triều Roma nhận thấy



nhu cầu phải xác định làn ranh giáo thuyết giữa Công giáo và Tin lành, đồng thời phải cấp bách chấn chỉnh lại những thiếu sót và bất cập của mình. Giáo huấn và phụng vụ của Tin lành đã làm cho tín hữu khắp nơi hoang mang; họ không biết đầu vào đâu nữa, vì mọi thứ giờ đây trở nên bấp bênh, mập mờ. Vì thế qua CĐ Trento, Giáo hội công giáo đã ra một sách lễ mới, gọi là *Sách Lễ Roma*, trong đó hướng dẫn rõ ràng các nghi thức phải theo trong việc phụng tự. Sách lễ này có giá trị tới năm 1965 thì được thay thế bởi sách lễ hiện hành với những cải tổ mới của Vaticano II. Trento đã đặt ra chương trình huấn luyện và mở ra các chủng viện để đào tạo hàng giáo sĩ. Về mặt tín lí, dựa trên kết quả CĐ, nhiều sách Giáo lí đã được soạn để nâng cao trình độ tín hữu, trong đó phải kể bộ Giáo lí công giáo lớn và quan trọng đầu tiên (dưới hình thức 213 câu hỏi vấn đáp) của linh mục dòng Tên tiên khởi ở Đức là Petrus Canisius. Bộ này, lúc tác giả còn sinh thời, đã được tái bản tới 200 lần. Một phần nhờ bộ Giáo lí này và những nỗ lực hoạt động không mệt mỏi của dòng Tên đặc biệt trên bình diện giáo dục, Giáo hội công giáo nước Đức vốn từ tình trạng co rút cổ thủ trong phần đất còn lại ở miền nam đã dần bung ra tạo lại được thế cân

bằng với Tin lành như hiện nay. Nói tóm lại, hầu như toàn bộ giáo lí, phụng vụ, chương trình đào tạo và sinh hoạt của giáo sĩ mà Giáo hội công giáo đang có hôm nay là thành quả của Trento hoặc đã được Trento định chế.

Vaticanô II diễn ra trong bối cảnh tục hoá và tân tiến hoá của thế giới. Bối cảnh này là kết quả của một tiến trình biến chuyển xã hội và tâm thức con người lâu dài khởi đi từ thế kỉ 18 (thế kỉ Ánh sáng lí trí). Việc đề cao lí trí và sự tin tưởng quá mức vào tiến bộ khoa học từ đó đã xói mòn niềm tin vào Thiên Chúa nơi con người và đã đẩy Giáo hội vào thế bị động. Trước đó, phong trào Cải cách đã phá vỡ sự độc quyền của Giáo hội công giáo. Và sự trỗi dậy của các chủ nghĩa quốc gia cũng đã đẩy lùi ưu thế của thần quyền trên thế quyền, chúng dần tách đạo đời thành hai chiến tuyến. Đặc biệt, cuộc cách mạng Pháp (1789) kéo theo việc đàn áp Giáo hội tại đây và cuộc cách mạng ở Ý kéo theo việc xoá sổ Quốc Gia Giáo Hội (756-1870) và dồn Quốc gia này vào trong một chu vi nhỏ hẹp Vatican hiện nay, là hai biến cố đẩy Giáo hội càng thêm co cụm lại. Giáo hội đóng cửa tự vệ, quay lưng lại với thế giới, trở về lo chuyện trong nhà. Vài minh hoạ cụ thể cho thái độ này: Năm 1874 giáo chủ Piô 9 ra dụ cấm tín hữu công giáo Ý không được tham gia chính trị, và để phản đối việc mất Quốc Gia Giáo Hội, ngài đã tự giam mình trong triều không bước ra khỏi Vatican kể từ 1871 cho tới khi mất vào năm 1878.

Đạo Đời xa nhau, kết án sát phạt nhau. Hai bên nói hai thứ ngôn ngữ khác nhau, không còn

hiểu được nhau. Hậu quả: Giáo hội mất dân, đặc biệt giới thợ thuyền và dân nghèo. Vì thế, các tầng lớp này đã quay ra đi theo những hô hào cứu rỗi của chủ nghĩa Mác.

Thái độ quay lưng là chuyện dễ hiểu. Là vì kể từ khi được hoàng đế Konstantin cho tự do hành đạo, Kitô giáo từ thế kỉ thứ 4 trở đi phát triển rất mạnh, tới độ cuối cùng đồng hoá luôn thế quyền vào giáo quyền. Giáo chủ Roma lãnh đạo các hoàng đế. Các giám mục địa phương trở thành lãnh chúa. Vì thế, giáo triều Roma đã không dễ dàng chấp nhận những mất mát uy quyền và tài sản quá lớn như thế.

Nhưng sứ mạng của Giáo hội là để cứu đời, phải ở giữa đời để làm biến đổi đời.

Vì thế, sau khi được bầu vào chức vụ giáo chủ, đức Gioan 23 đã triệu tập CĐ Vaticanô II để thực hiện một cuộc „*Aggiornamento*“, nghĩa là tạo lại hoà khí giữa Giáo hội và Thế giới, đưa Giáo hội *cập nhật* với một thế giới đang biến chuyển phức tạp và nhanh chóng. Ngài muốn đẩy lên một sức sống mới trong Giáo hội, muốn tạo cho Giáo hội một bộ mặt tươi trẻ và tìm ra một ngôn ngữ dễ hiểu và dễ chấp nhận cho con người thời đại.

Do đó, Vaticanô II có thể nói trước hết và trên hết là một CĐ về Giáo hội. Cả 4 Hiến chế và 9 sắc lệnh đều quy vào việc chấn chỉnh và định hình lại Giáo hội. Vaticanô II đã không kết án ai, đây là điểm khác hẳn mọi CĐ khác trong suốt lịch sử Giáo hội. Ngược lại, CĐ đã là dịp để hai Giáo hội công giáo và chính thống công khai giải và tuyệt thông cho nhau, và mà hai bên đã ra cho nhau năm 1054. Với Hiến chế

Tin lí về Giáo hội, CĐ đã tái khám phá ra chiều kích ba ngôi thiên chúa của Giáo hội¹, nghĩa là Giáo hội vừa hữu hình vừa huyền nhiệm (đa nguyên): vừa có sứ mạng nhập thế cứu độ của đức Kitô, đồng thời vừa mang trong mình chương trình cứu độ của Thiên Chúa Cha và nỗ lực thánh hoá của Chúa Thánh Thần. Do đó, Giáo hội không thể bị gián lược thành một bộ phận phụ thuộc của lịch sử, của thế giới hữu hình và tùy nghi. Trước Vaticanô II, thần học công giáo quá đặt nặng vào khía cạnh cơ chế tổ chức hữu hình của GH (nhất nguyên), nên chi nó đã dễ dàng thoả hiệp và đồng hoá với Trần thế. Mà cũng vì chủ trương đồng hoá với thế quyền nên GH càng cương lên về mặt cơ chế.

Nét đặc trưng thứ hai: CĐ quan niệm GH ngày nay là một thực thể trong thời gian (inter tempora), nghĩa là *Giáo hội trong Trần thế*, chứ không phải *Giáo hội và Trần thế*, *Đạo giữa Đời*, chứ không phải *Đạo và Đời*. Theo đó, GH là một đoàn người đang trên đường lữ hành tìm về Nước Trời. Như vậy, Giáo hội chưa phải là cùng đích, mà chỉ là một phương tiện, một con đường (Ecclesia viatorum). Tính cách phương tiện hay con đường nói lên tính tạm thời, chưa hoàn hảo. Và để phương tiện có được khả tín và thuyết phục, nó phải chứng tỏ được sự hữu hiệu của nó, nghĩa là GH phải làm gương, phải có được nhiều chứng nhân.

Vì là „trong thời gian“ nên tính cách „thế tục“ (Laizität) trở thành chiều kích quan trọng của GH. Tính cách này bao hàm í nghĩa: GH có trách nhiệm đối với lịch sử nhân

1 Bruno Forte, L'Église: icône de la Trinité. Mediaspaul 1985

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.
- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

| | |
|-----------|------------|
| Edinger | Brookhurst |
| Margo | Brookhurst |
| Mc Fadden | |

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday
714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683



Licensed & Bonded

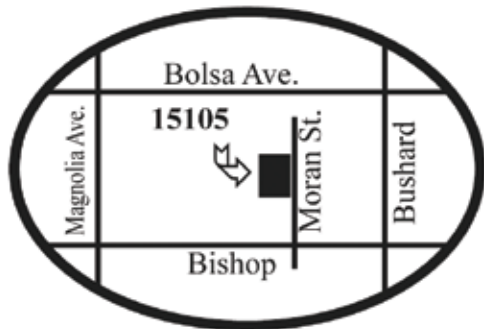
VŨ QUANG
SERVICE MANAGER

WINDOW TINTING

State Lic. #753157

Car Alarm - Gold Plating - 24K
Interior Dashtrim
Commercial - Residential - Auto
We guarantee All Our Work

Tel: (714) 895-6639
(714) 458-3418



15105 Moran St.
Westminster, CA 92683

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. 0G94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tĩnh, tiểu đựng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

loại; GH mang vào mình thân phận âu lo và hi vọng của con người, có nhiệm vụ cụ thể đối với con người trong việc giúp họ cứu rỗi.

Tính cách „thế tục“ cũng có nghĩa là GH công nhận giá trị độc lập của các thực tại (tổ chức chính trị, văn hoá, xã hội...) trần gian. Như vậy, chủ trương một GH nhất nguyên toàn trị luôn tìm cách thu tóm thế quyền trước đây không còn chỗ đứng, song được thay bằng hình ảnh một GH tông đồ (rao truyền), chính trị (hướng con người về đường ngay), đối thoại và phục vụ.

Và cuối cùng, tính cách „thế tục“ đòi buộc phải công nhận phẩm giá, tự do, độc lập và sự đồng trách nhiệm của mỗi con người cá nhân, trong cũng như ngoài GH.

Vaticanô II và Tuyên ngôn về Tự do tôn giáo (TN)

Tại sao phải ra Tuyên ngôn về Tự do tôn giáo?

Theo giám mục De Smedt ², người trình bày lược đồ trước các nghị phụ, có bốn lí do. Trước hết là lí do „chân lí“: GH phải cổ vũ tự do tôn giáo vì đây là lời dạy của Chúa Kitô. Thứ hai, lí do „bảo vệ“: GH phải bảo vệ quyền tự do tôn giáo, vì hơn một nửa nhân loại hiện đang phải sống trong cảnh bị đàn áp tôn giáo bởi các chế độ vô thần, độc tài. Thứ ba, lí do „sống chung hoà bình“: Trong một thế giới ngập tràn các lí thuyết khác nhau, GH phải đưa ra những đường hướng dẫn đến việc chung sống và cộng tác rộng rãi cho mọi người. Thứ tư, lí do „hiệp nhất“: vì nhiều người

² Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II, Tập I, Học viện Giáo hoàng Piô X, Đà Lạt 1972

ngoài Công giáo nghi ngờ thành tâm của GH công giáo, rằng GH này chỉ cổ động tự do tôn giáo nơi nào tín hữu công giáo là thiểu số mà thôi, nên GH cần phải cố gắng làm sáng tỏ vấn đề.

TN là một bản văn ngắn. Nó không đề cập gì tới tín lí, chỉ khai triển vấn đề Tự do tôn giáo trên bình diện xã hội và pháp lí. Dù vậy, theo giáo sư Philippe Chenaux ³, hiện là giám đốc Trung Tâm Nghiên Cứu „CĐ Vaticanô II“ thuộc Đại học Giáo chủ Lateran ở Roma, đó là một trong những „văn kiện mang ý nghĩa lịch sử và quan trọng nhất“. Giáo sư Joseph Leclerc ở „Institut Catholique“ thì viết rằng, TN là một „biển cổ bất thường“ trong lịch sử Công đồng. Tuy nhiên TN lại là đũa con khó sanh nhất của CĐ. Thoạt tiên, nó chỉ là một chương trong dự thảo về Đại kết và đã được đưa ra thảo luận từ kì họp năm 1963, nhưng đã gặp quá nhiều phản đối. Lần lượt nó đã được sửa đi soạn lại tới 6 lần. Trong lần họp tháng 11.1964, bản văn được tách ra thành một văn kiện độc lập, nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh. Cuối cùng, với sự can thiệp của chính giáo chủ Phaolô 6, bản văn đã được chấp nhận trong tổng quát. Nhưng trong phiên họp khoáng đại tháng 10 năm 1965 để biểu quyết từng phần, bản văn vẫn chưa hết sửa đổi. Và nó chỉ được thông qua toàn bộ ngay trước khi kết thúc CĐ, với 2308 phiếu thuận, 70 phiếu chống và 8 phiếu bất hợp lệ.

Tại sao khó khăn như vậy?

³ Antonio Gaspari, Das Zweite Vatikanische Konzil und die Religionsfreiheit. <http://www.zenit.org/article-24762?1=german>, ngày 04.05.2012

Là vì có sự mâu thuẫn giữa hai phe „bảo thủ“ và „cấp tiến“. Trong lúc các giám mục Bắc Mỹ và một số từ Đông Âu, đặc biệt từ Ba-lan, nhất quyết cổ vũ cho Tự do tôn giáo, thì phía bảo thủ bị lấn cán về hai chuyện: tương quan giữa Tự do và Sự thật trên bình diện thần học và tương quan giữa Giáo hội và Nhà nước tân tiến trên bình diện chính trị tôn giáo.

Phía bảo thủ quan niệm: Sự thật ưu tiên hơn Tự do; và vì Đạo Chúa là Sự thật duy nhất nên không thể chấp nhận Tự do trong lầm lỗi. Một châm ngôn khá phổ biến lúc đó: „Chỉ sự thật mới có quyền, chứ lầm lỗi chẳng có quyền gì cả“. Và phải chăng, cũng theo họ, chấp nhận tự do tôn giáo có nghĩa là hết nhiệm vụ truyền giáo?

Ngoài ra, một số đông nghị phụ lúc đó vẫn còn mơ về thời hoàng kim Đạo Đời là một trong quá khứ. Họ vẫn tin rằng, mọi quyền bính đời đều xuất phát từ Thiên Chúa, Nhà nước do đó phải đáp ứng mọi nhu cầu của Đạo. Cứ xem quan điểm về tự do tôn giáo được đề cập nơi chương IX của văn kiện dự thảo „Về Giáo hội“ năm 1962 ⁴, ta sẽ rõ hơn về điểm này. Bản văn đưa ra quan điểm rất thịnh hành trong thế kỉ 19 và nó nói lên sự bất bao dung của Giáo hội công giáo: Nếu trong một nước có đa số dân là công giáo, thì chính quyền nước đó phải là công giáo. Những người theo tôn giáo khác trong nước đó không có quyền hành đạo mình một cách công khai. Vì công ích, nhà nước có thể và phải tạm dung các tôn giáo đó. Trái lại, khi đa

⁴ Karl Rahner, Herbert Vorgrimmer: Kleines Konzilskompendium. Herderbücherei, 21. Auflage 1989

số dân không phải công giáo, thì nhà nước phải hành xử theo luật tự nhiên, nghĩa là phải để cho mỗi người công giáo và Giáo hội công giáo được tự do. Như vậy, bao dung chỉ có nghĩa là tạm dung, và đâu là tự do tôn giáo? Vì thế, chương này đã bị loại ngay trong lần thảo luận đầu tiên và giáo chủ Gioan 23 đã uỷ cho Ban thư kí đặc trách Hợp nhất Kitô giáo đưa ra một văn kiện riêng về tự do tôn giáo.

Quan điểm bất tương dung giữa Tôn giáo và Tự do cũng như chủ trương Đạo Đòi gắn bó trên đây, cũng theo giáo sư Chenaux, là hậu quả của phong trào Cải cách và chống Cải cách cũng như do không khí quá khích chung trong thế kỉ 19 tạo ra. Và chúng là đường lối chính thức của Giáo hội công giáo, ít nhất cho tới cuối triều Piô 12 (1939-1958). Tuy nhiên, kể từ trước thế chiến thứ hai, Giáo hội công giáo đã phải đối diện với các chủ nghĩa độc tài (cộng sản, phát-xít, quốc-xã) và phải đau đớn nhận được Đòi nữa, và hơn nữa giờ đây Giáo hội phải cổ xúy Tự do để bảo vệ Đạo trước sự đàn áp của các chế độ này.

Đã có lí do để biện minh cho việc đưa ra TN. Nhưng phải đề cập vấn đề bằng cách nào? Nói cách khác, phải dựa vào đâu để cổ xúy quyền tự do tôn giáo?

Đây là một trong những điểm khó khăn nhất. Dựa vào í niệm cổ truyền „bao dung“ của Kitô giáo ư? Đúng là Đạo Chúa vốn bao dung, nhưng lịch sử cận đại của Giáo hội khó thuyết phục về điểm này. Hay dựa trên quyền của một lương tâm sai lầm? Nghĩa là phải chấp nhận tự do tôn giáo vì lương

tâm con người có thể sai lầm? Í niệm này lại quá khó hiểu và đòi hỏi nhiều tế nhị. Cuối cùng, các nghị phụ đã gặp được í niệm Nhân phẩm, và í niệm này đã trở thành nền tảng căn bản duy nhất cho TN:

„Thánh công đồng Vaticanô này tuyên bố con người có quyền tự do tôn giáo. Quyền tự do này hệ tại con người không bị chi phối vì sự cưỡng bách của cá nhân, đoàn thể xã hội hay của bất cứ quyền bính trần gian nào khác. Với ý nghĩa đó, trong lãnh vực tôn giáo, không ai bị ép buộc hành động trái với lương tâm, cũng không ai bị ngăn cấm hành động theo lương tâm, dù cho đó là hành động riêng tư hay công khai, một mình hay cùng với người khác, trong những giới hạn chính đáng. Hơn nữa, thánh CĐ còn tuyên bố rằng, sự tự do tôn giáo thực sự được xây dựng trên phẩm giá con người, một phẩm giá đúng như lời mạc khải và chính lí trí cho biết được. Quyền tự do tôn giáo này... phải được chấp nhận là một quyền dân sự“ (Số 2) ⁵.

Khi xác định Nhân phẩm là nền tảng của Tự do tôn giáo, nghĩa là „quyền tự do tôn giáo đặt nền tảng trên chính bản tính con người“, CĐ không bàn gì tới sự đúng hay sai của một tôn giáo, vì thế mọi tôn giáo phải được tự do. Về điểm này, GH công giáo đã tiến một bước còn xa hơn nhiều nhà nước tân tiến hiện nay. Một khi nền tảng của Tự



do là Nhân phẩm, thì mọi cá nhân đều được tôn trọng, dù người đó theo Đạo nào chẳng nữa. CĐ tha thiết kêu gọi tín hữu công giáo học hỏi, thấu hiểu và trung thành với giáo lí, sẵn sàng loan truyền và bảo vệ Đạo Chúa, nhưng không được dùng „những phương tiện đi ngược lại tinh thần của Tin Mừng“. Ở đây, CĐ loại trừ mọi hình thái cưỡng bách không những đối với người bên ngoài, mà cả giữa các tín hữu trong lòng GH.

Với nội dung triệt để của TN, GH công giáo, cũng theo giáo sư Chenaux, đã giải quyết được hai trong những vấn nạn gay go nhất mà GH đã phải đấu tranh ít nhất từ hơn hai thế kỉ nay, đó là tương quan loại trừ giữa Chân lí và Tự do và tương quan lẫn lộn giữa GH và Nhà nước tân tiến. Và như vậy, thế giới giờ đây có quyền tin vào thành tâm và thiện chí của GH công giáo trong nỗ lực phục vụ con người và cởi mở với thế giới. ●

Augsburg, ngày 22.08.2012

■ Phạm Hồng-Lam

5 Thánh Công Đồng Chung Vaticano II, Tập I, Học viện Giáo hoàng Piô X, Đà Lạt 1972, trang 577t.

Nhà Thần Học

Joseph Ratzinger

Và Công Đồng Vatican II

LTS. Giáo sư Ratzinger – hiện là ĐTC Biển-đức 16 - là một trong những nhà thần học rất trẻ thời đó đã tham dự CD với tinh cách là một cố vấn thần học. Nhân dịp kỉ niệm 50 năm CD, DDGD trích lại một đoạn trong Hồi kí của ngài nguyên tác bằng tiếng Italia (La mia vita, 1997), đoạn nói về sự liên hệ của ngài với CD. Đây là cuốn sách hồng i Ratzinger viết nhân dịp 75 tuổi chuẩn bị về hưu, như một món quà từ già Vatican, sau gần 25 năm phục vụ giáo triều. Nhưng thánh i Chúa thì lại khác. Bản Việt ngữ do Phạm Hồng-Lam dịch từ bản tiếng Đức (Aus meinem Leben. Erinnerungen 1927-1977). Tác phẩm Việt ngữ (ĐỜI TÔI. Hồi tưởng 1927-1977) sẽ phát hành vào cuối năm nay. (Hình chụp năm 1963, khi gs. Ratzinger làm cố vấn thần học tại CD).



Tôi không có được tương quan thật tốt đẹp với Tổng giám mục giáo phận München là hồng i Wendel. Trong khi đó, với hồng i Frings giáo phận Köln tôi có mối giao hảo có thể nói thắm thiết... Lúc này giáo chủ Gioan

XXIII đã loan báo việc mở Công đồng Vatican II. Tin này làm dậy lên trở lại không khí phấn chấn và hi vọng, nhiều người lấy làm vô cùng hớn hờ. Thật ra, sau thế chiến thứ I, niềm hi vọng phấn khởi đã nổi lên trong lòng Giáo hội và Thần học rồi, nỗi niềm này đã không bị dập tắt trước những đe dọa của chế độ quốc-xã. Hồng i Frings có đến nghe tôi thuyết trình về Thần học Công đồng, nhân dịp tôi được Học viện Công giáo Bensberg mời tới nói chuyện. Sau bài thuyết trình, ngài đã có một cuộc trao đổi khá lâu với tôi, và đó là khởi đầu của một cuộc làm việc chung tốt đẹp giữa hai chúng tôi trong nhiều năm trời. Là một thành viên của Ủy ban Trung ương Chuẩn bị Công đồng, ngài thường nhận được những bản văn („Lược đồ“) để chuẩn bị đưa ra cho các nghị phụ thảo luận và biểu quyết. Ngài chuyển

những văn bản đó cho tôi để lấy ý kiến và cho đề nghị sửa đổi...

Cuối cùng, biên cố lớn khai mạc Công đồng đã tới. Hồng i Frings mang theo viên thứ kí của ngài là Luthe và tôi sang Roma, như là những cố vấn thần học của ngài. Ngài vận động để tôi được đề cử làm một nhà thần học chính thức của Công đồng (Peritus) khi kì họp thứ nhất sắp kết thúc...

Trước hết là câu hỏi: Công đồng được triệu tập để làm gì, để giải quyết gì? Giáo chủ Gioan 23 đã chỉ đưa ra í định chung chung của ngài, và gần như để cho các nghị phụ hoàn toàn quyết định nội dung. Mong muốn của ngài: Phải làm sao tìm cho Đức tin một ngôn ngữ mới phù hợp với con người thời nay, mà vẫn giữ được bản sắc nội dung của nó, và sau một thời kì dài phân cách và tự vệ, Giáo hội giờ đây đừng kết án nữa, mà hãy sử dụng „liều thuốc nhân từ“. Trong thâm tâm, hầu như ai cũng đồng í rằng, Giáo hội sẽ là đề tài chính của Công đồng này, nó sẽ nối tiếp công đồng Vatican I, vốn bị đứt đoạn vì cuộc chiến năm 1870 giữa Đức và Pháp, để bàn tiếp cho xong. Hai hồng i Montini và Suenens đưa ra lược đồ thần học khái quát cho nội dung Công đồng, trong đó đề tài Giáo hội được lồng trong hai phạm trù „Giáo hội hướng nội“ và „Giáo hội hướng ngoại“. Phần thứ hai của đề tài sẽ bàn đến những câu hỏi lớn của hiện tại, nhìn dưới mặt tương quan giữa Giáo hội và „Thế giới“.

Vấn đề cải tổ phụng vụ theo đòi hỏi của phong trào phụng vụ lúc đó không được đa số nghị phụ coi là ưu tiên, rất nhiều vị còn không coi đó là đề tài đáng bàn. Chẳng hạn hồng i Montini, sau này trở thành

Phaolô VI, vị Giáo chủ của Công đồng, đã phát biểu rất minh bạch sau khi Công đồng khai mạc rằng, đây không thể là nhiệm vụ giải quyết quan yếu của Công đồng. Vấn đề phụng vụ và cải cách phụng vụ kể từ sau thế chiến thứ I đã trở thành một câu hỏi nhức nhối chỉ ở Pháp và Đức mà thôi. Trước hết, người ta đòi phải tái tạo lại phụng vụ trong sáng của Roma trước đây, nhưng đồng thời cũng để chỗ cho tín hữu tích cực tham gia vào các nghi lễ phụng vụ. Trong giai đoạn chuẩn bị Công đồng, hai quốc gia Pháp và Đức dẫn đầu về mặt thần học lúc đó (dĩ nhiên phải kể thêm cả Bỉ và Hoà-lan nữa) đã thành công đưa ra một Lược đồ về Phụng vụ, bản văn này được lồng dễ dàng vào trong lược đồ chung về Giáo hội. Sở dĩ bản văn phụng vụ được mang ra thảo luận tại Công đồng chẳng phải là vì sự quan tâm của các nghị phụ, mà chỉ đơn giản là vì người ta nghĩ rằng, đề tài này sẽ gặp ít tranh cãi và dễ dàng được thông qua. Vì thế các nghị phụ đã dùng nó như một vật thử nghiệm, để học tập cách thức làm việc của Công đồng. Chẳng ai trong các nghị phụ nghĩ rằng, bản văn sẽ là một cuộc „cách mạng chấm dứt thời kì Trung cổ“, như nhiều nhà thần học hiện nay nghĩ và giải thích. Các nghị phụ coi đây là sự tiếp nối công việc đổi mới do giáo chủ Piô X khởi sự và được Piô XII kiên trì và cẩn trọng tiếp tục. Những câu điều chung chung như „các sách phụng vụ cần được điều chỉnh trong thời hạn sớm nhất“ (Số 25) được các nghị phụ hiểu: đó là sự tiếp tục không đứt đoạn của những gì xưa nay đã có và của những tái khám phá dưới thời Piô X và Piô XII về các truyền thống phụng vụ

kinh điển của Roma; những cải tổ này rõ ràng nhằm vượt qua các khuynh hướng phụng vụ thời Baróc và vượt qua kiểu sùng mộ của thế kỉ 19, để từ đó khiêm tốn tập trung vào mẫu nhiệm căn bản là sự hiện diện của Chúa Kitô trong Giáo hội của Người. Vì thế chẳng có gì ngạc nhiên, khi đa số các nghị phụ trong kì họp đặc biệt năm 1967 đã từ chối không chấp nhận việc thay thế Sách lễ (Ordo missae) hiện hành bởi sách lễ „kiểu mẫu“ mới được đưa ra. Một vài (hay nhiều?) vị cố vấn về Phụng vụ thời đó ngay từ đầu đã có những ý nghĩ khác, mà ta lúc này có thể nhận ra qua các tài liệu họ phổ biến. Nhưng chắc chắn các nghị phụ đã không chấp nhận những mong ước đó của họ. Các tài liệu công đồng cũng đã chẳng đề cập gì tới những nội dung này, cho dù ta có thể diễn ý của họ trong một vài câu điều chung.

Cuộc thảo luận về Phụng vụ diễn ra trong hoà khí và chẳng có căng thẳng trầm trọng nào. Tranh luận dữ dội mở ra với lược đồ về „Các nguồn Mạc Khải“. „Các nguồn Mạc Khải“ muốn nói đến ở đây là Kinh Thánh và Thánh truyền (Tông truyền, Truyền thống). Tương quan giữa Kinh Thánh và Thánh truyền và với giáo huấn của Giáo hội đã được định hình vững chãi bởi Kinh Viện hậu Công đồng Trento và được trình bày theo lối các sách giáo khoa hiện có. Giờ đây, phương pháp phê bình sử học trong việc diễn giải Kinh Thánh cũng đã đạt được một chỗ đứng vững trong Thần học công giáo. Trên căn bản, phương pháp này không chấp nhận bất cứ một hạn chế nào bởi quyền giáo huấn của Giáo hội; nó không thể chấp nhận một uy quyền nào khác ngoài uy quyền của các lí

lẽ sử học. Phương pháp này cũng cho rằng, Thánh truyền – những truyền tụng truyền khẩu song hành với Kinh Thánh bắt nguồn từ các Tông đồ và tiếp tục cho tới sau này - là một ý niệm trở thành bấp bênh, vì nó không đặt nền trên nguồn nhận thức sử học, như Kinh Thánh vốn có. Họ cho hay, chỉ cần nhìn vào cuộc tranh luận về tín điều Mẹ Maria hồn xác lên trời, ta đủ thấy Thánh truyền đã tạo ra bao nhiêu là khó khăn và bế tắc rồi.

Vì thế, qua lược đồ về các nguồn Mạc Khải, toàn bộ vấn đề diễn giải Kinh Thánh tân thời được đưa lên bàn mổ, đặc biệt với câu hỏi, đâu là tương quan giữa Lịch sử và Tinh thần trong cấu trúc Đức tin. Cuộc tranh luận đã xoay quanh điều được coi là một khám phá sử học trong thập niên 50 của nhà Tín lí học J. R. Geiselman ở Tübingen. Qua nghiên cứu tài liệu Công đồng Trento, ông này đã tìm thấy trong Tuyên Ngôn Về Thánh Truyền thời đó thoát tiên có câu đề nghị như sau: Thánh truyền „một phần được chứa đựng trong Kinh Thánh, một phần trong truyền tụng“. Và trong bản văn chính thức hai chữ „một phần“ đã được thay thế bằng từ „và“, nghĩa là Thánh truyền bắt nguồn cả trong Kinh Thánh lẫn Truyền tụng. Từ đó Geiselman kết luận, Công đồng Trento muốn dạy rằng, nội dung Đức tin là một hỗn hợp cả Kinh Thánh và Thánh truyền, chứ không có chuyện tách chia ra hai thành tố.

Nhưng lúc đó truyền thông đã chẳng quan tâm gì tới tính hoàn chỉnh thật sự hay giả thiết của Thánh truyền. Trái lại, người ta thích thú kháo nhau rằng, theo giáo huấn của Công đồng Trento, toàn bộ Đức tin

được chứa đựng trong Kinh Thánh. Người ta nói tới sự „hoàn chỉnh vật liệu“ của Kinh Thánh trong chuyện Đức tin. Hệ quả tất nhiên của điều này được hiểu như sau: Giáo hội không thể dạy những gì không được diễn tả rõ ràng trong Kinh Thánh – bởi vì Kinh Thánh đã gói trọn tất cả những gì phải tin. Và vì người ta đồng hoá việc diễn giải Kinh Thánh với phương pháp phê bình sử học, nên hệ quả là Giáo hội không thể dạy những gì trái với kết quả xác nghiệm bởi phương pháp phê bình sử học.

Như vậy, những lập luận của Trento chống lại quan điểm Duy Kinh (Sola scriptura: chỉ cần Kinh Thánh mà thôi) của Luther đã bị người ta bỏ qua. Điều này có nghĩa, khoa chú giải Kinh Thánh giờ đây trở thành thẩm cấp cuối cùng trong Giáo hội, và vì do bản chất của lí trí con người và của công tác sử học không thể có được sự đồng quan điểm giữa các nhà chú giải trước những bản văn quá rắc rối (vì ở đây luôn có sự hiện diện của những tiền quyết định đã biết hay chưa biết), nên chi Đức tin bị thả nổi, nó trôi chuyễn không ngừng trong những giả thiết sử học hay nguy sử học: Tin giờ đây đồng nghĩa với Giả thiết và nó phải được xét lại không ngừng. Dĩ nhiên Vatican II phải chống lại lối phao tin kiểu đó, nhưng tiếc thay khẩu hiệu „hoàn chỉnh vật liệu“ đã ảnh hưởng quá đậm nơi í thức của tín hữu, nên chẳng mấy ai còn quan tâm tới văn kiện đích thực của Công đồng. Thảm kịch thời hậu Công đồng bị chi phối phần lớn bởi khẩu hiệu này cùng với những hệ luận hợp lí của nó.

Cá nhân tôi đã được nghe

Geiselmann nói về khám phá của ông vào năm 1956, trong cuộc hội thảo giữa những nhà Tín lí học ở Königstein (dĩ nhiên chính ông đã không quảng diễn điều ông khám phá thành những hệ quả như trên đây. Những hệ quả này là do bộ máy tuyên truyền của truyền thông tạo ra). Thoạt tiên tôi say mê điều ông nói, nhưng rồi tôi chợt nghĩ, đề tài Kinh Thánh và Thánh truyền quan trọng này không thể giải quyết được bằng lối hiểu đơn giản như thế. Tôi tìm đọc các văn kiện của Trento, và thấy rằng, điểm thay đổi từ ngữ như Geiselmann đưa ra đã không phải là mối bận tâm của các nghị phụ; các ngài thời đó quan tâm tới chuyện sâu xa hơn: Các ngài muốn tìm hiểu xem Mạc Khải đã đi vào ngôn ngữ của loài người và cuối cùng đã đi vào chữ viết bằng cách nào. Tôi hiểu ra điều này, nhờ những kiến thức có được qua việc nghiên cứu í niệm Mạc Khải nơi thánh Bonaventura. Tôi thấy lối hiểu của các nghị phụ ở Trento trên căn bản cũng giống như lối hiểu của các nhà thần học giữa thời Trung cổ. Nhờ những hiểu biết này, tôi đã đưa ra quan điểm riêng chống lại lược đồ của Công đồng, quan điểm của tôi hoàn toàn khác với lập luận thô sơ của Geiselmann...

Tôi xin tóm tắt luận điểm nền tảng của tôi: Mạc Khải có nghĩa là Thiên Chúa đi tới với con người. Việc đi tới này luôn luôn lớn hơn khả năng diễn tả của ngôn ngữ loài người, cũng lớn hơn cả ngôn ngữ của Kinh Thánh. Như đã đề cập tới trong phần nghiên cứu Bonaventura, không ai trong thời Trung cổ và thời Công đồng Trento dám đơn giản nói rằng, Kinh Thánh là „Mạc Khải“, như ngày nay người ta thường nói. Kinh Thánh

là nhân chứng quan trọng cho Mạc Khải, nhưng Mạc Khải là cái gì sống động, lớn lao và đa lượng hơn nhiều – trong đó gồm cả việc đi tới của Thiên Chúa lẫn sự nhận biết của con người, nếu không thì nó đã chẳng trở thành Mạc Khải. Mạc Khải không phải là một thiên thể từ trời rơi xuống trái đất và nằm lẫn lóc đâu đó như một khối đá, để người ta có thể lấy chất liệu của nó đưa vào phòng thí nghiệm phân chất. Mạc Khải có những dụng cụ, nhưng nó không tách rời khỏi Thiên Chúa sống động, và nó luôn đòi hỏi phải có con người sống động vốn là mục tiêu đi tới của nó. Tiêu đích của Mạc Khải luôn là quy tụ và nối kết con người – vì thế Giáo hội thuộc vào Mạc Khải. Mà một khi Mạc Khải vượt trên ngôn ngữ Kinh Thánh, thì lối phân tích đá của phương pháp phê bình sử học không thể là tiếng nói quyết định về nó, trái lại cấu trúc sống động của Đức tin trong mọi thế kỉ mới là quyết định. Chính cái vượt lên trên ngôn ngữ đó của Mạc Khải, cái mà ta không bao giờ có thể nắm bắt được bằng một chuỗi công thức, được gọi là „Tông truyền“. Với bầu khí chung của năm 1962, trong đó quan điểm của Geiselmann được đa số chấp nhận, tôi không thể nào làm rõ hơn được quan điểm riêng của mình. Nhận định của tôi chỉ được các nghị phụ đơn giản coi như thêm một lí chứng chung chung hỗ trợ cho quan điểm của Geiselmann chống lại lược đồ chính thức.

Theo yêu cầu của hồng i Frings, tôi viết tóm tắt nhận thức của tôi thành một lược đồ nhỏ. Cùng với ngài, tôi đọc lược đồ này cho một số vị hồng i có tên tuổi nghe. Các vị tỏ ra thích thú, nhưng dĩ nhiên lúc

này đây không ai muốn và có thể cho một nhận xét nào về nó cả. Tôi vội vàng viết ra cụ thể hơn lược đồ mình. So về mặt luận chứng khúc chiết, nó không thua gì bản lược đồ chính thức đã được hình thành với nhiều đóng góp và sửa đổi của các nhà chuyên môn đầy khả năng. Rõ ràng bản văn phải được khai triển thêm và đào sâu hơn. Như vậy phải cần thêm bàn tay và bộ óc khác. Karl Rahner và tôi đồng ý cùng nhau soạn một bản văn thứ hai, đi sâu hơn. Bản văn này mang dấu ấn của Rahner nhiều hơn của tôi. Chúng tôi trao cho các nghị phụ và một số vị đã có những phản ứng kịch liệt. Khi làm việc chung, tôi nhận ra giữa tôi và Rahner tuy cùng đồng quan điểm trong nhiều kết quả và mong muốn, nhưng về

mặt thần học thì xa nhau một trời một vực. Chúng tôi có chung quan điểm về việc canh tân phụng vụ, về chỗ đứng mới của khoa điển giải Kinh Thánh trong Giáo hội và trong Thần học và về nhiều điểm khác nữa, nhưng mỗi người xuất phát từ những lí do rất khác nhau. Thần học của Rahner... là một thần học mang tính phỏng đoán và triết lí, trong đó rất cuộc Kinh Thánh và các Giáo phụ chẳng có vai trò quan trọng nào cả và chiều kích lịch sử ít có gì đáng kể. Trái lại, cái học của tôi được điều hướng bởi Kinh Thánh và các Giáo phụ cũng như bởi tư duy lịch sử trên căn bản: Sự khác nhau giữa hai trường phái München là nơi tôi xuất thân và trường phái của Rahner lúc này hiện rõ, và một thời

gian sau, chúng tôi đường ai nấy đi.

Dĩ nhiên lược đồ của Rahner đã không được chấp nhận. Và lược đồ chính thức cũng không đủ phiêu thuận. Vì thế đề tài bị đẩy lui lại cho kì họp sau. Sau một chuỗi vật lộn phức tạp, Hiến Chế Về Lời Chúa cuối cùng đã được chấp thuận trong kì họp cuối cùng của Công đồng. Đây là một bản văn tuyệt hay, nhưng nét đẹp này tín hữu chưa đón nhận được hết. Trên thực tế, người ta chỉ mới tiếp thu được những gì mà họ cho rằng, đó là cái nhận thức mới của các nghị phụ. Hãy còn phải làm nhiều nữa mới hi vọng đưa được điều Công đồng thực sự muốn thông báo và dạy dỗ đến cho tín hữu.●

MẮNG CON

Mày lão, dám khuyên bố
Mai không đi biểu tình.
Chuyện ấy có nhà nước,
Không liên quan đến mình.

Mày nói y như đảng.
Không liên quan thế nào?
Nước là của tất cả,
Của mày và của tao.

Biểu tình chống xâm lược,
Chứ có lật ai đâu.
Không lẽ mày không biết
Cái dã tâm thằng Tàu?

Mày bảo có nhà nước.
Nhà nước hèn thì sao?
Mà ai cho nhà nước
Quyết việc này thay tao?

Xưa đánh quân Mông Cổ,
Vua còn hỏi ý dân.
Sao không thấy nhà nước
Xấu hổ với vua Trần?

Đành rằng thế mình yếu,
Phải thế họ, thế này.
Nhưng ở đời, con ạ,
Mềm nắn, rắn buông ngay.

Bố biết con thương bố,
Lo cho bố, cảm ơn.
Con “biết sống”, có thể.
Xưa bố còn “biết” hơn.

Chính vì khôn, “biết sống”,
Tức ngậm miệng, vờ ngây,
Mà thế hệ của bố
Để đất nước thế này.

Ừ, bố già, lần thân,
Nhưng vẫn còn là người.
Mà người thì biết nhục,
Biết xấu hổ với đời.

Mai biểu tình, thế đấy.
Bố không bắt con đi,
Nhưng cũng đừng cản bố.
Cản cũng chẳng ích gì.●

■ Thái Bá Tân

Lệnh “Hỏa Tốc” Của Ông (Thủ) Tướng

■ Lê Thiên

Trước năm 1975 chưa có điện tử, chưa fax, chưa email, chưa cell phone, chưa tin nhắn qua mạng... Điện tín (télégramme) là phương tiện chuyển tin nhanh thông dụng nhất. Công văn hay công điện được gửi đi khẩn cấp theo ba bậc: “Khẩn”, “Thượng Khẩn” hay “Hỏa Tốc”. Hỏa tốc dùng trong công văn/công điện cho một tình thế hết sức khẩn trương, cơ quan nhận phải thi hành tức khắc. Có lẽ vì vậy mà Hỏa tốc thường được dùng trong Quân đội nhiều hơn là trong Hành chính. Đại từ điển Tiếng Việt định nghĩa “**Hỏa tốc là rất gấp gáp không được phép chậm trễ.**” Có lẽ phải nói rõ là **việc thực thi mệnh lệnh** từ văn thư hỏa tốc **không được phép chậm trễ.**

Trò trẻ nít, chuyện như đùa.

Nhìn vào văn thư của Văn Phòng Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, thấy hai chữ HỎA TỐC nằm trong cái khung Tên Lửa đang bay lên từ bệ phóng, cứ ngỡ đó là trò trẻ con: Tên lửa chờ Hỏa Tốc! Tên lửa còn gọi là Hỏa tiễn. Hỏa tiễn thì nhanh, mạnh, có sức đốt cháy và tàn phá khủng khiếp! Bèn lý luận theo kiểu trẻ nít rằng ông (Thủ) Tướng chơi bạo hay chơi ngông gì đây mà bắn hỏa tiễn hỏa tốc cùng một lúc nhằm vào 3 đối tượng: Dân – Quan – Biển Đông!! Phải chăng muốn thiêu rụi cùng một lúc cả

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7169 /VPCP-NC
Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2012

V/v xử lý thông tin có nội dung chống Đảng và Nhà nước

Kính gửi:
- Bộ Công an;
- Bộ Thông tin và Truyền thông.
Đồng kính gửi:
- Ban Tuyên giáo Trung ương.

Qua xem xét các báo cáo số: 277/BC-BCA-A61 ngày 15/6/2012, số 335/BC-BCA-A61 ngày 09/7/2012 của Bộ Công an; công văn số 78/BTTTT-PTTH&TTĐT ngày 29/6/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông; công văn số 2794-CV/BTGTW ngày 19/7/2012 của Ban Tuyên giáo Trung ương và báo cáo số 172-BC/VPTW ngày 07/9/2012 của Văn Phòng Trung ương Đảng về tình trạng một số trang thông tin điện tử như: “Dân làm báo”, “Quan làm báo”, “Biển Đông”... và một số trang mạng khác, đã đăng tải thông tin vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật nhằm bôi đen bộ máy lãnh đạo của đất nước, kích động chống Đảng và Nhà nước ta, gây hoài nghi và tạo nên những dư luận xấu trong xã hội. Đây là thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch.

Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Bộ Công an chủ trì phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng tập trung chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.
2. Giao Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo các cơ quan cung cấp thông tin khách quan, đúng sự thật về tình hình các mặt của đất nước ta, nhất là các vấn đề mà dư luận quan tâm; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm việc thông tin, tuyên truyền không đúng sự thật. Khẩn trương trình Nghị định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
3. Báo Nhân Dân, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường cung cấp thông tin kịp thời, chính xác và chủ động phản bác các thông tin không đúng sự thật, xuyên tạc, chống Đảng và Nhà nước.

IN FOCUS

TRUNG TÂM NHÃN KHOA & KÍNH THUỐC OPTOMETRY



15972 Euclid St., Suite G. Fountain Valley, CA 92708

(góc EUCLID & EDINGER, trong khu Emerald Bay Restaurant và BBQ Buffet Shopping Center)

Tel: (714) 531-7626

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HOÀI**

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HÀ**

Tốt Nghiệp Bác Sĩ Nhãn Khoa tại Southern California College of Optometry



Nhận:

Medi-Cal, Cal-Optima, Bảo Hiểm và Credit Card

Có giá đặc biệt cho quý vị H.O. và trả tiền mặt.

Nhãn Khoa Tổng Quát

- Khám mắt tận tâm. Đo độ chính xác.
- Truy tầm các chứng bệnh về mắt như:
- Mắt lòa, mắt cườm, áp suất cao, mắt yếu, kém...
- Văn phòng trang bị máy móc tối tân.
- Có license cho toa thuốc chữa bệnh.

SPECIAL: \$79
Exam, Frame & Lenses
Frames from
30% - 50% OFF

Kính

- Rất nhiều gọng kính thời trang nổi tiếng của Pháp, Ý, Mỹ & Nhật.
- Đủ loại tròng kính mỏng, nhẹ, không lằn và đổi màu.

OPEN:
Mon-Fri: 10AM - 6PM
Sat: 10AM - 5 PM
Sun: 10AM - 3 PM



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lằn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart & Final và Dairy Queen, chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

DÂN (Dân Làm Báo) lẫn **QUAN** (Quan Làm Báo) và **BIỂN ĐÔNG** hay sao đây? Hoặc biết đâu Văn phòng Chính phủ muốn chơi xỏ chủ tướng mình? Hoặc nữa có ai đó cắc cớ vẽ rồng thêm chân, thêm vào công văn hỏa tốc cái hỏa tiễn phụt lên để tăng tính cấp tốc “khẩn trương” của mệnh lệnh?

Rõ ràng văn thư chỉ nêu đích danh ba tên tội đồ - *Dân Làm Báo, Quan Làm Báo và Biển Đông*, trong khi những “*mạng phản động khác*” thì lại âm a ầm ớ chầm chầm chầm. Vậy, có hậu ý gì khi dồn ba món Dân – Quan – Biển Đông vào cùng một chảo lửa?! Ba “tên đầu sỏ” ấy cả gan sờ gáy ông (Thủ) Tướng! “*Lôi cổ bọn chúng ra đây!*”!

Nhưng than ôi! Diệt hết dân, giết hết quan, thiêu rụi cả Biển Đông trong đó có Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam, liệu ông (Thủ) Tướng còn làm tướng được với ai nữa không? Ông nên “hòa tốc” nên rút vào hang thủ thân là vữa!

Những “*trang mạng khác*” cũng tội tày trời: “*Vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật nhằm bôi đen bộ máy lãnh đạo của đất nước, kích động chống Đảng và Nhà nước ta, gây hoài nghi và tạo nên những dư luận xấu trong xã hội*”... Tất thảy đều tiếp tay thực hiện “*thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch!*” Thế tại sao không hỏa tốc vạch mặt chỉ tên hết những cái “*mạng phản động*” ấy, để cận thân cùng thuộc hạ các cấp “*nắm bắt*” hầu xa lánh, không *xem*, không *sử dụng*, không *loan truyền* và không *phổ biến các thông tin đăng tải trên các mạng phản động*” ấy?

E rằng cán bộ, công chức, viên chức của ông (thủ) tướng sẽ “mất lãnh đạo”. Từ đó họ sẽ thân nhiên “*xem, sử dụng, loan truyền và phổ biến các thông tin đăng tải trên các mạng phản động*” thì càng nguy khốn hơn cho chế độ và chiếc ghế của ông tướng! Ông (Thủ) Tướng có gào “*Hỏa tốc! Hỏa tốc! Hỏa tốc!*” đến mấy thì cũng đã muộn! Họ đâu phân biệt nổi mạng nào là mạng phản động, mạng nào là mạng CAM (Công an mạng đầy mà). Họ biến chất trở thành “*phản động*” vô thức dễ như chơi!

Hậu duệ của Tào Tháo.

Trên đây là những lời “bàn loạn” kiểu cà phê, cà... pháo, trà dư tửu hậu thật thật giả giả “*mua vui chưa được một vài trống canh.*” Giờ xin trở lại với cái hỏa tốc của văn thư Văn phòng Chính phủ nước Cộng hòa xhcn VN.

Hai chữ “**HÒA TỐC**” trên văn thư ở thời đại điện tử tin nhanh rõ ràng là một biểu hiện không bình thường của một con bệnh hiểm nghèo đang lâm vào trạng thái nguy kịch mất ăn mất ngủ: Bệnh hoảng loạn vì hoảng sợ!

Thời Tam Quốc bên Tàu có gã Tào Tháo nổi danh gian hùng. Một hôm hấn tạm dừng chân, đóng quân ẩn náu tại nhà một nông dân chất phác. Vốn mên mộ tài đánh giặc nổi tiếng của Tào Tháo, nay được chính Tào Tháo quá bước nghi đêm ở tệt xá, chủ nhà cảm động, phấn khởi quá, nửa đêm thức giấc mài dao định giết heo béo dâng đãi thượng khách. Nào ngờ Tào Tháo nghe tiếng mài dao, giật mình, cho rằng gia chủ mài dao âm mưu hạ sát mình, bèn truyền quân sĩ chém đầu gia chủ! Người viết không

rành chuyện Tàu, và dốt đặc sử Tàu. Chỉ biết rằng, dân gian có câu “*Đa nghi như Tào Tháo*” do Tào Tháo đa nghi giết người vô tội!

Thời nay, ở CHXHCNVN và trước nó là VNDCCH không phải chỉ có một Tào Tháo mà là cả một tập đoàn Tào Tháo nối tiếp nhau gần một thế kỷ chuyên quyền thống trị đất nước bằng con đường bá đạo theo sách lược của chủ nghĩa CS vô nhân. Từ đó, họ đâm ra nghi ngờ hết mọi người! Nội bộ thì thanh toán lẫn nhau. Bên ngoài thì *giết hại dân lành* bằng đủ mọi phương chước đốn mạt hạ cấp nhất, kể cả dàn cảnh dựng xe gây tai nạn, đóng vai côn đồ du đảng tấn công, gây thương tích, chết chóc cùng nhiều trò chụp mũ bần thiêu đê tiện khác, vô pháp luật. Càng hại người, tập đoàn CSVN càng mất ăn, mất ngủ vì nỗi sợ cứ bám theo ám ảnh. Sợ mất ghế, mất thế, mất quyền!

Văn thư hỏa tốc ngày 12/9/2012 rõ ràng là một trong những hình thái biểu hiện cái bệnh hoảng sợ trầm kha đang lưu thông trong huyết quản đám cầm quyền CSVN mà Nguyễn Tấn Dũng là điển hình nổi cộm nhất! Cái mệnh lệnh hỏa tốc bạo ngược được ban ra xuất phát từ tâm lý vừa ác vừa sợ ấy! Tội ác chồng chất thì nỗi sợ cũng gia tăng đè nặng!

Phàm sợ quá hóa dại! Nhưng những kẻ chuyên quyền CSVN và đặc biệt Nguyễn Tấn Dũng có lẽ không dại mà điên! Điên tiết đến nỗi chẳng kịp tính trước luồng sau, vội vã ban hành cái văn thư vừa quái đản vừa trẻ con nói trên!

Tuy nhiên, nhờ cái văn thư hỏa tốc mà ở Việt Nam bỗng rộn rịp bầu khí “*trầy hội*” tung bưng:

Hàng triệu lượt người ô ạt “hỏa tốc” vào thăm và chia sẻ tâm tình với Dân Làm Báo. Không biết Dân Làm Báo đã hậu hĩ đền ơn trả nghĩa Văn phòng Chính phủ nước CHXHCNVN và cá nhân ông Nguyễn Tấn Dũng đã đầu tư trí tuệ làm cái việc quảng cáo không công ấy chưa? Cả Quan Làm Báo và Biển Đông cũng đặc khách và cũng nên hậu tạ ông thủ tướng!

Nói vậy, nhưng không phải vậy đâu! Thực ra chủ đích của Nguyễn Tấn Dũng và Chính phủ của ông khi đánh vào Dân Làm Báo, Quan Làm Báo và Biển Đông là nhằm “răn đe” các mạng khác, nhằm bịt miệng, bịt tai công chúng để không còn ai nói, ai nghe, ai bàn những chuyện động trời cướp giật và thanh toán nhau vì miếng đỉnh chung trong chốn thâm cung bí hiểm! Nhưng nào ngờ!

Hậu quả của đàn áp, trừ dập và đầy đọa.

Năm 1956, nhân chuyến đi Bruxelles (Bi) dự cuộc họp do Hội Luật gia Dân chủ Thế giới triệu tập, Luật gia Nguyễn Mạnh Tường trên đường về Bắc, có ghé Liên Xô. Tại đây, Giáo sư Tường mở một cuộc nói chuyện với các quan chức CS Liên Xô. Vị giáo sư bèn mượn cái diễn đàn LX để bắn ra cái thông điệp hùng hồn gửi về cho CSVN do Hồ Chí Minh cầm đầu. Vì ở Miền Bắc Việt Nam lúc bấy giờ, người ta bịt miệng ông kỹ lắm, không lộ liễu như bịt miệng Lm Nguyễn Văn Lý đầu thế kỷ 21, song khá tinh vi, tinh vi đến độ ông giáo sư bị dồn nén trong câm lặng, cho đến khi có dịp công tác nước ngoài mới thổ lộ tâm can.

Giáo sư Nguyễn Mạnh Tường

giảng dạy người CS: “*Quyền lực được giao phó cho quý vị không được dùng để đàn áp, trừ dập hay đọa đầy bất cứ ai lên tiếng nói đến quyền hành và trách nhiệm... Nhưng nếu quý vị cứ vương mãi các hành động đại dột, mất trí hay điên khùng, quý vị sẽ... tiếp tục các chuyện chuyên quyền, phạm luật và vô nhân đạo thì quý vị sẽ khó kéo dài lâu! Ngay cả khi quý vị đã chết, nhân dân cũng tiếp tục nguyện rửa, đào mộ, quăng cái xác thối rữa của quý vị cho sài lang và điều hâu cần xé! Tên tuổi của quý vị sẽ bị đóng ghi trong lịch sử và sẽ bị khinh bỉ hàng trăm năm sau.*” (Nguyễn Mạnh Tường: *Kẻ Bị Khai Trừ*. Tiếng Quê Hương xuất bản năm 2011. Trang 70-71).

Tiếng nói của người dân nói lên điều gì? Giáo sư Tường trả lời: Tiếng nói người dân nói lên “*những tàn phá của CHỦ NGHĨA BAO CHE và kế tiếp là sự tàn phá của TỆ NẠN THAM NHŨNG.*” Ông thẳng thắn vạch ra: “*Chủ nghĩa bao che được thực hiện trực tiếp bởi các Ông Lớn hay gián tiếp bởi những kẻ luôn cuồng nhiệt làm vui lòng thượng cấp...*” Rồi ông giảng giải thêm: “*Tham nhũng là muôn mặt, nhưng cái chính là trực tiếp hay gián tiếp ăn cắp tài sản Nhà Nước, tham ô, xử dụng giấy tờ giả mạo, chiếm đoạt đất công, dùng tài sản công vào chuyện riêng tư... Các cấp lãnh đạo chớp bu nêu gương xấu mà không hề bị trừng phạt đã khuyến khích cấp dưới lao vào con đường kiếm chác mà không sợ rủi ro.*” (Sđd).

Hậu quả là gì cho đất nước? “*Chưa bao giờ và ở bất cứ đâu, ngay cả các nước tư bản, lại thấy cảnh tượng kinh hoàng và mức*

băng hoại tận cùng như thế: Toàn bộ guồng máy nhà nước ngập chìm trong sự mua chuộc!” (Sđd, trang 131-132). Quả là cú đấm trời giáng đánh thẳng vào mặt chế độ CSVN hôm qua, hôm nay, và cả cho ngày mai bao lâu chế độ CSVN còn ngự trị trên đất nước Việt Nam!

Đừng chọc giận dân.

Ngày 12/9/2012, khi Văn phòng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tung ra văn thư hỏa tốc, lập tức báo chí lề đảng đồng loạt đưa nó lên khuôn.

Riêng tờ QĐND hai hôm sau, ngày 14/9/2012, bắt đầu loạt bài ***Làm thất bại “Chiến lược diễn biến hòa bình”***: “***Thông tin ảo***” và “***hiểm họa thật***” mà bài 1 là ***Cơn bão “vi rút độc”*** từ web, blog “***đen***”.

Dân Làm Báo liền có bài đáp lễ ***Sau khi Thủ tướng ra lệnh “xử lý” đến phiên QĐND xách súng nước ra bắn***” tạt nhẹ vào mặt bài báo trên tờ QĐND, trong khi bên Dân Luận lại công hiến người đọc hàng loạt bài bình luận phân tích sâu sắc cái ngông, cái đại và cả cái ác độc của công văn hỏa tốc lẫn bài phụ họa trên tờ QĐND vì hành động của họ nhằm phi nhô nham nhỡ vào quyền tự do ngôn luận của người dân và đe dọa nghiêm trọng tới cuộc sống an bình của những công dân chỉ muốn đóng góp tiếng nói của mình vào việc chung, khi sự đóng góp trực tiếp của họ với các cấp quan chức bị gạt ngoài tai, thậm chí sự góp ý còn là duyên cớ để người ta trấn áp, đe bẹp, hãm hại hoặc tiêu diệt!

Bạn đọc có thể vào Dân Luận để đọc **Nguyễn Ngọc Già - Nguyễn**

Tán Dũng và Mặt Trời Đen; Đông A - Ghi lại bên lề (trận đấu Thủ tướng vs Quan Làm Báo); Lưu Mạnh Anh - (Báo) Quân Đội Nhân Dân đã hết thời; Trần Mạnh Hảo - Các Mác bác bỏ văn bản cấm tự do báo chí của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng; cùng nhiều tác giả khác.

Ai là kẻ thù của ai?

Có nói gì thêm thì cũng bằng thừa. Tuy nhiên, sẽ là thiếu sót lớn, nếu chúng tôi không nại thêm nữa lời nhận xét của vị luật sư tài danh Nguyễn Mạnh Tường là người đã từng chấp nhận cọ xát, lẫn lộn và cả vật lộn với Cộng sản ngay giữa pháo đài chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam. Gs Tường viết: “*Người cộng sản cần hiểu kẻ thù của họ không phải ai khác mà chính là họ... Họ ngỡ mình [họ và đảng của họ] là Thượng Đế được ban tặng một sức mạnh siêu nhân, ngự trị trên thiên đàng, vượt khỏi mọi thực tại thế gian từ quyền hạn, pháp luật, công lý tới bình đẳng.*” (Nguyễn Mạnh Tường – Kẻ Bị Khai Trừ, trang 133).

Thật chính xác! “*Kẻ thù của họ không phải ai khác mà chính là họ.*” Thế lực thù địch của CSVN là ai? Chẳng phải là chính CSVN sao? Ai diễn biến hòa bình? Ai tự diễn biến? Giáo sư Nguyễn Mạnh Tường đã chỉ cả ra rồi: CSVN là kẻ thù của chính CSVN đồng thời là kẻ thù của Tổ quốc và dân tộc Việt Nam.

Vị luật sư nhân mạnh: “*Mức điên dại của họ [nhà cầm quyền CSVN] là tin chắc rằng họ luôn luôn hữu lý ngay giữa khi họ đang sai lầm.*” Theo luật sư Tường, “*loại bệnh này chỉ còn cách đưa*

vào bệnh viện tâm thần” (Sđd, trang 133). Nhận định của giáo sư Tường từ nhiều thập niên về trước nay vẫn còn áp dụng chính xác cho văn thư hỏa tốc ngày 12/9/2012 của Văn phòng Chính phủ CSVN!

Từ nhận định trên, giáo sư Nguyễn Mạnh Tường trương lên cho mọi người thấy hình ảnh cái bộ mặt xám xịt, dị hợm và khả ố của CSVN: “*Thật kinh ngạc về con người được nhào nặn trong lò nung cộng sản đã từ bỏ hết cá tính và luôn cả nhân cách của mình để thay thế bằng một hình nộm chỉ biết cử động theo các tín hiệu bấm nút từ xa.*”

Rồi vị giáo sư kết luận: “*Cổ tích phương Tây đã kể chuyện một kẻ bán linh hồn cho quỷ dữ. Người cộng sản, được sản xuất bởi nền văn hóa cộng sản, đã bán linh hồn cho Đảng.*” (Sđd, trang 187).

Làm sao biết người CSVN “bán linh hồn cho Đảng” Gs Tường trả lời: “*Cộng sản sống bằng dối trá, đạo đức giả, nhưng sai lầm lớn nhất là đã đề cao sự bạo ngược với cái vỏ bọc lừng gạt để từ đó diễn dịch theo ý riêng nhằm tiêu diệt những ai bị họ gọi là kẻ thù.*”

Lời cảnh báo dành cho kẻ cơ hội.

Đáng buồn thay! Có bao giờ nhà cầm quyền CSVN nhìn nhận mình sai lầm! Cũng như không ít người Việt Nam tuy biết cộng sản là “sư tử” dối trá và đạo đức giả, vẫn tin, vẫn theo, vẫn a tòng họ, thậm chí tiếp tay gieo oan giáng họa cho đồng bào đồng loại! Nghĩa là hiện nay vẫn có không ít người hoặc là cúi đầu cam chịu hoặc là về hùa với cộng sản là sao? Đơn giản chỉ vì có một số người chấp nhận “nín thở qua sông.” Bên cạnh đó

có người tuy đã trốn bỏ quê hương vì Cộng sản, lại thích xên xang “áo gấm về làng”.

Với những người này, thiết tưởng trích dẫn thêm nữa những suy tư phát biểu của Giáo sư Nguyễn Mạnh Tường không phải là vô ích. Theo giáo sư Tường, “*Thói quen cúi đầu tán thành, hai bàn tay luôn dùng để vỗ, miệng luôn mở chỉ để nói đồng ý, tất cả cho thấy sự tê liệt của lý trí, cái chết của trí thông minh, chặt bỏ các phản xạ của phê bình.*” (Sđd, trang 151).

Vị luật gia dày dặn kinh nghiệm và kiến thức đã không ngại chỉ ra rằng những thói tật trên làm gia tăng mức nguy hiểm cho quê hương và dân tộc, bởi lẽ chúng ngăn cản không cho nhà cầm quyền “*đi kiểm sự thật đang giấu mình sau những nụ cười, những chào hỏi sẵn đón, những lời nói ngoa và tung hô nhất trí.*” (Sđd, trang 150).

Cho nên sự khôn ngoan ở cả hai phía, phía nhà cầm quyền và phía người dân là làm sao để cho mọi thành phần, mọi tầng lớp “*phải được tự do phát biểu, có khả năng gạt bỏ những gì giấu giếm trong sâu thẳm của suy tư.*” Và rồi, “*khi nhiều quan điểm khác nhau được phát biểu, lãnh đạo sẽ có khả năng điều chỉnh những cái nhìn sai lầm, chưa đầy đủ của mình, để có thể có những quyết định chính xác, thích đáng, hợp thời và mang lại lợi ích.*” (Sđd, trang 150).

Hy vọng là thế, nhưng cuối cùng, bậc thiên tài văn học và luật học của đất nước đã phải thất vọng ngao ngán thở than: “*Có kẻ tự che mắt bịt tai hòa chung với...*

(xem tiếp trang 85)

Nghĩ Về Những Chữ “ANH HÙNG”

Đã có một thời, cũng gần đây thôi, người ta có câu nói “*ra ngõ gặp anh-hùng*” và “*nhiều người ngoại quốc mơ ước sáng ngủ dậy thấy mình là người Việt Nam*” để tuyên-truyền ri-rả trong trường học, trên báo chí, truyền hình, phát thanh... để mong nhồi vào đầu cho thế-hệ mầm non và bàn dân thiên-hạ về một ảo-giác “ta đây”. Song, khi câu nói được lặp đi lặp lại đến nhàm chán thì nó gây tác-dụng phản cảm. Người nghe chỉ thấy rằng đây là sự lạm-phát anh-hùng cách hài hước và câu nói này còn được trở thành câu nói đầu môi chót lưỡi để mỉa-mai. Anh-hùng ở khắp mọi nơi, mọi lãnh-vực từ cao đến thấp như nắm đại trên bãi cỏ hoang. Người ta lạm-dụng ý nghĩa hai chữ này thật vô tổ-chức và phi thực-tế. Thành ra, hai chữ anh hùng theo các nghĩa thời-thượng này người viết phải để trong ngoặc là vậy.

Theo nghĩa chung trong Hán Việt Từ-điển của Đào Duy Anh thì “*anh*” là vua loài hoa và “*hùng*” là vua loài thú; anh-hùng là người hào-kiệt, xuất chúng. Như vậy nếu để được gọi là anh-hùng thì ít ra cũng phải và chắc hẳn là làm được hay thể-hiện được theo ý-nghĩa

cũng như giá-trị đẹp của đời người rồi; và chắc chắn là những giá-trị đẹp này phải là thành-quả của người anh-hùng đã làm cho cộng-đoàn, cho bộ-tộc hay cho nước cho dân. Vì thế, danh-hiệu anh-hùng dân-tộc luôn luôn là những hình tượng khả kính in vào lòng người trong khắp cõi đông tây kim cổ. Trong nhiều trường-hợp hay hoàn-cảnh mà người này, người nọ được tặng ban hai tiếng “anh hùng” thì cũng không ra ngoài ý-niệm chung nêu trên nếu người đó có những hành-vi quả-cảm, bất-khuất trước bạo-quyền vì muốn bảo-vệ công-ly hay gìn-giữ từng tấc đất của đất nước mình trước hiểm hoạ ngoại xâm.

Ngược lại với anh-hùng là gian-hùng. Và tuy cũng có chữ “hùng”, nghĩa là cũng có tài, có gan dạ song những kẻ bị gọi là gian-hùng thì đã chỉ dùng cái tài, cái mưu-lược để đạt sở vọng cá-nhân mà bất chấp tất cả; giẫm nát mọi tình-tự đẹp lành của con người, của tập-thể và có khi là của cả dân-tộc để đi đến thành-công. Vì vậy mà anh-hùng thì lưu-danh muôn thuở, còn gian-hùng thì lưu-xú vạn niên cũng là chung một lý lẽ như trên.

Anh hùng chân chính và anh hùng ngụy tạo

Chính-sử Việt-Nam là những trang thắm máu anh-hùng. Từ thời lập quốc xa-xưa với công lao mở mang bờ cõi đến các giai-đoạn chống ngoại xâm từ phương Bắc; chống thực-dân phương Tây; chống chủ-nghĩa phát-xít quân phiệt... với những anh-hùng đầy lòng tự hào là con Rồng cháu Tiên, đầy quả-cảm để vươn lên, để vượt qua bao chặng đường lịch-sử cam-go hầu gây dựng thành một quốc-gia, một đất nước mà không lệ-thuộc nơi một chủ-thuyết nào ngoài một ý-thức chung là giống nòi Hồng Lạc và chân-ly *Nam-quốc sơn-hà Nam-đế cư*. Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ... và bao anh-hùng liệt-nữ cận-đại như Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thiện Thuật, Phạm Hồng Thái, Phan Bội Châu, Nguyễn Thái Học, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Thị Bắc và các anh-hùng Yên-Bái, Trần Cao Vân, Thái Phiên, Nguyễn Trung Trực... đã dành cả cuộc đời cho đất nước, cho thành một khối gần 90 triệu ngày hôm nay trên một giang-sơn mở rộng. Tất cả chỉ vì hai chữ Việt-Nam không gắn thêm đầu đuôi nào nữa cho nên không có cảnh nhục-nhẫn cắt đất, nhường dân.

Cách đây ít năm, theo tin các báo nhà nước đăng tải, thì một cán-bộ văn-hóa cao-cấp của chính-quyền cộng-sản là giáo-sư Phan Huy Lê, chủ-tịch Hội Khoa Học Lịch Sử Việt Nam đã công-khai cho biết nhân-vật “anh-hùng Lê Văn Tám” chỉ là ngụy tạo với lời giải-thích là để phù-hợp với thời-điểm lúc đó. Thế là một công-viên lớn giữa Sài-

gòn bao nhiêu năm nay mang tên Lê Văn Tám với sự tích anh hùng là một người đã tắm xăng tự đốt mình thành cây đuốc sống và chạy vào phá kho xăng Nhà Bè là không có thật. Hoá ra, anh-hùng cũng có giả và thật nữa. Thành vậy mà hai chữ anh-hùng tưởng cũng cần được phân ra nhiều lẽ, nhiều cách diễn-dạt và định mức, bằng không thì ảo-giác về những loại anh-hùng đầu ngõ sẽ nghênh-ngang như những điển hình tiên-tiến vì muốn rằng cá đối bằng đầu.

Giám-mục anh hùng trên vùng đất anh hùng

Có điều, sau khi thời điểm “*ra ngõ gặp anh-hùng*” hay “*những người ngoại quốc mơ ước sáng ngời dậy thấy mình là người Việt Nam*” đã qua theo những phần đất đã bị mất đi vùng Nam Quan, Bản Giốc; đã tan-tác giữa cơn gió cát thổi vào từ vùng biển Hoàng Sa, Trường Sa và vùng đất Tây nguyên hiến tặng cho Tàu khai-thác bauxite; với tiếng hát của Việt Khang hỏi đi hỏi lại “*...Anh là ai...dân-tộc anh ở đâu sao đang tâm làm tay sai cho Tàu*” thì lại có một ngày nó đã hồi-sinh với sự phỏng đoán của giám-mục Giáo-phận Vinh. Đó là khi vụ việc xảy ra ở giáo-điểm Con Cuông trở nên căng thẳng thì giám-mục Nguyễn Thái Hợp đang ở Paris và vào ngày 08-7-2012, trong cuộc phỏng-vấn của báo Eglises d’Asie, có câu hỏi *lý do gì mà nhà cầm quyền địa phương lại thực hiện một cuộc đàn áp thô bạo đối với một nhóm nhỏ giáo dân chỉ muốn cử hành Thánh-lễ*... thì ông đã trả lời như sau “*... tất cả đều không thể giải thích. Người ta không thể hiểu những động lực sâu xa của nhà cầm quyền, cũng*

như không hiểu tinh thần hướng dẫn hành động này của họ. Tuy nhiên, ta có thể phỏng đoán một vài nguyên nhân. Ở Việt Nam, có những khu người ta gọi là “vùng đất anh hùng” (được coi là những địa danh nổi tiếng của thời kháng chiến cộng sản). Để bảo vệ quy chế “anh hùng” này, các nơi ấy phải tuân thủ ba hay bốn tiêu chuẩn. Một trong những tiêu chuẩn đó là sự vắng bóng của tôn giáo và những biểu hiện tôn giáo trên lãnh thổ của khu này. Trong khi đó, một cách chính xác, khu Con Cuông lại nằm ở Tây Bắc tỉnh Nghệ An, thuộc một trong những khu phải được gìn giữ và bảo vệ theo truyền thống anh hùng. Người ta có thể nghĩ rằng đó là một trong những lý do về thái độ bạo hành của nhà cầm quyền trong vụ này. Người ta cũng có thể nói tới động lực chính trị, chuyện hoàn toàn có thể xảy ra ở Việt Nam ngày nay...”

Theo nội-dung lời giải-thích bằng việc phỏng đoán gọn gàng này của giám-mục sở tại thì cái sự anh-hùng kia đã thành một thực-tại thật nghiêm trọng, có chất lượng hẳn hoi, có năng-tính bất khả xâm phạm mà Đức Ki-tô khi trao sứ-mạng cho các môn-đệ đã không ngờ đến sự cố có “vùng đất anh hùng” này để chừa ra; để giới-hạn bài sai của mình lại khi nói “hãy đến với muôn dân”. Thành ra bây giờ khi con cái Người cho dù chỉ vì Đức Tin mà đụng đến thì cũng ráng mà chịu.

Nhân vụ đàn áp giáo-điểm Con Cuông, một nơi chôn mà chính giám-mục Xã Đoài kiêm chủ-tịch Ủy Ban Công Lý Hoà Bình đã cho biết “*Từ lâu, những người Kitô giáo đã có mặt ở vùng đất Côn*

Cuông này. Bắt đầu từ 1970, các linh mục đã tới vùng này để cử hành thánh lễ và giúp những nhóm thiếu số. Thế là từ hai năm nay, một linh mục đã đến đó đều đặn mỗi Chúa Nhật để cử hành thánh lễ...” rồi bỗng dưng bỗng lảnh bị cấm ngang mà không cần công-lý, bị đánh đập mà bất kể hoà-bình này, đã chỉ bằng sự phỏng đoán của mục-tử mà đoàn chiên phải bó tay còn nhà nước lại được dịp gián tiếp báo-cáo với dư luận khắp nơi biết Con Cuông là “vùng đất anh hùng”. Và thế là xong, là mọi sự đã hoàn tất.

Nhớ lại việc cách đây chưa đầy hai năm tại Giáo-phận Kontum, có mấy nơi cũng đại-loại kiểu vùng đất anh hùng như Con Cuông. Đức cha Hoàng Đức Oanh và các tín hữu cũng gặp khó khăn, cảm đoán hành đạo, song cách nhìn và phán-đoán của vị trách nhiệm chăn giắt thì khác hẳn, giải thích khác hẳn như sau: *Nhiều vùng sâu vùng xa đã trở thành các căn cứ địa của chính quyền cộng sản trước 1975. Các căn cứ địa này – như Kon Chro, như K’Bang, như Ia Grai, như Chư Prông ... rất tự hào về quá khứ nhưng lại đóng kín với vấn đề tôn giáo, cách riêng với Kitô giáo. Hiểu biết của các cán bộ về tôn giáo thật hạn hẹp, nhiều người còn nghịch chống, nên các vùng cứ địa này được kể là những “vùng đặc biệt”, những vùng anh hùng, những “vùng trắng”, những vùng đã “sạch bóng mê tín dị đoan”, những vùng bất khả xâm phạm! “Người lạ” bước vào các vùng này thật khó! Về tôn giáo, tại các vùng này, đều có hiện tượng giống nhau: hiện tượng “3 không”:*...

(xem tiếp trang 99)



Hai Phe Cộng Đảng “Xé” Hầu Bao Nhau

■ Trần Nguyễn Thảo



Nhịp độ tranh ăn khốc liệt, chưa đến nỗi “huyết chiến”, nhưng “bắt bớ tù đầy” dữ dội đang diễn ra trước đại hội Cộng đảng tháng 10. Tình trạng “Nam liềm, Bắc búa” đang hiển hiện tại Ba Đình. Hàng loạt các cuộc bắt bớ “chặt vây cánh” nhau vẫn tiếp tục ở mức độ chóng mặt. Phía ông Sang đánh thẳng vào “hầu bao” phe cha con Nguyễn tấn Dũng. Chuyện này vẫn đang là đề tài hấp dẫn, bàn tán trong dân gian, trong đó có trang mạng Quan Lâm Báo từng cung cấp những thông tin cực kỳ “nhạy cảm” về ông Dũng cùng bày tỏ với độ chính xác chưa từng có. Bàn dân thiên hạ đi hết từ ngạc nhiên đến kinh hãi. Chỉ một thời gian rất ngắn, trang mạng này đã kéo 20 triệu lượt người đọc. Trong tình huống này, ông Dũng đang ra sức chứng minh “vô tội”, nên đành “bỏ mặc” một số tay chân để “nguyên soái” mong bảo toàn chiếc ghế Thủ Tướng.

Tội danh dành cho các “con dê tế thần” thuộc phe ông Dũng lúc đầu chỉ liên quan đến kinh tế, nhưng đang có khuynh hướng đổ sang các tội danh nghiêm trọng hơn về an ninh, chính trị.

Báo chí thiên về phía ông Sang thì căn cứ vào tình trạng

tham nhũng và kinh tế suy sụp, hài tội ông Dũng lớn lao vô kể: Từ vụ Vinashin đến vụ Vinalines, quản lý lỏng lẻo ngành điện, phá sản hàng loạt tập đoàn quốc doanh, lỗ to ở khu công nghiệp dầu Dung Quất. Ông Dũng được gán cho danh hiệu “thủ tướng phá cửa”, và đòi ông Dũng phải chịu trách nhiệm cho các vụ tham ô lãng phí.

Dư luận đang bàn tán về lời một quan chức cao cấp trong tổng công ty Điện Lực VN (EVN) “*nợ của EVN xấu hơn Vinashin, có thể là hàng trăm nghìn tỷ đồng*”.

Cuối năm 2010, lúc nợ của Vinashin chạm mốc 80 nghìn tỷ thì nợ của EVN đã chạm mốc 240 nghìn tỷ, gấp ba lần Vinashin. Báo Tuổi Trẻ cũng tường thuật EVN lỗ 8,4 nghìn tỷ đồng, gấp 12 lần báo cáo của chính tập đoàn này.

Nhẹ nhất thì người ta cũng có thể nói rằng ông Dũng là người được hưởng lợi gián tiếp từ một mạng lưới lớn làm ăn không minh bạch, trong đó ông và cô con gái Nguyễn thanh Phượng được chia phần “rất xộp”. Nhưng xưa nay, Cộng đảng dường như chưa có tiền lệ đụng chạm đến các tay chóp bu trong đảng. Hai bên dù sát phạt nhau, nhưng họ cũng ngầm “phát

ra các tín hiệu” sẵn sàng hưu chiến ở một làn ranh nào đó. Tóm lại, họ là một phường, chia thành các nhóm tranh nhau hưởng lợi như kiểu “đồng tiền hai mặt”. Và như các bài lần trước đã trình bày, hàng ngũ chóp bu trong Cộng đảng đều muốn quyền lực và tiền tài, không ai muốn làm bất ổn hệ thống vì nó sẽ làm lung lay vị trí của chính họ.

Nhìn qua trình hại dân, bán nước của Cộng đảng VN, có tới 13 hội nghị trung ương từng diễn ra đầu đá, thanh trừng dữ dội, nhưng chưa có lần nào chức vụ Thủ Tướng bị truất phế. Nếu lần này sẽ xảy ra, thì đây là lần đầu và chính trường phải có những biến chuyển hết sức gay go, có khi là một cuộc huyết chiến (?). Hôm 11 tháng 9, BBC loan một cuộc trò chuyện với Tiến sỹ Vũ quang Việt, chuyên gia Liên Hợp Quốc, nói là “*Việt Nam chỉ có thể chấn chỉnh nền kinh tế hiện nay nếu người đứng đầu chính quyền rời chức vụ. Đồng thời phải thay đổi luật lệ*”. Có thể đây là thời điểm tốt để BBC loan những ý kiến tương tự, vì tình trạng kinh tế VN đang suy sụp khiến dân chúng quá lắm than. Và các doanh nhân Âu Châu đang tìm đường rời VN để đầu tư ở Nam Dương và Miến Điện.



ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê (714) 531-4249

ROOFING & SOLAR Power



Quality from the top...

Lic.#: 870435 Bond and Insured!!!

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249

Bác sĩ DAVID PHẠM NAM HUÂN, M.D.
CHUYÊN MÔN BỆNH SUYỄN VÀ PHỔI

Bác sĩ HENRY NGUYỄN HUY, M.D.

10900 Warner Ave., Suite 101B, Fountain Valley, CA 92708

(714) 887-0400

Tốt nghiệp chuyên khoa tại:

- University of Colorado Health Science Center
 - Nation Jewish Medical & Research Center (Denver)
- (Xếp hạng nhất toàn quốc về bệnh phổi)

Chuyên trị:

*Suyễn • Các bệnh về hô hấp • Sưng cuống phổi • Lao phổi
Ho ung thư phổi • Khó ngủ, mất ngủ, ngáy • Khó thở • Ngộ thở khi ngủ*

Có máy đo hơi thở

Giờ làm việc: Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu : Từ 09:30 sáng đến 5 giờ chiều
Thứ Bảy : Từ 09:30 sáng đến 1:00 chiều

XIN VUI LÒNG LẤY HẸN

Your Financial Bridge[®] **to Success**

**East West Bank's products and professional services
will help you realize your business goals.**

PERSONAL BANKING

- Checking Account
- Savings Account
- CDs
- Auto Loans
- Free Online Banking

INTERNATIONAL BANKING

- Import & Export Finance
- Letters of Credit
- Online Letters of Credit Services
- US Ex-Im Bank Programs
- Correspondent Banking
- International Check Collections
- Foreign Exchange Services
- Domestic and International Wire Transfer

COMMERCIAL BANKING

- Business Checking
- Treasury Management Services

COMMERCIAL LENDING

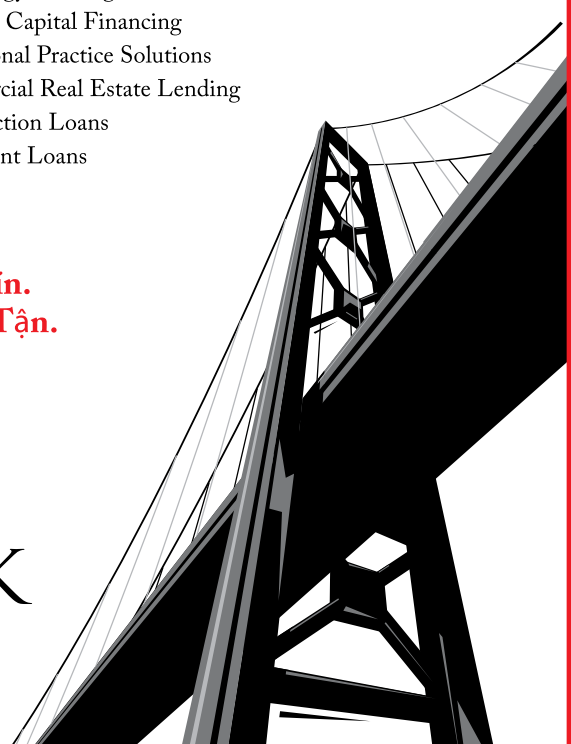
- Asset Based Accounts Receivable and Inventory Financing
- Business Consortium Fund (BCF) Program
- Certified Minority Business Enterprise
- Entertainment Financing
- Equipment Financing
- Equipment Leasing
- Leveraged Buy Out Financing
- Small Business Loans and SBA Loans
- Technology Banking
- Working Capital Financing
- Professional Practice Solutions
- Commercial Real Estate Lending
- Construction Loans
- Apartment Loans

**Nên Chọn Một Ngân Hàng Thận Thịn Uy Tín.
Với Nhân Viên Hướng Dẫn Chi Tiết Tận Tâm.**

**9032 Bolsa Ave.
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh : CINDY HO**

 **EAST WEST BANK**
Your Financial Bridge[®]

www.eastwestbank.com





Nhóm lợi ích chống ông Dũng gồm có ông Trương Tấn Sang, chủ tịch nước liên kết với ông Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, được sự tiếp sức của Bộ trưởng Công an Trần Đại Quang và của Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh. Có tin Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra trung ương Ngô Văn Dụ cũng đứng về phía nhóm này.

Khi “bố già” Nguyễn đức Kiên bị phía ông Sang hạ ngục, thị trường chứng khoán VN mất toi 5 tỉ USD chỉ trong một ngày. Sau gần 4 tuần, nhiều vụ bắt bớ vẫn liên tục diễn ra, chứng khoán VN tiếp tục xuống đến mức thấp nhất (-9%). Ngay ngày đầu (Aug 20), biến cố “bố già” Kiên đã làm dân chúng xôn xao thi nhau rút tiền khỏi ngân hàng Á Châu (ACB). Vụ bắt “bố già” Kiên hay Tổng giám đốc ngân hàng Á Châu (ACB) Lý Xuân Hải được dư luận ví như là “vịt nuôi béo rồi đem thịt”.

Dương chí Dũng, người làm sập tổng công ty Vinalines, được phía ông Dũng cho đi trốn rất ly kỳ bên Cao Mên hôm 17 tháng 5, bị tình báo phía Đảng bí mật “tóm được” đưa về Việt Nam hôm mùng 5 tháng 9 bằng trực thăng đặc biệt của bộ Quốc Phòng (?). Tin này loan ra làm cho nhiều người phía ông Dũng mất ăn, mất ngủ. Cùng ngày, Chủ nhiệm văn phòng chính phủ, Vũ đức Đàm, nói là Thủ Tướng “chỉ đạo rất sát sao vụ việc

này ngay từ đầu, theo đúng quy định của pháp luật.” (BBC). Sáu ngày sau, báo Tuổi Trẻ loan tin là Thủ Tướng Dũng không biết ngọn ngành gì về chuyện tình báo bên quân đội đã “vô” được ông Dương chí Dũng. Còn via hè dân đen thì đồn rùm trời là Dương chí Dũng đang được an toàn ở đảo Hải Nam, bên Tàu, nơi nhiều quan chức Cộng đảng có các biệt thự sang trọng. Trầm Bê, một tay khác cũng trong cánh làm ăn với phía cô con gái ông Thủ Tướng thì được dư luận nói là hẳn đã nói với phía ông Sang “xin được bị bắt” để khỏi bị chính phe mình thủ tiêu nhằm phi tang, như trường hợp ông Dương chí Dũng.

Phía ông Dũng cũng “ra đòn” dùng an ninh Bộ Công an bắt một loạt các nhân vật thân cận với Chủ tịch nước nhân khi ông này đi họp APEC ở nước ngoài. Có tin đồn, an ninh phía ông Dũng đang sẵn lòng ráo riết để “thộp cổ” những tay chủ trương trang mạng Quan Lam Báo. Hôm 12 tháng 9, ông Dũng chỉ thị cán bộ các cấp không được đọc các bài đăng trên Quan Lam Báo, Dân Làm Báo. Đồng thời chỉ đạo điều tra, xử lý các trang mạng đăng tải “*thông tin bôi đen bộ máy lãnh đạo của đất nước*”. Các trang mạng “phản động” khoe là số độc giả truy cập tăng lên gấp bội, nửa triệu người vào đọc ngay sau khi bị cấm. Ông Dũng và bầy đàn quả là ngổ nặng, hết khôn dòn đến đại;

tự nhiên đi làm “vinh danh” không công cho “kẻ bôi đen mình”.

Trong biến cố hai phe choảng nhau, báo chí lẽ phải được cả hai phía huy động tham chiến, liên tục đăng tin phục vụ phe nhóm làm cho dân chúng càng thấy rõ nội bộ đảng tranh ăn đến tận ngược với nhau.

Nhóm tài phiệt của ông Nguyễn Tấn Dũng đang bị hy sinh một số tay em, nhưng hàng ngũ vẫn còn khá hùng hậu : Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng, Phó thủ tướng Vũ Văn Ninh, Bộ Trưởng Giao Thông Vận Tải Đinh la Thăng, Bộ Trưởng Kế Hoạch Đầu Tư Phạm quang Vinh, Bộ Trưởng Tài Chánh Vương đình Huệ, Thứ Trưởng Công An Nguyễn văn Hưởng, Thứ Trương Xây Dựng Nguyễn thanh Nghị (con trai ông Dũng), Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Văn Bình, với Tổng thanh tra Tài chính Quốc gia Lê Đức Thúy, có bộ hạ tin cẩn là Đại tá Công an Lương Ngọc Anh từng đưa về cho nhóm lợi ích này 20 triệu đô la hối lộ từ cơ quan in tiền Securrency của nước Úc . . . cùng với một lô “bố già” Nguyễn đức Kiên, Hồ hùng Anh, Lê hùng Dũng, Trầm Bê. . . nằm dưới tay con gái ông Dũng, Nguyễn thanh Phượng, túi bạc lúc nào cũng “dầy cộm” đang là cái mồi để phía ông Sang tận tình “chiếu cố.”

Giáo sư Carl Thayer từ Học Viện Quốc phòng Úc, chuyên



ngiên cứu về VN, phát biểu với BBC : “Tôi nghĩ rằng sự ủng hộ rộng rãi của khối doanh nghiệp nhà nước cho ông thủ tướng là rất mạnh và chúng ta chưa thấy lực lượng này được huy động. Và rằng : “Đối phương sẽ tự hại mình khi đánh vào thủ tướng vì nó sẽ gây ra bất ổn và các nhà đầu tư nước ngoài sẽ lo ngại trong khi họ chính là những con ngỗng đẻ trứng vàng cho Việt Nam.”

Về điểm này Giáo sư **Carl Thayer** cho rằng “Việt Nam muốn có sự cân bằng, họ muốn ông Dũng lùi bước và chia sẻ bớt quyền lực cho những người nằm ngoài mạng lưới của ông và điều này sẽ khiến ông Sang và những người khác hài lòng, nhưng những người dưới trướng ông Sang có

thể có những mục tiêu khác.”

Thời gian hai phe đang đấu đá là lúc nền kinh tế, tài chính dù đang suy sụp trầm trọng cũng được gác sang một bên. Nợ xấu có thể làm sập hệ thống ngân hàng Việt Nam, đang cần từ 250 đến 300 ngàn tỷ đồng (tương đương 12 – 14 tỷ Đôla) để giải cứu. Phía ngân hàng quân đội đề nghị lập quỹ “cứu nợ xấu” bằng cách mượn vốn từ IMF. Một tiếng nói khác mạnh mẽ hơn, Tổng Thống Nam Dương Susilo Bambang Yudhoyono lên tiếng được BBC trích thuật cuộc họp báo hôm 11 tháng 9, sau hội nghị Apec, nói rằng : “nước ông và các thành viên Asean sẽ sẵn sàng giúp Việt Nam vượt qua khủng hoảng tài chính ngân hàng mà không cần tới cứu trợ của IMF.”

Cả hai đề nghị trên đều bị chính ông Dũng lên tiếng bác bỏ (BBC, Sept 13)

Chả là phen quân đội theo tin tức thì nằm dưới tầm ảnh hưởng phía ông Sang. Còn đề nghị của khối Asean là kết quả hội nghị Kinh tế Á Châu-Thái Bình Dương APEC 2012(9/9), mà ông Trương Tấn Sang, đại diện VN tham dự hội nghị này.

Cho dù chuyện nợ xấu ngân hàng sẽ đe dọa nền tài chính Việt Nam, nhưng ông Dũng cũng sẽ kiên nhẫn rất lớn đứng ra giải quyết nợ xấu, nên không cho phía ông Sang “nhảy vô kiểm ăn” gì trong vụ có thể kiểm soát lớn lao này. ●

TNT Sept. 16-2012 @EU

Viết Từ Canada

(tiếp theo trang 40)

...cai trị một nửa đất nước miền Bắc thì miền Nam vẫn chưa yên dù tạm thời bình định được cuộc chiến tranh xâm lấn. Người cộng sản không bao giờ từ bỏ tham vọng bành trướng dù có phải hy sinh xương máu của nhân dân và tài nguyên quốc gia. Trận chiến vừa qua đã gây tử vong cho 1.4 triệu binh sĩ cộng sản, 260,000 binh sĩ Quốc Gia, 500,000 thường dân (đa số trong Nam), chưa kể những người chết trong các trại tập trung và những nạn nhân trên đường vượt biển tìm tự do. Tất cả những hy sinh đó đã đổi được những gì ngoài quyền hành tuyệt đối và độc đoán của đảng cộng sản, trong khi dân mất hết mọi quyền căn bản, kinh tế suy kém, xã hội suy đồi,

luân thường đảo ngược, lãnh thổ và lãnh hải bị xâm chiếm. Kết luận hiển nhiên: chỉ khi nào đảng cộng sản không còn cả nanh lẫn nọc trên đất nước Việt Nam thì quê hương mới thật sự thanh bình và người Việt Nam mới có thể thực sự bắt tay xây dựng lại đất nước.

Cuốn *Nationalist in the Viet Nam Wars* của Nguyễn Công Luận đã trình bày rất rõ chủ đề đó. Một chủ đề, không phải một giả định, phản ánh thực tế một cách chính xác. Chuyện của một người Quốc Gia yêu nước cũng là chuyện của tất cả mọi người Quốc Gia yêu nước. Chúng ta nhìn thấy hình ảnh của mình trong hình ảnh của Nguyễn Công Luận, bắt gặp hoàn cảnh mình đã sống trong hoàn cảnh Nguyễn Công Luận tả trong sách. “*Người Quốc Gia trong những trận chiến Tranh Việt Nam*” là

một cuốn sách rất đáng đọc, đáng được giới thiệu cho bạn bè ngoại quốc, nhất là cho những người trẻ Việt Nam để họ hiểu được, thấy được những làm than, nỗ lực và hy sinh của thế hệ cha anh cho đất nước và cho chính họ. ●

■ *Mặc Giao* điểm



TỰ DO BẦU CỬ

Và GIỚI HẠN CỦA TỰ DO BẦU CỬ

■ Nguyễn Xuân Tùng

“Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người ta”

Là người Việt Nam và là người Công Giáo Việt Nam tỵ nạn cộng sản trên đất Mỹ, không ai trong chúng ta là không quý trọng quyền tự do dân chủ - nhất là quyền tự do bầu cử, tự do tôn giáo- mà chúng ta và dân tộc chúng ta không hề có dưới ách thống trị độc tài của Đảng Cộng Sản Việt Nam tại quê nhà.

Thế nhưng quyền tự do bầu cử để lựa chọn người xứng đáng cai trị đất nước theo quan điểm riêng tư của từng cá nhân chúng ta đang sinh sống tại Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ cũng có giới hạn của nó.

Theo tín lý của Giáo Hội Công Giáo, thì mọi quyền bính đều xuất phát từ Thiên Chúa để mưu cầu công ích cho người dân trong nước nói riêng và cho nhân loại nói chung. Nên cứ lẽ thường, người dân trong nước phải vâng phục quyền bính của nhà cầm quyền thay mình điều hành đất nước, “thể thiên hành đạo”. Người Á Châu chúng ta chịu ảnh hưởng của Tam Giáo: Khổng, Lão, Phật cũng có quan điểm tương tự. Vua là Thiên Tử thay Trời trị dân.

Thế nhưng khi nhà cầm quyền đã đi chệch hướng, đã lạm dụng quyền bính để trở thành khí cụ cường quyền áp chế người dân, phỉnh gạt lừa đảo thất hứa, vi phạm quyền tự do tư tưởng, tự do tín

ngưỡng, tự do tôn giáo của người dân đã bầu chọn họ thì người dân theo lương tâm, và theo Hiến Pháp Hoa Kỳ, có trách nhiệm bổn phận phải thay thế, loại bỏ nhà cầm quyền bất xứng đó bằng lá phiếu bầu chọn hợp pháp của mình. Cũng giống như dưới thời phong kiến, khi vua không còn “thể thiên hành đạo” theo Luật Trời nữa thì trở thành hôn quân, bạo chúa chứ không còn danh nghĩa là vua, là Thiên Tử thay Trời trị dân nữa!

Trong trường hợp đó, quyền tự do bầu cử của người dân Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ trong đó có Kitô-hữu Thiên Chúa Giáo chúng ta bị giới hạn nghiêm ngặt theo luật Thiên Chúa, luật hiến pháp: Tôn trọng tự do tư tưởng, tự do lương tâm, tự do tôn giáo và không cho phép chính phủ vi phạm quyền công dân.

Người Kitô-hữu Thiên Chúa Giáo, nhất là người Công Giáo Hoa Kỳ trong trường hợp đó không được quyền và được phép vi phạm bất cứ lý do riêng tư cá nhân nào như đảng phái, quyền lợi, địa vị, danh vọng, tiền bạc, tình cảm họ hàng thân hữu, sở thích vv... để bầu chọn những ứng cử viên vi phạm Luật Thiên Chúa, luật tự do lương tâm, tín ngưỡng, tôn giáo đã được Hiến Pháp công nhận và bảo vệ.

Vậy xin lưu ý quý vị còn quan tâm tới phong hóa, luân lý, đạo đức gia đình xã hội, nhất là quý tín-hữu Thiên Chúa Giáo, Công Giáo về cuộc bỏ phiếu bầu cử Tổng Thống, dân biểu, nghị sỹ, thống đốc, chính quyền địa phương tại các Tiểu Bang Hoa Kỳ trong ngày bầu cử mùng 6 tháng 11 năm 2012 sắp tới những vấn đề cần lưu ý như sau:

1-Tổng Thống Barack Obama và đảng Dân Chủ sau 4 năm cầm quyền đã không thay đổi được gì nhiều cho đất nước như lời hứa Change, change lúc tranh cử năm 2008. Trại tù Guantanamo nhốt tù khủng bố Al-Qaeda mà Tổng Thống Obama hứa đóng cửa vẫn còn đó. Thất nghiệp gia tăng ở mức 8.3%. Số người không có công ăn việc làm tăng trên 16 triệu, gấp đôi lúc Tổng Thống tiền nhiệm George W, Bush mãn nhiệm. Nợ quốc gia lên tới 16 ngàn tỷ do tiêu sài hoang phí trên ngàn tỷ của Tổng thống Obama trong 4 năm qua và theo thống kê đã có tới trên 50 triệu người dân Hoa Kỳ sống dưới mức nghèo khó. Về mặt tinh thần, đời sống gia đình, đạo đức xã hội còn sa sút tệ hại hơn vì Tổng Thống Barack Obama và đảng Dân Chủ chủ trương khuyến khích lối sống phóng túng, sa đọa, phá thai, đồng tính luyến ái, làm băng hoại xã hội.

Về ngoại giao, Tổng Thống Barack Obama đã nhún nhường tới mức mất nhân cách, tư cách của một vị tổng thống, tổng tư lệnh tối cao siêu cường số một Hoa Kỳ trên thế giới bằng cách kính cẩn cúi gập người 90 độ trước Nhật Hoàng; đi xin lỗi hết nước này đến nước khác để mong các nước thân Mỹ, đừng ghét Mỹ. Kết quả nhận tiền sau gần 4 năm ngoại giao bằng cách hạ mình xin lỗi, đã làm cho các nước Hồi Giáo Trung Đông và Phi Châu lòng hành, gia tăng chống Mỹ ghét Mỹ giết Mỹ! Các nước đồng minh lâu đời Âu Châu gia tăng ghét Mỹ, khinh Mỹ, coi thường Mỹ thay vì trước đây chỉ ghét Mỹ vì ganh ghét Mỹ mới lập quốc mà đã tiến bộ giàu mạnh hơn mình chứ không khinh Mỹ, coi thường Mỹ! Các nước cựu thù Nga, Trung Cộng trước đây sợ Mỹ thì nay ngang ngược ngồi trên đầu Tổng Thống Barack Obama để bắt bớ nước Mỹ. Để Tổng thống Mỹ Barack Obama phải hạ mình năn nỉ, thì thậm chí xin Tổng Thống Nga Putin rộng lượng nói tay, đừng làm khó khăn bất lợi cho việc tái ứng cử của cá nhân mình. Chờ tới sau bầu cử, để Tổng Thống Obama được tái nhiệm đã rồi hãy thương thảo các việc quốc gia đại sự! Đối với Trung Cộng thì Mỹ từ vai vế một siêu cường quốc giàu mạnh giúp Trung Cộng vào Liên Hiệp Quốc, vào WTO để phát triển kinh tế, để Trung Cộng giàu mạnh đủ sức chống Liên Xô thay Mỹ. Thì nay Mỹ đã trở thành con nọ, trở thành đối tác kinh tế đàn em thấp kém và lép vế của Trung Cộng với cán cân thâm hụt mậu dịch hàng ngàn tỷ dollars mỗi năm. Ngoài ra, Tổng Thống Barack Obama còn luôn ngớ ngẩn làm chuyện ngược đời là đi năn nỉ các đối thủ Nga,

Trung Cộng giúp Mỹ bảo các đàn em Bắc Hàn, Iran ngưng chế tạo vũ khí nguyên tử, ngưng đối đầu và làm khó Mỹ! Chẳng lẽ Nga Tàu lại ngu tới mức nghe Obama năn nỉ, giúp Mỹ giải quyết những khó khăn trên thế giới, để Mỹ rảnh tay, dồn nỗ lực chống lại họ hay sao?!

2-Về thành tích của Tổng Thống Obama và Đảng Dân Chủ trong 4 năm qua thì không phải là không có. Nhưng có quá ít so với những gì Tổng Thống Barack Obama đã hứa. Thành tích giết trùm khủng bố Bin Laden thì lại bắt nguồn từ việc Tổng Thống tiền nhiệm George W. Bush cho phép trấn nước tù khủng bố tại Trại tù Guantanamo nên mới theo dõi bám sát dò tìm thấy chỗ ở của Bin Laden để Obama tiêu diệt. Về đạo luật Obamacare lo sức khỏe và bảo hiểm cho toàn dân là điều tốt không ai phản đối. Nhưng cách thực hiện thì quá nóng vội và sai sót: (1)-Thiếu sửa soạn khi cho hơn 30 triệu người dân được săn sóc sức khỏe hàng tuần, hàng tháng mà chưa hề có kế hoạch xây dựng đào tạo thêm y tá, bác sỹ, cơ sở y tế, bệnh viện vv... để phục vụ cho 30 triệu người đó. Trong khi 30 triệu người đó tuy không có bảo hiểm, không được săn sóc, khám bác sỹ hàng tháng theo ý muốn riêng tư của họ như người có bảo hiểm, nhưng khi đau ốm, có vấn đề về sức khỏe, họ vẫn có quyền làm các thủ tục đến khám bệnh và điều trị tại các bệnh viện như người có bảo hiểm, chứ không bị bỏ mặc cho chết như người ta nghĩ tưởng. (2)-Lấy thịt đè người, lợi dụng thời cơ hành pháp, lập pháp nằm trong tay Đảng Dân Chủ nên không chịu hài hòa lắng nghe góp ý của Đảng Cộng Hòa đối lập. Có tình thông qua Obamacare cho

bằng được. Gây chia rẽ trầm trọng giữa 2 đảng, tác hại chính trường Mỹ từ đó cho tới nay. (3)-Đạo luật Obamacare chỉ cốt lấy tiếng cho Obama và Đảng Dân Chủ, tạo gánh nặng cho các Tiểu Bang, nên đã có tới 26 Tiểu Bang kiện lên Tối Cao Pháp Viện đòi hủy bỏ luật vì hiến vì chính phủ không có quyền bắt buộc mọi người dân phải mua bảo hiểm. Mặc dù Tối Cao Pháp Viện đã thông qua Obamacare với số phiếu khít khao 5/4 nhưng nhiều người, nhiều tổ chức, nhiều Tiểu Bang và đảng Cộng Hòa vẫn không thuận và đang nỗ lực tìm cách hủy bỏ Obamacare. (4)-Về mặt tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo: Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Hoa Kỳ đã chính thức lên tiếng phản đối và chống đối một số điều khoản Obamacare vì đã vi phạm tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo khi bắt mọi cơ sở, xí nghiệp do người Công Giáo làm chủ phải mua bảo hiểm và đòi thọ mọi chi phí nư thai, phá thai, triệt sản cho những công nhân của họ. Đi ngược với tín ngưỡng phò văn hóa sự sống, cấm phá thai, vì phá thai là tội giết người theo Thiên Chúa Giáo.

3-Trước tình trạng bất lợi đó, Tổng Thống Barack Obama và Đảng Dân chủ đang nỗ lực kiếm phiếu bằng cách mua chuộc các thành phần cử tri thích lối sống phóng túng; nên đã công khai cho phép tự do đồng tính trong quân ngũ, ủng hộ hôn nhân đồng tính, ủng hộ phá thai là những cấm kỵ của người Kitô-hữu, vì nó vi phạm vào giới luật của Thiên Chúa là cấm giết người! Những ai phạm tội phá thai và đồng lõa giúp người khác phạm tội phá thai đều bị “vạ tuyệt thông tiền kết”, tức là bị trục

xuất ra khỏi giáo hội tức khắc ngay lúc phá thai!

Tổng Thống Barack Obama lại mới ra lệnh cấp một triệu bảy trăm ngàn thẻ xanh cho di dân bất hợp pháp để mua chuộc lá phiếu của cử tri gốc Mỹ và Latino. Người Kitô-hữu Thiên Chúa Giáo và Công Giáo chúng ta luôn luôn ủng hộ và bênh vực người di dân vì chính Chúa Giêsu Kitô cũng là người di dân từ lúc mới sinh. Thế nhưng đường lối chính sách giúp người di dân phải thực thi công chính chứ không nên dùng nó cách bất chính để mưu đồ chính trị, làm lợi cho cá nhân và đảng phái Dân Chủ của Tổng Thống Obama trong cuộc bầu cử sắp tới.

Những người thích sống phóng túng đang ra sức ủng hộ Obama và đảng Dân chủ. Trong đó có cựu Tổng Thống Bill Clinton, đã đưa cả gái vào Tòa Bạch Ốc -là biểu tượng quyền uy đất nước- làm chuyện ngoại tình lén lút chỉ diễn ra kín đáo trong phòng ngủ khách sạn; thì nay đang tận lực mang hơi tàn lực kiệt thổi kèn, thổi ống đu đủ cho Obama để trả “cái nghiệp” mà ông đã nợ Monica Lewinsky và để đánh bóng Obama. Cựu Tổng Thống Bill Clinton đang dùng uy tín tài lực cá nhân để cố che lấp những yếu kém của Tổng Thống Obama, để hy vọng cứu giúp Obama tái đắc cử. Thế nhưng Bill Clinton có phải là Tổng Thống tài đức thực sự không? Hay chỉ do thời thế tạo anh hùng, do chu kỳ kinh tế đang lên thời đó mà nghiêm nhiên trở thành Tổng Thống có tài được trọng vọng? Nếu cựu Tổng Thống Bill Clinton thực sự có tài thì tại sao ông không cứu được vợ ông là nghị sỹ Hillary Rodham Clinton

trong cuộc chạy đua với Barack Obama để được đảng Dân Chủ đề cử làm ứng viên Tổng Thống 2008, mà lại đề nghị sỹ Barack Obama vô danh bất tài hơn vợ chồng ông rất nhiều hạ “knockout” thảm hại như thế?!

Lại nữa, nếu Tổng Thống Barack Obama được những thành phần thiên tả như Bill Clinton, thích sống phóng túng ủng hộ và được tái nhiệm thêm 4 năm nữa; thì ông sẽ có cơ hội bổ nhiệm thêm 2 Thẩm Phán Tối Cao Pháp Viện phóng túng thay thế 2 Thẩm Phán bảo thủ do Đảng Cộng Hòa đề cử sắp nghỉ hưu. Lúc đó chắc chắn “văn hóa sự chết” sẽ được Obama và Đảng Dân Chủ bơm lên đến tột đỉnh và sẽ còn có nhiều thai nhi bị giết oan hơn nữa!

Chính vì những lý do đó, những người có lương tâm lương tri -nhất là người Kitô-hữu Thiên Chúa Giáo, Công Giáo chúng ta- không được quyền và được phép vi phạm bất cứ lý do riêng tư cá nhân nào như đảng phái, quyền lợi, địa vị, danh vọng, tiền bạc, tình cảm họ hàng, thân hữu, sở thích vv... để bầu chọn những ứng viên vi phạm Luật Thiên Chúa, luật tự do lương tâm, tín ngưỡng, tôn giáo được Hiến Pháp công nhận và bảo vệ.

Vậy từ nay đến ngày bầu cử, xin quý bậc trưởng thượng và chúng ta cùng tích cực làm bổn phận trách nhiệm của người công dân và người Kitô-hữu như sau:

1-Cầu nguyện, xin Chúa Thánh Thần ban ơn khôn ngoan, ơn hiểu biết, ơn lo liệu, ơn sức mạnh, ơn thông minh, ơn đạo đức và nhất là ơn kính sợ Thiên Chúa để chúng ta

bầu đúng cứng xứng.

2-Ghi danh bầu cử (nếu chưa ghi danh). Nếu đã ghi danh nhưng đã thay đổi địa chỉ thì phải ghi danh lại theo địa chỉ mới. Hãy thúc giục, khuyến khích, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, con cháu, họ hàng, thân hữu ghi danh đi bầu và đi bầu thật đông.

3-Nên xin bầu khiếm diện bằng tiếng Việt hay tiếng Anh để lá phiếu khiếm diện được gửi tới tận nhà trước tuần lễ bầu cử. Để mỗi người có thời gian cân nhắc bầu chọn hoặc hỏi ý kiến người khác những điều chưa rõ chưa hiểu. Nếu bầu chọn được tất cả các chức vụ, dự luật ghi trong lá phiếu thì tốt. Nếu không làm được như thế thì chỉ cần bầu chọn Tổng Thống, Nghị Sỹ, Dân Biểu trong Tiểu Bang, địa hạt bầu cử của mình là được. Hoặc ngại ngần chưa quen bầu cử thì đơn giản hơn nữa chỉ bầu cho 1 liên danh Tổng Thống và Phó Tổng Thống thôi cũng được. Lá phiếu khiếm diện đã bầu chọn của mình sẽ gửi bưu điện theo quy định ghi trong lá phiếu của từng địa phương. Hoặc có thể chờ tới này bầu cử, đem lá phiếu khiếm diện đã bầu sẵn của mình đến bất cứ địa điểm bầu phiếu nào gần nhà bỏ vào thùng phiếu cũng được.

Theo Nguyễn Kim ngân trên trang mạng vietcatholic.net thì ông cựu đại sứ Hoa Kỳ Jim Nocholson tại Vatican cho biết chỉ riêng Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ của chúng ta hiện nay đã có tới 56,6 triệu cử tri Công Giáo, tương đương với 19% cử tri Hoa Kỳ. Và theo ông tiên đoán thì sẽ có nhiều cử tri Thiên Chúa Giáo xưa nay quen bỏ phiếu cho Đảng Dân Chủ sẽ chuyển hướng bỏ phiếu cho Romney và

cho Đảng Cộng Hòa. Cũng theo số liệu của Trung Tâm Nghiên Cứu Ứng Dụng Georgetown—thì đây sẽ là một lực lượng hùng hậu có thể làm nghiêng lệch cán cân trong cuộc bầu cử sắp tới.

Nhưng theo thiên ý, thì chỉ với điều kiện là người Kito-hữu Thiên Chúa Giáo và nhất là Công Giáo chúng ta phải tích cực cầu nguyện và hành động, vận động mọi người tham dự bầu cử thật đông vì “Đức Tin không có việc làm là Đức Tin chết”! Có như thế thì mới cứu vãn được “văn hóa sự sống”, cứu vãn được nhiều thai nhi không bị các bà mẹ bất nhân giết oan, không bị Tổng Thống Barack Obama thất đức tiếp tục sát hại!

Cựu Thống Đốc Mike Huckabee, không phải là người Công giáo, cũng đã tuyên bố: “Tôi xin mình định rằng bất kỳ sự công kích nào nhắm vào các anh chị em công giáo của tôi thì cũng là nhắm vào chính tôi vậy.”

Cũng theo vietcatholic.net thì “giáo phận Charlotte đã lập ra buổi canh thức cầu nguyện cho tự do tôn giáo, bằng 80 giờ cầu Thánh Thể tại Vương Cung Thánh Đường St. Patrick, chỉ cách nơi Đảng Dân Chủ tổ chức đại hội chùng một dặm đường. Đức Giám Mục Jugis đã tuyên bố: “Tất cả mọi công việc của chúng tôi là dành cho sự sống, cho hôn nhân, gia đình và tự do tôn giáo; tất cả mọi công cuộc của chúng tôi là dành cho người nghèo, người di dân, và công bằng xã hội. Tất cả đều đâm rễ từ trong Chúa Giêsu.”

Giáo Phận Charlotte đã cho giảng hai tấm biểu ngữ lớn: **TỰ DO TÔN GIÁO, LINH HỒN**

CỦA TINH THẦN DÂN CHỦ! và **-BẢO VỆ THAI NHI, GÌN GIỮ HÔN NHÂN, BỆNH VỰC TỰ DO TÔN GIÁO!** Để không ai tham dự Đại Hội Đảng Dân chủ đi qua đây mà không nhìn thấy hai tấm biểu ngữ khổng lồ đó. Tuy nhiên, Đức Giám Mục Jugis nói: “Sứ mệnh đem các giá trị Tin Mừng đến cho văn hóa sẽ luôn luôn đi kèm với Thánh Giá. Không có Tin Mừng nào không mang theo đau khổ. Sẽ có đấu tranh, sẽ còn nhiều chống đối và chối bỏ. Thế nhưng bài học của Thánh Giá chính là: tình yêu rồi sẽ lên ngôi!”

Vậy ánh sáng và quyền lực tối tăm, sự lành và sự dữ, văn hóa sự sống và văn hóa sự chết đã được phân chia rõ ràng. Cử tri có lương tâm cả cử tri Thiên Chúa Giáo, Công Giáo chúng ta quyết tâm tham dự đông đủ cuộc bầu cử quan

trọng này để dùng lá phiếu của mình loại bỏ Tổng Thống Barack Obama và những ứng viên chớp bu của Đảng Dân Chủ như Phó Tổng Thống Joe Biden, Nancy Perosi là những người Công Giáo phản đạo ra khỏi chính quyền, dù có thất bại thì lương tâm và giáo lý công giáo cũng vẫn bắt buộc chúng ta phải làm! Nhưng chắc chắn chúng ta sẽ không thất bại, vì riêng cử tri Công Giáo chúng ta đã có tới 56,6 triệu cử tri có quyền đi bầu! Vậy nếu có thất bại là tại cử tri Công Giáo chúng ta đã quá thờ ơ với cuộc bầu cử chứ không phải tại chúng ta không có khả năng hoán cải sự dữ thành sự lành, văn hóa sự chết thành văn hóa sự sống!

Người viết xin mượn lời kinh nguyện trong mùa bầu của của giáo phận Charlotte để kết thúc bài viết:

“Lạy Chúa, chúng con chân nhận Ngài là Chúa, không chỉ là Chúa từng cá nhân chúng con, mà còn là Chúa của các quốc gia và các chính quyền. Chúng con cảm tạ Chúa đã cho chúng con đặc ân được tổ chức đời sống theo các thể chế chính trị, và được thấu hiểu rằng lòng trung thành chính trị không hề có nghĩa là bất trung với Chúa. Chúng con cảm tạ Chúa đã ban bố lề luật, Mà các bậc cha ông lập quốc chúng con đã nhìn nhận, Và coi trọng hơn hết mọi lề luật loài người chúng con làm ra. Chúng con cảm tạ Chúa nhân mùa bầu cử năm nay, Sẽ cho chúng con cơ hội thực hành bổn phận đầu phiếu, Cũng như khuyến khích thật nhiều người khác đi bầu, Và bầu đúng, cử xứng. Lạy Chúa, chúng con cầu xin cho dân Chúa được biết thức tỉnh, để nhận ra rằng tuy chính trị không phải là nguồn ơn cứu độ, nhưng khi đáp trả lời Chúa, họ thấy buộc phải tích cực dấn thân vào chính trị. Xin thức tỉnh dân Chúa biết ý thức rằng họ không được kêu gọi để tháo chạy khỏi thế gian, mà để trở thành một cộng đoàn đức tin có nhiệm vụ canh tân trái đất.

(xem tiếp trang 77)

Phiếu Bầu Công Giáo

Trong Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Hoa Kỳ

■ Trần Khải

Lá phiếu của người Công Giáo Hoa Kỳ bầu cho ai? Đa số sẽ nghiêng về Romney hay Obama?

Bây giờ thì cả Obama và Romney đều đang ráo riết tìm ủng hộ từ cử tri Công Giáo, một khối chiếm tới ¼ cử tri toàn quốc.

Linh mục Thomas Reese, một tu sĩ dòng Tên ở đại học Georgetown University và là một nhà bình luận Công Giáo, nói rằng người Cộng Hòa vẫn có truyền thống tin là sẽ dễ dàng mời gọi phiếu tín đồ Công Giáo, những người có lập trường chống phá thai, chống hôn nhân đồng tính và bảo thủ hơn.

LM Reese nói rằng những người Công Giáo theo đảng Cộng Hòa thường có kiểu như người Cộng Hòa khép kín và thượng lưu, “Họ sống trong vùng ngoại ô. Họ là chuyên gia và quản trị gia trong các công ty. Romney là một trong những hàng xóm của họ, hay là nhắc nhở họ về ông sếp của họ, nên họ rất thoải mái với Cộng Hòa.”

LM Reese nói, thành phần này không chỉ bầu cho giá trị Công Giáo, mà còn bầu cho túi tiền của họ.

Ứng cử viên Romney cũng biết thế, nên đã đưa ra hình ảnh Đức Giáo Hoàng John Paul II trong một quảng cáo chỉ trích kế hoạch y tế

của Obama như là vi phạm quyền tự do tôn giáo, “Khi tự do tôn giáo bị đe dọa, quý vị muốn đứng bên cạnh ai?”

Công Giáo -- một thời là đồng minh tin cậy của Đảng Dân Chủ -- bây giờ đang trong nhóm phiếu chao đảo.

Trong 10 cuộc bầu cử Tổng Thống vừa qua, người Công Giáo đã luôn luôn đứng cùng phe với người thắng phiếu phổ thông, ngay cả khi người nhiều phiếu nhất (Al Gore năm 2000) không thắng được cuộc đua vào Bạch Ốc, theo những cuộc khảo sát kết hợp của Center for Applied Research in the Apostolate tại Đại Học Georgetown.

Năm 2004, ngay cả khi kinh với TNS John Kerry của Massachusetts, một ứng cử viên Dân Chủ Công Giáo, Tổng Thống Cộng Hòa George W. Bush đã thắng phiếu Công Giáo, tỷ lệ 52% đối với 47%.

Trong năm 2008, dân Công Giáo bầu cho Obama, tỷ lệ 54% đối với 45%.

Phần nữa, hầu hết tín đồ Công Giáo tin vào lời các linh mục giảng vào những ngày Chủ Nhật, bất kể là nói ngoài sân nhà thờ, vì nguyên tắc là tôn giáo phải cách biệt chính trị.

Phiếu Công Giáo năm nay thấy rõ hơn, bởi vì cả 2 ứng viên Phó Tổng Thống – đương nhiệm PTT. Joe Biden và dân biểu Paul Ryan -- đều là Công Giáo.

Tới đây phải phân tích thêm. Có ít nhất 2 khuynh hướng bầu phiếu Công Giáo, vì có dị biệt giữa cử tri Công Giáo da trắng và cử tri Mỹ Latin. Trong cuộc bầu phiếu năm 2008, phiếu Công Giáo Mỹ Latin là 73% bầu cho Obama, trong khi phiếu Công Giáo da trắng là cho John McCain, tỷ phiếu 53% đối với 47%.

Như thế, có thể hiểu rằng phiếu bầu Công Giáo cũng, hoặc phân biệt nhà giàu và nhà nghèo, hoặc phân biệt da trắng và da nâu -- trong trường hợp trên.

Thực ra, từ thập niên 1960s là đã có một cuộc nội chiến về các vấn đề xã hội trong Công Giáo -- một phía muốn tập trung vào các vấn đề công lý xã hội, và phía kia thì nhấn mạnh vào quyền chống phá thai, chống ngừa thai và chống hôn nhân đồng tính.

Đặc biệt, năm nay sôi động hơn, vì Vatican đã đưa ra bản phúc trình chỉ trích tổ chức Leadership Conference of Women Religious (viết tắt LCWR, dịch là Nghị Hội Lãnh Đạo Nữ Giáo Dân), một tổ chức đại diện cho khoảng 80% bà sơ Hoa Kỳ, trong đó nhiều nữ tu đã công khai bênh vực Obama. Vatican đã chỉ trích LCWR là chưa làm đủ để đề cao lý thuyết Công Giáo chống quyền phá thai và hôn nhân đồng tính.

Trong Đại Hội Đảng Cộng Hòa để đề cử Romney, có xuất hiện vài bà sơ, nhưng họ không thuộc tổ chức LCWR, họ thuộc

tu hội Dominican Sisters of Mary, Mother of the Eucharist tại thị trấn Ann Arbor, Mich.

Nhưng cũng vì Vatican tấn công LCWR, nên tổ chức các bà sơ này lại được nhiều người lên tiếng bênh vực, vì nhiều giáo dân Công Giáo hiềm khi tiếp cận với các giám mục của họ, mà chỉ tương tác với các bà sơ ở trường học hay bệnh viện.

Mike Bernacchi, giáo sư tiếp thị của đại học University of Detroit Mercy, giải thích chuyện vì sao cả 2 ban vận động của Romney và Obama đều mượn hình ảnh các bà sơ cho dính vào các đại hội đảng, chỉ vì giáo dân thương mến các bà sơ, vì các bà sơ nặng gánh làm từ thiện.

Hồng Y New York là Timothy Dolan, cũng là Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, người trước đó chỉ huy trận đánh tấn công nỗ lực cải tổ y tế của Obama, cũng là người đọc bài kinh nguyện bế mạc cả 2 đại hội đảng Cộng Hòa và Dân Chủ. Như thế, cho khỏi mang tiếng thiên vị.

Bà Marlene Pierce, cư dân Grosse Pointe Park, người có một đứa con trai nhỏ, nói rằng đức tin Công Giáo không nhất thiết ảnh hưởng lá phiếu của bà. Năm nay bà nghiêng về Romney vì muốn chính phủ giảm chi. Nhưng bà cũng nổi giận với Obama vì chính sách cải tổ y tế buộc các định chế tôn giáo cung cấp phương tiện ngừa thai.

Ông Joe Coraci, 43 tuổi, tín đồ Công Giáo từng học trường đạo và bây giờ là giáo viên trung học ở thị trấn White Lake Township, nói rằng ông ủng hộ Obama. Coraci nói, “Tôi chắc chắn xem xét những

gì giáo hội phải nói, và tôi phải bầu cho những gì tôi biết là phải lẽ. Như thế không làm cho tôi giảm tính chất Công Giáo. Tôi không tin tất cả các tín điều. Chúng ta phải nghe theo lương tâm mình, khi tới phòng phiếu.”

Obama thì nói rõ, không che giấu gì, lập trường rằng ông ủng hộ quyền “quyết định ai là người bạn có thể kết hôn, hay quyền kiểm soát lựa chọn y tế mà quý bà nên quyết định cho chính quý bà.”

Obama không nói cụ thể hơn. Nhưng như thế cũng đủ làm vui mừng những người đồng tính, vì họ là những người bị kỳ thị từ cả nhiều ngàn năm nay, từ ngay trong Kinh Thánh Ky Tô khi Thượng Đế nổi giận làm phép hóa đá toàn bộ 2

thành phố Sodom và Gommorah vì dung dưỡng sinh hoạt đồng tính.

Thăm dò của Công Giáo hiện nay ra sao?

Thầy phó tế Deacon Greg Kandra tại Giáo Phận Brooklyn, New York, cũng là một nhà truyền thông nổi tiếng trong ngành truyền hình và truyền thanh hôm 12-9-2012 cho biết rằng, thăm dò cho thấy Obama vẫn hơn điểm Romney, bất kể là kinh tế còn suy yếu và bất kể rằng bị Giáo Hội Công Giáo phản đối, cả mấy vụ kiện thưa, về chuyện buộc phải cung cấp dịch vụ ngừa thai cho nhân viên trong các cơ sở kinh doanh của Giáo Hội...

Tuy nhiên, từ nay đến ngày bầu cử, còn nhiều biến động. ●

Tự Do Bầu Cử...

(tiếp theo trang 75)

Xin thức tỉnh dân Chúa biết ý thức rằng những bàn tay mở ra dâng cao lời nguyện

Cũng chính là những đôi tay nâng cao lá phiếu;

Và những đôi mắt dõi đọc Lời Ngài

Cũng chính là những đôi mắt nhìn rõ những tên tuổi in trên phiếu bầu;

Và họ sẽ không thôi là những Kitô-hữu khi bước vào phòng phiếu.

Xin thức tỉnh dân Chúa biết ý thức dân thân cho công bình,

Cho sự thánh thiện của hôn nhân và gia đình,

Cho phẩm giá của từng mỗi mạng sống con người,

Và cho sự thật là: các quyền làm người bắt đầu ngay từ khi sự sống con người khởi sự, chứ không phải là một khoảnh khắc nào sau đó.

Lậy Chúa, chúng con hân hoan được làm công dân nước Chúa.

Xin cho chúng con biết dân thân nhiều hơn trong nghĩa vụ làm công dân trung thành trên dương thế.

Chúng con nguyện xin, nhờ Chúa Kitô Chúa chúng con.

Amen.” ●

"...There are top class hotels around the world that don't do such great job as Seafood World in Westminster."

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

SEAFOOD WORLD

15351 BROOKHURST, WESTMINSTER, CA 92683



Nhà hàng được Thống đốc Tiểu Bang California, Các hội đoàn Việt Mỹ, Các cơ quan truyền thông, báo chí nhiệt liệt Khen ngợi.

Báo chí Việt Ngữ tặng cho Danh hiệu:

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

Được các trường đại học UCI, Marriotte Hotel mời cộng tác Catering.

Nhận đặt tiệc cưới tại Marriotte Hotel Anaheim

*SEAFOOD DIM SAM
KHÔNG NGẬY MỠ,
CƠM PHẦN NGON MIỆNG
GIÁ BÌNH DÂN*

Nơi lý tưởng để tổ chức Tiệc Cưới

(714) 775-8828 + 1-888-TIEC CUOI + FAX: 775-2317

VÙNG LÊN ĐÒI TỰ DO TÔN GIÁO

Hãy Tham Gia Toàn Quốc Biểu Tinh đòi Tự Do Tôn Giáo

Thứ Bảy, 20-10, từ 3-5 giờ PM

Angel Stadium under the Big "A"

2000 East Gene Autry Way, Anaheim, CA 92806

Nghe các diễn giả nổi tiếng khắp Hoa Kỳ
với nhiều tôn giáo khác nhau

Đậu xe miễn phí
Có xe bán thức ăn

Có giúp ghi danh bầu cử
Văn nghệ giúp vui ...

Ngày 20-10-2012, hàng ngàn công dân
trung thành yêu nước tụ tập cầu nguyện
và làm chứng nhân công khai tại các
đô thị và thành phố khắp Hoa Kỳ:

- * để cử hành quyền tự do tôn giáo
trong một dịp tập hợp tỏ lòng yêu nước,
không đảng phái và thân thiện trong
tình gia đình.
- * để hiểu rõ luật bảo hiểm y-tế mới của
CP liên bang vi phạm tự do tôn giáo cách nào
- * Hãy ra tay hành động ngay bây giờ để
bảo vệ quyền tự do tôn giáo, bất kỳ ai
chiếm ngụ Tòa Bạch Ốc năm 2013!



Luật Bảo Hiểm Y Tế là gì và tấn công quyền Tự Do Tôn Giáo cách nào? Bộ Y Tế Mỹ (HHS) đã ban hành một mệnh lệnh nằm trong Bộ Luật Y Tế đòi buộc các chủ nhân mua bảo hiểm cho nhân viên bao gồm dịch vụ cung cấp miễn phí thuốc ngừa thai, triệt sản và trợ giúp phá thai, bất chấp mọi chống đối vì trái với lương tâm hoặc luân lý đạo đức. Điều khoản gọi là "miễn trừ về lý do tôn giáo" rất hạn hẹp đến nỗi những công tác như giáo dục trẻ em, săn sóc người đau ốm và nuôi ăn kẻ đói khát không được thuộc diện này. Các trường học và nhà thờ của các tôn giáo sẽ bị ép buộc cung cấp dịch vụ trái nghịch với giáo huấn của họ. Bộ Luật Y Tế này là đòn tấn công chưa từng xảy ra đối với tự do tôn giáo được Tu Chính Án thứ Nhứt bảo vệ. Và chúng ta phải đoàn kết vùng lên chống lại!

**Cuộc Biểu Tinh được Nhóm "United 4 Religious Freedom" (Ủy Ban Đoàn Kết Vùng Lên cho Tự Do Tôn Giáo) tổ chức tại Orange County.
Mọi tin tức cập nhật về các hoạt động của BTC xin liên lạc trang nhà www.u4rf.org**

Đồng Hồ và Hiến Pháp



Lời thưa đầu: Bài viết sau đây – với nhiều dữ kiện liên quan đến vụ án của bà Phạm Thanh Nghiên và ông Nguyễn Xuân Nghĩa – đã được đăng tải lần đầu tiên tại diễn đàn talawas vào ngày 17 tháng 9 năm 2008, một ngày trước khi hai nhân vật này bị bắt giam và kết án nhiều năm tù, với tội danh “tuyên truyền chống phá nhà nước.”

Bà Phạm Thanh Nghiên đã được trả tự do vào ngày 18 tháng 9 vừa qua, và đã tuyên bố như sau trong một cuộc phỏng vấn dành cho RFA: “Không có lý do gì không tiếp tục tranh đấu.”

Chúng tôi xin đăng tải lại bài viết này với hy vọng làm sáng tỏ thêm, phần nào, lý do “tiếp tục

tranh đấu” của người phụ nữ bất đồng chính kiến can trường và trẻ tuổi này.

Sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, tôi bỗng trở thành một thằng vô cùng rảnh rỗi. Như phần lớn những người dân miền Nam khác – những kẻ không cảm thấy yên tâm gì cho lắm khi nhìn thấy bóng dáng đoàn quân giải phóng, và cũng không có chỗ đứng (hay ngồi) trong lòng “cách mạng” – tôi không có gì để làm, và cũng không biết rồi ra sẽ làm gì với cuộc đời mình.

Rảnh, tôi hay đi lang thang cho nó qua ngày. Có chiều, tôi thấy một anh bộ đội vội vã bước vào một tiệm sửa đồng hồ, với vẻ khẩn trương:

“Cái này tôi vừa mua hôm qua, còn mới nguyên, vậy mà hôm nay đã... hỏng. Mà loại không người lái đây nhá. Cứ phải lắc lắc, đến mỗi cả tay, cái kim giây cũng chỉ nhúc nhích vài nấc rồi đứng.”

Ông thợ chỉ mới nghe chứ chưa nhìn, đã lắc lắc đầu quây quây:

“Chịu thôi!”

“Cố giúp cho đi, bao nhiêu là năm lương của tôi đấy, không phải ít đâu. Đây là món quà mà bố tôi vẫn ao ước mãi...”

Sự chân thật và vẻ khẩn khoản của anh, có lẽ, đã khiến người đối diện mỉm lòng:

“Anh mua nhầm đồ rơm rôi. Đồng hồ giả làm sao sửa được, cha nội?”

“Giả à?”

“Tui ngó qua là biết liền mà.”

“Thôi chết! Thế bây giờ phải làm sao?”

“Dục bà nó đi chớ còn làm gì được nữa.”

Anh lính trẻ ngó ra một chút, rồi thần thờ quay bước, mặt buồn thiu. Người thợ sửa đồng hồ (ái ngại) nhìn theo, trông cũng buồn không kém. Còn tôi, tôi cũng... buồn luôn!

Rõ ràng, tôi thuộc diện... buồn theo. Không những chỉ buồn theo, tôi còn (dám) là người buồn nhất. Và nỗi buồn này cứ ở mãi trong tôi cho đến mãi chiều nay.

Nhiều năm sau, có hôm, tôi được nghe ông Phùng Quán – sinh thời – kể chuyện “Đầu năm xông đất nhà thơ Tố Hữu”. Trong buổi tương phùng muộn màng này, Tố

Hữu cao hứng đọc một bài thơ tứ tuyệt (mới nhất) của ông:

*Có anh bộ đội mua đồng hồ
Thiệt giả không rành anh cứ lo
Đành hỏi cô nàng, cô tùm tùm:
“Giả mà như thiệt khó chi mô!”*

Theo nguyên văn lời của Phùng Quán: “Nhà thơ đọc lại lần thứ hai, nhấn mạnh từng từ một. Khách khứa nghe cũng đều cười tùm tùm, nhưng không ai bình luận gì hết. Tôi thì đoán họ đều như bị hẫng. Vì giọng thơ khác lạ biết bao so với giọng thơ quen thuộc của nhà thơ trước đây.”

Tất nhiên, tôi cũng bị hẫng luôn. Vẫn nói theo ngôn ngữ đương đại thì tôi thuộc diện... hẫng theo. Và nói tình ngay thì tôi hẫng lắm. Không chừng, tôi lại (dám) là người... hẫng nhất.

Tôi bỗng nhớ đến cái cảm giác hụt hẫng mà mình đã trải qua, vào một buổi chiều tháng 5 năm 1975, khi nhìn nét mặt buồn rười rượi của anh lính trẻ, thất thủ bước ra khỏi tiệm sửa đồng hồ. Lúc ấy, tôi mới chỉ mơ hồ cảm nhận được là có cái gì không ổn trong cuộc chiến khốc liệt (vừa tàn) trên đất nước mình. Sao chung cuộc, kẻ chiến thắng (nếu còn sống sót) chỉ nhận được những chiến lợi phẩm, trông rất nhỏ nhoi – chỉ là mấy cái đồng – như thế? Đã thế, dân chúng ở vùng địch tạm chiếm lại còn trao tay cho những chiến sĩ giải phóng quân toàn là... của giả!

Sau khi nghe Tố Hữu đọc thơ, và hình dung ra nụ cười “tùm tùm” của cô hàng (cùng nét mặt láu cá của tác giả) tôi chợt nghĩ thêm rằng: chả riêng gì cuộc chiến *giải phóng* miền Nam, tất cả những gì thuộc về (cái gọi là) “cách mạng” ở Việt Nam – vào thế kỷ qua – đều có cái gì đó rất là không ổn, hay nói rõ hơn là... không thật!

Và sự thật (nghĩa là sự giả trá) được phơi bày rõ ràng, qua một vụ kiện, đang xảy ra ở xứ sở này như sau:

Ngày 14 tháng 6 năm 2008, ba công dân Việt Nam – Phạm Thanh Nghiên, Nguyễn Xuân Nghĩa, Vũ Cao Quận – làm đơn gửi Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, xin phép được biểu tình. Lý do: “cho những người buôn bán nhỏ, làm xe ôm, phu hồ, phu khuân vác, thợ cắt tóc, trẻ đánh giày, người bán hàng rong... những kẻ chỉ được thụ hưởng rất ít các kết quả tăng trưởng trong khi chính họ gần như phải lãnh trọn những hậu quả do lạm phát đang diễn ra... có địa điểm để tập trung bày tỏ ý kiến.”

Sau khi đơn từ gửi đi thì tư thất của những người đứng đơn (bỗng) biến thành... lao thất. Họ bị cấm ra khỏi nhà, bị sách nhiễu, đe dọa... Riêng cô Phạm Thanh Nghiên – theo tường thuật của [RFA](#), nghe được vào hôm 6 tháng 7 năm 2008 – còn bị “đánh đập tàn tệ giữa đường phố.”

Đến ngày 26 tháng 6, được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ra thông báo cho biết không được phép tổ chức biểu tình. Lý do: “vi phạm Khoản 2, Khoản 6 Điều 5 Nghị định 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ nhằm qui định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng.”

Sau đó, cô Phạm Thanh Nghiên và ông Nguyễn Xuân Nghĩa làm đơn khiếu nại về thông báo “bác đơn xin biểu tình” của họ. Đơn này không được trả lời cho đến khi cô Phạm Thanh Nghiên (nhờ luật sư Lê Trần Luật) nộp đơn khởi kiện các cấp hành chính đã bác đơn xin biểu tình, và gửi lên toà án hành chính cùng cấp.

Kết quả, được ông Nguyễn Xuân Nghĩa tường thuật như sau:

“Đơn khởi kiện của cô Phạm Thanh Nghiên bị toà trả lại với lý do: Chiếu theo điều a, b, c... trong A, B, C..., toà không có chức năng thụ lý...”

“Trả lời giới truyền thông độc lập, luật sư Lê Trần Luật nói: ‘Toà án lập ra là để giải quyết các xung đột xã hội. Không có toà án, công dân, nhà nước giải quyết xung đột bằng luật rừng.’ Và ông hình tượng hoá: ‘Ta coi vụ kiện này như một trận banh, đội banh A gồm cô Nghiên, ông Nghĩa...; đội banh B là đơn vị hành chính đã bác đơn. Trọng tài ở đây chính là toà án phải có trên sân cỏ và thực thi nghĩa vụ là xử lý các hành vi không đúng luật của cả hai bên. Vậy mà trận banh này không có trọng tài, trọng tài không làm nhiệm vụ; dẫn đến cuộc chơi này không theo luật. Như các cầu thủ, một bên là cô Nghiên, ông Nghĩa; bên kia là Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội rồi sẽ ‘cãi nhau, chửi nhau, đánh nhau, nhổ nước bọt vào mặt nhau’ và ai dùng luật rừng sẽ thắng.”

“Son phán ơi, hãy tự bỏ nhiệm sở giả dối của mi đi!”

Ông Nguyễn Xuân Nghĩa không phải là người đầu tiên đề cập đến tính chất “phán son” của hiến pháp (làm) ở Việt Nam. Trước đây khá lâu, một công dân khác – ông Lê Chí Quang – cũng đã có nhận định tương tự: “Ở Việt Nam có hai bản hiến pháp. Một bản để trình ra thế giới, nhưng không được thi hành. Còn một bản thì nhà nước thực thi ngấm trong dân chúng. Trong bản hiến pháp thứ hai này, công dân chẳng có quyền tự do nào cả.”

Khẩu thuyết vô bằng. Ông Lê Chí Quang không chứng minh được

cách “thực thi ngầm của bản hiến pháp thứ hai trong dân chúng” nên đã bị bỏ tù, với tội danh là “bôi xấu chế độ” và “tuyên truyền xuyên tạc chính sách nhà nước...”

Cô Phạm Thanh Nghiên, xem chừng, may mắn hơn chút xíu. Cô có bằng chứng rõ ràng, và đã trưng dẫn ra cho công luận thấy được, cách “thực thi ngầm của bản hiến pháp thứ hai” của những người đang cầm quyền – ở Việt Nam.

Tuy thế, không có gì bảo đảm là số phận của cô – cũng như của những nhân vật đồng hội đồng thuyền – sẽ đỡ vất vả hơn những người đi trước.

Trước đây, khi có dịp trình bày với Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang về bọn làm bạc giả, kẻ viết những dòng chữ này đã (mạo muội) thưa với bậc trưởng thượng rằng: “Sống trong một đất nước mà những kẻ tổ chức làm bạc giả đang ở địa vị cầm quyền, khi khám phá ra những đồng tiền giả – lẽ ra – ông không nên tri hô (âm ỉ) lên như vậy. Có ai lại thiếu “tể nhị” đến thế, hả giờ?”

Lời “khuyên nhủ” chí tình này (tưởng) vẫn còn nguyên giá trị cho đến hôm nay nên cũng xin (định) gửi đến cô Phạm Thanh Nghiên. Nhưng tưởng vậy chớ không phải vậy. Tưởng thế là tưởng năng thôi. Cô Phạm Thanh Nghiên, rõ ràng, cũng không phải là một người... tể nhị!

Trong một cuộc phỏng vấn, dành cho ban biên tập *Đàn Chim Việt*, đọc được vào ngày 4 tháng 9 năm 2008, đương sự đã lớn tiếng... thoả mạ:

“Toà án là nơi giải quyết các tranh chấp pháp lý mà lại trả lời công dân rằng ‘không thuộc thẩm quyền của toà, vậy ai có thẩm quyền đây? Mục đích chính của chúng tôi là qua một vụ kiện đòi

dân quyền cụ thể (quyền biểu tình) trong Hiến pháp, chúng tôi lột được mặt nạ dân chủ của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam...”

“Qua việc làm này, chúng tôi cũng muốn thể hiện quyết tâm, ý chí phản kháng mạnh mẽ của những công dân yêu tự do, dân chủ rằng Đảng Cộng sản đã đến lúc không phải thích làm gì thì làm, thích áp đặt điều gì cũng được.”

Ý trời đất qui thần ơi, con cái nhà ai mà ăn nói nghe (dữ dằn) thấy ghê dữ vậy nè? Người ta mới tri hô lên là phát hiện được tiền giả mà đã bị vào tù, bóc lịch thấy mẹ luôn. Còn đòi “lột mặt nạ” bọn làm bạc giả nữa thì kể như là... hết thuốc. Cuộc đời của Phạm Thanh Nghiên, rồi ra, sợ sẽ còn nhiều chuyện lồi thối lắm, lồi thối lâu, và (chắc) lồi thối lớn.

Không tin cứ thử nhìn qua bên Tàu là có thể dự đoán được sự việc ở... ta! Xưa nay, mọi quan chức Hà Nội vẫn thường xuyên theo dõi tin tức khí tượng ở Bắc Kinh để chuẩn bị ô dù. Truyền thống này vẫn còn tiếp tục kéo dài cho mãi đến bây giờ.

Thế bây giờ thì “thời tiết chính trị” ở Bắc Kinh ra sao? *Nhật báo Viễn Đông*, số ra ngày 20 tháng 8 năm 2008, có một mẩu tin ngắn thế này:

“BẮC KINH: Hôm thứ Tư, một thân nhân cho hãng tin AP biết, hai phụ nữ cao niên Trung Quốc làm đơn xin phép biểu tình trong thời gian Thế vận hội để kêu oan việc nhà cửa bị chiếm mất, đã bị kết án tù một năm trong trại lao động khổ sai...”

“Theo lời ông Lý Tuyết Huy (Li Xuehui), con trai một cụ bà kể trên,... công an không đưa ra một giải thích nào cho biết tại sao ra lệnh cầm tù bà mẹ 79 tuổi của

ông là cụ Ngô Điện Nguyên, và bà cụ bà hàng xóm Vương Tú Anh, 77 tuổi. Qua cuộc phỏng vấn điện thoại, ông Lý cho biết về tình hình sức khỏe bà hàng xóm: “Bà Vương Tú Anh hầu như mù loà và bại liệt. Không biết loại lao động cải tạo nào dành cho bà đây?”

Phạm Thanh Nghiên mới bước vào tuổi đôi mươi, tuyệt đối không mù loà cũng không bại liệt. Thời gian vào tù (e) sẽ rất... nhiều năm, chứ không phải một.

Còn làm sao để (khi không khi không) đẩy một mạng vô tù thì kể như là chuyện nhỏ, dù là Bắc Kinh hay Hà Nội. Ở cả hai nơi này, mọi công dân (vốn) đều đã là những... tù nhân dự khuyết — kể từ lúc mới sinh!

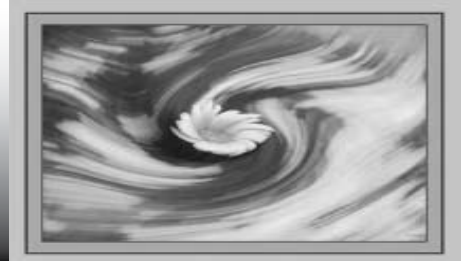
Có thể vì bướng bỉnh, hoặc vì thiếu thông tin (như thế) nên Phạm Thanh Nghiên đã quyết định đi đến cùng con đường mà cô đã chọn. Tôi nhìn theo bóng dáng mỏng manh của cô em mà không khỏi sinh lòng ái ngại. Làm sao Phạm Thanh Nghiên có thể tiếp tục đi được xa, mà không ngã, khi bên cạnh chỉ có vài người bạn đồng hành đơn lẻ: một cụ già (đã sẵn sàng “gửi lại trước khi về cõi”), một ông nhà văn (trói gà không chặt), và một ông luật sư xông xáo giữa rừng luật (luật rừng) mà trang bị duy nhất chỉ là lòng quả cảm!

Giữa những nhân vật này là ba thế hệ người Việt liên tiếp đang sống trong một chế độ, với một thứ hiến pháp (hoàn toàn) giả trá. Tình trạng này khó mà chấm dứt ở một đất nước, có đến chín chục triệu con dân (nếu tính luôn cả cái đám đang sống đời tha phương cầu thực) mà chỉ có mấy người dám từ chối, không chịu sai đờ rờm. ●

■ *Tưởng Năng Tiến*

THƠ GIÓ CHUÔNG

CUÔNG PHONG



BẠM NHẬU TÓC DÀI

Đừng than chỉ có đàn ông
Rượu chè trai gái lông bông tối ngày
Đàn bà xứ Việt ngày nay
Xem ra đâu kém những tay yêng hùng
Chị em thành thị tiên phong
Rủ nhau cả đám lòng vòng nhậu chơi
Màn đầu thì cụng bia hơi
Rồi ba xi để cho đời tê mê
Bây giờ tới gái xứ quê
Nhặt trình nhà nước viết phê “góa chời”
Hậu Giang đồng ruộng xa xôi
Chị em vốn chẳng đua đòi theo ai
Nhọc nhằn lam lũ hôm mai
Nhưng toàn thấy chuyện trái tai, đau lòng
Này con, này bạn, này chồng
Sa đà nhậu nhẹt, gái gung đủ trò
Các nàng chẳng chịu nằm co
Ngó tay vùng dậy sống cho sướng đời
Tụ nhau kiếm đế cùng chơi
Cho say bí tỉ, khóc cười râm ran
Có nàng thách rượu năm chàng
Uống cho đến lúc đầu hàng, thất thân

Có bà mượn súng lang quân
Vác đi giúp bạn hồng quần đánh ghen
Có nàng đau mắc bệnh ghèn
Nhậu khuya về nói huyền thuyên cà ràm
Cha chồng lên tiếng khuyên can
Lời qua tiếng lại khiến nàng nổi điên
Rút dao chọc mấy nhát liền
Ông già về với tổ tiên tức thì
Khi say nào có biết gì
Đến khi tỉnh rượu thì đi ngồi tù.
Quê hương buồn đến thế ư ?
Còn đâu cái thuở ngọt lừ mía lau
Còn đâu trăng sáng tàu cau
Bóng dừa lả ngọn cuốn nhau tỏ tình
Còn đâu con gái quê mình
Nón che nửa mặt bước nhanh đường làng
Dù em hết dạ thương chàng
Luân thường phải giữ đoan trang nếp nhà.
Nạn này ai đã gây ra ?
Nhà tan nước mất, ông cha tủi lòng !
Ai ơi có thấy vi trùng
Làm sao tẩy uế non sông cho lành ?

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN
ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

**Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

Phạm Thanh Nghiên

Trả Lời Phỏng Vấn Đài BBC Khi Vừa Ra Tù



BBC - Nhà bắt đồng chính kiến Phạm Thanh Nghiên, người bị án tù giam bốn năm vì tội tuyên truyền chống nhà nước, đã trở về nhà hôm 18/9 sau khi mãn hạn tù.

Bà Nghiên, năm nay 35 tuổi, nói trại giam số 5 ở Thanh Hóa đã cho cán bộ đưa bà về và giao cho chính quyền địa phương ở quận Hải An, Hải Phòng do bà còn bị quản chế thêm ba năm nữa.

Bà nói: “Thực ra ở trong đó mấy hôm nay thì tôi cũng đã mất ngủ rồi bởi vì cảm giác rất là háo hức. Trước tiên là muốn về để được ở trong vòng tay mẹ tôi vì một năm nay tôi không được gặp mẹ tôi bởi vì mẹ tôi yếu không đi thăm được.”

Nói chuyện với BBC sau khi về

tới nhà khoảng năm tiếng bà nói bà bị say xe và còn rất mệt do không kịp ăn uống gì từ buổi sáng.

Bà nói bản án đối với bà là “bất công” và nói thêm:

“Tôi hoàn toàn vô tội. Những gì tôi nói hoàn toàn xuất phát từ sự thật và những gì tôi làm xuất phát từ lương tâm và trách nhiệm.”

Người bị tù đầy vì biểu tình với biểu ngữ Hoàng Sa và Trường Sa tại gia và vì các bài viết thể hiện quan điểm cá nhân cũng nói việc bị quản chế thêm ba năm là “vô cùng khó khăn” đối với những gì mà chị dự định làm cho tự do và dân chủ.

“Dù khó khăn đến mấy thì tôi cũng sẽ cố gắng để khắc phục và để đóng góp được trong khả năng

của tôi cho nền tự do, dân chủ cho Việt Nam như tôi đã làm,” bà Nghiên nói.

‘Điểm đến lý tưởng’

Khi được hỏi về tình hình sức khỏe, bà Nghiên nói bà bị sụt mất vài kg sau khi tuyệt thực hôm 12/9 để ủng hộ một nữ tù nhân, người cắt gân tay để tự tử vì không được chăm sóc sức khỏe lúc đau ốm trong tù.

Bà nói có lúc bà đã tăng được vài kg lên 42 kg nhưng hiện còn khoảng 39 kg.

Bà Phạm Thanh Nghiên vừa về nhà sau bản án bốn năm tù giam.

Sau vụ tuyệt thực, bà Nghiên nói phó giám thị trại giam số 5 ở Thanh Hóa đã có cuộc gặp với bà trong đó mà đưa ra một số đề nghị để cải thiện điều kiện sống và chăm sóc sức khỏe cho tù nhân.

Người từng được giải thưởng nhân quyền Hellman/Hammett của Human Rights Watch nói bà có rất nhiều điều bất bình về điều kiện giam giữ tù nhân ở Việt Nam qua trải nghiệm cá nhân:

“Nhà tù thực là điểm đến lý tưởng để cho tôi và những người tranh đấu khác để nhìn rõ hơn cái bộ mặt của chế độ cộng sản này.

“Trước tiên nói về nhân phẩm



Bà Phạm Thanh Nghiên vừa về nhà sau bản án bốn năm tù giam

của người tù, nhân phẩm của người tù không được tôn trọng đúng mực trong khi quy định của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam luôn luôn nói tù nhân chúng tôi được tôn trọng về nhân phẩm, được chăm sóc về sức khỏe.”

‘Tự hào về mẹ’

Bà Nghiên nói trong những ngày ở tù bà được sự hỗ trợ tinh thần rất lớn từ mẹ, bà Nguyễn Thị Lợi, năm nay 77 tuổi.

“Tôi phải nói thật là tôi rất tự hào về mẹ tôi.

“Vừa rồi hai mẹ con ngồi ôn lại chuyện cũ trong ngày tôi bị bắt, tôi có hỏi là ‘mẹ có nhớ là khi con bị bắt mẹ nói câu gì không’.

“Cho dù như thế nào đi chăng nữa thì tôi quan điểm rằng cứ giữ vững ý chí tranh đấu, quyết tâm và sẽ là thành công thôi vì mình là chính nghĩa mà, thì sẽ là thành công thôi.”

Phạm Thanh Nghiên

“Mẹ tôi không nhớ, tôi có nhắc lại rằng chính câu nói của mẹ đã là một cái nâng đỡ tinh thần cho con rất lớn mạnh trong bốn năm xa cách.

“Đó là khi mà tôi bị còng tay đó, mẹ tôi có nói với tôi là ‘con đã xác định rồi thì cứ đi đi, cố gắng giữ gìn sức khỏe, không phải lo gì cho mẹ.

“Mẹ tôi có quay ra nói với những nhân viên an ninh, những kẻ bắt tôi, rằng ‘như vậy các anh đã bắt con tôi vì tội yêu nước’.

“Quả thật tôi rất tự hào vì mẹ tôi đã nói câu đấy và khi về thì mẹ tôi đón tôi cũng rất bình thản, chỉ ôm tôi thôi.

“Nhưng chị gái tôi, tôi có một người chị gái ở xa mãi Sài Gòn, chị ấy khóc quá nên chắc tôi cũng không cảm được nước mắt.

“Chị em ôm nhau khóc vì chị tôi gần sáu năm rồi tôi mới được gặp.”

Bà Nghiên nói với BBC trong tù rất ít sách báo và những gì bà biết về cuộc sống bên ngoài “rất là hạn chế, thậm chí là lạc hậu”.

Bà cũng nói các nhân viên an ninh đã gặp bà vào tháng Bảy năm 2011 và tháng Hai năm 2012 và khuyên bà “mềm mỏng” và như vậy sẽ “có lợi” cho bà.

Tuy nhiên bà nói: “Cho dù như thế nào đi chăng nữa thì tôi quan điểm rằng cứ giữ vững ý chí tranh đấu, quyết tâm và sẽ là thành công thôi vì mình là chính nghĩa mà, thì sẽ là thành công thôi.” ●

Lệnh ‘Hỏa Tộc...’

(tiếp theo trang 64)

...ban hợp ca gồm những kẻ cơ hội chủ nghĩa, bợ đỡ cùng cao giọng ‘Chủ nghĩa cộng sản bách chiến bách thắng! Đảng Cộng Sản quang vinh!’ Những kẻ này **thu góp vinh quang và đặc quyền, vui sướng hưởng lợi cho đến đời con, đời cháu.**” (Sđd, trang 209). Giáo sư Tường quả quyết: “*Công chúng quá biết họ và không dành cho họ chút kính trọng nào.*” (Sđd, trang 209).

Rồi thân phận của những kẻ dám nói, dám vạch ra những sai trái của nhà cầm quyền sẽ như thế nào, Ls Nguyễn Mạnh Tường cho biết: “*Người biết suy nghĩ và có lòng yêu thương dân tộc, tổ quốc thì không thể kéo dài im lặng và thờ ơ với nỗi đắng cay vì niềm hy vọng đã mất và giấc mơ bị giễu cợt. Họ lớn tiếng tố cáo nguyên do của những sai lầm và đề nghị biện pháp sửa sai. Họ bị đánh gục, bỏ tù suốt đời với cái tội phản đảng [phản động], phản cách mạng, kẻ thù của dân tộc!*” (Sđd, trang 209).

Văn thư hỏa tốc ngày 12/9/2012 của Văn phòng Chính phủ nước CHXHCNVN và bài phụ họa ngày 14/12/2012 của báo Quân Đội Nhân Dân đang báo trước chiến dịch “đánh gục” bất nhân tàn bạo ấy! Một trận bão dữ đang đe dọa càn quét các chủ blogs lẫn các blogs của họ về tội không đi trên lễ đảng và tội dám nói lên sự thật xúc phạm các Ông Lớn đang tự cho mình là Đảng và là Nhà Nước, bất khả xâm phạm, không ai được phép đụng tới lông chân! ●

PHỞ 14

VIETNAMESE RESTAURANT

1436 Park Road NW, Washington, DC 20010

202-986-2326



CHÚC MỪNG

Chúc Mừng Nhà Hàng Phở 14
(Nhà Hàng VN Duy Nhất trong vùng)
Vừa được xếp Hạng Nhất trong số
các nhà hàng mới vùng Hoa Thịnh Đốn
qua cuộc bình bầu của Thực Khách do
báo EXPRESS vùng HTĐ tổ chức.

VÙNG THỦ ĐÔ
HOA THỊNH ĐỐN
WASHINGTON DC



Chủ nhân (H. 1974)

GIỜ MỞ CỬA:

SUN-WED: 11:00AM - 9:30PM
THUR-SAT: 11:00AM - 10:00PM



- PHỞ
- CƠM PHẤN
- ĐỒ XÀO
- BÚN, BÁNH MÌ
- GIẢI KHÁT
- SINH TỐ
- KHAI VỊ
- TRÁNG MIỆNG



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683

714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

CÁC THANH NIÊN CÔNG GIÁO



Ngày 24/5/2012, tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã xử phạt bốn thanh niên tại Vinh: Đậu Văn Dương 42 tháng tù, Trần Hữu Đức 39 tháng tù, Chu Mạnh Sơn 36 tháng tù và Hoàng Phong 24 tháng tù (cho hưởng án treo) về tội “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo điểm c, khoản 1, Điều 88, Bộ luật Hình sự hiện hành của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đây là một trong những vụ án đã gây nhiều bất bình và tranh cãi cho dư luận trong nước và quốc tế. Trước phiên tòa phúc thẩm sắp tới, Ban Công lý và Hòa bình Giáo phận Vinh nhận định:

(i) Lập luận của nhà lập pháp Việt Nam, nhất là của các cơ quan tư pháp Nghệ An tại điều 88 (và ngay cả điều 79) Bộ luật hình sự hiện hành về “Tội tuyên truyền chống phá nhà Nhà nước Cộng

hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (cũng như “Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”), đã đi ngược lại quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện hành về “quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật” (Điều 69). Những quyền này đã không được ghi nhận trong Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2005 !

Đặc biệt, cách lập luận đó đã đi ngược lại các quy định về quyền tự do ngôn luận, tự do lập hội của luật quốc tế tại Điều 19 Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1948 mà Việt Nam là quốc gia thành viên từ ngày 20/9/1977 và Điều 19, khoản 2 Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 mà Việt Nam đã gia nhập ngày 24/9/1982.

Theo đó, hành vi của những thanh niên nói trên thực sự chỉ là những tiếng nói lương tâm ôn hòa trong các quyền nhân thân căn bản

của con người, hướng đến một xã hội tiến bộ. Luật pháp cho họ quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến các loại tin tức và ý kiến căn bản, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình. Đây là nhận thức chung của nhân loại về quyền của con người và là mục đích, nguyện vọng chính đáng của tất cả các thành viên trong xã hội, không thể tùy tiện quy kết hành vi tội phạm được.

(ii) Tất cả các thanh niên bị bắt và xét xử đều là những sinh viên tốt đã hoặc đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng của Việt Nam. Họ xuất thân từ các gia đình nông dân chất phác và cần cù. Không những không hề có tiền án, tiền sự, mà họ vẫn hăng say tham gia các hoạt động tích cực vì lợi ích của cộng đồng và xã hội. Nếu họ có những hành vi như tòa án đã nêu thì cũng chỉ là những hành vi nhỏ nhặt, có động cơ mục đích nhắm đến là một xã hội tự do, tiến bộ và phát triển. Thử hỏi những bằng chứng mà tòa án Nghệ An đưa ra đã đủ để kết tội các em về loại tội phạm an ninh quốc gia hay không? Liệu có gây hoang mang và bất bình trong dư luận không?



Bốn thanh niên công giáo đã bị bắt bằng hình thức khủng bố và đưa ra diễn trò hề xét xử sơ thẩm tháng 4/2012

(iii) Qua việc bắt, điều tra, xét xử vụ án trong thời gian qua, công luận đã nhận thấy có nhiều sai

và cuối cùng là vi phạm do không trả hồ sơ điều tra bổ sung khi thiếu

phạm thủ tục tố tụng vốn đã được quy định chặt chẽ tại Bộ luật tố tụng hình sự hiện hành: Vi phạm việc bắt người (Điều 80), vi phạm do không tổ chức việc đối chất (Điều 138), vi phạm trong việc thu giữ tài sản, tang vật (Điều 145), vi phạm trong việc thu thập chứng cứ và chứng minh động cơ phạm tội (Điều 63-78)

những chứng cứ quan trọng và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng (Điều 168). Với những vi phạm nghiêm trọng như vậy, làm sao tránh được việc kết án oan sai và trái luật.

Vi những bất cập của việc áp dụng luật pháp Việt Nam và các vi phạm tố tụng đó, chúng tôi đề nghị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xem xét lại toàn diện vụ án và có những quyết định thật sự khách quan và công bằng, đảm bảo việc thi hành đúng pháp luật Việt Nam, phù hợp với luật pháp quốc tế, và tôn trọng quyền lợi của công dân, đáp ứng mong mỏi của dư luận. ●

Xã Đoàn, ngày 28 tháng 8 năm 2012

Ban Công lý Hòa bình Giáo phận Vinh -- Nguồn: GPVO

Tôi Đọc Tuyển Tập...

(tiếp theo trang 49)

...trữ nặng những suy tưởng, những chiêm nghiệm sâu sắc, tinh tế về niềm tin tôn giáo, về kiếp nhân sinh cùng lẽ sống chết ở đời. Khi đọc cần phải có một sự trầm lắng mới có thể cảm nhận được những tâm tình hàm ẩn trong đó qua chữ nghĩa, hình tượng, nhịp điệu đặc sắc, riêng biệt của tác giả.

Ngòi bút của Trần Phong Vũ rất đa dạng. Ngoài truyện ngắn, tâm bút và thi ca, ông còn là người

viết biên khảo, nhận định và bình luận thời sự, chính trị quen thuộc trong cộng đồng Việt Nam tị nạn. Ngoài hàng trăm bài viết được đăng tải trên mạng, trên các tạp chí, trong đó có nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân mà nhà văn họ Trần là chủ bút trong suốt 12 năm qua, tôi rất tâm đắc những tác phẩm anh viết về Linh mục Phan Văn Lợi và Giáo Hoàng Gioan Phaolô đệ nhị. Điều đáng nói là cả hai tác phẩm Phan Văn Lợi, Người Là Ai? và Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Vị Nhân Thời Đại của anh tôi đều là

người được hâm mộ giới thiệu trong những lần ra mắt độc giả ở nam và bắc California trong nhiều năm trước.

Được quen biết, sinh hoạt và trao đổi, tâm tình với anh trong nhiều năm lại được đọc văn, thơ và những bài viết của anh, tôi thấm thía nhận định của Gustave Flaubert: “Văn là người, là máu huyết của tư duy, tình cảm”.●

Nam California những ngày chớm thu 2012 - NCT

Thông Báo:

Buổi sinh hoạt Văn Học nhằm giới thiệu Tuyển tập Trần Phong Vũ với bà con đồng hương sẽ được tổ chức tại Trung Tâm Công Giáo Việt Nam Giáo Phận Orange, địa chỉ 1538 N. Century Blvd, Santa Ana, CA 92708 (góc đường Harbor và Westminster) lúc 1 giờ 30 chiều Chúa Nhật 11-11-2012.

Công An Và Bộ Đội Biên Phòng Nghệ An Thông Đồng Bán Phụ Nữ Sang Trung Quốc



Nạn buôn người ở Việt Nam đã xảy ra từ rất lâu và ngày càng trầm trọng. Từ mấy năm nay, những đường dây buôn bán phụ nữ, trẻ em đi làm nô lệ tình dục ở các nước đã lan truyền khắp hang cùng ngõ hẻm và ngày càng trắng trợn. Nhưng, từ trước đến nay, báo chí vẫn cho rằng đây là những cuộc buôn bán do các cá nhân tổ chức bất chấp luật pháp.

Mới đây, một đường dây mua bán phụ nữ tại Nghệ An được sự tiếp tay của công an và Bộ đội biên phòng đã lộ rõ. Việc mua bán có tổ chức và có sự tiếp tay của cơ quan chức năng nhà nước thể hiện nạn buôn người đã trở thành một vấn đề ngày càng đáng báo động.

Mấy tháng nay, người dân khu vực Quế Phong và Diễn Châu Nghệ An lan truyền tin đồn làm nhiều người nổi giận: Nhà cầm quyền Nghệ An mà trực tiếp là công an và Bộ đội Biên phòng đã thông đồng

trong việc buôn phụ nữ sang Trung Quốc.

Vụ việc bắt đầu từ tháng 5/2012, gia đình chị Trần Thị Lan, quê quán xã Diễn Kỳ, huyện Diễn

Châu làm ăn và hiện cư trú tại Tri Lễ, Quế Phong, Tỉnh Nghệ An có cô con gái bị một phụ nữ lừa bán sang Trung Quốc. Đó là Vi Thị Dung, một phụ nữ quê Quế Phong đã từng sang Trung Quốc và về địa phương lừa đảo đưa phụ nữ sang Trung Quốc bán vào các ổ mại dâm hoặc làm vợ ngoài ý muốn của họ.

Điều đáng nói là sau khi lừa bán cô gái này sang Trung Quốc, Vi Thị Dung đã ngang nhiên về Việt Nam, gia đình cô gái đã bắt được và giao cho công an xã. Nhưng chính quyền xã đã không giải quyết buộc gia đình phải giao Vi Thị Dung cho đồn Biên phòng 519 tại Huyện Quế Phong, Tỉnh Nghệ An. Những tưởng sự việc sẽ được giải quyết theo luật pháp quy định và các cơ quan chức năng sẽ làm hết khả năng của mình để cứu nạn nhân đã bị bán sang Trung Quốc.

Thế nhưng, ngày 29/7/2012, hồi 14h, một sĩ quan đồn Biên phòng 519 là Trần Văn Công đã nhận tiền của đối tượng buôn người và thả người phụ nữ buôn người đó ra.

Như vậy, có thể nói rằng những đường dây buôn người ra nước ngoài đã hình thành bằng sự cấu kết giữa những tổ chức bất hợp pháp và các cơ quan chức năng của nhà nước.

Vụ việc đã gây nên phần uất trong nhân dân Nghệ An, đòi hỏi nhà cầm quyền Nghệ An phải chấm dứt ngay lập tức hành động tiếp tay buôn bán phụ nữ và trẻ em ra nước ngoài bằng các đường dây tội phạm. (NVCL) ●



Nạn nhân Hoa đã bị mẹ mình thông đồng với công an, bộ đội biên phòng Nghệ An bán sang Trung Quốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỐ CÁO

(V/v thông đồng bán người sang Trung Quốc)

Kính gửi: Ông Trương Tấn Sang – Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa.

- Ông Nguyễn Tấn Dũng – Thủ Tướng Chính Phủ
- Ông Nguyễn Sinh Hùng – Chủ tịch Quốc Hội
- Ông Phùng Quang Thanh – Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng
- Ông Trần Đại Quang – Bộ Trưởng Bộ Công An
- Bộ Công An
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng
- Hội Phụ Nữ Việt Nam
- Công An Tỉnh Nghệ An
- Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An
- Các Tổ Chức Quốc Tế về Chống buôn người
- Các Cơ Quan Thông Tấn Báo Chí trong nước và quốc tế

Tôi là Trần Thị Lan, sinh năm 1962. Quê quán : Diễn Kỳ - Diễn Châu – Nghệ An.
Thường trú : Xóm Chợ - Trí Lễ - Quế Phong – Nghệ An.

Nay tôi làm đơn tường trình toàn bộ sự việc như sau :

Vào khoảng tháng 10 năm 2008, tôi có quen biết chị Vi Thị Dung, trú quán tại Bản Tạ - Xã Quang Phong – Quế Phong – Nghệ An. Thời gian ấy chị Dung có xin giúp việc cho tôi tại quán ăn. Làm được vài hôm thì chị Dung nói con chị bị ốm và chị có mượn tôi 200.000đ để mua thuốc cho con sau đó chị đi đâu tôi không biết.

Vào khoảng tháng 5 năm 2012, chị Dung có gặp lại tôi ở chợ Trí Lễ và chị Dung có nói với tôi : ' con bây giờ lấy chồng Trung Quốc, con khá lắm chứ không khổ như xưa nữa'. Chị Dung trả cho tôi 200.000 và cho tôi thêm 300.000đ. Chị Dung nói : ' Bên Trung Quốc nhiều việc lắm. Lương tháng cũng khoảng 5 đến 7 triệu đồng'. Sau đó chị Dung xin tôi số điện thoại của cháu Hoa và ra về.

Khoảng 10 ngày sau tôi nhận được một cuộc điện thoại của cháu từ Trung Quốc gọi về. Cháu Hoa nói "Mẹ ạ ! chị Dung đã đưa con sang Trung Quốc rồi, con đã có công việc làm đầy đủ, mẹ không phải lo cho con nữa."

Được vài ngày sau tôi lại nhận được một cuộc gọi về, cháu Hoa nói " Mẹ ạ khoảng hai ngày nữa chị Dung về đến Việt Nam. Con ứng lương gửi chị Dung về cho Mẹ 16 triệu đồng để Mẹ trả nợ."

Được một thời gian sau tôi nhận được tin nhắn là: "Mẹ ơi gọi lại cho con gấp". Sau đó tôi gọi lại thì cháu nói: "Mẹ ơi chị Dung bán con sang Trung Quốc rồi. Con nhờ chị Kim phiên dịch để hỏi tiền lương thì người ta bảo là nó bán mày cho tao làm vợ rồi. Mẹ phải điện ngay cho chị Dung đến đón con về. Con xin về thì người ta bảo phải mang đủ đủ 5 vạn 3 sang chuộc mới được về".

Tôi đã gọi điện cho Dung nhưng không được. Tôi xuống nhà Dung nhưng không gặp được Dung. Sau đó vào lúc 13h45 tôi có nhận được tin nhắn của cháu Hoa số điện thoại của chị Kim là bảo tôi gọi lại. Nội dung tin nhắn: "03931090701 chị kim nghe máy đó".

Tôi có có gọi cho chị Kim và chị Kim nói bây giờ chị Dung đã bán em Hoa cho người Trung Quốc rồi. Nếu gia đình muốn đưa em Hoa về thì phải nộp tiền chuộc. Tôi nhờ Kim sang nhà Hoa để cho gặp Hoa thì em Hoa và chị Kim bảo tôi phải đi tìm chị Dung và báo công an ngay.

Tôi đã đi báo ngay cho Công An xã Tri Lễ nhưng công an xã nói không giải quyết việc này. Sau tôi đã cùng với một số anh chị em trong gia đình đi tìm chị Dung và giao chị ấy cho Đồn biên phòng 519 Quế Phong - Nghệ An.

Vào 14h ngày 29 tháng 07 năm 2012, chú Trần Văn Công là Sỹ Quan Đồn biên phòng 519 Quế Phong - Nghệ An có đi cùng người nhà chị Dung vào nhà tôi và nói: "Hôm nay tôi làm biên bản thả chị Dung. Sau đó tôi thấy chị Dung đưa ra 1 cục tiền cho chú Công đếm. Tôi có hỏi chú Công rằng: Tiền gì mà chú đếm đây? Chú Công nói: "Đây là tiền chị Dung bán em Hoa. Tôi lập biên bản để làm bằng chứng giải quyết sự việc". Tôi bảo chú Công không được thả người. Nhưng chú Công nói rằng: "Tôi có quyền thả người, bà không có quyền gì hết".

Trong lúc sự việc trên xảy ra cô Liên và bà Thông là người chứng kiến. Vậy tôi làm đơn tố cáo đến các cơ quan chức năng để các cơ quan điều tra tiến trình làm việc của Đồn 519 và giải cứu cho con tôi được sớm trở về với gia đình./

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Ngày 20/08/2012

Người làm đơn



Trần Thị Lan

ĐIỀU RĂN THỨ HAI: KÍNH THÁNH DANH CHÚA

Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huân

Hỏi: Xin cha giải thích rõ tội phạm điều răn Thứ Hai của Chúa

Trả lời: Là người tín hữu Công giáo, ai cũng thuộc lòng điều răn thứ hai cấm kêu tên Chúa vô cớ. Tại sao như vậy ?

Câu trả lời là chính Thiên Chúa đã truyền cho dân Do Thái qua miệng ông Mô-sê mệnh lệnh sau đây:

“Người không được dùng danh Đức Chúa, Thiên Chúa của người một cách bất xứng, vì Thiên Chúa không dung tha kẻ dùng danh Người cách bất xứng.” (x Xh 20: 7 ; Đnl 5: 11)

Nhưng thế nào là dùng Danh Chúa cách bất xứng ?

Trước khi trả lời câu hỏi này, chúng ta cần nhớ lại sự kiện Thiên Chúa tỏ mình cho ông Mô-Sê từ bụi cây bốc cháy và truyền cho ông sứ mạng dẫn đưa dân Do Thái từ Ai Cập trở về quê hương sau bao năm sống nô lệ và thống khổ trên đất Ai Cập. Ông Mô Sê , trước hết, đã ngán ngại, không dám nhận làm việc đó, nên đã hỏi tên Chúa để có cơ nói với dân và Chúa đã trả lời ông như sau:

“Ta là Đấng Tự Hữu. Người hãy nói với con cái Israel thế này: “Đức Chúa, Thiên Chúa của cha ông anh em, Thiên Chúa của Áp-ra ham, Thiên Chúa của I xa-ac, Thiên Chúa của Gia-cóp sai tôi đến với anh em. Đó là Danh Ta cho đến muôn thuở. Đó là Danh hiệu các người sẽ dùng mà kêu cầu Ta từ đời này đến đời kia.” (x.Xh 3 : 14-15)

Như thế, Danh của Thiên Chúa là Đức Chúa, Đấng Tự hữu đã mặc khải cho ông Mô-Sê để nói lại cho dân Do Thái trước tiên và cho hết mọi người , mọi dân trên trần thế này được biết để tôn thờ, tôn kính đến muôn đời.

Tác giả Thánh Vinh 29 và 113 đã ca tụng Danh Thánh Chúa như sau:

**“Hãy dâng Chúa vinh quang xứng Danh Người
Và thờ lạy Chúa uy nghiêm thánh thiện.”** (Tv 29: 2)

Hoặc :

**“Ha-lê-luia !
Hỡi tôi tớ Chúa, hãy dâng lời ca ngợi’
Nào ca ngợi Danh thánh Chúa đi
Chúc tụng Danh thánh Chúa.**

Tự bây giờ cho đến mãi muôn đời.” (Tv 113: 1-2)

Do đó, tôn kính Thánh Danh Chúa cũng thuộc về nhân đức thờ phượng Chúa trên hết mọi sự như nội dung điều răn Thứ Nhất dạy ta.

Giáo lý của Giáo Hội dạy như sau về việc kính Thánh danh Chúa:

“Trong số các lời của Mặc Khải, có một lời rất đặc biệt : đó là lời Mặc khải Danh Thánh của Thiên Chúa qua đó Thiên Chúa cho con người biết Danh của Ngài.Nghĩa là Thiên Chúa tự mặc khải mình cho những ai tin Người trong mẫu nhiệm riêng tư về Người. Danh thánh của Thiên Chúa là một quà tặng tin cẩn và mật thiết. Danh của Người là thánh, vì thế con người không được lạm dụng Thánh Danh của Thiên Chúa, mà phải yêu mến tôn thờ trong tâm hồn, và chỉ nhắc đến Danh Thánh Chúa để cảm tạ, ngợi khen và tôn vinh Thánh danh đó mà thôi.” (x SGLGHCG số 2143)

Cũng cần nói thêm nữa là Thánh Danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần đều phải được tôn thờ tôn kính như nhau, vì cùng là Một Thiên Chúa duy nhất mặc dù với Ba Ngôi Vị. Thêm vào đó, cũng phải kính danh thánh của Đức Mẹ và các thánh Nam nữ , vì các ngài là vinh quang của Thiên Chúa, Đấng đã tạo dựng, thánh hóa

và nâng đỡ để các ngài được bước lên bậc hiên thánh trên Nước Trời để cùng với các đạo binh Thiên Quốc ngày đêm chúc tụng, ngợi khen Thiên Chúa đến muôn đời.

Do đó, những hành động hay việc làm sau đây được coi là xúc phạm đến Thánh Danh Chúa :

1- Trước hết là phải có can đảm xưng danh Chúa trước mặt người đời và nhất là trước những kẻ muốn bách hại đức tin của chúng ta vào Thiên Chúa, vào Chúa Kitô, Đấng đã đến trong trần gian làm Con Người để “cứu chuộc cho muôn người”. Nghĩa là nếu không dám xưng mình là người tin có Thiên Chúa thì cũng được coi là chối Chúa và xúc phạm đến Danh Thánh của Người trước mặt người khác. Khi được rửa tội, chúng ta được rửa “**nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần**” (Mt 28: 19) Do đó, Người tín hữu Chúa Kitô chân chính mang danh Chúa Ba Ngôi không thể nói ba phải là “**Lậy Chúa, lậy Phật, lậy Đấng Mohammed...**” để muốn làm vui lòng người khác tín ngưỡng với mình. Ta tôn trọng niềm tin của họ nhưng phải có can đảm và hãnh diện tuyên xưng Thiên Chúa là Cha duy nhất của mình trong mọi hoàn cảnh.

2- Nếu nhân danh Chúa để thề hứa với ai điều gì thì phải tôn trọng và thi hành lời hứa đó vì đã lấy Danh Chúa mà hứa với họ. Nếu không tôn trọng lời hứa vì Danh Chúa thì đã coi Chúa là Người nói dối như Thánh Gioan đã dạy như sau :

“Nếu chúng ta nói là chúng ta đã không phạm tội

Thì chúng ta coi Người (Thiên Chúa) là kẻ nói dối

Và lời của Người không ở trong chúng ta.” (1 Ga 1 :10)

3- Nói phạm thánh (blasphemy) là trực tiếp phạm điều răn thứ hai. Tội phạm thánh bao gồm những tư tưởng và lời nói xúc phạm đến Danh Thánh Chúa như những lời giận dữ , oán trách Chúa –hoặc ghê gớm hơn nữa- là nguyên rửa Thiên Chúa chỉ vì một bất mãn, hay tai họa chẳng may gặp phải , khiến mất niềm tin và kính trọng đối với Chúa, như Thánh Gia-cô-bê Tông Đồ đã nói như sau:

“Chẳng phải họ nói xúc phạm đến Danh Thánh cao đẹp mà anh em được mang đó sao?” (Gc 2: 7)

Đó là những kẻ mang danh Chúa, tự nhận mình là người có Đạo của Chúa Kitô nhưng lại làm hoặc tham gia vào những việc tối lỗi như ức hiếp, bóc lột tra tấn người khác, buôn bán dâm ô, cần sa ma túy, làm chứng gian cho người khác thay vợ đổi chồng, lường gạt trộm cướp... Người Kitô-hữu Công giáo mà làm những việc vô luân vô đạo này thì chắc chắn sẽ khiến cho người khác thù hận tôn giáo của mình và căm thù cả Đấng mà mình mang Danh Thánh là Chúa Kitô. Đây là tội phạm thánh rất nghiêm trọng phải tránh cho được xứng đáng là người tin yêu Chúa Kitô sống giữa những người không chia sẻ cùng niềm tin với mình, giữa những kẻ gian ác vì không có niềm tin vào Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, công bình và đầy yêu thương.

Cũng được kể là tội phạm thánh khi nói hay có hành động xúc phạm đến Đức Mẹ và các thánh như quăng ảnh tượng Đức Mẹ và thánh nam nữ nào vào

thùng rác hay lấy chân đạp lên các thánh tượng đó. Đặc biệt ai lấy Mình Thánh Chúa đem về nhà để làm chuyện mê tín nào đó thì cũng là hành động phạm thánh nghiêm trọng.

4- Tội bội thệ (perjury) là tội xúc phạm đến Thanh Danh Chúa vì cố ý tuyên thệ để làm chứng một việc gian dối hay phủ nhận một lỗi nặng của chính mình trước luật pháp xã hội. Bội thệ cũng cố ý hứa với ai điều gì nhưng cố ý không thi hành lời đã thề hứa nhân danh Chúa. Do đó, người “bội thệ” không những có lỗi nặng đối với luật pháp xã hội mà còn lỗi phạm đến Thiên Chúa là Đấng công bình và chân thật tuyệt đối nữa .

Chúa Giêsu đã ngăn cấm việc bội thệ như sau :

“Anh em còn nghe Luật dạy người xưa rằng: chớ bội thệ, nhưng hãy giữ trọn

Lời thề với Thiên Chúa. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: đừng thề chi cả.

... hễ có thì nói “có”, không thì phải nói “không”. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ.” (Mt 5: 33,37)

Như thế đủ cho thấy bội thệ là một tội trọng đối với người tín hữu Chúa Kitô vì đã lạm dụng Thánh danh Chúa để làm chứng cho việc gian dối, lỗi đức công bằng và bảo vệ chân lý .

mà mình phải tuân giữ để xứng đáng là người mang Thánh Danh Chúa như Thánh Chúa Kitô đã dạy

5- Thề gian (false oaths) cũng là một hình thức bội thệ vì đã cố ý che dấu sự thật về việc mình hay

kẻ khác đã làm để mong tránh hình phạt của xã hội . Người tín hữu Chúa Kitô ,khi giờ tay thề gian với ai, đã mang Thánh Danh Chúa ra làm chứng cho sự gian dối, hay tội đã phạm, cho nên đã xúc phạm đến Thánh Danh Chúa cách nghiêm trọng. Nhưng ngược lại, nếu lấy Danh Chúa mà thề để bênh vực cho sự thật , sự ngay chính của mình trước kẻ tố cáo gian vì tư lợi, tư thù thì đã nhân danh Chúa để bênh vực cho sự thật và lẽ phải , nên không

có lỗi gì liên quan đến Điều răn thứ hai, cấm kêu tên Chúa vô cớ.

Nói khác đi, lời thề chính đáng là sự kêu cầu danh Chúa để làm chứng cho sự thật. Nghĩa là chỉ được thề khi phải bênh vực cho lẽ phải và sự công chính mà mình muốn nhằm tới qua lời thề mà thôi.

Tóm lại, Danh Chúa là thánh. Danh Đức Mẹ và các Thánh cũng là thánh. Danh xưng là tín hữu Chúa Kitô, kể cả tên Thánh bổn mạng lãnh

nhận khi được rửa tội cũng là thánh.

Do đó, khi sử dụng Danh Thánh của Chúa hay của Đức Mẹ và các Thánh kể cả danh xưng mình là tín hữu Chúa Kitô vào những mục đích bất xứng như đã kể trên đây thì đều lỗi phạm điều răn thứ hai cấm dùng Danh Thánh cách bất xứng.

Ước mong giải đáp này thỏa mãn câu hỏi được đặt ra. ●

CHÚC MỪNG

Được biết lúc 9 giờ sáng hôm Chúa Nhật 23 tháng 9 năm 2012, với sự phối hợp tổ chức của gia tộc họ Trần và nhà Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam ở Long Beach, một Thánh Lễ Tạ Ơn đã được cử hành trọng thể tại nhà thờ Dòng nhân dịp kỷ niệm

NGỌC KHÁNH, 60 NĂM LINH MỤC & 90 tuổi đời

CHA CỔ GIOAN TRẦN NGỌC BÍCH

(thuộc DÒNG CHÚA CỨU THẾ VIỆT NAM)

Trong dịp vui mừng này, nguyệt san DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN và các thành viên trong nhóm Gioan Tiền Hồ xin kính chúc Cha Cổ Gioan luôn được hồn an xác mạnh.

Nguyện xin Chúa Giêsu, -qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và Thánh Alphôngsô-, luôn quan phòng, gìn giữ và nâng đỡ Cha trong những năm tháng cuối đời

Chúng tôi cũng xin được chia vui cùng anh Trần Công Huân và chị Trần Thanh Hiền

KÍNH CHÚC

N/S DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN - NHÓM GIOAN TIỀN HỒ

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)



SỐNG ĐẠO GIỮA ĐỜI:



Giám Mục Đốt Nguyễn Đường: Một Thông Điệp Độc Đáo

H vọng mục Gương Sống Đạo này sẽ có cơ hội giới thiệu tóm lược tâm tình, đường hướng và di sản mục vụ của Đ. Cha Hoàng Đức Oanh, Gm Kontum.

Vừa rồi đọc báo thấy nhan đề bản tin **“Châm lửa ‘toàn thiêu’ ngôi nhà nguyện”** trên bản tin ngày 29/8/2012 của VRNs (trang web Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam), chúng tôi bị kích thích mạnh vì chúng tò mò của mình. Nhìn thấy tấm ảnh vị Giám mục mặc phẩm phục (áo chùng thâm, mang đai vải tím, đầu đội mũ sọ tím), tay

cầm cây đuốc với ngọn lửa bùng phục châm lửa đốt mái tranh của ngôi nguyện đường thô sơ, chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng và rồi tự dung nước mắt tuôn chảy... không phải do tiếc rẻ cái mái tranh cũ, hay hoảng hốt vì ngọn lửa đang phùng phụt mà vì cảm xúc và hưng phấn!

Thông thường, người giáo dân chỉ thấy các Đức Giám mục cử hành lễ “đặt viên đá đầu tiên” cho một ngôi thánh đường sắp xây dựng hoặc chủ sự lễ khánh thành và cung hiến (làm phép) một nhà thờ mới hoàn thành. Chúng tôi chưa hề có cơ hội nghe hay thấy vị giám

mục nào châm lửa đốt một nguyện đường hay một giáo đường! Vậy mà Đức Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh lại thân hành làm việc ấy – đốt nguyện đường sau khi đã hoàn thành và dâng thánh lễ cung hiến nhà thờ mới mà thời gian trước đây chính ngài đã chủ sự lễ “đặt viên đá đầu tiên”!

Theo lời tường thuật của bản tin, thì ngày 28.08.2012, sau khi khoảng 5.000 giáo dân hai miền Kontum và Pleiku dự Thánh lễ tạ ơn tại nhà thờ Chánh tòa Kontum kỷ niệm 9 năm ngày tấn phong giám mục của Đức cha Micae Hoàng Đức Oanh (28/8/2003-28/8/2012), Đức Cha kêu gọi giáo dân hãy dành sự chúc mừng cho ngài bằng cách đến chia vui với anh chị em dân tộc Sê Đăng vừa có ngôi thánh đường mới tại giáo xứ Tea Long, giáo hạt Đak Mót, thuộc tỉnh Kontum.

Giáo xứ này cách nhà thờ Chánh tòa tới 50 km. Nhưng tất cả mọi người có mặt đã hăm hở ra đi cùng với vị Chủ Chăn của mình để dự lễ và chứng kiến điều bất thường.

Trong Thánh lễ khánh thành nhà thờ mới của giáo xứ Tea Long, Mục tử đáng kính Micae đã không ngần ngại lên tiếng công khai xác quyết giáo dân ở đây đã từng bị





bách hại đến nỗi phải dâng thánh lễ “chui” rồi cất nhà nguyện cũng “chui”.

Ngài nói: “Chúng ta đang hiện diện tại ngôi giáo đường này thì phải nhớ bao gian nan thử thách, **bách hại** mà anh chị em chịu đựng bao năm tháng qua, từ việc dâng thánh lễ chui ở nhà yáo phu cho đến cất căn nhà nguyện chui chỉ trong 3 ngày”. Điều đáng ghi nhận là giáo xứ Tea Long có 1700 giáo dân đều thuộc sắc tộc Sê-đăng.

Một lòng đạo như vậy, một đức tin như vậy của người Công giáo sắc dân Sê-đăng chẳng phải là một mẫu gương sống đạo kiên trung, khiến chẳng những người giáo dân mà cả nhiều đảng bậc trong Hội Thánh Chúa ở Việt Nam phải nể phục, phải tự thẩm định lại mình và phải lấy làm xấu hổ vì thái độ thỏa hiệp nhượng bộ của mình, một thái độ mà Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI vừa cực lực lên án khi ngài ca ngợi sự tử đạo của Thánh Gioan Baotixita (Gioan Tẩy Giả): “Việc tưởng nhớ đến cuộc tử đạo của Thánh Gioan Baotixita nhắc các ‘kitô hữu thời nay’ rằng ‘chúng ta không thể nào hạ mình xuống để chấp nhận một sự nhượng bộ đối với tình yêu Chúa Kitô, với Lời Người, và với sự thật.’” (VietCatholicNews, 30/8/2012).

ĐTC còn nhấn mạnh: *“Sự thật là sự thật, không thể nào có sự nhượng bộ”*. Ngài nói: *“Chính vì thế đời sống Kitô đòi hỏi phải ‘tử đạo’ vì trung thành hàng ngày với Phúc Âm, nghĩa là can đảm để cho Chúa Kitô lớn lên trong chúng ta khiến cho Người có thể hướng dẫn các tư tưởng và hành động của chúng ta.”* (VietCatholicNews, 30/8/2012).

Lòng trung tín và Đức Tin kiên vững của người CG Sê-đăng giáo xứ Tea Long thể hiện tinh thần can đảm ấy, một tinh thần có sức đánh ngã lòng kiêu căng tự phụ của biết bao nhiêu kẻ tự xem mình là bậc thánh cao cả mà hàng hàng lớp lớp người phải cúi rạp tôn vinh, nhưng lòng đạo của họ (và của cả chúng ta) thực sự chỉ ở mức khiêm nhường, thậm chí ở dưới cái mức ấy!

Câu chuyện về ngôi nguyện đường của giáo xứ Tea Long không dừng lại ở cái mái tranh chui được dựng lên trong vòng ba ngày như nêu trên.

Theo lời thuật của bài báo, *“khi ngôi nhà nguyện rùng và mái bằng tre dựng lên, chính quyền đã nhiều lần buộc tháo dỡ. Sự giằng co kéo dài trên hai năm cho đến khi giáo phận tìm được đất xin phép xây dựng thì chính quyền buộc tháo nhà nguyện cũ mới cấp phép*

xây dựng.”
 Bài báo kể tiếp: *“Cha sở và giáo dân dứt khoát không chịu!”* Bởi vì *“cái lễ đời sao ngang ngược, nhà mới chưa làm nhà cũ buộc phải phá?”* Cho nên, *“sau không làm được gì nữa chính quyền bắt cam kết khi hoàn thành nhà thờ mới, phải tháo dỡ nhà nguyện cũ.”*

Cái tâm và cái đạo trong huyết quản người CG Sê-đăng giáo xứ Tea Long càng sôi sục lên niềm tin bốc cháy nồng nàn. *“Anh chị em Sê Đăng nói nhà nguyện đã Thánh Hiến cho Thiên Chúa thì không được đập phá, nên họ xin Đức giám mục dùng ngọn lửa ‘toàn thiêu’ (đốt), để ngôi nhà nguyện lên trời với Thiên Chúa.”*

Thế là *“sau thánh lễ làm phép thánh đường mới, Đức cha Micae cầu nguyện, rồi cầm bó đuốc châm ngọn lửa vào nhà nguyện cũ, giữa tiếng reo hò và tiếng cồng chiêng vang dậy của anh chị em Sê Đăng cũng như mọi người đến tham dự.”*

Châm lửa đốt nhà nguyện cũ để làm lễ “toàn thiêu” biểu hiện ý chí sắt đá kiên trung của đức tin vững vàng sẵn sàng chấp nhận thương đau, chấp nhận bị bách hại thì làm sao không vang lên *“tiếng*



reo hò” và “tiếng công chiêng” vang dây”?

Chúng tôi suy tư nhiều về ý nghĩa thâm sâu từ bức ảnh Đức Cha Micae cầm đuốc dương lên, châm ngọn lửa vào mái tranh mà chúng tôi mạo muội gọi đó là **“bức thông điệp từ ngọn đuốc đốt nhà nguyện”**.

Sẽ là một lỗi lầm lớn nếu chúng tôi cao ngạo phân tích bức thông điệp này. Hành vi *đương cao ngọn đuốc châm lửa* của vị Giám mục giá trị bằng hàng ngàn, hàng vạn lời nói!

Ai đã từng đọc những bức thư mục vụ của vị Giám mục can trường, ai đã từng nghe ngài đối đáp (chứ không đối thoại) với cán bộ Cộng sản, ai đã từng nhìn thấy bước chân của ngài trên khắp nẻo đường “thương khó” miền Cao nguyên Kontum, ai đã từng chứng kiến vị Chủ Chăn lẫn lộn với những kẻ khôn cùng thay vì sánh bước hay khép nép bên cạnh những kẻ có chức có quyền, đều hiểu ngay hành động **“cầm bó đuốc châm ngọn lửa”** của Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh chính là một **thông điệp** mạnh mẽ gửi đến nhiều

thành phần, nhất là đến nhà cầm quyền CSVN hiện nay.

Hầu như mọi lời nói cũng như việc làm của Đức Cha đều sâu sắc và thâm thúy, mà nếu chột nghe, chột thấy, chúng ta không hiểu thấu. Phải nghiền ngẫm!

Và phải chăng thông điệp của Đức Cha Micae cũng có ý gửi đến cả các đảng bậc cai quản và điều hành Giáo Hội Công giáo Việt Nam hôm nay cũng như cho hết thầy chúng ta? ●

Ngày 05/9/2012



Viết Tứ Úc Châu

(tiê theo trang 66)

...Không nhà. thờ, không linh mục, không phụng tự hay sinh hoạt tôn giáo! Có xin phép cũng không cho. Tại những vùng này vẫn có đông đảo anh chị em giáo dân cũng như có rất nhiều người muốn được nghe Tin Mừng, muốn được bước vào ngôi nhà Hội Thánh công giáo”. Kèm theo là lời tự kiểm, tự phê của giám-mục giáo-phận...”*Nhưng tôi vẫn tự hỏi: tôi và anh em linh mục, tu sĩ chúng tôi vẫn sống tốt và có làm gì sai trái*

đâu mà bị “thiên hạ” xua đuổi hay chặn cản như hôm 07.11 vậy? Phải chăng tại tôi cũng như anh chị em tôi đã không hăng say thi hành lệnh Chúa truyền “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin mừng cho mọi loài thụ tạo” (Mc 16,15)? ...Rốt cùng chúng ta, đặc biệt là tôi, giám mục của anh chị em, phải khiêm tốn nhận lỗi chưa triệt để thi hành lệnh Chúa truyền và xin Chúa ban cho khả năng biết cảm nhận sâu sắc cái khôn nạn của người Kitô hữu nếu không loan báo Tin Mừng! (x.1Cr 9,16).

Tuy chỉ là một kẻ trong đám “lục lục thường nhân”, song nhân sự vừa nghĩ về ý nghĩa và giá-trị của những chữ “anh hùng”, người viết muốn nghĩ thêm đến một đề-nghị của tác-giả Nguyễn Hưng Quốc trong một bài viết của ông là *“đã đến lúc nên có chính sách giáo dục người Việt Nam về lòng xấu hổ”*. ●

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ Trần Việt Cường

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiê Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo DDGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

CHÚA ĐI TRÊN MẶT BIỂN

Gioan 6: 14-21.

Thấy phép lạ Chúa Giêsu đã làm, người ta đều nói rằng: “Thật ông này là Đấng tiên tri phải đến trong thế gian”. Vì Chúa Giêsu biết rằng người ta sẽ đến bắt Người để tôn làm vua, nên Người lại trốn lên núi một mình.

Chiều đến, các môn đệ Chúa Giêsu xuống bờ biển. Rồi lên thuyền, sang bên kia, trở về hướng Capharnaum. Trời đã tối, mà Chúa Giêsu vẫn chưa đến với các ông. Bỗng cuồng phong thổi lên, biển động mạnh. Khi chèo đi được chừng hai mươi lăm, hay ba mươi dặm, thì các ông thấy Chúa Giêsu đi trên mặt biển, tiến lại gần thuyền, các ông hoảng sợ. Nhưng Người nói với các ông: “Chính Thầy đây, đừng sợ”. Các ông định rước Người lên thuyền, nhưng ngay lúc ấy, thuyền đã đến nơi các ông định tới.

Tin Mừng hôm nay thuật lại một biến cố trong cuộc hành trình theo Chúa của các môn đệ: các ông một mình trong đêm tối trên con thuyền nhỏ đang chới với giữa cuồng phong trên mặt biển và lúc đó Chúa lại không có mặt trên thuyền.

Biến cố này xảy ra ngay sau khi Chúa làm phép lạ vĩ đại nuôi khoảng mười ngàn người chỉ với năm chiếc bánh và hai con cá do một cậu bé dâng tặng. Thánh Gioan không nói rõ tại sao Chúa không có mặt trên thuyền. Có lẽ lúc đó Chúa còn ở trên núi một

minh để lắng đọng, cầu nguyện và tâm sự với Chúa Cha. Chúa bỏ đi một mình, xa rời đám đông dân chúng vì họ muốn tôn Ngài làm vua, làm lãnh tụ cho một thế lực trần gian. Dân chúng nhìn thấy nơi Ngài một quyền năng và sức mạnh siêu phàm: Những lời giảng thuyết và nhân cách tuyệt vời thu hút đám đông, những phép lạ và quyền năng chữa mọi bệnh tật, xua trừ ma quỷ và nhất là phép lạ nhân thừa bánh mà họ vừa chứng kiến.

Dân chúng muốn tôn Ngài làm vua vì họ chưa hiểu được bài giảng trên núi về tầm mỗi phúc thật.

Phúc thật thuộc về những ai muốn được khó nghèo, những ai hiền lành nhân từ, những ai thương xót tha nhân, xây dựng hòa bình. Phúc thật cho những ai chịu thua thiệt, bị bách hại chứ không dành cho những ai mang mộng ước thống trị tha nhân. Dân chúng ngày xưa đã vậy thì cũng đành vì họ chưa nhận được rõ ràng sứ điệp Tin Mừng. Nhưng còn chúng ta hôm nay, với chiều dài lịch sử hơn hai ngàn năm cứu độ có còn mang tâm trạng như dân chúng ngày xưa? Chúng ta muốn dùng quyền năng, vị trí và lợi thế của mình để phục vụ hay để

thống trị tha nhân? Tâm tình của ta có phần nào giống như tâm tình của Chúa Giêsu chưa? Chúa chưa một lần dùng quyền năng của Ngài để phục vụ chính mình, ngay cả những khi cần thiết như khi Ngài bị đói, khát vì cũng mang thân phận con người như ta. Và vì yêu thương ta, Ngài đành để những đinh nhọn bạo tàn treo thân trên thập giá chứ không cứu mình. Những người biệt phái đã chế nhạo Ngài: nó cứu được người khác mà không cứu được chính mình! Họ đâu hiểu được là họ đã nói lên lời tuyên dương tuyệt vời về tình yêu: tình yêu lo cứu người chứ không tự cứu mình.

Chúa Giêsu còn ở trên núi, đắm chìm trong tâm tình cầu nguyện với Chúa Cha, các môn đệ vì một lý do nào đó đã không chờ đợi Ngài, xuống thuyền đi về Capharnaum. Hình ảnh các môn đệ Chúa trên con thuyền trong đêm tối, mong đi tới một bến bờ nào đó mà họ đã hoạch định, một phần nào phản chiếu cuộc hành trình trong cuộc đời của mỗi người trong chúng ta. Chúng ta có lẽ cũng đã từng hoạch định cho đời mình một hướng đi nào đó. Khi còn trẻ, tâm hồn còn đầy lý tưởng và cao vọng, đi vào đời đầy hứng khởi như con thuyền vun vút ra khơi trong một sớm mai hồng với cánh buồm căng gió. Nhưng rồi sẽ có lúc cuồng phong ập tới, con thuyền đời ta cũng giống như con thuyền của các môn đệ trong tường thuật của Tin Mừng, chơi vơi trong giông bão. Có lúc thuyền hồn ta lạc hướng, cô đơn trong đêm tối; hay có lúc bao hiểm nguy trong ngoài vây bọc tứ bề như muốn nhận chìm ta dưới bao làn sóng dữ. Những lúc đó, ta cũng giống như các môn đệ ngày xưa

bị ngập tràn vì bao nổi xao xuyên, sợ hãi, âu lo. Giữa lúc sóng gió như vậy, thánh Gioan nói rõ Chúa Giêsu không có mặt trên thuyền.

Sự vắng mặt hay dường như vắng mặt của Thiên Chúa giữa những nguy nan, sóng gió của con thuyền đời ta vẫn là một vấn nạn, một câu hỏi đầy khó khăn, nhức nhối trong cuộc hành trình của niềm tin. Câu hỏi đó là Thiên Chúa ở đâu mà cuộc đời sao quá nhiều nỗi đau thương. Chúa ở đâu mà qua bao nhiêu năm tháng nài xin, những nguyện cầu dường như rất chính đáng của ta vẫn không được nhận lời. Đây là câu hỏi thật khó có câu trả lời, một câu hỏi đầy bí nhiệm về sự can thiệp của Thiên Chúa trong cuộc sống của ta, về sự quan phòng của Ngài trong trần thế. Mẫu nhiệm về Chúa quan phòng là một đòi hỏi cam go của niềm tin và đã làm cho nhiều người mất đức tin vì thấy Thiên Chúa dường như chẳng lưu tâm tới những thống khổ của đời người. Như một triết gia đã than phiền: có ích gì khi ngược mắt nhìn trời, nơi Thiên Chúa vẫn ngàn đời im lặng! Nhiều người đã bỏ Chúa không tin nữa vì Chúa đã vắng mặt trên con thuyền của cuộc đời họ. Cũng như ngày xưa, nhiều môn đệ đã bỏ đi khi Chúa nói về mẫu nhiệm Thánh Thể. Khi đó Chúa đã hỏi nhóm mười hai tông đồ còn lại là họ có muốn bỏ đi không. Chúa Giêsu hôm nay cũng đặt chúng ta đối diện với với niềm tin của mỗi người. Ta đã thật sự tin vào Ngài đến mức độ nào. Ta có tin nơi Ngài

cả trong những lúc Ngài như vắng mặt, ta có tiếp tục tin nơi Ngài bằng một niềm tin trong đêm tối, giữa những khó khăn và sóng gió của cuộc đời? Niềm tin không đời đời trong đêm tối của giác quan và của linh hồn chính là một tác động tình yêu tuyệt vời dâng lên Thiên Chúa. Tin tưởng và cậy trông ngay khi không thấy lý do để tin cậy. Lúc đó ba nhân đức đối thần Tin, Cậy và Mến đã trở nên một. Cha Carlo Carretto, Dòng Tiểu Đệ miền sa mạc Sahara viết trong cuốn sách “The God Who Comes”



là: Thiên Chúa đã đến với con người bằng sự điên dại của thập giá, con người phải đến với Thiên Chúa qua sự điên dại của lòng tin.

Chúa Giêsu không có mặt trên thuyền giữa lúc phong ba nhưng đã không vắng mặt trong cuộc đời các môn đệ. Chúa đã đến với các ông giữa lúc các ông không ngờ và bằng cách thức mà các ông không thể tưởng tượng. Đường lối của Thiên Chúa cho tới ngày hôm nay vẫn kỳ diệu và huyền nhiệm như vậy. Con người không thể hiểu được nhưng Thiên Chúa vẫn là Chúa của lịch sử và Ngài hằng

luôn gìn giữ vận mạng con người. Vì không có Thiên Chúa nâng đỡ cũng chẳng có gì hiện hữu được. Chúa đi trên mặt biển giữa con giông tố để đến với các môn đệ nhưng các ông hoảng sợ không nhận ra Ngài. Thánh Mát-thêu còn nói rõ hơn là các ông tưởng Ngài là ma. Chúa đi trên biển vì Ngài là chủ của biển khơi và của mọi phong ba, dù là phong ba trên biển sóng hay phong ba trong cuộc đời. Chúa đến với các môn đệ giữa lúc các ông đang gặp nguy nan vì Ngài là thầy và là bạn của các ông và Ngài luôn thương yêu các ông. Mặc dầu lúc đó các ông không hề hay biết về tình thương yêu sẵn sóc đó và cũng chẳng nhận ra sự hiện diện của Ngài. Thậm chí các ông còn tưởng Ngài là ma và sợ hãi kêu la. Tình trạng đó vẫn còn xảy ra giống như vậy trong cuộc đời ta hôm nay. Chúa đang đồng hành yêu thương gìn giữ ta trong cuộc đời mà ta đâu có hay. Vì ta còn đang quá lo lắng đối phó với những vấn đề ta cho là tai họa; mà thường thì với sự lắng đọng của

thời gian, ta mới thấy những vấn đề làm ta lo lắng kia thật sự tầm thường và nhỏ bé. Có khi ta còn sợ hãi tưởng Chúa là ma như các môn đệ ngày xưa khi Chúa đến để thanh tẩy, thánh hóa hay làm tâm hồn ta thêm phong phú qua những thử thách, nghịch cảnh hay qua những người ta gặp trên đường đời. Những kinh nghiệm này không nhiều thì ít, có lẽ ai trong chúng ta cũng đã từng trải qua.

Cần phải lắng đọng tâm hồn và chú tâm đến Chúa, đặt Ngài là trung tâm điểm của cuộc đời, của nỗi vui mừng và niềm hy vọng của ta. Tìm đến với Chúa qua suy niệm, nguyện cầu để có thể nhận ra bước chân đầy tình yêu thương của Ngài. Không những trên bình diện cá nhân mà thôi mà còn qua những dấu chỉ thời đại trên những bình diện xã hội, luân lý, quê hương... Có những biến cố làm ta sợ hãi, thất vọng hay lo âu, buồn bực vì hình như sự ác đang hoành hành, thắng thế. Ta thấy những quyền lực ma mị như đang vây phủ địa cầu. Nhưng Chúa vẫn đi trên mặt biển, thẳng vượt mọi phong ba. Ngài vẫn định hướng cho lịch sử và là Chúa của lịch sử. Và những ai thành tâm tin tưởng, yêu mến và tôn thờ Thiên Chúa cũng có thể đứng vững giữa phong ba và tìm được bình an và hy vọng ngay giữa bao thử thách của cuộc đời.

Ngay cả trong lúc con người càng xa lìa Thiên Chúa, ta vẫn có thể nhìn thấy những dấu chỉ của vui mừng và hy vọng. Như tình trạng Giáo Hội đang bị sa sút tại Âu Châu, số người bỏ lễ gia tăng, nhà thờ vắng vẻ. Nhưng vẫn có những

tâm hồn mang niềm tin sâu xa trường thành. Họ tin yêu Chúa thật sự vì Chúa chứ không phải vì phong trào của xã hội như có lẽ của nhiều trường hợp khi Giáo Hội phồn thịnh bên ngoài của thời Trung Cổ. Chúa luôn hiện diện bên ta bằng một tình yêu không đời chuyển mà chỉ vì xao lãng mà ta không nhận ra Ngài đó thôi.

Những sóng gió và thử thách của cuộc sống cá nhân hay trong xã hội, Giáo Hội hay trên thế giới có thể làm ta sợ hãi lo âu, tưởng là ma quỷ lộng hành như các môn đệ trên thuyền ngày xưa. Nhưng Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Chính Thầy đây, đừng sợ”. Chúa vẫn ở bên ta từ lâu rồi mà ta không hay biết. Lời nói và thanh âm của Chúa đã đem lại tràn trong đầy tâm hồn các môn đệ, lúc đó đang lo sợ cuống cuống, một nỗi bình an và vui mừng vô biên. Các môn đệ reo vui và định đón Chúa lên thuyền nhưng ngay lúc đó thuyền đã đến nơi các ông mong đợi.

Không có Chúa trên thuyền, những cố gắng của các môn đệ để chèo chống cũng vô hiệu quả. Đối với cuộc đời ta cũng vậy, không có Chúa tất cả chỉ là cuồng phong; cuồng phong trên đường đời và cuồng phong trong lòng người. Có Chúa hiện diện các môn đệ mới tìm được bình an và đến nơi mà các ông mong đợi. Khi có Chúa và tình yêu của Ngài hiện diện trong cuộc đời ta thì mọi sự trở nên dịu dàng, an lạc. Vắng Chúa Giêsu, chỉ còn lại phong ba trong cuộc sống. Chính sự hiện diện hay vắng mặt của Chúa Giêsu trong tâm hồn mới là yếu tố quan trọng nhất quyết định hạnh phúc hay khổ sầu, an bình hay giông bão trong cuộc đời ta. ●



PHÂN ƯU

Được tin

Bà Quả Phụ MARIA PHẠM VĂN ĐÃI

Khuê danh **PHẠM THỊ TÁNG**

(Thân Mẫu nhà báo **Phạm Trần**)

vừa mãn phần tại Virginia, Hoa Kỳ,
sau khi đã chịu đầy đủ các phép Bí Tích

Ở cương vị con người, chúng tôi xin được chia sẻ sự mất mát lớn lao này với anh bạn đồng nghiệp Phạm Trần và toàn thể tang quyến

Trong niềm tin nơi ơn Phục Sinh của Đấng Cứu Thế, chúng tôi thành khẩn cầu xin Thiên Chúa –qua lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria và các Thánh Tử Đạo Việt Nam sớm đưa Linh Mồn Cụ Bà Maria về hưởng phúc Thiên Đàng

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Trần Văn Cảo - Mặc Giao - Trần Nguyễn Thao – Trần Phong Vũ

Nguyệt san **DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN** xin chân thành phân ưu cùng tang quyến và cầu nguyện cho hương hồn Người Qúa Vãng sớm được về nơi vĩnh phúc

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Gia Chánh

Bà Hương Bình

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

Mắm Tôm Chua

Cách làm

Tôm xả nước lạnh, cắt chân và đuôi tôm bỏ đi, cho 2 tbsp muối vào trộn đều, xả lại nước lạnh cho thật sạch. Cho 2 muỗng dấm trắng vào đảo đều, bỏ tủ lạnh 1 giờ.

Lấy đường, nước mắm nấu cho sôi, để nguội.

Lấy tôm ra đổ vào rổ cho chảy hết dấm đi. Lấy keo bằng thủy tinh cho tôm vào. Cho bia vào nước mắm đã nguội, quậy đều đổ vào keo tôm, cho riềng, tỏi vào, lấy đũa đảo tôm cho đều.

Để keo tôm ở chỗ có ánh nắng ấm để tôm có màu đỏ đẹp.

Sau 10 ngày, gọt vỏ đu đủ xanh và cà rốt, thái chỉ, phơi hơi khô. Rửa lại cho thật sạch, lau khô rồi cho vào keo tôm, thêm ớt đỏ, thính. Để thêm 5 ngày nữa là ăn được. Khi đã nguội, cho vào tủ lạnh



Nguyên liệu

3 pounds tôm bạc không đầu cỡ 41/50.

2 tbsp muối.

2 muỗng dấm trắng.

1 2/3 muỗng nước mắm ngon.

1 2/3 muỗng đường.

1 lon bia.

1 củ riềng tươi gọt vỏ bào mỏng.

1 củ tỏi lột vỏ, cắt hơi mỏng

Nửa trái đu đủ xanh

2 củ cà rốt

10 trái ớt đỏ.

2 tbsp thính (gạo rang vàng, xay nhỏ, mịn)

ăn dần.

Món này ăn kèm với thịt heo luộc, gừng bào mỏng, hành tây thái mỏng và nhiều loại rau thơm.

Có sẵn keo mắm tôm chua ở trong nhà cũng rất tiện cho các bà nội trợ khi có khách đến bất chợt hay ông xã muốn đổi món mâm nhi một chút với ly rượu, chai bia.

Cuốn với bánh tráng hoặc dùng với cơm trắng cũng ngon nữa.

**Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà
Diễn Đàn Giáo Dân:**

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.org>

Mấy hôm nay trên các đài truyền hình và báo chí thường nói đến sự nguy hiểm của bệnh do vi khuẩn West Nile gây ra. Dưới đây là những điều cần biết về bệnh do vi khuẩn này.

Vi khuẩn West Nile được khám phá ra lần đầu tiên tại New York vào năm 1999 và sau đó đã lan tràn ra toàn nước Mỹ. Mùa hè năm nay, vi khuẩn West Nile đang phát triển mạnh và có thể sẽ trở nên nguy hiểm nhất từ trước đến nay. Đã có 1118 trường hợp bệnh này được ghi nhận tại 38 tiểu bang bao gồm cả 41 trường hợp gây tử vong. Tất cả các tiểu bang Hoa kỳ đều có người, chim chóc hay muỗi mang vi khuẩn West Nile, chỉ trừ ba tiểu bang Alaska, Hawaii và Vermont.

Khi muỗi đốt các chim chóc bị nhiễm vi khuẩn West Nile, chúng sẽ mang vi khuẩn đó và gây nhiễm trùng cho con người khi bị các con muỗi này đốt. Khoảng 80 phần trăm người bị muỗi mang bệnh đốt sẽ không bị ảnh hưởng gì cả. Đôi khi họ sẽ chẳng mang một triệu chứng bệnh nào cả. Sau khi một người bị nhiễm vi khuẩn West Nile, người đó sẽ trở nên miễn nhiễm bệnh này. Bệnh do vi khuẩn West Nile gây ra thường xảy ra vào cuối tháng 8 qua đầu tháng 9 mỗi năm. Khi trời bắt đầu trở lạnh, muỗi sẽ bị chết bớt và bệnh cũng giảm dần.

Những người lớn tuổi, trẻ em, các bà đang mang bầu và những người đang mang những bệnh làm suy yếu sức đề kháng của con người thường bị bệnh nặng; trong khi những người khỏe mạnh, tuy bị nhiễm bệnh nhưng chẳng có triệu chứng gì hết.

TRANG Y HỌC



■ Bs. Vũ Thế Truyền

Bệnh Do Vi Khuẩn West Nile

Triệu chứng

Khi bị bệnh, ta sẽ bị nóng lạnh và có thể bị những triệu chứng sau đây kéo dài độ 3-6 ngày

- Đau bụng
- Bị tiêu chảy hay ói mửa
- Nhức đầu, đau nhức cả thân mình
- Đau cổ, biếng ăn.

Nếu bị bệnh nặng như sưng óc hay sưng màng óc, người bệnh sẽ có những triệu chứng nguy cấp như;

- Cổ bị cứng đơ, đau đầu khủng khiếp,
- Các bắp thịt bị co giật, có khi bị kinh phong
- Tâm thần rối loạn, không còn nhận biết hay bị hôn mê.

Khi thấy các dấu hiệu như kể trên, nên mang người bệnh đi ngay đến phòng cấp cứu để được cứu chữa.

Chữa trị

Đây là bệnh do vi khuẩn nên thuốc trụ sinh không thể dùng để trị được. Thường người bị bệnh nặng sẽ được nhập viện để được săn sóc chu đáo nhằm giảm thiểu những biến chứng nguy hiểm sau cơn bạo bệnh.

Phòng ngừa.

Vi chưa có thuốc chủng ngừa bệnh do vi khuẩn West Nile gây ra nên việc quan trọng là chúng ta nên tránh đừng để bị muỗi đốt, nhất là trẻ em và những ai trên 50 tuổi hay những ai đang mang những bệnh kinh niên. Tỷ số tử vong trong những trường hợp bị nhiễm trùng não bộ vào khoảng 4 đến 18 phần trăm.

Dưới đây là những điều chúng ta nên làm.

-Đừng để nước đọng trong vườn. Nhà nào có hồ cá hay hòn non bộ nên giữ đừng để nước có lãng quăng.

- Cửa ra vào hay cửa sổ phải có lưới che cẩn thận.

- Tránh ra ngoài nhất là vào khi sáng sớm hay lúc chạng vạng tối.

- Mặc quần áo dài để tránh bị muỗi đốt.

- Nên dùng loại thuốc chống muỗi có chứa DEET.●

Tài liệu tham khảo:

-CDC: West Nile virus.

- L.A. County reports.

“Hậu Sinh Khả Úy”

■ Đoàn Thanh Liêm

Từ xa xưa, cha ông chúng ta vẫn thường nói : “Hậu sinh khả úy”, “Con hơn Cha – Nhà có Phúc”. Đó là các cụ chú ý muốn cổ vũ khích lệ cho lớp con em trong gia đình phải cố gắng học tập, làm việc sao cho đạt được những thành tích vẻ vang hơn cả thế hệ cha bác của mình.

Trong bài ghi ngắn này, tôi xin trình bày một số trường hợp thành công của những nhân vật có thiện tâm đóng góp tận tình cho xã hội – mà rất xứng đáng được đề cao tán tụng.

1 – Trường hợp của cụ **Lê Quý Đôn** vào giữa thế kỷ XVIII.

Từ hồi niên thiếu, Lê Quý Đôn đã được nhiều người gán cho danh hiệu là một “thần đồng” (a genius) với trí thông minh mẫn tiệp. Điển hình như với bài thơ được ứng khẩu ngay trước mắt của người cha cũng là một vị Tiến sĩ, đó là cụ Lê Trọng Thứ cùng với một người bạn đến thăm mà cũng là một vị Tiến sĩ khác nữa. Và trong bài thơ thất ngôn bát cú bát hủ này, mỗi câu đều có chữ Rắn như :

Thẹn dèn, “*hổ lửa*” - đau lòng mẹ

Nay thét, “*mai gầm*” - rất cỏ cha.

Sau này lớn lên, Lê Quý Đôn đã học hành đỗ đạt xuất sắc và khi tham gia việc nước dưới thời vua Lê chúa Trịnh, thì đã có thành tích nổi bật về nhiều phương diện nội trị cũng như ngoại giao. Ông còn để lại nhiều công trình trước tác đồ sộ mà lại rất có giá trị về nhiều lãnh vực học thuật tư tưởng, cũng như lịch sử và kiến thức có tính cách bách khoa (encyclopedic). Tâm vóc về tác phẩm nghiên cứu chuyên môn của Lê Quý Đôn có thể được coi như không thua kém gì so với các thức giả cùng thời ở bên Âu Mỹ vào giữa thế kỷ XVIII như Votaire, Jean-Jacques Rousseau, Benjamin Franklin v.v...

2 – **John F Kennedy** và **Bill Clinton** ở Mỹ.

Vào năm 1961, khi John F Kennedy lên nắm giữ chức vụ Tổng thống Hoa Kỳ, thì Bill Clinton mới có 15 tuổi còn đang theo học tại một trường Trung học ở miền quê trong tiểu bang Arkansas. Nhưng cậu thiếu niên này đã có dịp cùng với một phái đoàn học sinh vào Tòa Bạch Ốc để diện kiến với vị Tổng thống trẻ tuổi, đẹp trai mà anh say mê coi như một thần tượng của mình.

Ba chục năm sau, thì chính Bill Clinton đã lại trở thành vị Tổng

thống thứ 42 của Hoa Kỳ và còn được tái cử để tại vị đến 2 nhiệm kỳ kéo dài tổng cộng đến suốt 8 năm nữa. Bill Clinton được nhiều người khen ngợi vì tài hùng biện hiếm có, mỗi khi ông phải ra trình bày trước lưỡng viện Quốc hội Mỹ, cũng như mới đây trong kỳ Đại hội của Đảng Dân chủ hồi cuối tháng 8 vừa qua được tổ chức tại tiểu bang North Carolina.

Nhưng kể từ ngày về nghỉ hưu từ năm 2001 đến nay, Bill Clinton đã hoạt động rất sôi nổi tích cực mà điển hình là công trình vận động các giới doanh nghiệp, giới hoạt động nhân đạo từ thiện, cũng như giới chức lãnh đạo chính trị cùng hợp tác với nhau để góp phần giải quyết những khó khăn bế tắc trên phạm vi toàn thế giới. Công trình này được gọi là “ Clinton Global Initiative – CGI “ (Sáng kiến Toàn Cầu Clinton) mà trong 8 năm đã thu hút được đến số ngân khoản là 70 tỉ dollar. Riêng trong năm 2011 vừa qua, CGI đã kêu gọi được sự đóng góp lên đến trên 6 tỉ dollar. Và năm 2012 này, CGI sẽ tổ chức cuộc Hội Ngộ vào cuối tháng 9 tại New York với sự tham gia của nhiều nhân vật có tầm vóc lớn của thế giới.

3 – Nhà thơ **Nguyễn Sa** và **Ngô Tịnh Yên** ở California.

Nhà thơ nổi tiếng ở miền Nam Việt nam từ hồi thập niên 1960, đặc biệt với bài “Áo lụa Hà đông” là Nguyễn Sa vào cuối đời đã có sự cảm thông sâu sắc với những bài thơ lục bát của một đàn em, đó là nhà thơ nữ Ngô Tịnh Yên – mà nhiều người mến mộ qua bài thơ thật dễ thương nhan đề là “Nếu có yêu tôi” được nhạc sĩ Trần Duy Đức phổ nhạc. Vì thế mà Nguyễn

Sa dù đang đau bệnh nhiều, thì cũng đã nhận viết bài giới thiệu trong Tuyển tập Thơ Lục bát của Ngô Tịnh Yên và đó có thể coi như là bài viết giới thiệu cuối cùng của Nguyên Sa trước khi ông từ giã cõi đời cách nay đã đến cả chục năm rồi.

Nhưng điều đáng ghi nhận hơn cả về nhà thơ Ngô Tịnh Yên, đó là tâm lòng trắc ẩn của chị đối với những em bé gái còn rất nhỏ tuổi mà đã là nạn nhân của nạn Buôn người từ các tỉnh miền đồng bằng Cửu Long qua bên nước láng giềng Cambodia. Vào năm 2009, Ngô Tịnh Yên đã bỏ tiền túi ra để đích thân đến tận Cambodia điều tra tại chỗ về tệ nạn “nô lệ tình dục” ghê gớm này. Tập “Ký sự Cam Bốt” có nhan đề “Thiên thần trong Địa ngục” bằng Việt ngữ cùng với bản dịch sang tiếng Anh với nhan đề “Angels in Hell” đã được phổ biến rộng rãi từ mấy năm nay. Ngoài ra nhà thơ lại còn tổ chức các buổi trình diễn Thơ Nhạc và bán các tác phẩm để gây quỹ nhằm yểm trợ các tổ chức đang hoạt động để cứu giúp các nạn nhân khốn khổ này tại Cambodia.

Chuyện Buôn Người ở Việt nam từ nhiều năm nay đã trở thành một tệ nạn xã hội rất trầm trọng, nó đã và đang gây ra biết bao nhiêu đau khổ đầy đọa cho nhiều gia đình từ các miền quê nghèo túng kiệt quệ đến độ cha mẹ phải đang tâm bán con gái đi làm cô dâu ở Trung quốc, Đài Loan, Đại Hàn - hay làm nô lệ tình dục trong các nhà chứa ở Cambodia, Thái Lan, Malaysia. Ký sự Cam Bốt của nhà thơ Ngô Tịnh Yên quả là một bản báo cáo rất chi tiết mà cũng thật là bi ai thống thiết nhằm kêu gọi những ai còn có lòng

từ tâm thương xót đến những thân phận trẻ em vô tội hiện đang bị đày đọa trong cảnh địa ngục trần gian thật ác nghiệt này.

4 – Kỹ sư **Bùi Đức Hợp**, Nhà giáo **Bùi Văn Phú** & Luật sư **Trịnh Hội**.

Ba người này đều có chung một điểm, đó là hy sinh tự nguyện chăm sóc cho các boat people bị kẹt trong các trại tạm cư tại Đông Nam Á, đặc biệt là ở Phi Luật Tân.

A – Kỹ sư **Bùi Đức Hợp** nay đã ngoài 75 tuổi. Trước 1975, ông đã từng là Trưởng ty Công chánh tại các tỉnh Long An, Long Khánh. Sau khi vượt biên qua Mỹ vào cuối thập niên 1970, ông Hợp tiếp tục làm kỹ sư tại tiểu bang Louisiana cho đến lúc về hưu vào năm 1998.

Từ ngày về hưu, ông Hợp đã tình nguyện qua Phi luật tân để giúp bà con ty nạn bị kẹt trong làng ty nạn Palawan trong một thời gian dài. Ngoài ra, ông Hợp còn về giúp đỡ rất nhiều nơi tại Việt nam về y tế, xã hội và văn hóa, cụ thể như giúp việc mổ mắt cườm cho bà con ở vùng quê thuộc tỉnh Nam Định quê hương của ông – giúp xây cất hàng chục nhà thờ công giáo tại các tỉnh miền thượng du Bắc Việt v.v... Các việc này đều được ông Hợp ghi lại trong các tập Hồi ký dành riêng cho thân nhân và bằng hữu. Ông tự bỏ tiền riêng ra để làm các việc này, chứ không hề phải sử dụng đến ngân khoản của một tổ chức từ thiện nhân đạo nào cả.

B – Nhà giáo **Bùi Văn Phú** năm nay mới ngoài 55 tuổi. Ông qua Mỹ từ năm 1975 lúc mới có 20 tuổi. Và sau khi tốt nghiệp tại Đại học Berkeley California, ông Phú đã tình nguyện đi làm thiện

nguyện viên cho Đoàn Hòa Bình Peace Corps và được gửi sang dạy môn khoa học tại xứ Togo ở Phi châu trong vài năm. Có thể nói Bùi Văn Phú là một trong những người Việt đầu tiên tham gia với Peace Corps. Sau đó, ông Phú lại tình nguyện qua giúp bà con ty nạn trong các trại tạm cư ở Á châu trong mấy năm nữa.

Hiện nay, nhà giáo Bùi Văn Phú ngoài việc dạy học tại khu vực vùng Vịnh gần San Francisco (Bay Area), lại còn tham gia viết báo bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Những bài báo của ông Phú được bà con độc giả đánh giá cao vì sự trung thực, gọn gàng sáng sủa và chính xác.

C – Luật sư **Trịnh Hội** là người rất nổi tiếng trong vụ tranh đấu giúp cho nhiều gia đình bà con thuyền nhân bị kẹt lâu năm ở Phi Luật Tân được qua định cư ở Canada và ở Mỹ. Năm nay mới ngoài 40 tuổi, anh Hội đã đi rất nhiều nơi để tham gia các công tác từ thiện nhân đạo giúp người ty nạn, điển hình như ở Hongkong và tại các nước Phi châu, châu Mỹ La tinh... Với tính thích phiêu lưu mạo hiểm, Trịnh Hội đã đi thăm nhiều nơi trên thế giới, lại còn tham gia nhiều trong lãnh vực bảo vệ nhân quyền, cũng như làm MC cho các chương trình văn nghệ giải trí nữa.

Vào đầu năm 2012, Trịnh Hội đã cho ra mắt cuốn sách nhan đề “Hội & Ngô” gồm gần 90 bài ghi chép ngắn gọn trong blog về nhiều tiết mục du lịch, văn nghệ, xã hội chính trị rất sinh động hấp dẫn. Đặc biệt Trịnh Hội lại còn là một trong những sáng lập viên nòng...

(xem tiếp trang 118)

MỸ VẪN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN CHIẾN LƯỢC PHÒNG THỦ KHẮP VÙNG Á CHÂU

■ Lý Đại Nguyên

Cuốn phim *The Innocence of Muslims* – Sự Ngây Thơ của Tín Đồ Hồi Giáo, với nội dung báng bổ Giáo Chủ Mohammed, vị tiên tri của Hồi Giáo đã là nguyên nhân cuộc bạo loạn tại Benghazi, Libya, ngày thứ Ba, 11/09/2012, giết hại đại sứ Hoaký tại Libya, ông Christopher Stevens và 3 người Mỹ khác. Hôm thứ Sáu ngày 14/09, các cuộc biểu tình của người Hồi Giáo tiếp tục diễn ra nhiều nơi trên thế giới, để phản đối bộ phim sản xuất tại Mỹ, nhằm vào Mỹ và Do Thái. Cuốn phim rẻ tiền này đã được chiếu tại Hollywood trong nhiều tháng trước, mà chẳng thu

hút được ai chú ý, ngay đoạn giới thiệu dài 14 phút trên YouTube vào tháng 07 cũng chưa được ai quan tâm. Chỉ sau khi đoạn giới thiệu được dịch ra tiếng Ả-rập thì số người vào YouTube tăng vọt, dẫn đến các cuộc bạo loạn nguy hiểm, nhằm vào toà đại sứ Mỹ và các nước Tây Phương ở những nước Hồi Giáo. Theo AP: “*Bà Cindy Lee Garcia, cư dân California nói với báo giới là bà ‘hoàn toàn bị lừa’ không hề biết cuốn phim mà bà thủ một vai, có dính dáng gì đến Tiên tri Mohammed*”. Bài báo của Reuters kể rằng: “*Nữ tài tử Cindy Lee Garcia nói, năm ngoài*

thấy công ty Backstage.com quảng cáo tuyển tài tử, bà nộp đơn, được tuyển và nhận lời đóng trong bộ phim Desert Warrior - Chiến Sĩ Sa Mạc ... phim được quay trong thánh

đường ở Los Angeles mùa hè năm 2011, trong đó khoảng 50 người diễn xuất”. Nhiều tờ báo xác định tác giả bộ phim này là Nakoula Basseley Nakoula, 55 tuổi là một tín đồ Kytô Coptic của Ai Cập, có địa chỉ thường trú tại California, mới đây đã thọ án tù về tội gian trá ngân hàng.

Thực ra một số người bị chứng ‘cuồng tín tôn giáo’ thường lạm dụng quyền ‘tự do phát biểu ý kiến’ để báng bổ các tôn giáo khác với tôn giáo mình tin theo. Nhưng nạn nhân chính lại là các quốc gia, mà những tác phẩm ‘ngu xuẩn’ đó xuất hiện. Nước Mỹ hiện nay là nạn nhân của cuốn phim nham nhở rẻ tiền *The Innocence of Muslims*, mà vì Tu Chính Án Số I, không cho phép chính phủ Hoaký ngăn cấm. Dù rằng, nỗ lực của chính quyền Dân Chủ Obama đã rút quân khỏi Iraq, và chuẩn bị rút ra khỏi Afghanistan. Tích cực tiếp tay cho các cuộc “Cách Mạng Hoa Lài” tại Bắc Phi và Trung Đông với mục đích Dân Chủ Hoá chế độ, trao chính quyền ở các nơi này vào tay người dân, mà đa số là người Hồi Giáo, để Hoaký rảnh tay chuyển trục chiến lược quân sự về Châu Á – Thái Bình Dương. Tuy trong Thế Giới Hồi Giáo vẫn còn tình trạng Giáo Phái xung đột nhau. Đó là mâu thuẫn nội bộ, mà Mỹ và các nước ngoài không thể nhúng tay vào. Nhưng một khi người Hồi Giáo đã bầu ra được chính quyền của mình, thì chính quyền đó phải lo tới đời sống quốc dân và phát triển quốc gia, nên phải hội nhập với thế giới, không quay lại với hình thái ‘khủng bố’ được nữa. Chính vì vậy mà kết quả nhãn tiền là các chính quyền ở những nước Hồi Giáo hiện nay



đều tích cực ngăn cản, điều tra, bắt giam các thành phần quá khích bạo động trong các cuộc biểu tình chống Mỹ.

Ở thời điểm mà Hoakỳ thực hiện “Chuyến Trục Chiến Lược từ Tây qua Đông”, ngay trong cuối năm, có cuộc bầu cử Tổng Thống, thì các thế lực quốc tế đều muốn trì kéo cuộc chuyển trục này lại. Hiện nay cả Nga lẫn Tàu đều đang hỗ trợ cho nhà độc tài Bashar al-Assad ở Syria để kéo dài nội chiến. Họ cũng yểm trợ cho Iran, qua mặt Liên Hiệp Quốc, tiếp tục chương trình phát triển nguyên tử, trực tiếp đe dọa Do Thái, khiến Do Thái phải bằng mọi cách kéo Mỹ ở lại Trung Đông. Nhưng tổng thống Barack Obama, phó tổng thống Joe Biden, ngoại trưởng Hillary Clinton, bộ trưởng quốc phòng Leon Panetta hôm thứ Sáu đã đến căn cứ Không Quân Andrews, bên ngoài thủ đô Washington để tiếp nhận thi hài của đại sứ Christopher Stevens và 3 người Mỹ khác bị giết hôm thứ Ba tại Libya. Ở đây, Tổng thống Obama khẳng định: “Hoakỳ sẽ không rút lui khỏi thế giới. Ngoại trưởng Clinton nói: “Mặc dù thời gian tới vẫn còn khó khăn, Hoakỳ sẽ tiếp tục công trình ngoại giao dài ngày và gai góc. Dân chúng Libya, Yemen và Tunisia không đánh đổi sự tàn bạo của một nhà độc tài bằng sự tàn bạo của đám đông”. Kế tiếp tổng thống Obama gọi 4 người Mỹ vừa hy sinh là những người yêu nước. Ông tuyên bố: “Dù những tiếng nói nghi ngờ và kém tin tưởng, tìm cách chia rẽ các quốc gia và các nền văn hóa khác nhau. Hiệp Chúng Quốc Hoakỳ sẽ không bao giờ rút lui khỏi thế giới, chúng tôi không bao giờ ngưng phục vụ cho

phẩm giá và tự do, mà mọi người đều xứng đáng được hưởng, cho dù họ thuộc tôn giáo nào, bất kỳ tín ngưỡng nào”.

Nói là làm, bộ trưởng quốc phòng Mỹ, Leon Panetta lên đường thăm Ba nước Châu Á là Nhật Bản, Trung Quốc và New Zealand. Đây là chuyến thăm Trung Đông đầu tiên của ông Leon Panetta trong cương vị người đứng đầu Lầu Năm Góc, giữa bối cảnh cuộc xung đột Nhật, Tàu vì vụ tranh chấp chủ quyền lãnh thổ đối với quần đảo, Nhật gọi là Senkaku, Tàu gọi là Điếu Ngư Đài. Chính vì thái độ hung hăng hiếu chiến của Trung Cộng, nên chuyến viếng thăm tại Nhật ngày 16/09/12, ông Panetta đã dễ dàng đạt được thỏa hiệp với nước Nhật là thiết lập thêm một hệ thống radar thứ nhì ở phía Nam, để phòng thủ phi đạn bắn vào lãnh thổ Nhật Bản. Ông nói: “Hoakỳ và Nhật Bản đã bắt đầu phối hợp về các bố trí trong tương lai thêm dàn radar do thám ở Nhật Bản. Mục đích của hệ thống này là tăng cường khả năng bảo vệ Nhật Bản. Nó cũng được thiết kế để dọn đường cho các lực lượng Hoakỳ được điều tới, và cũng có hiệu năng trong việc bảo vệ đất nước Hoakỳ chống lại mối đe dọa phi đạn của Bắc Triều Tiên”. “Sự hợp tác chặt chẽ liên tục về phòng thủ phi đạn đạo phản ánh cam kết chung của chúng tôi đối với Liên Minh này và với việc thăng tiến hoà bình và an ninh trong khu vực Châu Á- Thái Bình Dương”. Rõ ràng là thái độ hung hăng hiếu chiến bành trướng của Bắc Kinh ở Biển Hoa Đông và Đông Nam Á đã làm cho Hoakỳ phải gấp rút thiết lập hệ thống lá chắn phi đạn, nhằm vô hiệu hóa dàn tên lửa đạn đạo của Trung Cộng đe dọa các nước

lân bang và các chiến hạm của Mỹ.

Tại Bắc Kinh ngày 18/09/12, bộ trưởng quốc phòng Leon Panetta kêu gọi: “*Trung Quốc nói rộng quan hệ quân sự với Hoakỳ, để tránh những sự tính toán sai lầm, trong lúc Bắc Kinh phát triển lực lượng vũ trang và gia tăng ảnh hưởng trong vùng Á châu Thái Bình Dương*”. Sau cuộc họp với bộ trưởng quốc phòng Trung Cộng, Lương Quang Liệt, ông Panetta phát biểu: “*Đối với những mối căng thẳng hiện nay, chúng tôi hối thúc các bên bình tĩnh và tự chế, và khuyến khích họ giữ cho kênh thông tin liên lạc được rộng mở để giải quyết các mối tranh chấp bằng đường lối ngoại giao hoà bình. Không nước nào được lợi gì nếu tình hình leo thang thành xung đột, gây phương hại cho hoà bình và ổn định của khu vực quan trọng này*”. Tiếc rằng lời khuyên này đã muộn. Trung Cộng đã để cho phong trào dân chúng xuống đường chống Nhật tràn ra khắp nước. Mỹ nhất định khóa cứng Trung Cộng không được đụng độ với Nhật ở Biển Hoa Đông thì phong trào xuống đường của dân Trung Hoa sẽ quay lại hỏi tội bọn cầm quyền độc tài cộng sản tham nhũng tại Trung Nam Hải. Chính vì vậy mà Trung Cộng đang cố làm cho các cuộc xuống đường của dân chúng nhỏ dần đi, rồi teo lại. Khi công cuộc chuyển trục chiến lược phòng thủ toàn diện của Mỹ kể cả về mặt Quân Sự, Kinh Tế, Chính Trị đã hoàn chỉnh, thì Trung Cộng khó lòng chống lại nổi. ●

Little Saigon 18/09/2012.

Trong 30 Ngày Qua

CUỘC VIẾNG THĂM CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG TẠI LIBAN

Đức Giáo Hoàng Bênêdictô 16 đã thực hiện cuộc viếng thăm mục vụ tại Liban trong 3 ngày từ 14 đến 16-9-2012. Đây là cuộc viếng thăm ngoài nước Ý lần thứ 24 của vị Giáo Hoàng 85 tuổi. Nhật báo Figaro cho biết, trong thời gian sửa soạn cuộc du

chấp dẫm máu tại Syria vẫn đang tiếp diễn. Thế nhưng Đức Giáo Hoàng vẫn quyết tâm thực hiện chuyến viếng thăm. Vatican công bố đây là một cuộc công du hòa bình, không có màu sắc chính trị.

Chiều ngày 14-9, ngày đầu tiên của cuộc viếng thăm, Đức Giáo Hoàng đã ký Tông Huấn “Giáo Hội tại Trung Đông” tại vương cung thánh đường Thánh Phaolô

thành quả Công Nghị của các giám mục Trung Đông hồi tháng 10 năm nay, chứa đựng chương trình hoạt động cho Giáo Hội tại Trung Đông trong những năm sắp tới. Linh Mục Lombardi, phát ngôn nhân Tòa Thánh, phát biểu: “Tông Huấn là một tài liệu quan trọng, đó là sự kết thúc một đoạn đường và mở ra một giai đoạn mới, bởi vì bây giờ là lúc phải đem ra thực hành và suy nghĩ về những tâm điểm của những cộng đồng khác nhau, nhận ra đâu là những hệ quả có thể thực thi... Đó là dự dấn thân cho tình liên đới của Giáo Hội hoàn vũ nhằm giúp đỡ những Kitô hữu tại Trung Đông đang sống trong một hoàn cảnh đầy khó khăn, sợ hãi và đau khổ ngõ hầu họ có thể tiếp tục cam kết dấn thân, vì vùng đất này rất quan trọng đối với Giáo Hội”.

Trong thánh lễ trước hàng trăm ngàn tín hữu sáng Chúa Nhật 16-9-2012 tại thủ đô Beirut, Đức Giáo Hoàng đã kêu gọi quốc tế, nhất là các nước Ả Rập, giúp tìm giải pháp hòa bình cho chiến cuộc tại Syria. Thánh lễ được tổ chức trong khu vực rộng lớn Waterfront, nằm trên bờ biển, giữa bến tàu du lịch và trung tâm thành phố. Tại đây có bố trí nhiều màn hình khổng lồ để các tín hữu có thể tham dự thánh lễ dù ở xa lễ đài. Tổng Thống Michel Steiman và phu nhân cùng nhiều phái đoàn đại diện các nước Trung Đông cũng tham dự thánh lễ. Đức Giáo Hoàng rời Liban về La Mã vào buổi chiều sau 3 ngày công du rất mệt mỏi thể xác nhưng với niềm vui tinh thần vì đã chuyển thông điệp đoàn kết và hòa bình cho những người Ngài gặp. (Tổng hợp Figaro, Lm Trần Đức Anh, Lm Vũ Tiên Tạng)



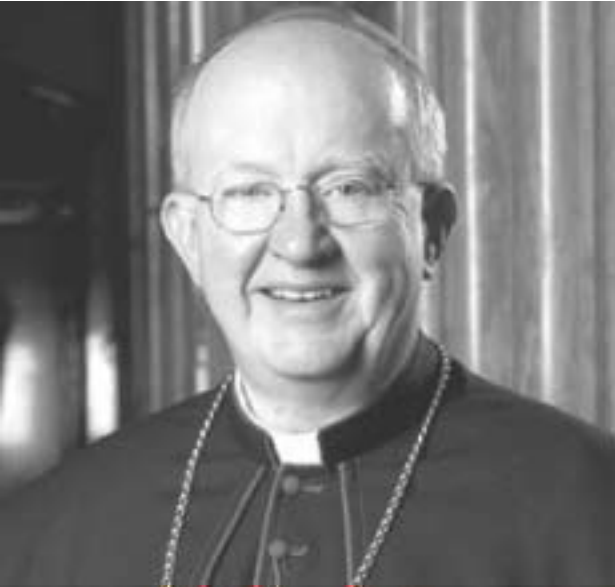
Đức Giáo Hoàng được Tổng Thống Liban đón tiếp tại phi trường Beirut

hành, đã có nhiều lời can ngăn vì sợ vị lãnh đạo tôn giáo đã lớn tuổi này đi vào một vùng đất nguy hiểm, nơi có nhiều tranh chấp, thù hận mang tính tôn giáo, những người Công Giáo thường bị kỳ thị, nhiều người bị bách hại, cuộc tranh

của Giáo Hội Công Giáo Melkite ở Harissa, phía Bắc thủ đô Beirut. Tông Huấn này sẽ được Đức Giáo Hoàng trao cho các đại diện của các Giáo Hội Công Giáo Trung Đông trong thánh lễ sáng Chúa Nhật 19-9. Tông Huấn đúc kết

GIÁO PHẬN ORANGE CÓ TÂN GIÁM MỤC

Đức Giáo Hoàng đã chấp nhận đơn xin từ chức của Đức Cha Tod D. Brown, 75 tuổi, Giám Mục Giáo phận Orange, California, Hoa Kỳ, từ 1998, và bổ nhiệm Đức Giám Mục Kevin Vann đang cai quản giáo phận Forth Worth về thay thế.



Đức Giám Mục Kevin Vann

Đức Giám Mục Kevin Vann năm nay 61 tuổi, sinh tại Springfield, Illinois, đã chăm sóc giáo phận Forth Worth từ năm 2005 đến nay. Ngài thụ phong linh mục năm 1981, đậu Tiến Sĩ Giáo Luật năm 1985 tại viện đại học St Thomas ở Roma và phục vụ tại giáo phận Springfield trước khi được phong Giám Mục Forth Worth.

Đức Cha Kevin Vann sẽ chính thức nhận chức Giám Mục giáo phận Orange từ 10-12-2012, nhưng đã xuất hiện cùng với Đức Cha Tod Brown trong cuộc họp giới thiệu tại Marywood Pastoral

Center ngày 20-9-2012. Trong bài phát biểu, Đức Cha Tod D. Brown đã ca ngợi vị kế nhiệm của mình: “Giáo phận Forth Worth đã được phát triển không ngừng, từ khoảng 400,000 lên đến hơn 700,000 giáo dân. Giám Mục Vann không chỉ là một vị mục tử xuất sắc, ngài còn là người có khả năng lãnh đạo. Tôi rất vui mừng ngài được chọn làm người lãnh đạo kế tiếp của Giáo phận Orange”.

Giáo phận Orange được thành lập năm 1976 là giáo phận lớn thứ 10 của Hoa Kỳ, với 1.3 triệu giáo dân, 57 giáo xứ, 44 trường học, 3 bệnh viện và nhiều chương trình phục vụ khác dành cho người Công Giáo và không Công Giáo. Giáo dân Việt Nam tại Giáo phận Orange cũng đông nhất trong số các giáo phận trên thế giới ngoài Việt Nam, quy tụ trong 14 cộng đoàn.

Tân Giám Mục Kevin Vann không xa lạ với giáo dân gốc Việt khi ngài cai quản Giáo phận Forth Worth. Chính ngài đã đứng đầu việc gây quỹ xây dựng nhà thờ các Thánh Tử Đạo Việt Nam tại giáo phận này.

(Tổng hợp Vietcatholic và Người Việt)

HẠ VIỆN MỸ THÔNG QUA DỰ LUẬT NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

Ngày 11-9-2012, Hạ Nghị Viện Hoa Kỳ đã thông qua Dự Luật “Nhân Quyền Việt Nam 2012”. Dân Biểu Christopher Smith, tác giả dự luật đã ra thông cáo sau khi dự luật được biểu quyết: “Đây là một điều cấp bách để chính quyền

Hoa Kỳ đưa ra một thông điệp rõ ràng đối với chế độ tại Việt Nam, rằng họ phải chấm dứt tình trạng đàn áp nhân quyền đối với người dân của họ”.

Dân Biểu Smith, thành viên Ủy Ban Ngoại Giao Hạ Nghị Viện và là Chủ Tịch Tiểu Ban Ngoại Vụ đặc trách Phi Châu, Y Tế Thế Giới và Nhân Quyền, tuyên bố tiếp: “Dự Luật HR 1410 đưa ra những biện pháp nhằm cải thiện tình trạng nhân quyền tại Việt Nam. Như báo cáo của Ủy Ban Ngoại Giao, dự luật này cấm tất cả mọi gia tăng viện trợ không liên quan đến nhân đạo cho chính quyền Việt nam cao hơn mức của năm 2011, trừ khi chính quyền quốc gia này tạo được những tiến bộ trong việc thiết lập dân chủ và cổ động nhân quyền”.

Luật này cấm cung cấp viện trợ không liên quan đến nhân đạo cho chính quyền Việt nam trừ khi Tổng Thống Mỹ xác nhận với Quốc Hội là Hà Nội đã cải thiện rõ rệt hồ sơ nhân quyền, bao gồm việc thả tất cả tù nhân chính trị và tôn giáo, bảo vệ quyền tự do hội họp, hành đạo và lập hội.

Ngoài Dân Biểu Christopher, Dự Luật HR 1410 còn được 15 dân biểu thuộc cả hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ bảo trợ.

Theo thủ tục lập pháp, Dự Luật sẽ được chuyển qua Thượng Nghị Viện để biểu quyết.

(Theo ĐD/NV)

ĐẠI SỨ HOA KỲ TẠI LIBYA BỊ SÁT HẠI

Đại Sứ Hoa Kỳ tại Libya, Christopher Stevens, và 3 nhân viên sứ quán Mỹ khác đã tử thương

khi họ chạy ra khỏi tòa nhà lãnh sự Mỹ tại thành phố Benghazi khi tòa nhà này đang bị những người Hồi giáo quá khích có liên quan với al-Qaida tấn công. Sự việc xảy ra ngày 8-9-2012.

Đại Sứ Chris Stevens quê quán California. Trong cuộc vùng dậy của nhân dân Libya chống nhà độc tài Gadhafi, thành phố Benghazi bị quân đội theo Gadhafi đe dọa tấn công và tàn sát. Chính ông Stevens đã nỗ lực vận động ngoại giao và quân sự để cứu thành phố này. Điều trớ trêu là ông đã bị giết ngay tại nơi mà ông đã bỏ công sức để bảo vệ.

Cuộc tấn công tòa Lãnh sự Hoa Kỳ tại Benghazi do nhóm quá khích Ansar al-Shania thực hiện. Nhóm này là một chi nhánh của tổ chức khủng bố Hồi giáo al-Qaida. Họ khích động những cuộc tấn công các tòa đại sứ, lãnh sự của Mỹ ở ngoại quốc với lý do phản đối một phim do điện ảnh Mỹ sản xuất có tên “Innocence of Muslims”. Trong phim, Tiên tri Muhammad của Hồi Giáo bị mô tả là một kẻ tán gái, một kẻ đồng tình luyến ái và lợi dụng tình dục trẻ em. Người

ta nghi một nhóm Thiên Chúa Giáo quá khích ở Mỹ đã thực hiện phim này, nhưng cho đến nay vẫn chưa xác nhận được thủ phạm.

Dù Ngoại Trưởng Hillary Clinton đã tuyên bố rằng chính phủ Mỹ không dính dáng gì tới cuốn phim này và việc sản xuất phim là quyền tự do ở Mỹ, nhiều cuộc bạo động nhắm vào các cơ sở Mỹ đã xảy ra tại nhiều nơi thuộc các nước Hồi Giáo. Chính phủ Mỹ đang điều tra những liên hệ giữa những cuộc bạo động và các tổ chức khủng bố. Tổng Thống Obama đã ra lệnh đưa chiến hạm tới ngoài khơi Libya và hứa sẽ tìm ra thủ phạm để trừng trị. *(The Reuters)*

PHỤ NỮ VIỆT KHIÊM THỊ ĐOẠT GIẢI ĐÀU BẾP BẠC THẦY CỦA MỸ

Nữ thí sinh gốc Việt, Christine Hà, sinh sống tại thành phố Houston, Texas, đã thắng đối thủ Josh Marks trong cuộc tranh tài chung kết và dành giải nhất cuộc thi đầu bếp **Master Chef** tại Hoa Kỳ ngày 10-9-2012. Người thắng, ngoài danh hiệu Đầu Bếp bạc Thầy của Hoa Kỳ (US Master Chef), còn được một giải thưởng 250,000 Mỹ kim và một hợp đồng viết và xuất bản sách dạy nấu bếp.

Các giám khảo cuộc thi gồm những đầu bếp danh tiếng nhất Hoa Kỳ: Joe Bastianich, Graham Elliot và nhất là Gordon Ramsay, hung thần đầu bếp thường la hét, chửi mắng những đầu bếp phụ và người học việc trong các chương trình nấu ăn trên TV.

Có 30,000 người ghi tên tham dự cuộc thi. Các vòng loại kéo dài 11 tuần (mỗi tuần một lần) tại các

thành phố thuộc các tiểu bang khác nhau. Cuối cùng chỉ còn 18 người được chọn vào vòng cuối. Trong cuộc tranh tài đầu tiên ở vòng cuối, Christine Hà đã dẫn đầu 18 người với món Cá Kho Tộ (Catfish braised in a clay pot).

Thực đơn chung kết và thắng giải của cô mang nặng sắc thái Á Đông với món khai vị Sà Lát cua trộn xoài và các loại rau khác.



Christine Hà

Món chính là heo ba rọi rim ăn với cơm, kèm theo rau cải dòn và nấm Maitake. Món tráng miệng là cà rem sorbet với vị dứa, chanh xanh và gừng.

Christine Hà năm nay 32 tuổi, đã tốt nghiệp Đại học Houston, Texas. Mắt cô bắt đầu bị mờ dần từ năm 1999 vì chứng bệnh thị thần kinh (neuromyelitis), một căn bệnh rất hiếm làm rối loạn hệ thống miễn nhiễm. Cô có thú say mê nấu ăn. Bị khiếm thị gần như 100%, cô dành hết khả năng còn lại cho việc nấu nướng. Sau khi thắng giải, cô đã tuyên bố rất khiêm nhường và biểu lộ lòng ham học hỏi:

“Thắng giải Master Chef là một thành quả lớn nhất của đời tôi. Điều này dạy tôi tin vào chính mình và vào trực giác của mình.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Đại Sứ Chris Stevens

Tôi vô cùng khiêm tốn khi được chia sẻ kinh nghiệm với tất cả những người thích làm bếp đầy tài năng, đặc biệt 18 người đầu đã cùng tôi nấu nướng trong các cuộc tranh đua”. (Theo Robert Seidman, Network TV Press Releases)

MỘT NGƯỜI VIỆT ĐƯỢC CỬ VÀO THƯỢNG NGHỊ VIỆN CANADA

Ông Ngô Thanh Hải, Thẩm phán Tòa Quốc Tịch Canada tại Ottawa, đã được Thủ Tướng Stephen Harper cử vào Thượng Nghị Viện Canada để điền một ghế trống của tỉnh bang Ontario. Dịp này, Thủ Tướng cũng cử ba nghị sĩ khác cho ba đơn vị trống chỗ của các tỉnh bang Québec, Nova Scotia và New Brunswick.

Ông Ngô Thanh Hải khởi đầu những liên hệ với chính giới Canada khi ông làm phụ tá cho một dân biểu Liên Bang. Mấy năm gần đây, ông được cử vào chức vụ Thẩm phán Tòa Quốc Tịch (Citizenship Court) chuyên lo việc cứu xét những hồ sơ xin nhập tịch Canada tại vùng Ottawa và chủ tọa các buổi lễ tuyên thệ nhập tịch.

Trong phạm vi hoạt động với cộng đồng Việt Nam, ông Ngô Thanh Hải đã từng giữ chức vụ điều hành Ủy Ban Quốc Tế Yểm Trợ Một Việt Nam Tự Do (International Committee for a Free Vietnam) và hiện ông đang giữ một chức vụ

cao cấp trong tổ chức Liên Minh Dân Chủ Việt Nam tại hải ngoại. Chính vì thế, tổ chức này đã ra một thông cáo trong đó có đoạn:

“Trong cương vị mới này, Thượng Nghị Sĩ Ngô Thanh Hải sẽ nỗ lực vận động ngoại giao để hỗ trợ công cuộc đấu tranh chung của chúng ta và mong ước được tiếp tục hợp tác cùng tất cả các đoàn thể Quốc Gia, toàn thể đồng bào Quốc Nội và Hải Ngoại trong công cuộc đấu tranh giành Tự Do Dân Chủ cho Dân Tộc và Bảo Vệ Vẹn Toàn Lãnh Thổ, Biển Đảo của Tổ Quốc Việt Nam trước hiểm họa xâm lăng của Trung Cộng”.

Đó là một ước vọng. Nhưng chúng ta cũng nên hiểu Nghị Sĩ Ngô Thanh Hải được đưa vào Thượng Viện để làm việc cho Canada trước. Theo Hiến Pháp Canada, chỉ có dân biểu được bầu trực tiếp và có nhiều quyền hành trong công tác lập pháp và kiểm soát chính phủ. Các nghị sĩ được thủ tướng bổ nhiệm. Thượng Nghị Viện làm công tác cố vấn và đọc lần thứ hai (second reading) các dự luật do Viện Dân Biểu (House of Commons) chuyển lên. Thượng Viện có thể đề nghị tu chính, nhưng quyết định cuối cùng vẫn do Viện Dân Biểu.

Lễ tuyên thệ nhậm chức của



Ngô Thanh Hải

các tân nghị sĩ được tổ chức ngày 25-9-2012.

Xin chúc mừng tân Nghị Sĩ gốc Việt đầu tiên tại Canada Ngô Thanh Hải. ●

Cười Tí Cho Vui LỜI MẸ

Trên chuyến máy bay đi hưởng tuần trăng mật, cô dâu mới cứ nhìn anh chồng mới rồi mỉm cười một mình.

Anh chồng thấy nhột, nhưng cũng cố lấy giọng âu yếm hỏi vợ:

- Có chuyện gì vui mà em cười một mình thế?

- Em nhớ lời mẹ em nói hồi xưa

- Mẹ nói gì vậy em?

- Mẹ em thường bảo em: “*Vừa xấu gái vừa vô duyên như mày thì chỉ có chó nó mới lấy*”.

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

Ba Nhà Báo Mạng Việt Nam Bị Kết An Nặng Và Bất Công



*Nguyễn Văn Hải tức Điều Cày, Phan Thanh Hải tức Anhbasaigon,
và Tạ Phong Tần*

Điều cày Nguyễn Văn Hải, cựu lính sư đoàn Sao vàng, 12 năm tù.

Blogger thứ hai là cô Tạ Phong Tần, mà người mẹ tự thiêu trong hoàn cảnh mờ ám hồi tháng 7, bị lãnh án 10 năm.

Người thứ ba là Phan Thanh Hải bị bốn năm tù và ba năm quản chế.

Trước tòa, Điều Cày Nguyễn Văn Hải khẳng định ông không chống nhà nước nhưng là một công dân có quyền tự do phát biểu ông chống độc tài, bất công và tham nhũng, nhưng lập tức ông bị cắt lời. Chánh án Nguyễn Phi Long cho rằng các bị cáo « đưa lên internet những bài viết bôi xấu lãnh đạo, công kích đảng và phá hoại niềm tin của nhân dân vào nhà nước ».

Bản án được dự đoán trước đã bị công luận quốc tế và các tổ chức nhân quyền lên án. Human Rights Watch kêu gọi Việt Nam hãy hủy bỏ bản án.

Theo mạng “Dân làm báo” được AFP trích dẫn, khoảng 100 người ủng hộ ba blogger đã mặc áo thun đen, màu tranh đấu của đối lập Miền Điện, và Hồng Kông, kéo đến tòa án nhưng đã bị công an ngăn chặn và câu lưu.

Sau nhiều lần bị đình hoãn, phiên xử 3 bloggers này đã diễn ra trong không khí vô cùng căng thẳng. Các lực lượng an ninh được bố trí đông đảo quanh khu vực tòa án và các trục giao thông gần đó. Có những chốt chặn có từ vài chục đến cả trăm cảnh sát làm công tác kiểm soát, ngăn chặn.

Thân nhân của các bị cáo như chị Tạ Khởi Phụng, Tạ Minh Tú (của chị Tạ Phong Tần), Dương Thị Tân (vợ của Điều Cày) đã bị bắt lúc 9 giờ sáng cùng với chị Bùi Hằng, các bloggers An Đỗ Nguyễn, Bùi Chát, Dũng aduku, Trần Tiến Nam, Trịnh Kim Tiến... tất cả đều bị tổng lên xe đưa về đồn công an. Nhiều người khác muốn tham dự phiên tòa cũng đã bị bắt giữ. Lực lượng an ninh chặn xét những người đi lại trong khu vực. Những ai mang máy chụp hình đều có thể bị tịch thu hoặc bị buộc phải xóa những hình đã chụp.

Trong số nạn nhân có bà Dương Thị Tân, vợ cũ của anh Điều Cày. Con trai anh bị đánh, con gái bị cầm đến trường.

Trả lời phỏng vấn RFI, bà Dương Thị Tân cho biết mới từ đồn công an trở về và nhận định về bản án nặng nề như sau: « Tôi vừa ra khỏi nhà... theo luật sư kể lại thì họ không cho biện hộ, đối chất... mặc dù bản cáo trạng nghiêm trọng như vậy... họ sợ ông Nguyễn Văn Hải ở ngoài thì ông sẽ vạch trần hành vi bán nước của họ cho Trung Quốc... trung tá công an..... đã nói với tôi như vậy... »

Sau khi bản án được công bố, Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam đã đưa ra lời tuyên bố sau đây:

“Chúng tôi quan ngại sâu sắc về tin Tòa Án Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh đã kết tội và lên án blogger Điều Cày 12 năm tù giam cho việc ông bày tỏ quan điểm chính trị của mình một cách ôn hòa.

“Cách chính phủ xử lý Điều Cày dường như không nhất quán với các nghĩa vụ của Việt Nam theo

Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị, cũng như các điều khoản của Tuyên Ngôn Nhân Quyền Toàn Cầu liên quan đến tự do ngôn luận và xét xử theo đúng trình tự pháp lý.

“Chính phủ Việt Nam cản trở tự do cho Điều Cày và các bloggers Phan Thanh Hải và Tạ Phong Tần là những thành viên đồng hành của Điều Cày trong Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do. Như Tổ g Thống Obama đã nói về Ngày Tự Do Báo Chí Thế Giới, chúng tôi kêu gọi tất cả mọi chính phủ thực hiện các bước cần thiết để tạo ra một xã hội mà ở đó các nhà báo độc lập có thể hoạt động tự do và không sợ hãi”.●



Hình ảnh các Sinh Viên tại Đại Học Indiana, Hoa Kỳ yêu cầu trả tự do cho các bloggers đang bị tù đày tại Việt Nam

CHIA VUI

Nhận được tin vui

Cụ Bà ĐẶNG THỊ CHẮT

92 tuổi

Thân Mẫu chị Đặng Mộng Thu và Nhạc Mẫu anh Vũ Trùng Thân (Ajax, Ontario)

Đã tìm được Đức Tin và chịu phép Thanh Tẩy ngày 3-9-2012

với tên thánh Maria

Xin cùng cảm tạ Thiên Chúa và chia vui với Cụ và anh chị Thân Thu



Gia Đình Mặc Giao Phạm Hiền Giáo

Trung Quốc Với Chiến Lược

Chiếm Dần Từng Đảo

Cái gọi là thành phố Tam Sa trên đảo Phú Lâm có thể là bàn đạp xuống phía nam để Trung Quốc lập các thành phố khác, thực hiện chiến lược chiếm dần từng nhóm đảo, rồi ôm trọn cả Biển Đông.

Đây là nhận định của nhà phân tích Sarabjeet Singh Parma, học giả thuộc Viện nghiên cứu Quốc phòng Ấn Độ. Bài viết được đăng trên tạp chí Eurasia Review tháng này.

tái cân bằng của Mỹ ở khu vực.

Về ý nghĩa quân sự, thiết lập một căn cứ có thể giúp Trung Quốc có “chiều sâu” về phòng thủ, tấn công và tăng phạm vi hoạt động. Đảo Phú Lâm thuộc Hoàng Sa, cách đảo Hải Nam 350 km về phía nam và nằm ở phía tây bắc của Biển Đông, có một vị trí chiến lược quan trọng.

Từ đây Trung Quốc có thể mở

động từ hòn đảo này. Hơn thế nữa, đường băng trên đảo có khả năng kéo dài thêm bằng cách lấn thêm ra biển, tùy thuộc vào địa hình và độ sâu của mực nước ở khu vực.

Căn cứ hải quân ở đảo Phú Lâm đã được nâng cấp trong nhiều năm nay với việc xây dựng một cầu cảng khoảng dài 400 m và một đê chắn sóng để bảo vệ tàu neo đậu ở đó. Độ sâu ở đây cho phép các tàu lớn như tàu khu trục và tàu khu trục nhỏ tới neo đậu. Độ sâu hiện nay còn có thể được tăng lên bằng cách nạo vét thêm để neo đậu hoặc cập bến cho các tàu lớn hơn.

Những hòn đảo xung quanh Phú Lâm, dưới sự kiểm soát của Trung Quốc, có thể được sử dụng như một trạm theo dõi hoạt động hàng hải và thu thập thông tin tình báo. Những hình ảnh vệ tinh chụp năm 2008 cho thấy sự hiện diện của râu anten, chứng tỏ rằng Trung Quốc đã thiết lập một trạm nghe lén và theo dõi. Radar sẽ được bổ sung vào hệ thống mạng và làm cho các đảo này trở thành một nút thông tin liên lạc.

Trước khi cơ sở hạ tầng được hoàn thiện để làm căn cứ đủ về số lượng cho máy bay và tàu chiến Trung Quốc, hòn đảo này có thể bị sử dụng như căn cứ tiền tiêu. Những cơ sở hiện có có thể bao gồm hầm ngầm, kho dự trữ đạn dược, hậu cần và hỗ trợ y tế, sửa chữa và bảo dưỡng và nơi ăn nghỉ. Mặc dù số lượng các cơ sở sẽ bị hạn chế do diện tích hẹp, hòn đảo vẫn có thể trở thành một tiền đồn có giá trị.

Mặc dù sự hiện diện quân sự tiền tiêu của Trung Quốc bị coi là không mạnh, nhưng ít có quốc gia nào ở khu vực có thể



Tàu và máy bay quân sự Trung Quốc trong một cuộc tập trận. Ảnh: Xinhua

Việc Trung Quốc thành lập đồn trú quân sự ở “Tam Sa” trên quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam cùng với việc lập ra một hội đồng thành phố là những sự kiện làm thay đổi nghiêm trọng tình hình. Mục đích của họ, một là để mở rộng tầm với về quân sự; hai là tăng cường tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông; và ba là đối phó với chiến lược

rộng phạm vi hoạt động xuống phía nam đảo Hải Nam và lục địa Trung Quốc. Đường băng trên đảo Phú Lâm dài khoảng 3 km, cho phép các máy bay tiêm kích của Trung Quốc như Sukhoi SU-30MKK hoạt động. Bản đồ kèm theo cho thấy khu vực có thể nằm trong tầm hoạt động của các loại máy bay JH-7 và SU-30 hoạt

ngăn cản được họ bằng phương cách vũ lực. Có chăng chỉ là khả năng các nước này đưa ra các tuyên bố phản đối miệng hoặc thông qua con đường ngoại giao.

Nếu các nước chọn cách ngừng can dự hoặc ngừng đối thoại với Trung Quốc, các tiến bộ nhỏ nhoi và phải dày công mới đạt được, tính đến nay, có thể tê liệt. Viện trợ quân sự từ nước ngoài cho các nước tranh chấp có thể khiến Trung Quốc cứng rắn hơn.

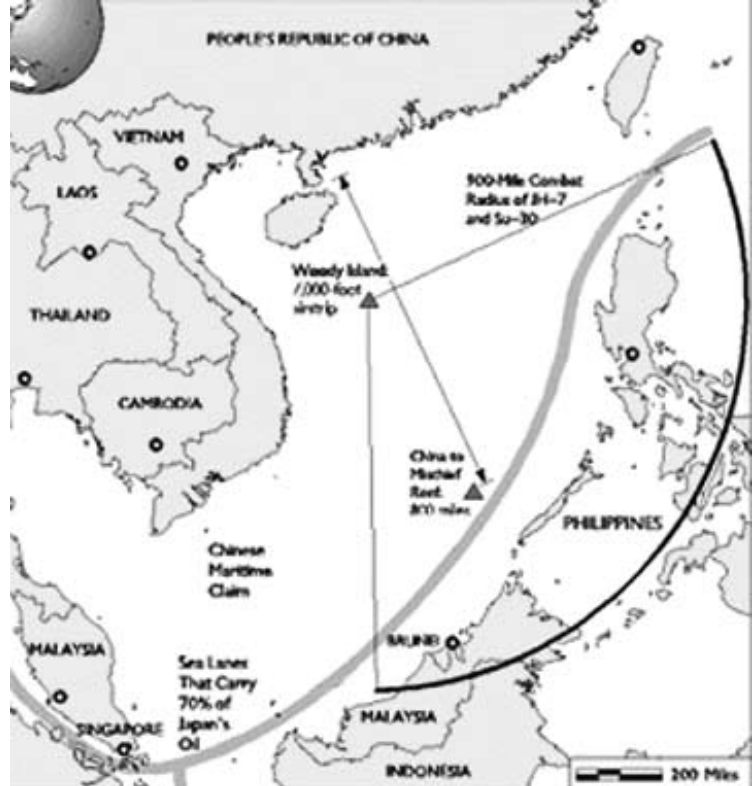
Điều 121 của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS 1982) về các chế độ đảo quy định một hòn đảo cần phải duy trì điều kiện là nơi cư trú của con người và có đời sống kinh tế riêng, thì mới đủ điều kiện có vùng đặc quyền kinh tế hay thêm lục địa.

Vì thế dù Phú Lâm có diện tích hạn chế, Trung Quốc đang thực hiện nhiều biện pháp về kinh tế, xã hội, khoa học... để sau đó đưa

yêu cầu chủ quyền đối với các khu vực hàng hải của hòn đảo theo Điều 121, bao gồm vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa và vùng tiếp giáp.

Họ đang tính toán để một khoảnh đất gần 13 km vuông lại có thể mang cho họ thẩm quyền đối với 2 triệu km vuông vùng biển của các nước khác.

Việc hội nghị bộ trưởng ASEAN không ra được một bản tuyên bố chung tại hội nghị gần đây là dấu hiệu cho thấy các nước thuộc Hiệp hội cần đoàn kết hơn và xây dựng một lập trường đa phương. Sự



Tầm hoạt động của máy bay chiến đấu Trung Quốc xuất phát từ đảo Phú Lâm trên Biển Đông. Đường màu xanh dương là hải trình của các tàu thương mại chở đến 70% lượng dầu lửa nhập vào Nhật Bản. Đồ họa: IDSA

chia rẽ trong ASEAN sẽ tiếp tay cho Trung Quốc theo đuổi yêu sách đàm phán song phương. Trung Quốc luôn muốn đàm phán với từng nước có tranh chấp, bởi không nước nào có thể lực nhiều bằng họ. Nếu ASEAN đứng chung một vị trí trong tranh chấp, lợi thế của Trung Quốc sẽ giảm đi.

Rất có thể Trung Quốc lợi dụng tình hình hiện nay để tính đến một chiến lược “đảo nổi đảo”, tức là nhảy từng bước một từ đảo này xuống đảo kia.

Nếu Trung Quốc quyết định thành lập các thành phố và vùng lãnh thổ tương tự trên các hòn đảo khác mà họ kiểm soát ở Biển Đông, họ sẽ có thể bao trùm toàn bộ yêu sách của mình trên Biển Đông bất chấp sự phản đối của các nước liên quan. ●



Trung Quốc đòi chủ quyền Biển Đông theo đường lưỡi bò (màu đỏ) vô căn cứ và không được cộng đồng quốc tế chấp nhận. Đồ họa: IDSA

■ Phạm Ngọc Uyên

Tả Mạn Về chuyện...

(tiếp theo trang 107)

...cốt của tổ chức lấy tên là VOICE (Vietnamese Overseas Initiative for Conscience Empowerment = Sáng kiến Thể hiện Lương tâm Hải ngoại) nhằm phát triển việc vận động bình vực cho người tỵ nạn còn bị kẹt tại nhiều nơi ở Thái Lan, Cambodia và nhất là cho các nạn nhân của nạn Buôn Người ở nhiều nơi nữa. (Ghi chú : chữ Initiative trong VOICE ở đây cũng y hệt như trong CGI của Bill Clinton đã trình bày ở trên)

* * *

Mục số 3 và 4 được ghi trên đây chỉ là mấy trường hợp điển hình về sự dân thân tích cực trong lãnh vực nhân đạo xã hội hiện nay của một số người trẻ tiêu biểu trong cộng đồng người Việt ở hải ngoại.

Nói chung, nhờ tiếp cận được với dòng chính của xã hội tiến bộ trong các nước Âu Mỹ, lớp người trẻ của chúng ta đã có được cái viễn kiến sâu rộng (global vision) – mà họ cũng còn có quyết tâm ra tay hành động cụ thể tại từng địa phương nhỏ bé nữa (local action).

Nhưng điều đáng chú ý hơn cả, đó là các bạn trẻ này đều có một tấm lòng yêu thương trọn vẹn đối với nhân quần xã hội (total love).

Vì thế không những họ là những hậu sinh” khả úy”, mà cũng còn là những hậu sinh thật là “khả ái” nữa.

Và đó là điều khiến cho chúng ta có thể yên tâm và lạc quan về tương lai của dân tộc vậy. •

Costa Mesa California, Mùa
Trung Thu Nhâm Thìn 2012

■ Đoàn Thanh Liêm

CƯỜI TÍ CHO VUI

CHỚ DẠI

Trước tình hình kinh tế càng ngày càng hết sức tồi tệ; đổi mới, chuyển sang kinh tế thị trường, kêu gọi đầu tư mà vẫn không khá nổi, Bộ Chính Trị phải họp ở Bắc Bộ Phủ để tìm giải pháp. Một người góp ý:

- Hay là ta lại tuyên chiến với Mỹ?

- Điên sao? Làm thế mở đường cho bọn Ngụy nó về à?

Người khác:

- Cái ý gây chiến xem thế mà lại hay đấy! Các đồng chí xem, cả Đức lẫn Nhật sau khi thua trận đều được Mỹ giúp trở thành siêu cường cả.

Một người thở dài:

- Không được đâu! Lỡ nó tha cho mình, lại thắng một lần nữa thì sao?

CỨ ĐỂ CHO CON NÓ KHÓC

Hai vợ chồng mới có con nhỏ, nửa đêm, đứa bé khóc om xòm. Hàng xóm gọi điện thoại sang nhắc nhở phải dỗ con để hàng xóm được

ngủ yên mai đi làm. Anh chồng nói cho vợ nghe lời than phiền. Chị vợ đề nghị:

- Để em hát ru cho con ngủ, anh nhé !

Thế là chị vợ cất tiếng hát ru cho con ngủ.

Lát sau, điện thoại lại reo. Nghe điện thoại xong, chồng bảo vợ:

- Hàng xóm gọi điện thoại cho anh nói rằng cứ để cho con nó khóc cũng được.

ĐÓN CHÀO ĐẶC BIỆT

Bà vợ về nhà hơi khuya, nhẹ nhàng đi vào phòng ngủ, thấy trên giường có hai người nằm đắp mền, lộ ra bốn bàn chân. Bà nổi tam bành, vợ ngay khúc gỗ gần đó đập lia lịa vào hai người đắp mền một hồi. Mệt muốn đứt hơi.

Sau khi hả hê cơn giận, bà ra phòng ăn kiểm ly nước ngọt uống cho lại sức. Nhưng bà hết hồn khi thấy ông chồng đang ngồi uống trà và đọc báo ở đó. Ông chồng thấy vợ, vui vẻ nói:

- Em à, ông bà ngoại các con từ quê mới lên thăm. Anh nhường phòng mình cho ông bà nghỉ. Em chào ba má chưa?

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn.

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

| | |
|---|-------|
| Á Đông Super Market | 87 |
| Ana Pharmacy | 96 |
| BS Trần Thị Thành Hoài | 61 |
| BS David Phạm Nam Huân | 68 |
| BS Dương Khổng Tước | 96 |
| BS Nguyễn Mạnh Hùng | 52 |
| Bolsa Ward Medical Clinic Inc..... | Bìa 4 |
| Bún Bò Huế Gia Hội | Bìa 4 |
| Cali Home Finance | 53 |
| Crystal Vision, phòng nhãn khoa | 61 |
| Đồng Nai Pharmacy | 35 |
| East West Bank | 69 |
| Manna Pharmacy | 96 |
| Mile Square Dentistry | 35 |
| Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics | Bìa 3 |
| Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan | 120 |

| | |
|--|-------|
| Nha Sĩ Lê ngọc Bích | Bìa 3 |
| Nhà Hàng \$ 1.99 | 34 |
| Paracel Seafood Restaurant | Bìa 4 |
| Phở Tàu Bay | 45 |
| Phở 14 Washington DC | 86 |
| Roofing & Solar Power | 68 |
| Sách mới: Tâm Sự Nước Non II | 97 |
| Sách mới: Một Thời Để Nhớ | 97 |
| Sách mới: Chứng Từ Của Một Giám Mục | 97 |
| Saigon City Market Place | 44 |
| Seafood World | 77 |
| Sunrise Window Tinting | 52 |
| Tổ Hợp Luật Sư George S. Henderson | 120 |
| Tổ hợp Luật Sư Tăng Kiệt & Quyền Kiệt | Bìa 3 |
| Tobia Casket | 53 |

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

Độc Giả Mới

Email : _____

Nhận làm : Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$50 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : \$45 (Canada \$50; Châu Âu \$70; Á và Châu Úc \$80 US)

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaoddgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sút mẻ.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



Tổ Hợp Luật Sư

GEORGE S. HENDERSON & ASSOCIATES

Với sự cộng tác của nhiều Luật Sư Hoa Kỳ có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn
NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



Attorney At Law

14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu mái ngói xanh, trên lầu chợ Thanh Phát,
góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Đã đòi được bồi thường trên hai triệu (\$2,000,000) cho một thân chủ

Xin liên lạc Phụ Tá Pháp Lý **DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp Đại học tiểu bang California

Bus (714) 636-1228 - Beeper (714) 285-5991

sau giờ làm việc xin gọi: (714) 962-6348

* **TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ RIÊNG, SIÊU THỊ, TỘI PHẠM, BẤT CẦN Y TẾ v.v...**

- Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý cị có thể tham khảo trực tiếp.

- Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

- Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.